

I O O T R U Y Ê N
C Ự C N G Ắ N
T H Ế G I Ớ I



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

I O O T R U Y Ê N
C Ự C N G Ắ N
T H Ế G I Ớ I



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



NHU NHƯỢC

MỘT hôm tôi gọi cô Iulia Vasilievna - gia sư của bọn trẻ đến phòng làm việc. Đã đến hạn thanh toán tiền công cho cô ấy.

- Cô ngồi xuống đi, cô Iulia Vasilievna - tôi nói - tôi sẽ thanh toán tiền công cho cô. Tôi chắc cô cũng cần tiền, nhưng là một người tự trọng nên chắc cô không tiện hỏi, đúng không? Chúng ta đã thỏa thuận với nhau là 30 rúp tháng nhỉ.

- 40 rúp chứ ạ ...

- Không, chỉ 30 rúp thôi. Tôi có ghi vào sổ rồi mà. Bao giờ tôi cũng chỉ trả cho gia sư 30 rúp một tháng thôi. Xem nào, cô đã làm cho chúng tôi 2 tháng rồi nhỉ.

- Hai tháng 5 ngày ạ ...

- Không, chính xác 2 tháng. Tôi có ghi đây mà. Vậy là phải trả cho cô 60 rúp ... trừ đi 9 ngày chủ nhật ... Các chủ nhật cô chỉ đưa thằng Kolia đi dạo thôi mà, có học hành gì đâu ... cộng 3 ngày lễ ...

Cô Iulia Vasilievna mặt đỏ bừng, tay mân mê gấu áo nhưng vẫn không nói gì.

- 9 chủ nhật, 3 ngày lễ vị chi là 12 rúp. Thằng Kolia bị ốm mất 4 hôm, không học, cô chỉ trông mỗi con Varia ... 3 ngày cô bị đau răng vợ tôi cho cô nghỉ buổi chiều ... 12 với 7 là 19. Sáu mươi rúp trừ đi 19 rúp, vậy chỉ còn 41 rúp, đúng không cô?

Mắt trái của cô Iulia đỏ ngầu và ngân ngấn nước mắt, cảm cô run lên bần bật. Nhưng chỉ thấy cô ho và xì mũi, tuyệt nhiên không nói lời nào!

- Đêm giao thừa cô đánh vỡ cái tách uống trà với cái đĩa cùng bộ. Tôi sẽ trừ tiền lương của cô đi 2 rúp nữa ... Thực ra cái tách ấy đắt hơn kia, vì nó là đồ gia bảo mà, nhưng thôi! Cũng không nên so đo quá với cô ... Một lần do cô không cẩn thận đã để thằng Kolia trèo lên cây làm rách mất chiếc áo khoác ... Trừ thêm 10 rúp nữa ...

Rồi cũng vì cô lo là nên con hầu đã ăn cắp mất đôi giày của con Varia. Cô phải trông nom chúng cẩn thận chứ. Tôi trả lương để cô dạy và trông chúng nó cơ mà ... Vậy trừ tiếp 5 rúp ... Hôm mồng 10 tháng giêng cô mượn tôi 10 rúp ...

- Tôi có mượn đâu ạ ... Giọng cô Iulia nghèn nghẹn.
- Tôi đã ghi cả đây mà li.
- Vâng, thế cũng được ạ.
- Vậy là 41 trừ đi 27 còn lại 14.

Lúc này thì hai mắt cô giáo trẻ đã đầy nước ... Trên chiếc mũi thanh, cao của cô đã lấm tẩm mồ hôi. Thật tội nghiệp!

- Tôi chỉ vay vợ ông có 3 rúp - giọng cô run run - Đúng có 1 lần 3 rúp mà thôi.

- Thế à? Vậy mà tôi không hề hay biết gì cả. Thảo nào trong sổ tôi không thấy ghi. 14 rúp trừ 3 rúp còn 11. Đây, tiền lương của cô đây, cô giáo thân mến ạ! 3 này, 3 này, 3 này, 1 rúp, 1 rúp. Xin cô nhận cho!

Và tôi đưa cho cô 11 rúp. Cô nhận lấy chúng bằng những ngón tay run rẩy rồi nhét vào túi.

- Cám ơn ông - cô nói thì thầm.

Tôi đứng dậy và tiến lại phía cô. Một sự tức giận xâm chiếm lấy tôi. Tôi cúi phát điên lên.

- Cô cám ơn cái gì? - Tôi sẵng giọng

- Vì ông đã trả lương cho tôi ...

- Nhưng cô không thấy là tôi ăn chặn của cô, bóc lột cô hay sao? Cô còn cám ơn cái nỗi gì?

- Ở những nơi khác người ta còn chẳng trả cho tôi đồng nào kia.

- Không trả ư? Cũng dễ hiểu thôi! Thì tôi cũng vừa đùa cô đấy thôi. Tôi muốn dạy cho cô một bài học. Nhưng xin cô cứ yên tâm, tôi sẽ trả đủ 80 rúp cho cô. Chúng ở trong chiếc phong bì kia kia, tôi đã chuẩn bị sẵn rồi. Nhưng tôi không hiểu tại sao cô lại có thể nhẫn nhục đến thế? Sao cô không cãi lại tôi? Sao cô cứ ngồi im như thóc thê? Chẳng lẽ có thể nhu nhược đến thế sao?

Cô giáo mỉm cười rầu rĩ và tôi đã đọc được trên mặt cô hai chữ "có thể". Tôi đã xin lỗi cô gia sư vì bài học tàn nhẫn vừa rồi và đưa cho cô cả 80 rúp mà cô đáng

được nhận trong sự ngạc nhiên đến tột độ của cô. Cô
ngượng nghịu cảm ơn và lui ra. Tôi nhìn theo cô hồi lâu
và chợt nghĩ: "Trên đời này làm kẻ mạnh mới dễ làm sao!".

1883

HÀ VIỆT ANH *dịch*

CÁI ĐÌNH

FRÊN phó Nhépki có một toán người vừa đi vừa cười nói xôn xao. Đó là những viên chức thuộc văn phòng thư ký tinh trưởng. Họ đang đến nhà một người trong số đó. Ông Stuchcốp mời những người đồng nghiệp đến ăn mừng ngày lễ thánh.

- Chỉ lát nữa thôi chúng ta sẽ được đánh một bữa no say, các ông ạ! - Stuchcốp nói giọng mơ màng - Vợ tôi còn nướng cả bánh nữa đấy. Hôm qua tôi còn đi mua bột mì cho cô ấy mà. Sẽ có cả rượu cô nhắc nữa, hiệu Vô-rôn-xốp hẳn hoi nhé. Vợ tôi chắc là đã đợi mòn cả mắt rồi đấy. Stuchcốp sống ở một vùng khi ho cò gáy, heo hút, nên họ đã phải đi khá lâu mới tới nơi. Vừa bước vào sảnh họ đã ngửi thấy mùi bánh nướng và thịt ngỗng rán bốc lên thơm nức.

- Các ông thấy chưa? - Stuchcốp hỏi và cười khúc khích mãn nguyện. Nào mời các ông cởi áo khoác ra! Xếp cả lên cái hòm này! Kachia đâu rồi nhỉ, mình ơi! Khách đến cả đây rồi! Aculina, ra giúp khách bỏ áo khoác nào.

- Cái gì thế này? - Một người trong bọn họ chỉ tay lên tường hỏi.

Trên tường có đóng một cái đinh rất to, trên đó có treo một cái mũ lưỡi trai đính phù hiệu lông lánh. Các vị công chức nhìn nhau, mặt tái dại.

- Mũ của ông ấy đấy! - họ thì thầm - Ông ấy ... cũng đến đây à?

- Đúng thế - Stuchcốp nói lí nhí - Ông đến với Kachia vợ mình ... Thôi các ông, chúng ta ra ngoài kiếm quán rượu nào ngồi đợi đã. Lúc nào ông ấy về chúng ta sẽ vào đánh chén.

Đám đông lại mặc áo lông vào rồi lục tục kéo nhau ra quán rượu gần đó.

- Nhà cậu có mùi ngỗng là vì có một con ngỗng đang ở đây - ông trợ lý lưu trữ nói - Quý tha ma bắt lão ta

đi. Không hiểu ma dẫn lối quỷ đưa đường thế nào mà lão ta lại đến đây cơ chứ? Mà lão sắp biến chưa không biết?

- Sắp rồi, các ông cứ yên tâm đi. Không bao giờ lão ấy ngồi quá hai tiếng đâu. Ôi đói quá - Stuchcóp rầu rĩ - Đầu tiên chúng ta sẽ uống rượu, và nhắm với cá trích, sau đó lại tiếp tục nạng ly, đúng không anh em ... Sau món thứ hai sẽ là món bánh nướng ngon tuyệt ... cả món súp bắp cải nữa ...

- Thế có cá xa-đin không? - ai đó hỏi.

- Có. Hai hộp hấn hoi, xúc xích thì có đến 4 loại. Ôi, chắc vợ mình cũng đang đói bụng lắm rồi ... Mà cái lão ấy sao ngồi dai thế không biết?

Bọn họ ngồi hơn một tiếng trong quán rượu, trước khi đứng dậy còn làm thêm tuần trà rồi mới về nhà Stuchcóp. Họ khẽ khàng kéo nhau vào sảnh.

Mùi thức ăn còn thơm và hấp dẫn hơn trước. Các viên chức bụng đã đói meo nhìn thấy con ngỗng và bát dưa chuột muối qua cửa bếp mà thèm rõ rãi. Cô hầu Aculina đang bung cái gì đó từ trong bếp lò ra.

- Lại hồng rồi, anh em ơi!

- Sao thế? - mọi người nhón nháo.

Dạ dày sắp cháy vì đói vậy mà trên cái đỉnh lại thấy treo một cái mũ khác.

- Đó là mũ của ông Prôcachilốp - Stuchcốp nói - Chúng ta lại phải ra ngoài thôi. Đợi ở đâu đó một lúc. Ông này cũng sẽ ngồi không lâu đâu mà.

- Cái tay ăn tục nói phét này có cô vợ giỏi giang thật đấy - có một giọng nam trầm vang lên từ phòng khách.

- Ngu si thì hưởng thái bình mà, thừa ngài - một giọng nữ phụ họa.

Những vị khách tránh nhìn về phía chủ nhân, không ai bảo ai lẳng lẳng lại kéo nhau ra quán rượu. Lần này họ không uống rượu mà gọi bia.

- Ông Prôcachilốp là nhất đấy - mọi người bắt đầu an ủi Stuchcốp - ông ấy mà ngồi ở nhà ông một giờ là ông sẽ được sung sướng 10 năm đấy.

Ông gặp may rồi, người anh em ạ. Buồn mà làm gì? Không nên thế!

- Chẳng cần các ông nói thì tôi cũng biết thế. Tôi buồn vì chuyện khác kia. Tôi đang tức điên lên vì đôi dây này.

Một tiếng rươi sau họ trở lại nhà Stuchcốp. Cái mũ chết tiệt kia vẫn treo trên cái đỉnh. Thế là lại phải lánh đi chỗ khác thêm một lúc nữa.

Mãi đến tám giờ tối cái đỉnh mới được giải phóng ... và có thể bắt đầu ăn món bánh nướng. Để con đường công danh sự nghiệp của Stuchcốp được sáng lạn bánh nướng đã khô quắt cả lại, súp bắp cải nguội nguội ngắt, thịt ngỗng thì cháy đen. Tuy vậy mọi người vẫn cảm thấy rất ngon miệng.

1883

HÀ VIỆT ANH *dịch*

VÌ SAO TÔI HÚT THUỐC

MỘT con người có lòng tự trọng có bao giờ ngửa tay xin tiền người qua đường không? Không đời nào! Không bao giờ! Ngay cả khi trong túi không có nổi 5 xu để mua vé tàu điện.

Khi một con người có tự trọng gặp phải chuyện buồn phiền liệu anh ta có sẵn sàng chia sẻ nỗi lòng mình với những người xa lạ không? Không! Tất nhiên là không rồi.

Nhưng liệu có ai trong số những người hút thuốc lại không một lần xin diêm hay thuốc lá của những người hoàn toàn xa lạ cơ chứ. Người ta xin ở khắp mọi nơi, bằng mọi thứ tiếng khác nhau: "Xin lỗi, anh làm ơn cho xin tí lửa!".

Và người kia sẽ rút ra bao diêm, quẹt lửa, rồi đưa que diêm đã cháy cho bạn. Trong một khoảnh khắc nào đó

bàn tay của hai người chạm vào nhau, truyền cho nhau ngọn lửa nhỏ.

Sau đó, có một người khác lại đến châm nhờ thuốc, bạn sẽ đưa cho anh ta điếu thuốc đang hút dở. Trong một giây phút bàn tay hai người xa lạ chạm vào nhau.

Và sẽ mãi là như thế chừng nào trên trái đất này còn có người hút thuốc. Những đốm lửa nhỏ li ti cứ truyền từ người này sang người khác đi khắp mọi nơi trên trái đất. Bởi vì ở đâu cũng có người hút thuốc dù là Châu Âu, Châu Á, Châu Phi, Châu Úc hay Châu Mỹ.

Và chừng nào bàn tay của con người còn chạm vào nhau, gìn giữ ngọn lửa nhỏ, gìn giữ hơi ấm thì trên hành tinh này chắc sẽ bớt đi phần nào những điều xấu xa.

Có lẽ chỉ vì lý do ấy mà tôi không bỏ thuốc. Vì biết đâu một lúc nào đó lại chẳng có người hỏi tôi: "Xin lỗi, anh làm ơn cho xin tý lửa".

HÀ VIỆT ANH *dịch*

TRIẾT GIA

CHÀNG trai có thân hình tuyệt đẹp đã ngồi bất động ba giờ đồng hồ trên một phiến đá, tay chống cằm, mắt vô hồn nhìn vào một điểm. Chân trái đã tê liệt, tay thì mỏi nhừ, mông thì không còn cảm giác gì nữa, nhưng anh ta vẫn phải cố ngồi thêm nửa tiếng cho hết buổi. Anh ta gắng hết sức tập trung suy nghĩ về những điều cao cả của cuộc sống, nhưng không sao tập trung được. Trong đầu óc anh ta chỉ luẩn quẩn nào là món thịt nướng, nào là những cặp giò thiếu nữ thon lẳn, rồi những cốc bia lạnh sủi bọt và vô khối những thú vui khác.

- Cám ơn cậu, - vừa ngắm nhìn tác phẩm đã hoàn thành của mình nhà điêu khắc vừa nói với chàng trai - Cậu được tự do!

Người mẫu đứng dậy, bẻ người đánh khục cho đỡ mỏi, ngáp một cái rồ to rồi hỏi:

- Thưa ngài Rô-đen, ngài đã nghĩ ra tên cho bức tượng này chưa?

- Rồi. Tôi đã nghĩ ra rồi. Nó sẽ có tên là "Triết gia". Đúng! Đây sẽ là bức tượng "Triết gia" của Rô-đen.

Hà Việt Anh *dịch*

BỨC TƯỢNG

CÓ một người đàn ông miệt mài đào đất. Cái hố ông đào cứ sâu dần, một dòng nước chảy ra và dưới đó, cuối cùng đã lộ ra một lớp đất sét màu xanh. "Đây chính là thứ mình cần" - người đàn ông reo lên, hăng hái xúc đầy những xô đất sét.

Có lẽ ông ta đã đào đến cả ngàn xô đất cho tới khi bên cạnh cái hố mọc lên một đồng đất sét cao ngút. Lúc ấy người đàn ông mới yên tâm chui lên từ cái hố, lúc này đã là một cái giếng khá sâu. Sau khi cắt gọt đi những mẩu đất thừa, người đàn ông bắt đầu hì hục nặn tượng chính mình.

Sau 3 ngày lao động cật lực bức tượng đã được hoàn thành. Người đàn ông chăm chú ngắm nhìn nó và mỉm

cười mãn nguyện: "Rồi mai đây nhiều thế hệ sẽ ngắm bức tượng này và nhớ đến ta. Giờ thì ta có thể yên tâm chết được rồi".

Năm tháng qua đi. Vào một buổi trưa hè nóng bức sau khi múc một xô nước mát lạnh lên uống cho dịu cơn khát, một đám khách qua đường quay sang nhìn đồng đất sét lùm lùm bên cạnh và nói với nhau: "Ai đã đào cái giếng này quả là một con người tuyệt vời!"

HÀ VIỆT ANH *dịch*

NHỮNG BÔNG HOA

CẬU bé ấn chuông cửa khi chỉ có mình tôi ở nhà. Vợ tôi đi dạo với bọn trẻ, còn tôi đang dán mắt vào màn hình vô tuyến như muốn làm tan loãng sự mệt mỏi, chán chường sau một ngày làm việc. Đứng trước mặt tôi là một thằng bé con khoảng 12 tuổi với khuôn mặt và hai cánh tay đen cháy. Trong tay nó có mấy bó hoa đã héo rữa.

- Chú có hoa vứt đi không? - Nó nói vội vàng như sợ tôi đóng sập cửa lại.

- Cái gì cơ? - Tôi tự ngạc nhiên về sự cởi mở của mình, ngạc nhiên vì sao tôi lại quên đi sự khinh rẻ của tôi với bọn ăn mày.

- Chú có hoa không? - Như thế làm rõ câu nói của

mình, nó giở ra cho tôi xem những bó hoa héo quắt. Có những cánh hoa khô rụng xuống đất, rơi vào dép của tôi.

- Không có đâu - Tôi trả lời ráo hoảnh, lắc lắc cho những cánh hoa rũ rượi kia chui ra khỏi dép.

- Thế thì lần sau cháu lại đến vậy - Nói rồi cậu bé lặng lẽ đi về cuối hành lang.

Tôi không chú ý đến lời nói của cậu ta, khóa cửa cẩn thận rồi quay vào với chương trình tivi đang xem dở, sẵn sàng quên đi cuộc gặp gỡ vừa rồi.

Một tuần sau cậu bé ăn xin xuất hiện lần thứ hai trước cửa nhà tôi.

- Chú ơi, chú có hoa không? - Nó hỏi giọng khẩn nài.

- Tao có cần phải cho mày chìa khóa căn hộ này không?

- Không cần đâu ạ. Cháu chỉ xin chú những bó hoa cũ thôi mà.

- Được rồi tao sẽ cho mày - Tôi đóng sập cửa lại, chạy ra bếp. Ngoài đó có một bó hoa tặng vợ tôi đã lâu, giờ đã héo quắt, hơi có mùi thối rất khó chịu. Vừa bịt mũi tôi vừa đưa cho thằng bé bó hoa tàn tạ đó.

- Cám ơn chú - nói rồi nó chạy biến luôn.

Tôi không muốn kể lại câu chuyện vừa rồi cho ai cả, chắc mọi người sẽ cười phá lên thôi. Không hiểu sao tôi cứ có cảm giác rằng câu chuyện này sẽ chẳng làm ai bận tâm. Tuy nhiên một tuần sau tôi lên giầu vợ mua một bó hoa cẩm chướng rất đẹp, hồi hộp chờ cậu bé ăn xin đến. Nó đến đúng lúc tôi ra cửa đón nó, chính xác đến từng giây cứ như thể nó giấu trong bộ quần áo rách bươm kia một đồng hồ Thụy Sĩ chẳng bao giờ biết chạy sai.

- Chú ơi ... - Nhưng nó chưa kịp nói gì thì tôi đã chìa bó hoa tươi rói cho nó.

- Cám ơn chú. Trong đôi mắt trẻ thơ của nó ánh lên một niềm hạnh phúc vô bờ bến. Hạnh phúc mà đôi khi chỉ có thể gặp trong đôi mắt của trẻ thơ. Vừa ôm chặt lấy bó hoa thằng bé vừa nói:

- Cháu đi nhé.

- Thế cháu cần những bó hoa ấy làm gì? - tôi nín nó lại. Tự tôi cũng thấy ngạc nhiên là tại sao mình lại dính vào cái chuyện này, nhưng tôi không kìm chế nổi sự tò mò.

- Chú đi theo cháu.

Tôi chỉ kịp đổi dép đi trong nhà thành đôi giày thể thao và khoác vội lên người cái áo khoác mỏng rồi đi theo thằng bé ăn mày.

Một hồi lâu nó dẫn tôi tới một cánh rừng nhỏ, bao bọc bởi một bãi rác thải rất rộng, la liệt những máy ủi, máy xúc kêu rầm rĩ. Lũ quạ và hải âu bay nháo nhào. Thằng bé miệt mài bước đi giữa những rặng cây, không ngoái lại nhìn tôi lần nào. Chúng tôi đi thêm khoảng 10 phút cho tới khi đến một túp lều nhỏ được dựng bằng những miếng gỗ dán và những mảnh bìa các tông ở giữa rừng. Bên cạnh cái lều là một gò đất, trên đó có rất nhiều bó hoa đã héo rũ. Thằng bé cẩn thận xếp những bó hoa ấy sang một bên và trịnh trọng đặt bó hoa cắm chướng vào giữa nắm đất như đặt một báu vật thiêng liêng ngay dưới một miếng gỗ dán có ghi nguệch ngoạc bằng bút chì chữ "Mẹ".

Nơi ấy là nơi nào tôi cũng không thể nói ra được vì tôi không thể nhớ ra đường đến đó. Sau khi hiểu ra rằng

mình đang ở đâu, tôi liền bỏ chạy thục mạng, liên tục va vào những con người rách rưới và hôi hám sống ở đó.

Từ bữa ấy không thấy cậu bé đến xin hoa tôi nữa.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

NỤ HÔN VÀ LỰ DỊ

SỌ vào quán cà phê, đưa mắt nhìn quanh, rồi người chồng cất tiếng:

- Ở đây không thể nói chuyện được!

Anh ra hiệu cho vợ và họ tiến về phía cửa.

Ra đến ngoài đường, người vợ bực bời nói:

- Thế anh tưởng giữa giờ cao điểm này mà ở quán "Kikirich" vẫn còn chỗ trống được à?

Người chồng không đáp. Trong giây lát, họ lưỡng lự đứng trên vỉa hè, sau đó, người vợ lại lên tiếng:

- Thôi, chúng ta đến nhà hàng "Zeld" vậy. Có thể ở đó chúng ta sẽ kiếm được một ngăn còn trống.

Nhưng nhà hàng "Zeld" đông nghịt khách. Ngăn nào

cũng đã đủ bốn người ngồi, có khi tới sáu người. Chủ nhà hàng dẫn họ tới một ngăn:

- Ở đây mới có ba người, hai anh chị có thể ngồi vào những chỗ còn trống.

Một ông khách ngồi trong đó kiên quyết phản đối:

- Chúng tôi đang chờ mấy người bạn!

Chủ nhà hàng nhã nhặn, nhưng kiên quyết đáp:

- Rất tiếc chúng tôi phải sắp xếp chỗ ngồi cho khách. Khi nào bạn các ông đến chúng tôi sẽ thu xếp chỗ cho họ.

Nhưng cặp vợ chồng cũng không ngồi trong ngăn đó. Họ chờ. Lát sau mới có một ngăn khách vừa ra hết, họ liền vào luôn đó.

- Bây giờ thì chúng ta có thể yên tâm bàn bạc chuyện ly dị được rồi, - người chồng gọi mấy món ăn, rồi nói.

- Anh lầm to! Sẽ lại có vài người khách được xếp vào ngồi đây. Và họ sẽ giông tai lên nghe tại sao tính nết chúng ta không hợp nhau, tại sao chúng ta lại muốn ly dị và chúng ta đặt cho nhau những điều kiện gì. Họ sẽ tha hồ thỏa mãn trí tò mò của họ!

- Thôi được rồi, được rồi! Chúng ta sẽ bảo rằng những chỗ này đã có người ngồi.

- Ăn thua gì! Anh không thấy các nhân viên phục vụ nhét khách vào chật ních các ngăn kia à? Dù khách ở trong đó có bảo các chỗ đều đã có người ngồi.

- Vậy biết làm sao bây giờ?

- Anh nhanh trí gớm nhỉ! - người vợ mĩa mai nói - Y hết hôm ở Berega. Hôm ấy lần đầu tiên em cảm thấy thất vọng về anh.

- Thôi đi, đừng nói nữa - mặt người chồng sa sầm.

- Đây, em đã nghĩ ra một cách. Chúng ta hãy làm ra vẻ như chúng ta đang si cuồng yêu nhau. Anh hiểu không? Thấy một cặp trai gái yêu nhau, sẽ không ai quấy rầy đâu. Anh giả vờ được chứ?

- Anh sẽ cố thử.

- Vậy chúng ta bắt đầu nhé. Phòng ngủ sẽ là của em, phòng ăn sẽ thuộc về anh.

- Sao lại thế! Phòng ngủ giá trị gấp đôi phòng ăn.

- Thì anh lấy thêm tấm thảm nữa vậy.

- Cái tấm thảm đã sờn rách ấy à?

- Cứ thế này chúng ta không thỏa thuận được với nhau đâu. Anh bao giờ cũng tham lam!

- Anh mà tham? Nói thế mà nghe được! Cần thận, cậu phục vụ đang dẫn mấy người khách mới đến kìa!

Người vợ âu yếm ngã vào chồng, còn anh thì vuốt ve tay vợ.

- Thôi, bọn ta đừng vào đây, - một trong những người khách vừa tới nói.

Bọn họ đi tiếp tìm chỗ ngồi khác.

- Thế nào? - người chồng lại cất tiếng.

- Phòng ngủ thuộc về em. Anh có thể lấy cây đèn đứng.

- Cả chiếc TV nữa!

- Không được! Anh lại còn muốn cả chiếc TV! Hôn em mau lên! Có người đến kìa!

Họ hôn nhau và lại giữ được không để ai vào ngồi gần.

- Rõ ràng em đòi phòng ngủ là do bà mẹ quý báu của em xui.

- Dù có đúng thế chẳng nữa thì đã sao? - giọng người vợ có vẻ tức tối. - Mẹ có quyền góp ý kiến!

- Tiếc rằng mẹ em lại can thiệp quá nhiều vào đời sống gia đình của chúng ta!

Vừa nói, anh vừa hôn má vợ, còn chị đắm đuối nhìn vào mắt anh.

Mẹo của họ lại thành công. Trong một lúc họ khe khẽ cãi nhau gay gắt, xen giữa những lời xúc phạm là những cái ôm và những nụ hôn. Cuối cùng, họ thỏa thuận sẽ chia đôi cả phòng ngủ, cả phòng ăn. Nhưng khi nói đến cái tủ ly, họ lại không thể nào nhất trí với nhau.

- Em định cướp sạch của anh, - người chồng rít lên, mặt đỏ như con gà tây, còn người vợ đáp lại bằng cách ôm lấy cổ chồng hôn vào môi anh.

Ông chủ nhà hàng giận dữ nhìn họ và dẫn mấy người khách ra chỗ khác.

Nụ hôn của vợ làm người chồng hơi bối rối bởi trong đó anh không cảm thấy sự bắt buộc. Nụ hôn ấy là thực sự. Nụ hôn như thế anh vẫn quen "nhận" và "trả" trong những năm đầu tiên hai người chung sống.

Người vợ gương ngệu nhìn tránh đi. Chị cũng thấy rõ mặc dù chị hôn là tại ông chủ nhà hàng xuất hiện,

nhưng nụ hôn của chị không hoàn toàn giả tạo. Ông chủ nhà hàng đã dẫn đám thực khách đi rồi, mà môi chị vẫn chưa rời khỏi môi anh.

- Chúng ta đang bàn dở đến cái tử ly, - người chồng lên tiếng sau giây lát lúng túng và một phút im lặng. - Thôi được, em lấy cái tử ấy cùng với tất cả những bình những lọ và các thứ lặt vặt bằng sứ đi.

- Không, em không thể nhận như vậy. Anh giữ lấy thì hơn.

- Không đời nào! Làm sao em có thể chia tay với bức tượng cô vũ nữ ba lê bằng sứ? Hoặc với chiếc bình đồ? Lại còn cô bé đang khóc nữa? Em vẫn yêu quý những cái đó lắm!

- Thế anh không yêu quý sao?

- Nói chung thì cũng có.

- Còn bức tranh Ripple-Ronai? Chúng ta chưa nói đến nó. Chúng ta đã cùng ngắm nó gần như hàng ngày!

- Thế bức "Phong cảnh Tatry"?

- Đã bao lần chúng ta mơ ước đi du lịch tới đó!

- Lẽ ra chúng ta phải đi mới đúng! Nếu thế, có lẽ ...

Người vợ tiếp lời:

- Nếu thế, có lẽ bây giờ chúng ta đã không phải ngồi bàn bạc về các điều kiện ly dị.

Hai người ngồi im lặng. Sự xuất hiện của ông chủ nhà hàng lại đẩy họ vào vòng tay nhau. Khi họ buông nhau ra, người chồng khẽ nói:

- Sáu tuần lễ nữa sẽ có một chuyến du lịch. Tám ngày ở Tatry. Em ... em có muốn đi với anh không?

Người vợ đưa mắt nhìn xung quanh và đáp:

- Bây giờ đang không có ai ở gần đây cả. Hôn em mau lên!

VỤ ĐÌNH BÌNH *dịch*

A. NEXIN (Thổ Nhĩ Kỳ)

NGƯỜI PHỤ NỮ ĐI LÀM

CÓ người bảo khi phụ nữ đi làm và cũng bận rộn như đàn ông, hạnh phúc gia đình sẽ bị tan vỡ. Hoàn toàn không phải thế. Tôi có thể chứng minh điều này qua đời sống gia đình hạnh phúc của chính bản thân tôi.

Vợ tôi là một nhân viên chăm chỉ ở nhà băng. Còn tôi làm việc vào ban đêm ở tòa soạn một tờ báo.

Hôm chúng tôi quyết định lấy nhau, nhà băng cho vợ tôi nghỉ bù. Còn tôi, mặc dù vừa mới làm việc suốt đêm, ngày hôm ấy tôi không ngủ. Hai chúng tôi đến phòng đăng ký kết hôn để làm các thủ tục cần thiết.

Ngay tối ấy tôi đã phải đi làm, để người vợ yêu quý của tôi ở lại một mình trong tổ ấm của chúng tôi. Sáng

hôm sau, ở tòa soạn về, tôi thấy trên cánh cửa phòng ngủ có cài một mảnh giấy của vợ tôi:

"Anh yêu!

Em đi làm đây. Hôn hai mắt anh".

Đọc mấy dòng chữ của nàng, tôi cảm động ứa nước mắt. Sau đó tôi đi nằm ngủ. Mãi chiều tối, tôi mới thức giấc. Cô vợ yêu của tôi còn chưa đi làm về. Sự muộn giờ đến tòa soạn, tôi cũng viết cho nàng mấy chữ và cài mảnh giấy cũng ở chỗ đó.

"Em yêu! Anh đi làm đây. Kẻo muộn giờ. Hôn hai má em".

Sáng hôm sau chúng tôi lại không gặp nhau. Nhưng người vợ chung thủy của tôi không quên để lại cho tôi một mảnh thư dẹt dài rất dễ thương, viết vắn tắt, ngắn gọn như mệnh lệnh tấn công của một viên chỉ huy can đảm:

"Tâm hồn của em!

Em đi làm đây. Hôn anh ngàn lần, ngàn lần, ngàn lần".

Tôi lập tức viết trả lời:

"Bé yêu!

Nhận được thư em rồi. Rất cảm ơn. Hôn cặp môi xinh xắn của em.

Chồng em, Hassan".

Cứ thế, tôi và vợ tôi hôn nhau trong thư. Trong bức thư này viết cho tôi vào quãng ba tháng sau lễ cưới, và cũng vẫn được cài ở chỗ ấy, có nói:

"Người thân thiết nhất của em!

Ngàn vạn lần cảm ơn anh về các bức thư của anh. Em cảm thấy rất sung sướng và mong anh cũng được như vậy. Em xin báo ngay cho anh một tin vui. Chúng ta sắp có con. Em đã hơi nặng nề, nhưng anh không phải lo lắng gì cả. Bác sĩ bảo đã được bảy tháng. Để nuôi dạy đứa con của chúng ta thành người có ích cho xã hội, chúng ta phải kê vai sát cánh mà làm việc chăm chỉ hơn nữa. Đừng quên em nhé, lúc nào em cũng chờ thư anh lăm lăm.

Chỉ riêng là của anh thôi, em Pakize"

Như bất kỳ người bố nào, tôi rất mừng khi được tin ấy. Lập tức tôi viết thư trả lời và cài ở cửa phòng ngủ.

"Thiên thần của anh!

Anh sung sướng vô hạn. Anh mua tặng em chiếc trâm cài đầu, em sẽ tìm thấy nó ở dưới gối ấy. Hôn em ngàn lần, vạn lần, triệu lần!".

Tất nhiên, chồng và vợ thì dần dần khắc quen với nhau, và tình yêu cuồng nhiệt giữa hai người dần dần cũng bắt đầu nguội đi. Chúng tôi cũng đã quen với đời sống gia đình và ít quan tâm đến nhau hơn. Đôi khi chúng tôi quên viết thư, lại có lần viết rồi mà quên không cài lên cửa.

Sau vài năm, chúng tôi không viết lách gì cho nhau nữa. Nhưng căn cứ vào những chiếc bút tất và những thứ quần áo tôi thấy trên bàn ăn hoặc trước máy thu thanh khi tôi dọn dẹp quét tước nhà cửa, thì rõ ràng vợ tôi vẫn đều đặn về nhà.

Năm này qua năm khác, đời sống gia đình hạnh phúc của chúng tôi cứ trôi đi như thế.

Một hôm, mệt mỏi vì làm việc đã nhiều, tôi đi xem phim. Ở gian sảnh của rạp chiếu bóng, tôi gặp một chuyện khó tưởng tượng nổi. Một phụ nữ to béo nào đó bỗng chạy tới ôm chầm lấy tôi.

- Anh yêu! Anh yêu của em!

- Xin lỗi chị - Tôi lấp bắp - Tôi đã có gia đình, tôi đã có con, xin chị hãy giữ gìn cho. Tôi không ưa những cử chỉ suồng sã.

Người phụ nữ ấy liền bảo tôi:

- Anh không nhận ra em à? Thật quá thế! Em là vợ anh đây mà, Pakize đây"

Tôi ngỡ ngàng chín người.

- Em chính là Pakize, người vợ yêu quý của anh đây ư? Xin lỗi, anh không nhận ra em ngay. Kể từ khi anh trông thấy em, em đã đi ùa ra nhiều.

Nàng chỉ vào ba đứa trẻ đang đứng đờ đẫn trước đứa lớn sau - một gái hai trai - và nói:

- Còn đây là ba đứa con chúng ta!

Lòng tràn đầy tình yêu thương của một người bố, tôi bắt tay lũ trẻ.

- Rất sung sướng được làm quen với các con, - tôi nói.

Và tôi làm như không nghe thấy gì khi đứa con gái yêu quý của tôi thì thầm vào tai mẹ nó:

- Mẹ đến là chán! Chẳng lẽ mẹ không thể tìm được cho chúng con một người bố đẹp trai hơn chút xíu?

Rồi nó chỉ một gã rất bảnh đứng bên cạnh, và nói:

- Đây là chú của con.

Đã nhiều năm trôi qua, chúng tôi rất hài lòng về đời sống gia đình của chúng tôi. Nếu tôi lấy một phụ nữ không đi làm, chắc hẳn vợ chồng tôi sẽ cãi nhau suốt ngày suốt đêm. Đằng này, vợ chồng tôi lấy nhau đã gần ấy năm, mà giữa chúng tôi không xảy ra chuyện gì có thể làm u ám hạnh phúc gia đình của chúng tôi.

Và vì chúng tôi không thể tranh thủ được mấy thời gian để gặp nhau, nên chúng tôi không có những vụ xích mích, cãi cọ om sòm, chúng tôi sống êm ả, hòa thuận, chẳng giận hờn mà cũng chẳng bực bội với nhau.

Kinh nghiệm của tôi là bằng chứng tuyệt vời cho thấy việc người phụ nữ đi làm, luôn bận rộn, không phải là trở ngại đối với hạnh phúc gia đình.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

CÁCH GIỮ VỢ

MỘT người đàn ông nhờ tôi viết truyện ngắn châm biếm về vợ cũ của anh ta.

- Đó là một mụ đàn bà thật khủng khiếp! - anh ta tức giận vừa nói vừa mở chiếc cặp da.

- Chưa cần tài liệu đâu. - tôi nói. - Chúng ta trò chuyện đã. Anh lấy cô ấy lâu chưa?

- Mười hai năm rồi. Và chúng tôi vừa ly dị.

- Anh chị lấy nhau vì tiền bạc?

- Không! Người đàn ông phần nộ. - Chúng tôi lấy nhau vì tình yêu.

- Chắc chỉ là vì tình yêu đơn phương của chị ấy thôi?

- Sao ông lại nói thế! Hai chúng tôi yêu nhau đấy chứ, đó là một môi tình tuyệt đẹp ...

- Nhưng chắc chắn có những mối hoài nghi và những niềm hy vọng?

- Vâng, đúng thế.

- Ví dụ anh hoài nghi điều gì?

- Tôi hoài nghi tất cả. Nhưng tất nhiên chủ yếu là hoài nghi về tình cảm.

- Về tình cảm của anh?

- Không, tại sao lại của tôi? Tình cảm của tôi, tôi rõ chứ! Tôi hoài nghi tình cảm của cô ấy.

- Thế cô ấy có hoài nghi tình cảm của anh không?

- Tôi không biết, tôi không hỏi cô ấy.

- Thế anh có tặng hoa cô ấy không?

- Có.

- Anh có mời cô ấy đi xem kịch không?

- Tất nhiên là có.

- Chắc anh tỏ ra dưng cảm lắm, dám bảo vệ cô ấy chống lại bọn côn đồ chẳng hạn?

- Vâng, đúng là có lần thế thật, mặc dù tôi cũng hơi hoảng ...

- Còn sau đó?

- Sau đó gì cơ ạ?

- Sau khi lấy nhau, anh có mời cô ấy đi xem kịch không?

- Không. Chuyện xem kịch do cô ấy phụ trách. Thích vở nào, cô ấy tự mua vé đi xem. Tôi mặc kệ, tôi gọi đùa cô ấy là cán bộ văn hóa.

- Anh có tặng hoa cô ấy nữa không?

- Không. Hoa, cô ấy cũng tự mua về mà cắm lọ. Hôm nào sinh nhật cô ấy, cô ấy mua hoa từ sớm. Tôi gọi đùa cô ấy là "Nghệ sĩ cắm hoa".

- Nghe thật lãng mạn! Thế anh có bảo vệ cô ấy khỏi bọn côn đồ không?

- Ồ, không. Cô ấy giỏi võ lắm rồi. Đứa nào trêu chọc, cô ấy cho ngay một chưởng. Một lần, ở công viên, có đứa dọa dẫm tôi, cô ấy bảo ngay hắn: tôi yếu ớt, tôi có con cái, lại chẳng có tài năng gì ... Thế là thằng kia không dọa tôi nữa. Tôi gọi đùa cô ấy là thiên thần hộ vệ.

- Anh nhường nhịn vợ thật nhỉ. Thế ai đi hợp phụ huynh cho con anh?

- Vợ tôi chứ ai! Vì đó đâu phải việc đàn ông! Tôi gọi đùa cô ấy là nhà sư phạm.

- Vậy chắc anh được chiều chuộng lắm?

- Vâng, đúng thế. Tôi chẳng phải làm một việc gì. Giặt giũ, nấu nướng, cô ấy làm tuốt! Về nhà, tôi chỉ nằm dài ra đọc báo và xem ti vi. Ai cũng bảo tôi sướng, cho tới khi vợ tôi có một hành động vô đạo đức: cô ấy yêu người khác.

- Không thể có chuyện ấy! - Tôi kêu lên. Quan niệm về gia đình của anh đúng đắn như thế mà cô ấy lại bỏ đi!

- Ông giễu tôi đấy mà. Tôi đến nhờ ông giúp đỡ, tôi muốn ông viết một truyện ngắn mô tả hành vi xấu xa của vợ tôi để đưa cô ấy về với gia đình. Cô ấy bỏ đi đã hai ngày, và nói không bao giờ về nữa.

- Thật là khổ cho anh. Và thật là bất công! Bây giờ còn ai mua vé cho anh đi xem kịch, ai mua hoa cho anh, ai đi họp phụ huynh cho con anh, ai giặt giũ nấu nướng cho anh ... Bỗng dưng, vợ anh bắt anh phải làm một người đàn ông tuyệt diệu! Trong khi anh quên chuyện ấy

mất rồi. Còn người đàn ông kia lại chăm sóc vợ anh, lại dịu dàng với vợ anh, lại giúp đỡ che chở cho vợ anh, ít ra là trong thời gian đầu. Được, nếu anh muốn, tôi sẽ viết một tác phẩm nhỏ châm biếm về chuyện này. Có lẽ tác phẩm của tôi sẽ giúp được vô khối đức ông chồng tình ngộ đấy!

Anh ta hậm hực ra về, và dọa sẽ kiện tôi lên tất cả các cấp.

MỸ HÀ dịch

HÀNG NGOẠI

ĐÔI có một người quen tên là Guxép. Nhà anh ta khá rộng nên hai vợ chồng cho một người Đức thuê căn phòng. Người Đức này đến từ Beclin và thuê phòng trong hai tháng. Không phải là hạng người vớ vẩn đâu nhé, mà là quý tộc Beclin hẳn hoi. Anh ta lúc nào ăn mặc cũng bóng lộn, quần là thẳng tắp, áo trắng bốp, chỉ tội không biết nói tiếng Nga nên thường phải hoa chân, múa tay mỗi khi muốn giải thích chuyện gì đó với chủ nhà.

Hết hai tháng người Đức dọn đi, nhưng anh ta để lại rất nhiều đồ dùng lặt vặt cho hai vợ chồng Guxép, nào là quần áo, chai lọ, đồ hộp, cả chiếc quần xà lỏn mới tinh và một chiếc áo len chắc mới chỉ xỏ vài lần. Nói chung là rất nhiều thứ có thể dùng được.

Thực ra vợ Guxép là một người đàn bà trung thực nên cứ nài nỉ người Đức mang đồ đi, chứ để lại đầy làm gì rác nhà. Người Đức thì lắc đầu quày quật, xua xua tay như muốn nói tôi mang đi làm gì, bác cứ giữ lại mà dùng.

Hai vợ chồng Guxép mất cả một buổi tối để xem xét kỹ lưỡng những món hàng ngoại đó. Thậm chí Guxép còn kê ra một danh sách dài chiến lợi phẩm thu lượm được. Việc đầu tiên là ông ta ướm ngay chiếc áo len lên người, sau đó mặc luôn cả chiếc quần xà lỏn. Hai tuần sau đó cứ có khách đến là ông ta lại mang ra khoe rồi lại hét lời ca ngợi rằng đồ ngoại có khác chất lượng cao ghê. Những món đồ ấy dù không còn mới nhưng vẫn cứ là hàng ngoại, trông xịn ra trò.

Trong đồng chiến lợi phẩm đó có một cái hộp chứa đầy một thứ bột màu hồng, mịn, mùi rất thơm như hoa hồng, hoa lan gì đó. Sau những ngày hỷ hả khoe hết áo len đến quần xà lỏn, Guxép bắt đầu vò đầu bứt tai cố đoán xem cái hộp bột ấy dùng để làm gì. Hai vợ chồng hít hít, ngửi ngửi, cho vào mồm nhai thử, thậm chí rắc cả lên ngọn lửa nhưng vẫn không tài nào đoán ra được. Họ mang đi hỏi khắp nơi, hỏi toàn những người học sâu, biết rộng

nhưng cũng chẳng ai cho họ biết được gì thêm về cái hộp bột kỳ quái ấy. Một số người cho rằng rất có thể đó là phấn rôm để bôi cho những em bé sơ sinh, hoặc giống như một loại mỹ phẩm gì đó ...

Guxép nghĩ: "Phấn rôm gì mà phấn rôm. Mình làm gì có con nhỏ để mình bôi với rắc. Hay đây là loại bột để bôi lên cằm và má sau khi cạo râu chẳng? Đúng rồi, cuộc sống văn minh là phải thế chứ?"

Thế là hàng ngày, sau khi cạo râu Guxép lại rắc thứ bột màu hồng thơm thơm đó lên khắp mặt và tất nhiên là hết lời ca ngợi sản phẩm tuyệt hảo của nước Đức.

- Bao nhiêu năm nay toàn dùng những loại vớ vẩn của trong nước sản xuất, bây giờ mới biết thế nào là đồ xịn - Guxép tâm đắc nói - Vài tháng nữa mà hết thì không biết tôi sẽ sống ra sao đây. Chắc là phải đặt từ bên đó về một hộp khác. sao mà lại xịn thế, bôi vào cứ mát lịm cả người, thơm phưng phức.

Hơn một tháng sau, khi hộp phấn hồng sắp hết, có một người quen cũ của Guxép là một bậc trí thức từ thủ đô đến. Sau khi dùng trà, Guxép mang ngay lọ bột ra khoe. Ông này chăm chú đọc vỏ hộp. Hóa ra đó là hộp

thuộc chống bọ chó. Tất nhiên nếu là người khác, thì chắc đã ngất xỉu khi nghe thấy cái tin sệt đánh ấy hoặc mặt sẽ sung lên, đỏ phừng phừng vì nghi ngờ. Nhưng Guxép đâu có phải là người yếu bóng vía.

- Tôi biết chứ - ông ta nói- chất lượng phải nói là không chề vào đâu được. Đúng là một phát minh tâm cơ thế giới. Rất tiện lợi, thích thì bôi lên mặt, không thích thì rắc lên giường chiếu để bọ chó khỏi cắn. Nước ta thì lấy đâu ra nhỉ? Nghỉ một lúc lấy hơi Guxép lại tiếp một thôi một hồi:

- Đấy anh thấy không, cả tháng nay tôi dùng cái bột này, thử hỏi có con bọ chó nào dám động đến tôi đâu. Trong khi đó vợ tôi thì bị đốt chi chít, mấy thằng con thì cứ sồn sột gãi suốt ngày. Con chó Ninka cũng bị bọn bọ chó tấn công. Còn tôi, vô tư đi, chẳng hề có một nốt nào. Rất hiệu quả! Đến bọn côn trùng mà nó còn cảm nhận đâu là hàng ngoại nữa là.

Giờ thì hộp bột màu ấy đã hết. Chắc hẳn Guxép lại bị bọ chó cắn.

TÀI ĐÁNH HƠI CỦA CHÓ

QUÁI buồn Bápkin bị "thó" mất cái áo lông gấu trúc. Ông ta tỏ ra rất tức giận:

- Cái áo lông còn mới ời là mới. Tiếc thế cơ chứ. Thực ra không phải là tiếc tiền, nhưng tôi mà bắt được đứa ăn trộm ấy à, tôi sẽ nhổ vào cái bản mặt của nó.

Bápkin đề nghị cảnh sát cho một con chó đặc nhiệm đi truy lùng dấu vết của kẻ cắp. Một người đàn ông đội mũ cát két, mặc xà cạp dẫn một con chó đen. Trông nó thật dữ tợn, lông màu nâu xin, cái mặt nhọn hoắt trông không có cảm tình chút nào.

Người đàn ông đưa con chó đến gần cửa, xuyt xuyt mấy tiếng và bỏ đi chỗ khác. Con chó đánh hơi trong không khí, đảo mắt nhìn khắp lượt mọi người, lúc này

dám đông đã bu kín quanh nhà Bápkin. Bỗng nó lao tới chỗ bà Phêka ở nhà số 5, đi quanh chân bà ta và hít gấu váy. Bà Phêka chạy thục mạng, con chó đuổi theo và nó tóm được gấu váy của bà ta nhất định không chịu buông tha. Bà Phêka liền quỳ xuống dưới đất trước mặt ông cảnh sát.

- Vâng tôi xin nhận lỗi, tôi có tội - tất cả chỉ có 5 xô men chua và dụng cụ để làm bia lậu, tất cả ở trong buồng tắm ấy ạ. Hãy dẫn tôi đến đồn cảnh sát đi.

Dám đông ò lên:

- Thế còn áo lông thì sao?

- Áo lông nào? Tôi không biết áo lông áo liếc gì cả. Tội của tôi tôi nhận rồi. Hãy xử tội tôi đi, đừng hỏi lằng nhằng nữa.

Người ta đưa bà Phêka đi. Người đội mũ cát kết lại xuyt con chó đi tìm tiếp. Con chó hít hít trong không khí, mất đảo xung quanh, rồi nó tiến gần đến chỗ ông trưởng khu phố.

Ông này mặt mày tái dại, gục xuống đất.

- Hãy bắt tôi đi, hãy trói tôi đi. Tôi đã thu tiền điện

nước của mọi người trong khu phố nhiều gấp hai lần và đem đi đánh bạc hết rồi.

Và tất nhiên là tất cả đổ xô vào cầu xé ông trưởng khu phố rồi trôi nghiêng ông ta lại. Trong lúc đó con chó hung hân kia lại tiến về phía người đàn ông sống ở nhà số 7 và cắn gấu quần ông ta. Người đàn ông tái mét mặt, người rũ xuống như một miếng giẻ rách:

- Tôi có lỗi. Thực tình tôi không phải là người xấu đâu, chỉ vì sợ gian khổ nên tôi đã sửa lại ngày sinh tháng đẻ để khỏi phải ra mặt trận - hu hu hu. Hãy bắt tôi đi!

Đám đông nhón nháo, không hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra. "Con chó này sao mà tài thế không biết!". Mọi người thăm nghĩ.

Lái buôn Bápkin chớp mắt lia lịa, nhìn quanh một lúc rồi rút tiền ra đưa cho cảnh sát:

- Ông hãy mang con chó của ông đi đi. Thôi, đành mất cái áo lông ấy còn hơn.

Bápkin nói chưa hết câu thì con chó đã xò đến bên cạnh và sủa âm lên. Bápkin định bỏ chạy nhưng con chó đã dớp được vạt áo của ông ta, lôi ngược ông ta lại. Lái buôn Bápkin lấp bắp, mặt tái nhợt:

- Vâng thưa ông cảnh sát, quả thật tôi là kẻ khốn kiếp, cái áo lông gấu ấy không phải là của tôi, tôi đã lấy trộm của thằng em trai. Hãy tha cho tôi với!


Đám đông lại được một phen nháo nhác. Trong lúc ấy con chó tai hại kia kịp tóm thêm được hai, ba người nữa. Những người này cũng đành thú nhận những tội lỗi của mình. Người thì ăn cắp tiền, người thì đánh vợ bằng bàn là, người thì ăn của dứt lót ...

Đến lúc này thì đám đông tản đi đâu hết, chỉ còn lại người đàn ông và con chó. Bỗng nó lại sủa vang và cắn đứt gấu quần ông chủ. Ông này liền quỳ thụp xuống trước mặt con chó và vừa nói vừa khóc:

- Hãy cắn xé tao đi, tao là kẻ đốn mạt nhất. Mà biết không, người ta cấp cho tao 3 đồng vàng mỗi tháng để mua thức ăn cho mày, nhưng đã từ lâu rồi mỗi tháng tao chỉ mua có một đồng thôi, hai đồng vàng còn lại thì tao thủ túi và đánh bạc hết rồi.

Chuyện gì xảy ra sau đó thì tôi không được rõ. Tốt nhất là nên tránh xa những điều tội lỗi.

CHUYỆN CỔ TÍCH

ÊM mùa đông. Rét. Buốt. Tuyết rơi trắng trời, trắng đất. Trong nhà đèn đã tắt hết. Gió cứ rít lên từng hồi, nóc nhà như muốn bật tung ra, cửa sổ rung lên phần phật. Xa xa tiếng rừng gào thét.

Hình như chưa ai ngủ cả. Đứa trẻ cũng đã thức giấc, nằm im lặng, căng mắt nhìn vào bóng đêm, nghe ngóng.

Từ một nơi rất xa, từ bóng đêm và bão tuyết vọng lại một tiếng kêu cứu khắc khoải, náo nê. Tiếng kêu ngân lên từng hồi rồi lắng xuống, lúc nghe rõ mồn một, lúc văng vẳng mơ hồ.

- Có người đang kêu cứu - người đàn ông lo lắng.

Trong nhà vẫn im phăng phắc.

- Đây ... bà có nghe thấy không. Có người đang gặp nạn - người đàn ông ngồi bật dậy.

- Ngủ đi - tiếng người vợ khàn khàn - gió rít đây.

- Không, nhất định là có người gặp nạn trong rừng.

- Tôi đã bảo ông đây là gió mà. Khe khè cái mồm chứ, ông đánh thức con bé dậy bây giờ.

- Con có ngủ đâu. Con cũng nghe thấy tiếng người kêu cứu - đứa bé nhồm dậy.

Bão tuyết tạm ngừng giây lát, tiếng người kêu trong đêm nghe rõ mồn một như rạch vào màn đêm một vết khía.

... Cứu tôi với ...! Cứu tôi với ...!

- Mẹ ơi, hay là ai đó gặp bọn cướp? Hay là ...

- Không có hay là gì hết, ngủ đi - tiếng người đàn bà giận dữ- chó sủa đây. Con mà không ngủ là nó sẽ ăn thịt con đây.

... Cứu tôi với ...! Cứu tôi với ...!

- Thật tội nghiệp... - người chồng chép miệng - giá mà khẩu súng săn của tôi không bị hỏng thì ...

- Ngủ đi, đồ hâm. Không phải việc của ông - người vợ cầu nhau.

Có tiếng guốc dép loẹt xoẹt và tiếng ho khan ngoài hành lang. Đó là ông ngoại của đứa trẻ.

- Đêm hôm khuya khoắt sao không ngủ đi mà lại làm ầm lên thế. Làm gì có ai đại gì vào rừng lúc đêm mưa và bão tuyết kia chứ? Giờ này tất cả mọi người đều ở trong chăn ấm từ lâu rồi. Các người cũng ngủ đi, và cảm ơn Chúa vì Người đã ban cho chúng ta nhà cao, tường vững và những con chó hung dữ. Hãy kể chuyện cổ tích cho con bé nghe rồi nó ngủ đi! - giọng người ông đầy giận giữ.

Người đàn bà bế đứa bé vào lòng và thì thầm kể chuyện:

"Ngày xưa ngày xưa trên một hòn đảo nhỏ giữa đại dương bao la có những con người khỏe mạnh, giàu có và kiêu hãnh. Họ có tất cả mọi thứ đẹp nhất, đắt nhất và cuộc sống họ thật sung túc và thịnh vượng. Những người hàng xóm vừa sợ, vừa nể, vừa căm ghét họ vì họ không biết sợ bất cứ ai, họ khinh bỉ tất cả mọi người và chỉ

yêu một mình bản thân họ. Chảy trong huyết mạch của họ không phải là dòng máu thường mà là một dòng máu màu xanh lục ...

... Cứu tôi với ...! Cứu tôi với ...!

Im lặng.

1920

HÀ VIỆT ANH *dịch*

HÂM LẠI CHẤT LÃNG MẠN

MỘT trong những vấn đề lớn của hôn nhân và hạnh phúc gia đình hiện nay là chất lãng mạn đã biến mất khỏi cuộc sống của chúng ta. Ấy thế mà bạn tôi đã giải quyết thành công được vấn đề này.

Sáng hôm ấy, anh dịu dàng hôn vợ rồi đi làm, đến trưa, anh gọi điện, thì thăm vào ống nói:

- Gióoc đây. Chồng em có nhà không?
- Không, - vợ anh đáp. - Lão phệ chồng em đi làm rồi.
- Anh muốn gặp em chiều nay.
- Có tiện không anh?
- Em yêu, đã lâu lắm chúng ta không gặp nhau!
- Ôi, em sợ lắm.

- Anh yêu em!

- Em sẽ tới. Chúng ta gặp nhau ở đâu?

- Ở chỗ không ai nhận ra được chúng ta. Anh sẽ chờ em lúc 13 giờ ở góc phố 14.

Người vợ gửi hai đứa con cho hàng xóm, diện bộ cánh mới nhất rồi vào trung tâm thành phố. Chị đi qua hai quảng phố, rồi chờ ở góc 14. Người chồng xuất hiện. Chị đảo nhanh mắt nhìn xung quanh rồi chạy đến với anh:

- Hình như không ai trông thấy chúng ta! - Chị hồi hộp nói.

- Em yên tâm! - người chồng đáp.

- Chúng ta đi đâu bây giờ? - chị hỏi.

- Có một khách sạn ở bên kia cầu.

- Chúng ta sẽ đến đó.

Khi họ đã vào phòng, chị thấy buồn cười.

- Em quên cả bàn chải răng ở nhà.

- Anh nghĩ tới em suốt cả tuần, anh nói và hôn chị.

- Em cũng mong chờ phút này, em tưởng chẳng bao giờ chúng ta được bên nhau.

- Anh rất muốn gọi điện cho em, nhưng anh sợ "lão phệ" sẽ nhắc máy.

- Chuyện chúng mình có thể kéo dài bao lâu hả anh?

- Chúng ta phải cảm ơn trời phật về những gì chúng ta đang có.

- Tiếc rằng chúng mình không gặp nhau sớm hơn.

- Ừ, tiếc quá.

Lúc 6 giờ chiều, họ rời khách sạn.

- Hẹn tuần sau nhé, em yêu, - anh nói và hôn chị.

- Tuần chờ đợi này em sẽ thấy đằng đằng như một năm mất thôi, chị ghen ngào, rồi chị lên xe buýt.

Một giờ sau, người chồng cũng về tới nhà.

- Có gì mới không? - anh uể oải hỏi, khê chạm môi vào má vợ.

- Một ngày tẻ ngắt như mọi khi. Còn anh?

- Chẳng có gì đáng nói. Lại một ngày nữa đây những khó chịu!

HÀNG MINH dịch

CÁC BÀ VỢ LÝ LUẬN VỀ CHỒNG

RHÔNG hiểu vì sao phụ nữ chúng ta thường bị chê trách là không giữ mồm giữ miệng. Mọi người còn coi rằng hôn nhân, chính chúng ta hay dễ bị kích động và quá hay bới lông tìm vết. Nhưng điều đó có gì đáng ngạc nhiên? Làm sao có thể không giận chồng được. Bởi vì người chồng làm chuyện gì cũng đều không đúng cả. Ngay xử sự cho lịch thiệp anh ta cũng không biết. Anh ta thích chơi bời với những người kỳ lạ thế nào ấy, những người ăn mặc chẳng theo một gì cả, anh ta im lặng khi cần phải nói, lại nói lem lém trong khi lẽ ra chỉ cần mơ mộng thở dài. Anh ta ở nhà, trong khi đã hứa đi đâu đó cùng với ta, và anh ta cứ bám chặt ở đằng sau, trong khi lẽ ra anh ta ở nhà thì tốt hơn nhiều. Có cảm giác

rằng người đàn ông không nhập vào cái trật tự đúng đắn của thế giới này.

Có thể không thấy rõ ngay điều đó khi anh ta vắng nhà vài ngày.

Bây giờ ta được sống nhẹ nhõm và thoải mái, chẳng có chuyện gì vi phạm vào dòng đời tự nhiên. Từ sáng sớm, trong nhà đã nhộn nhạo rất vui vẻ và chẳng có gì phải lo lắng. Vai khoác tấm áo choàng, tay cầm tách cà phê, ta chạy từ phòng nọ sang phòng kia, vừa thong thả mặc quần áo vừa nói chuyện. Bởi vì buổi sáng là lúc con người thích nói chuyện một cách thân ái, cởi mở nhất về mọi chuyện trên đời nhất là chuyện chồng con. Chẳng hạn "Câu có tin vào hôn nhân không? Tớ thì không tin. Hai năm trước đây tớ tin, nhưng bây giờ, niềm tin của tớ sụp đổ rồi, tớ thấy con người ta cách xa nhau lắm". Đàn ông nói chung không biết suy nghĩ độc đáo, không biết đường tiếp chuyện, anh ta cứ khăng khăng giữ ý kiến vụng về chứng minh rằng nếu cái gì đó màu trắng, thì nó không thể nào đen được. Có thuyết phục chồng cũng vô ích, bởi vậy nhiều người vợ thà không nói chuyện với chồng nữa còn hơn. Tranh cãi thì cứ xin việc, nhưng như mọi người

60

đều biết, trong tranh cãi không nảy sinh chân lý. Tranh cãi cũng như cười hoặc khóc thôi: một phần xa ấy mà.

Chúng ta hãy quay trở lại mấy hôm tuyệt vời chồng đi vắng, tuyệt vời bởi vì trong khoảng thời gian ấy ta cảm thấy đặc biệt rõ những thiếu sót của anh ta. Ngay ăn sáng và ăn trưa cũng khác hẳn, ta cũng rất thoải mái. Những món ăn buồn tẻ theo đúng nghĩa vụ đều bị gạt bỏ. Một phần các món ăn, chúng ta đem sang phòng khách để vừa ăn vừa đọc một cuốn tiểu thuyết hấp dẫn. Chứ đức ông chồng thì chưa bao giờ đi từ phòng nọ sang phòng kia trong lúc ăn. Người đàn ông luôn có một nhu cầu ghé góm về nghi lễ bữa ăn, cái nghi lễ này biến thành một quá trình nhai thức ăn liên tục.

Khi chồng đi vắng, thời gian trôi đi thật là vô tư và vui vẻ. Tất cả mọi người đi làm rồi về nhà cực kỳ phấn khởi. Buổi tối, ta mời đúng những người khách mà chồng ta không chịu nổi. Ta đã có sẵn bao điều tâm sự thổ lộ, để rồi hôm sau, ta lấy làm tiếc là đã nói ra. Nhưng đối với những cảm giác luyến tiếc như vậy, thái độ phụ nữ thường rất triết học, chứ không như đức ông chồng, hễ chơi bài bị thua là buồn rû ra như tàu lá héo!

Đức ông chồng thường ở một trong ba trạng thái: hoặc là ăn, hoặc là đọc báo, hoặc là ngủ. Trong lễ cưới bạc, khi cố nhớ lại những ngày chung sống hạnh phúc, người phụ nữ rất khó sắp xếp trình tự thời gian hàng ngàn cảnh sinh hoạt, nhưng rốt cuộc đều quy về có ba cảnh thể này: đức ông chồng cầm đĩa thức ăn, đức ông chồng đọc báo và đức ông chồng ngủ, dù cố kết hợp những cảnh thời trẻ trung với những cảnh hiện nay, những người vợ chỉ thấy trước mặt mình hình bóng ông chồng mỗi ngày một béo tròn ra. Đôi khi tất cả các bức tranh của quá khứ hòa nhập vào làm một hình ảnh người đàn ông đang cầm đĩa ăn.

Tất cả mọi người chồng, không trừ một ai, đều cảm thấy ngượng ngùng vì hôn nhân, họ tìm đủ mọi cách để cố gắng làm cho những người chưa vợ thấy rõ rằng gia đình họ dường như không tồn tại. Họ thi đua mọi mặt với người độc thân cố làm cho người độc thân tin rằng tuy họ có vợ, nhưng họ vẫn tự do lắm.

Khi người chồng trở về sau hai ngày đi vắng, thường xảy ra hàng ngàn chuyện kỳ lạ và dớ dẩn đủ kiểu, cuộc sống thay đổi đến mức không nhận ra được và trở nên

đầy đặn. Lại bắt đầu diễn ra một cuộc đấu tranh thâm
lặng của hai mặt đối lập: một mặt là trí tuệ sắc sảo và
sự hiểu biết tinh táo của người vợ, hiểu rõ điều gì là tốt,
điều gì là xấu, mặt khác là người chồng, một sinh vật
tính khí thất thường và vô trách nhiệm. Nhưng hàng triệu
phụ nữ vẫn thích cái trò chơi hấp dẫn này hơn là dòng
trôi buồn tẻ của một cuộc đời đúng mực. Nhưng phải thừa
nhận rằng người đàn ông phải là nhân tố phiêu lưu của
cuộc sống chúng ta, là thú đồng đánh đầy sức quyến rũ
và là nghịch lý của thiên nhiên, là một con sóng nhỏ, ghé
góm và bướng bỉnh, cuộn lên trong xoáy nước mạnh mẽ
của cuộc đời. Ai không công nhận giá trị và quyền hạn
của đàn ông là người đó lắm to.

Một nhà văn khăng định bất cứ người phụ nữ nào
cũng coi đàn ông là đồ ngọc. Hoàn toàn không phải như
vậy. Nếu thế, phải chăng các bà vợ sẽ bắt đầu gọi chồng
là "bông hồng xinh" hoặc "con mèo con"? Ngay cả khi anh
ta không vô tư lự như con mèo hoặc bông hoa? Không
đâu! Nếu nhìn sự vật một cách tinh táo, thì mọi cái trên
đời này đều tuyệt vời, và mọi cái đều có công dụng riêng
của nó, ngay cả người chồng chính thức!

VĂN TÂM dịch

TRẺ THƠ

CÔ chẳng có gì để thanh minh khi làm cái việc tội tệ ấy, cũng như khi đứng bên trong song sắt của căn phòng u tối tại tầng một của khu nhà hộ sinh trước mặt người cha mù lòa và hai đứa con nhỏ ăn mặc hết sức sang trọng. Họ mặc đẹp như đi dự tiệc hay lễ hội. Có một bà già dịu ông bố mù của cô như thể ông rất cần được nâng đỡ khi đứng trước đứa con gái tội lỗi bên kia song sắt.

Cũng may mà trong nhà hộ sinh này lại tìm thấy một căn phòng có song sắt dành cho cô. Người ta đã đưa cô đến đây vì cô đã từ chối không cho đứa con vừa dứt ruột đẻ ra bú. Theo lời kể của những người y tá thì khi mọi người mang đứa bé đến để cô cho bú, cô đã từ chối và úp mặt vào đôi bàn tay khóc nức nở.

Người ta chở cô đến nhà hộ sinh từ đồn cảnh sát khu vực. Cô sinh đứa nhỏ khoảng hơn một giờ trước đây, mẹ tròn, con vuông. Thực ra thì cũng chẳng ai nghi ngờ gì về chuyện đó, vì nếu không an toàn thì làm sao ngay sau khi chuyển dạ cô đã kịp vùi giọt máu của mình xuống một cái hố rồi chèn những hòn đá lên trên. Khi người ta tìm được đứa bé may sao nó vẫn còn sống và lành lặn.

Cảnh sát tìm thấy cô bên bờ sông, quần áo ướt sũng, những vết máu loang lổ trên đôi chân trần và chạy dọc bờ sông nơi cô đi qua. Bên cạnh cô là một chiếc va ly nhỏ, bên trong có bông băng và một cái dùi. Mà theo lời cô kể là để cất và băng rôn cho đứa con. Nhưng nào đã có ai nghe thấy chuyện cất rôn cho trẻ bằng dùi? Nếu không phải cô mang dùi theo để giết thằng bé thì còn để làm gì nữa đây? Tuy vậy sản phụ vẫn một mực không nhận mình là kẻ giết người. Thực ra cô cũng đã giết ai đâu.

Mọi người truyền miệng nhau rằng có hai người lái xe đã tìm thấy đứa trẻ bị đá chèn lên bên cạnh cây xăng. Họ đã bọc đứa trẻ vào áo choàng và đưa đến nhà hộ sinh. Người ta lấy tên của hai người lái xe tốt bụng họ

để làm tên và họ cho đứa bé. Hai người lái xe đã bật khóc khi thấy đứa trẻ được cứu sống, ngủ ngon lành trên chăn đệm ấm áp.

Cả nhà hộ sinh chăm chú nhìn về căn phòng có song sắt nơi ông già mù và hai đứa trẻ ăn mặc rất đẹp đang nói chuyện với sản phụ tội lỗi kia. Không ai rõ họ đã nói những chuyện gì với nhau. Nhưng hình như họ lại nhìn tội ác nghiệt ngã và dã man đó bằng một thái độ khác không giống với suy nghĩ của những người trong nhà hộ sinh. Ông già mù và bọn trẻ không hề để ý đến chuyện đứng trước họ lúc này là một nữ tội phạm nghiêm trọng. Thực ra trông họ mới giống như những người đang phải chịu đựng nỗi bất hạnh vô bờ. Cả bà già xa lạ kia cũng có một vẻ mặt hết sức căng thẳng, bà luôn tay sửa lại những chiếc mũ lính thủy cho hai đứa trẻ và nắm chặt tay ông già.

Về hai đứa trẻ thì mọi người kể rằng mỗi đứa có một bố, cũng như đứa trẻ vừa mới sinh ra không biết bố chúng là ai. Chỉ biết rằng sản phụ làm việc dọn dẹp lau chùi ở một nhà ăn, cố gắng nuôi ông bà già và hai đứa con

dại. Khi có mang đứa thứ ba cô không hề hé răng nói với ai về cái thai đang lớn dần, không đi khám thai, không xin nghỉ phép. Đến ngày sinh cô chuẩn bị một valy con, bông băng, một chiếc dùi nhọn và ra ngoài sông để đẻ. Rõ ràng là ngay từ những ngày đầu tiên khi mang thai cô đã có ý định giết đứa bé vì cô chẳng nói với bất kỳ ai. Mặc dù điều đó thì đâu có nghĩa lý gì. Người ta cố gắng làm sáng tỏ một số vấn đề ví dụ như có phải lúc đầu cô muốn sinh con cho người cô yêu và gắn bó cuộc đời mình với anh ta nhưng sau đó gã Sở đã bỏ rơi cô không? Sản phụ một mực trả lời là cô không biết gì hết.

Ông luật sư bào chữa do gia đình cô thuê nói rằng, điều duy nhất mà họ có thể hy vọng đó là tình trạng tâm lý không ổn định trong và sau khi sinh của người phụ nữ. Vì thể lực bị suy yếu đột ngột nên không làm chủ được những việc làm của mình và đã hành động một cách vô thức. Ông luật sư còn nói thêm rằng ông không thể hiểu được câu chuyện này. Đáng lẽ ra nếu không muốn sinh lần này thì cô hoàn toàn có thể nạo nó đi khi mới mang bầu, vậy mà đằng này lại mang nặng chín

tháng mười ngày để rồi kết quả là tội ác ghê gớm kia và giờ đây không thềm nhìn mặt đứa con do mình dứt ruột đẻ ra, không chịu cho nó bú, cứ úp mặt vào hai bàn tay mà khóc như thể rất run sợ. Nhưng mà sợ ai? Chẳng lẽ lại sợ đứa bé sơ sinh chỉ cần vền vện có 40ml sữa. Không hơn không kém.

HÀ VIỆT ANH dịch

THẾ GIỚI RIÊNG

LIÊU có ai biết rằng có một người đàn bà luôn say
xin, sống cùng một đứa con gái nhỏ trong một căn
phòng tối tăm, lạnh lẽo? Liệu có ai biết rằng cứ mỗi buổi
tối dù có say đến mức nào đi chăng nữa người mẹ vẫn
chuẩn bị quần áo, đồ dùng cho đứa bé gái để ngày mai
nó đi học sớm?

Trên mặt người mẹ còn sót lại những nét duyên dáng
của một thời tuổi trẻ, hàng lông mày cong cong, cái mũi
cao thanh tú, còn đứa con gái thì béo tròn, cục mịch, với
mớ tóc đen rối bù. Nó thậm chí chẳng giống bố chút nào
bởi vì bố nó có một mái tóc bạch kim óng ả và đôi môi
hồng, mọng nước. Buổi tối nó thường chơi một mình dưới
sàn nhà, trong khi mẹ nó ngồi bên bàn ăn hoặc nằm trên
tấm ván uống rượu. Rồi hai mẹ con tắt đèn đi ngủ để

rồi sáng hôm sau bừng tỉnh dậy như chẳng hề có ngày hôm qua, chạy bộ đến nhà trẻ trong cái lạnh giá của buổi sớm mùa đông.

Thỉnh thoảng hai mẹ con mới đến chơi nhà những người quen. Người mẹ nói năng vui vẻ, tỏ ra rất tự tin. Thực ra người đàn bà ấy chỉ thực sự tự tin khi còn là vợ của người đàn ông có mái tóc bạch kim, còn sau đó thì cuộc sống đã thực sự kết thúc. Cả những người quen cũ cũng không thể đến thăm vô tư như xưa. Bây giờ cô phải chọn những nơi mà người đàn ông có mái tóc bạch kim kia không đến cùng người vợ mới của mình. Nghe nói cô ta rất keo kiệt và ghê gớm. Chính vì vậy người mẹ thường rất thận trọng mỗi khi gọi điện cho ai đó để chúc mừng sinh nhật, rồi cố kéo dài thời gian bằng cách hỏi thăm về cuộc sống, công việc cho đến khi ở đầu dây bên kia quyết định xem có mời người chồng cũ hay không. Rồi người mẹ đặt máy, chạy ra đường mua một chai rượu và đi đón con gái ở nhà trẻ.

Trước đây khi nó còn chưa ngủ thì người mẹ không bao giờ uống, dù chỉ một giọt rượu. Nhưng sau thì người mẹ uống lúc nào thêm rượu vì thực ra đối với một đứa

trẻ con thì mẹ nó uống trà hay uống rượu hay uống thuốc thì có khác gì nhau đâu.

Đứa bé lặng lẽ chơi với những món đồ cũ kỹ trên sàn nhà và chẳng có ai trên đời này biết rằng có hai mẹ con sống với nhau trong một căn phòng tắm tối, rằng người mẹ tính đi tính lại để rồi quyết định lấy tiền ăn trưa ra mua rượu, vì đứa con gái đã ăn no ở nhà trẻ rồi, còn riêng cô thì chẳng thiết gì hết. Họ tiết kiệm bằng cách tắt đèn đi ngủ vào lúc 9 giờ tối. Và chẳng ai biết trong mơ hai mẹ con nhìn thấy những gì, rằng vừa đặt lưng xuống giường là họ ngủ thiếp đi. Họ bay đến một thế giới riêng của mình. Để rồi sáng hôm sau lại già từ nó chạy trên con đường tối tăm, lạnh giá để đi đâu đó, để làm gì đó trong khi đáng lẽ ra họ không bao giờ nên thức dậy nữa.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

X. MRÓZÉCH (Ba Lan)

KHỔ VÌ LÔGÍCH

NHỀ ra tôi đã thiếp đi, nếu không đập vào lỗ tai tiếng ạch từ bên kia tường.

- Thế đó, bắt đầu đây - tôi nghĩ bụng- Rồi sẽ y hệt như trong giai thoại người ta vẫn kể cho mà coi. Gã khách trọ ở phòng bên cỡi một chiếc giày khỏi chân, đoạn quăng xuống nền nhà. Bây giờ thì đồ tôi ngủ được, chừng nào gã chưa cỡi nốt chiếc giày thứ hai, mà có thể tôi phải chờ lâu đây.

Nhưng rồi tôi thấy nhẹ hẫng người, khi tiếng ạch thứ hai vọng sang.

Tôi lại thiếp đi, nhưng khi bên kia tường vang lên tiếng ạch thứ ba thì tôi giật mình tỉnh dậy.

Tôi không ngờ lại có chuyện này. Chẳng lẽ gã láng giềng của tôi có tới ba cẳng hay sao? Không thể như vậy

được. Hay là gã lại xỏ chân vào một chiếc giày, rồi lại tháo ra lần nữa? Có họa là dở hơi. Vậy thì đích thị tôi có hai gã láng giềng rồi.

Thế là tôi bắt đầu bị hành hạ, đúng như tôi đã lường trước. Duy có một điều giúp tôi ráng chịu, đó là niềm hy vọng, chẳng nào thì cũng đến lúc hẳn phải cởi nốt chiếc giày thứ hai thôi. Ấy vậy mà, đợi hết đêm, vẫn không nghe thấy tiếng động thứ hai, thực ra là thứ tư, đầu cả.

Suốt đêm tôi không chợp mắt, sáng sớm tôi đi ăn sáng, người phờ phạc. Tôi gặp gã thuê phòng bên. Tôi đảo mắt nhìn quanh đặng tìm thấy gã láng giềng thứ hai, nhưng chẳng thấy hẳn ta đâu cả, chỉ một thôi. Gã kia chắc là say khướt, nên thiếp đi và một chân vẫn đi giày, ngủ một mạch cho đến tận giờ này.

- Bên phòng ông có chuột không? - gã láng giềng hỏi tôi. Bởi bên tôi có mà. Chúng cứ làm sột soạt, nên tôi phải vớ chiếc giày ném cho chúng ngủng.

Từ đó trở đi tôi thôi, không suy luận theo kiểu lô gích nữa. Một con chuột ngu mạnh hơn tất cả lũ chuột, còn lô gích chỉ tổ làm mất ngủ mà thôi.

LÊ BÁ THỤ dịch

VỊ HÔN PHU

NGUỜI đàn ông với cái mũi lim dim đi lại phía cái chuông và miên cưỡng rung chuông. Đám đông từ nãy đến giờ đứng im bất động bỗng nháo nhào chạy ngược chạy xuôi. Những chiếc xe chở hành lý chạy rầm rầm trên sân ga. Người ta bắt đầu chằng dây trên các toa tàu. Đầu tàu rít lên một tiếng nghe đến chói tai rồi nổi vào các toa. Xa xa ở đâu đó có người làm rơi một cái chai đánh xoảng... Mọi người chào tạm biệt nhau, nghe thấy những tiếng nức nở và cả giọng nói thì thầm của những người phụ nữ...

Trước cửa một toa hạng hai có một đôi trai gái từ biệt nhau. Cả hai đều khóc.

- Tạm biệt, em yêu của anh! Người đàn ông vừa nói vừa hôn vào mái tóc bạch kim của cô gái.

- Tạm biệt! Anh buồn quá! Anh sẽ không chịu nổi mất... Vậy là anh phải xa em những một tuần. Đối với trái tim kẻ đang yêu thì một tuần ấy dài bằng 1 thế kỷ, em biết không? Tạm biệt... Lau nước mắt đi em, đừng khóc nữa...

Hai hàng nước mắt của cô gái dàn dụa khắp mặt, có một giọt nước mắt rơi vào môi chàng trai.

- Tạm biệt Varia thân yêu! Cho anh gửi lời thăm mọi người. À quên, nhân tiện anh dặn này, nếu em gặp anh Mac-côp thì đưa cho anh ấy 25 rúp hộ anh nhé.

Chàng trai moi từ trong túi ra tờ 25 rúp và đưa cho Varia.

- Em cố gắng trả giúp anh nhé. Anh nợ anh ấy mà. Trời ơi anh chẳng muốn xa em chút nào cả...

- Đừng khóc anh Pêchia! Thứ 7 này nhất định em sẽ về với anh. Anh sẽ không quên em chứ?

Mái tóc bạch kim của cô gái Varia ngã vào ngực Pêchia.

- Quên ai! Quên em ư! Chẳng lẽ anh lại có thể quên được em ư?

Tiếng chuông thứ hai đã vang lên. Pêchia ôm chặt Varia vào lòng, khẽ chớp mắt rồi khóc nức lên như một đứa

trẻ. Varia vít lấy cổ người chồng sắp cưới và cũng thốn thức theo. Hành khách lục tục lên tàu. Chàng trai hôn cô gái lần cuối và ra khỏi toa tàu. Anh đứng bên cửa sổ dưới sân ga lấy chiếc khăn mùi xoa trong túi áo ngực ra để vẫy. Varia dụi đôi mắt ướt đầm nước vào má Pêchia...

- Mời tất cả mọi người lên tàu thôi - ông trưởng tàu ra lệnh - Chuông thứ 3 bây giờ đây.

Hồi chuông thứ 3 đã gióng lên. Pêchia vẫy khăn tạm biệt người yêu. Bỗng nhiên mặt anh đỏ ra. Anh đập tay lên trán đánh đập và nhảy lên toa tàu như một kẻ mất trí.

- Varia - chàng trai hỏn hển không ra hơi, - Anh vừa đưa cho em 25 rúp để trả Mac-côp ấy mà, em yêu ơi, cho anh xin cái giấy biên nhận. Mau lên! Giấy biên nhận là em đã cầm 25 rúp ấy mà? Trời ơi, làm sao tôi có thể quên một việc hệ trọng như thế kia chứ?

- Muộn rồi anh ơi! Tàu bắt đầu lăn bánh mất rồi.

Đoàn tàu chuyển bánh. Chàng trai nhảy bổ xuống sân ga, khóc nức lên và giơ khăn tay lên vẫy.


- Thế nhớ gửi cho anh giấy biên nhận qua đường bưu điện nhé - anh chàng hét với theo đoàn tàu.

Khi đoàn tàu đã khuất bóng, chàng trai chỉ còn biết
đắm ngực âm ực: "Trời ơi! Ta đúng là một chàng ngốc!
Đua tiên mà lại không bắt cô ấy viết giấy biên nhận.
Thật là sơ suất quá! Giờ thì cô ấy sắp đến nơi rồi còn
gì! Trời ơi là trời!"

1883

HÀ VIỆT ANH *dịch*

LỜI KHUYÊN

 Ó là một cánh cửa hết sức bình thường. Nó làm bằng gỗ, được quét một lớp sơn trắng với cái móc hết sức bình thường, nhưng không vì hiểu sao nó lại oai phong, lẫm liệt đến thế cơ chứ? Cứ như đang ở trên đỉnh Olimpia vậy.

Ở bên kia cánh cửa có ai đó đang ngồi... mà thôi, đó không phải việc của chúng ta. Phía bên này cửa có hai người đang bàn bạc chuyện gì đó xem chừng rất quan trọng.

- Thưa bác, đây chỉ là chút quà mọn, gọi là ít tiền để mua sữa cho các cháu. Em xin biểu bác, thưa bác Máxim Ivanút. Việc của em đã kéo dài đến 3 năm rồi, mà có phải chuyện đùa đâu cơ chứ... Xin lỗi bác vì chỉ là chút

quà mọn. Mong bác cố giúp em (Im lặng). Em cũng rất muốn tỏ lòng cảm ơn ông Pôrophiri Semenút. Mọi chuyện của em đều phải nhờ đến ông ấy cả. Có lẽ em cũng nên có chút đỉnh, gọi là... hai ba trăm, bác nhỉ?

- Cái gì? Hai ba trăm ấy à? Ông có điên không đấy? Thôi ngay đi. Ông Pôrophiri Semenút không phải loại người ấy đâu mà...

- Ông ấy không nhận ư? Tiếc quá. Em thật lòng muốn cảm ơn mà bác Mácxim Ivanút. Đây không phải là hối lộ gì đâu. Là em chỉ muốn cảm ơn ông ấy thôi mà. Bác biết đấy, em đâu phải người sống không có tình. Em hiểu sự vất vả của ông ấy chứ. Với đồng lương ít ỏi thì ai lại đi nhận việc này làm gì. Đây không phải là hối lộ mà chỉ là...

- Không được, không thể được! Ông ấy không phải người thế đâu!

- Em biết rồi. Ông ấy là một con người tuyệt vời! Ông ấy có trái tim nhân hậu, một tấm lòng từ bi... Chỉ cần ông ấy để ý đến một chút là mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả thôi. Suốt ngày đêm em vẫn cầu chúa ban phúc lành

cho ông ấy. Chỉ có điều vụ này của em kéo dài lâu quá. Nhưng cũng không sao... Vì tất cả những việc thiện mà ông ấy đã làm, em muốn cảm ơn ông ấy. Khoảng ba trăm bác nhi.

- Ông ấy không nhận đâu. Tính tình ông ấy đặc biệt lắm. Rất nghiêm khắc! Đừng có làm phiền ông ấy. Ông ấy lúc nào cũng tận tụy làm việc, lo lắng suốt ngày đêm đến quên ăn quên ngủ. Còn cái chuyện cảm ơn này nọ thì thôi đi. Đó là nguyên tắc đấy. Mà nói cho cùng thì ông ta lấy tiền của anh làm gì? Ông ta là triệu phú đấy.

- Thế thì đáng thương cho em quá... Em chỉ muốn bày tỏ tình cảm của mình với ông ấy thôi mà! (nói khẽ). Mà việc của em chắc cũng bén giọt hơn... Lùng nhùng ba năm rồi đấy bác ạ! Ba năm chứ có ít đâu (nói to). Em chẳng biết phải làm thế nào cho phải. Em nản quá rồi. Bác xem có cách nào giúp em với. (Im lặng). Em có ba trăm đây này. Chính xác là ba trăm, đưa ngay bây giờ cũng được...

- Hừm, làm thế nào bây giờ? (Im lặng) Thôi được, tôi khuyên anh thế này. Nếu thực lòng anh muốn cảm ơn ân nhân của mình thì tôi sẽ nói giúp anh. Tôi có thể nói để ông ấy thông cảm cho...

- Xin bác cố giúp em. (Im lặng)

- Này, nhưng không phải là 300 rúp đâu. Với mấy cái đồng ghè ấy thì đừng có vào làm gì... Đối với ông ta 300 chẳng có ý nghĩa gì cả, chỉ là con số không, anh hiểu chưa? Tôi bảo này, anh hãy đưa cho ông ấy một ngàn...

- Hai ngàn - ai đó ngồi bên kia cánh cửa cất tiếng danh thép.

Màn hạ.

1883

HÀ VIẾT ANH *dịch*

Ở BƯU CỤC

CHÚNG tôi vừa chôn cất người vợ trẻ quá cố của ông trưởng phòng bưu cục già Slatkôpêrêp. Sau đám tang những người đàn ông ngồi lại với nhau ở bưu cục.

Khi món bánh xèo được bung ra, ông già góa vợ vừa khóc thảm thương vừa nói:

- Những chiếc bánh xèo trông cũng rục rờ như cô ấy.
- Đúng thế - những người có mặt đều nhất trí - cô ấy thật xinh đẹp. Ông đã có một người vợ tuyệt vời.
- Tất cả mọi người trong thành phố này đều rất ngạc nhiên vì điều đấy. Nhưng các ông biết không, tôi yêu cô ấy không phải vì cô ấy xinh hay là vì cô ấy là một người vợ hiền thực. Hai điều ấy dường như có thể gặp ở bất cứ người phụ nữ nào trên đời này. Tôi yêu cô ấy vì một

đức tính cao đẹp khác kia. Tôi yêu cô ấy vì mặc dù tính cách rất vui nhộn, nhí nhảnh nhưng cô ấy rất thủy chung với tôi, đây là chưa tính đến chuyện cô ấy mới 20 còn tôi đã ngót 60 rồi. Liệu mọi người có tin là cô ấy đã chung thủy với một ông già như tôi không?

Ông phó tế cùng ngồi ăn với chúng tôi ho trịnh trọng tỏ vẻ nghi ngờ.

- Chắc ông không tin, đúng không? - người đàn ông góa vợ hỏi ông ta.

- Không phải là tôi không tin nhưng mà mấy cô vợ trẻ bây giờ ai mà chẳng biết... nay hẹn hò, mai... lượn lờ...

- Nếu ông không tin thì tôi sẽ chứng minh cho ông thấy. Tôi đã giữ gìn sự chung thủy của cô ấy bằng nhiều cách khác nhau. Nhờ một số tiểu xảo của tôi mà cô vợ trẻ không bao giờ có thể phản bội được tôi. Mà tôi có dùng một số mẹo khéo cũng là để bảo vệ hạnh phúc gia đình mà thôi. Các ông biết không, những từ này giống như mật khẩu vậy, chỉ cần tôi đọc chúng lên thế là có thể kê cao gối ngủ không cần phải bận tâm đến chuyện trinh tiết của vợ nữa.

- Những từ ấy là gì vậy?

- Đó là những từ đơn giản nhất. Tôi đã phao một tin xấu khắp thành phố, mà chắc các ông đây cũng đã được nghe cả rồi. Tôi nói với mọi người rằng: "Cô vợ Aliôna của tôi đang cặp với ông cảnh sát trưởng Ivan Alêchxeit". Chỉ những lời ấy thôi là đủ. Không một ai dám ve vãn Aliôna nữa vì sợ méch lòng ông cảnh sát trưởng. Vừa nhìn thấy bóng dáng cô ấy trên đường là mọi người chuồn luôn để ông Ivan Alêchxeit khỏi nghi ngờ. Hi hi, chẳng ai dại gì dây vào cái gã râu xồm ấy làm gì, ai cũng biết sẽ có kết cục chẳng vui vẻ gì, chưa biết chừng hẳn sẽ lập cho 5 cái biên bản vì phá hoại vệ sinh trật tự thành phố. Chó mèo nhà anh vừa xổng ra là lập biên bản ngay, rồi bắt lên xe chở đi coi đó như chó mèo hoang...

- Thật ra vợ bác đâu có cặp với ông cảnh sát trưởng, đúng không? - lū chúng tôi ngạc nhiên hỏi.

- Không, tất nhiên đó chỉ là trò bịp bợm của tôi mà thôi. Hi...hi... tôi đã lừa cả thành phố, lừa các chàng trai trẻ một vô thật ngoạn mục đúng không?

Tất cả lặng đi vài phút, chúng tôi thấy tức tối và xấu hổ vì đã bị cái lão già béo phì có cái mũi đỏ như cà chua kia lừa.

- Cầu trời cho ông lại lấy được vợ lần nữa! - ông phó té lâu bầu.

1883

HÀ VIỆT ANH *dịch*

BA LẦN GẶP

Ờ ĐẦU tôi gặp chị là ở nhà bác (anh mẹ) tôi tại cửa Đông Đài Bắc, cách đây khoảng bốn mươi năm. Chúng tôi cùng tuổi mười tám. Chị kém tôi mấy tháng nhưng xinh đẹp gấp mấy lần. Người mảnh mai mà mạnh khỏe. Làn da mịn mơn tương chừng thổi mạnh là rách được. Cặp mắt to trong veo. Đôi làn mi mỗi khi khép lại, xao mà xao xuyên lòng người. Vừa gặp mặt là trong thâm tâm tôi đã mến chị ngay, nhưng lại có phần nể sợ và ganh tị nhiều hơn, giá như có phép gì thổi phù một cái, thổi ngay được chị ta quay về đất liền bên kia. Chị là con nuôi bác tôi, đánh đường từ Thượng Hải sang đây mừng thọ bác tôi năm mươi tuổi. Tôi đang yêu ông anh con bác, chúng tôi cùng học tại trường đại học X. anh học năm thứ ba công trình cơ điện, kéo viô-lông rất cừ,

lại là cây bóng rổ có hạng. Tôi học năm thứ nhất khoa ngoại ngữ, đôi bím tóc dài đen nhánh, đi chiếc xe đạp mi-ni kiểu Anh, cọc yên cao lênh khênh, đi đi về về giữa phố Tân Sinh Nam và trường. Đừng nói ai, tôi cũng thuộc số nữ sinh thích "điệu". Anh rất thích tôi "điệu", thích hai cái đuôi tóc đen nhánh nhún nhảy của tôi.

Nhưng chị ta, cái cô gái lặng như mặt nước ao tù ấy, thể mà lại có sức quyến rũ kỳ lạ. Chị ta mới đến được một tuần lễ mà tôi đã mất biển ông anh, mất đứt cả người lẫn tim. Anh đã theo chị ta về Thượng Hải.

Lần thứ hai gặp chị ta, phải đến ba chục năm sau. Tôi sang Thượng Hải, chị lại thăm tôi, đi cùng chồng, anh con bác tôi. Mái tóc đen nhánh ngày xưa đã đổi hoa râm, cặp mắt trong veo đã chuyển màu tro, bộ quần áo mốc thếch khoác trên tấm thân gầy guộc. Riêng làn da vẫn mịn như trước, đượm một chút u buồn lo lắng. Trong mắt tôi, chị vẫn là một thiếu phụ trung niên rất ưa nhìn. Anh họ tôi béo đầy ra, đầu đã hói, lại thêm vẻ ù lì ịch, mắt hấn phong thái cởi mở năm xưa. Hai người mừng cho tôi đã thành một họa sĩ có chút tiếng tăm,

nhưng lại phản ứng khác nhau trước việc tôi vẫn một mực phòng không. Anh có phần đắc ý, còn chị tỏ vẻ ngậm ngùi xót xa.

Hoàng hôn hôm sau, anh một mình đến thăm tôi. Trong bữa ăn, anh phàn nàn cuộc hôn nhân của anh không hạnh phúc, hối hận về sự hấp tấp năm xưa và thú nhận vẫn nhớ thương tôi. Tôi vừa nghe anh nói vừa nhâm nhi chút rượu trong li. Say. Rượu biến tôi thành lời, lời càng bốc men. Tối hôm đó anh không về nhà.

Sau lần gặp ấy chẳng bao lâu, tôi được tin anh chị đã li hôn. Anh vật nài van vỉ với tôi sang Mỹ. Không cưỡng được ý anh, tôi đã giúp anh việc đó, giới thiệu anh đến làm thuê ở quán cơm của một người bạn, lại còn xin cho con trai anh vào trường. Cái tin anh cưới một cô gái Mê-hi-cô kém anh đến mười lăm tuổi, cũng do thằng con trai anh báo cho tôi hay.

Cách đây một năm tôi gặp lại chị lần nữa. Thăm nom con trai xong, chị đến tìm tôi. Chị đã già, nhưng thần thái bình yên, thoáng một chút nhàn dật xa xăm của người đã xuất gia.

- Nếu cô không nề hà gì, tôi đến ở với cô một thời gian. Đằng nào tôi cũng rồi rã, có thể săn sóc cô chút ít để cô chuyên tâm làm việc.

Tôi nhìn vào cặp mắt trong veo của chị:

- Vâng chúng mình làm bạn.

Đó là chuyện một năm về trước.

PHAN VĂN CÁCH *dịch*

NGUY TÀI CỦA SỰ GÀN DỠ

"**B**ÓI chuyên đề máy tính điện tử tôi đã được giải thưởng tại nhà máy Nissan. Tôi biết được lịch sử từ thời đại đồng dơi Xa-mu-rai cách đây 5000 năm thế nào. Tôi biết nhiều ngoại ngữ, tôi có bằng cử nhân kinh tế và lại còn..."

- Cám ơn anh, đôi với tôi thế là quá đủ rồi. - Ông trưởng phòng tổ chức nói. - Tôi chỉ còn phân vân không biết anh thuộc hạng người nào? Rất tiếc còn có một trở ngại khách quan là giám đốc của chúng tôi không muốn có cộng sự dưới quyền lại thông minh hơn giám đốc.

- Thế nghĩa là làm sao kia a?

- Anh hãy nghe cho rõ nhé, chỗ chúng tôi quyền tập trung thống nhất trong tay người lãnh đạo vì thế bắt buộc giám đốc phải tài giỏi hơn các nhân viên.

- Thế thì còn gì đơn giản hơn nữa!

- Ở chỗ chúng tôi lại còn có quyền dân chủ tập thể, vì thế để cho dễ thống nhất, giám đốc chỉ tuyển những người gần gũi vào thôi.

- Tôi hiểu rồi. - Người đến xin việc trầm ngâm suy nghĩ. - Thế có nghĩa là cần phải làm ra vẻ ngu ngốc, gần gũi trước mặt ông giám đốc chứ gì?

Trưởng phòng tổ chức suy nghĩ rồi nói:

- Hừm, thế anh có làm ra vẻ gần gũi được không?

- Ví dụ thế nào kia?

Trưởng phòng tổ chức lấy cái bút lông ngỗng ra từ ngăn kéo, sau đó đút nó vào tai phải và rút ra từ tai trái.

- Một mảnh khoe vật ấy mà. - Ông trưởng phòng mỉm cười giải thích. - Để có được một chỗ làm dễ chịu ở đây thì cần phải biết làm những trò vật như vậy đấy. Hãy sáng kiến ra các trò dở hơi khác người đi!

- A ha... thế thì tôi hiểu rồi. - Chàng trai xin việc nói.

Ngày hôm sau, anh chàng ra mắt ông giám đốc với một bộ quần áo nhàu nát, đầu tóc bù xù còn vương vài

sợ rơm, anh chàng nắm lấy tay ông giám đốc lay giạt và nói giọng mũi véo von như hát ôpêra:

- Con sóc, con thỏ kia... Tôi đến kiếm ăn đây, be-bô, be-bô, be-bô...

Sau khi rống lên mấy tiếng như dê kêu ngựa hí anh chàng áp úng một lô những điệu ngô nghê mà không nghe rõ được. Vừa nói anh chàng vừa đưa ngón tay trở lên vuốt môi dưới.

- Thú vị đây, - giám đốc thốt lên, tay vân vê một bên ria mép. - Tên mẹ đẻ của anh?

- Re-che-za-li Rô-za-li-a, be be... bô bô... i... ô...

- Làm nội trợ ư?

- Con gấu nâu.

- Thú vị đây. - Giám đốc lại đưa tay về nốt ria mép bên kia. - Hi vọng rằng ta đã bắt đầu hiểu nhau.

Chàng trai xin việc ngồi bệt xuống thảm, cầm lấy bình nước lọc bằng thủy tinh đội lên đầu.

- Ô, ông bác họ của tôi ơi. - Anh rền rĩ giọng như đóng kịch. - Nước thánh đã tràn vào trong nhà như là cả một nhà bị ngập dưới trận đại hồng thủy....

Ngày hôm sau, anh ta nhận được một bức thư có nội dung: "Chúng tôi rất lấy làm tiếc vì anh không đủ tiêu chuẩn vào làm..." Chàng trai ngơ ngác tức giận cầm tờ giấy chạy thẳng đến phòng tổ chức.

- Cái gì thế này? - Anh ta kêu to - Tôi đã làm quá một tháng rồi, một tháng ngớ ngẩn rồi cơ mà.

- Lẽ ra anh không nên trích dẫn những lời của "Vua Lia" trong vở kịch nước ngoài mà nhà thơ Hung Vô-rô-mar-chi Mi-hai đã dịch.

- Sao lại thế? Chẳng nhẽ ông giám đốc lại biết cả nhà viết kịch Sêchxpia hay sao?

- Ồ không phải ông giám đốc phát hiện ra mà chính là bà lao công nghe anh đọc lúc đó, thế là bà ấy mách cho ông giám đốc biết.

- Thế ra trong công ty vẫn có người thông minh hơn ông giám đốc ư?

- Tất nhiên. Nếu làm nghề từ lao công trở xuống thì có thể lắm. Bởi vì trong cơ cấu công ty này không những quyền tập trung ở thủ trưởng mà còn có cả dân chủ bàn bạc nữa...

HÀ HUY ANH dịch

HẠNH PHÚC

CHÔNG tôi bỏ tôi, để đi theo người đàn bà khác. Một mình tôi ở lại căn hộ trống trải. Ba đứa con thơ dại của tôi thật may mắn được ông bà ngoại đón về nuôi.

Tôi nhớ một lần vào mùa thu, khi ấy tôi ghé qua nhà bố mẹ để thăm tụi trẻ. Đêm hôm ấy tôi không sao ngủ được. Ngoài trời mưa rất to, những hạt mưa gõ xuống mái nhà nặng nề và lạnh lẽo. Tôi không ngủ được vì những nỗi đau bấy lâu nay chôn chứa trong lòng, giờ dâng lên bóp nghẹn cả tim. Tôi nghĩ, con người thật bất hạnh. Chúng ta không biết là sống ở trên đời để làm gì, chúng ta cũng không biết rằng mình chờ đợi, mong mỏi điều gì nữa.

Tôi đi ra bếp hút thuốc cho thanh thần. Ngoài bếp đèn sáng trưng. Bố tôi đã ngồi đó từ lúc nào. Ông đang viết một cuốn sách về Kant. Ông thường có thói quen làm việc về đêm, nên cũng hay ra bếp hút thuốc. Bố tôi đứng bên cửa sổ, đầu đầu nhìn ra ngoài trời mưa bão. Nghe thấy tiếng chân của tôi, bố ngoái lại. Trông gương mặt ông lúc này thật tội nghiệp, những nếp nhăn như hằn sâu hơn trên khuôn mặt già nua, xanh xao của ông. Bỗng tôi thấy sợ bố sẽ bị ốm rồi một ngày nào đó sẽ từ bỏ chúng tôi mà ra đi vĩnh viễn. Tôi thấy thương bố vô cùng. Hai hàng nước mắt của tôi trào ra tự lúc nào không hay. "Bố con mình thật bất hạnh!" - tôi nói. "Bất hạnh ư? - bố nhìn tôi đây về ngay nhiên, đôi mắt hiền từ của ông chớp chớp như chẳng hiểu tôi đang nói gì - Con nói gì thế, con gái của bố? Tất cả các con đều mạnh khỏe, cả gia đình ta quây quần bên nhau trong căn nhà này là bố hạnh phúc lắm rồi".

Tôi òa khóc, bố ôm tôi vào lòng như ngày còn bé dại. Để tất cả mọi người hạnh phúc bên nhau bố đã làm việc cật lực suốt ngày đêm và bố chẳng cần điều gì hơn thế.

Sáng hôm sau khi tiễn tôi trở về căn hộ lạnh lẽo và trống trải của mình, bố mẹ cứ ôm tôi mà khóc mãi. Họ cứ nhắc đi nhắc lại: "Bố mẹ rất yêu con! Bố mẹ rất yêu con!".

Bỗng tôi chợt hiểu ra rằng con người cần thật nhiều và cũng cần thật ít để có được hạnh phúc!

HÀ VIỆT ANH *dịch*

BỨC HỌA KIỆT XUẤT

ĐRỜI ơi, cái gì thế này? Một thời thượng à? Những mảng màu sắc lộn xộn được bố cục trên một miếng vải ư? Phải chăng đây là một bức tranh theo chủ nghĩa ấn tượng?

- Có lẽ thế đấy ạ! Màu đỏ được biểu lộ mới tuyệt làm sao. Tác giả của bức họa này ắt phải là một họa sĩ theo chủ nghĩa ấn tượng.

- Xin lỗi, nhưng cho phép tôi được phản đối. Theo tôi khó có một thứ chủ nghĩa nào có thể đạt tới nghệ thuật đích thực. Cái gốc của hội họa là sự tiếp cận của màu này với màu khác và chính sự tiếp xúc đó sẽ làm cho chúng hòa đồng với nhau, quyện vào với nhau trên một bức tranh. Mỗi một màu có một cuộc sống tinh thần riêng,

tuy nhiên khi màu xám lan trên nền một màu xanh sẽ tạo ra ánh hồng.

- Vâng, đúng thế. Chỉ có hội họa là có thể giữ lại được những khoảnh khắc của cuộc sống.

- Lay chúa, ý tôi không phải thế. Một lần ở Viên tôi được nghe "Khúc cầu nguyện" của Brams trong phòng hòa nhạc của Mozart. Tôi đã không thể cầm được những giọt nước mắt. Giọng nữ ngân cao lên như hòa quyện với vĩnh cửu, với tình yêu, với sự phán quyết và ân xá... Lúc bấy giờ tôi đã hình dung ra được màu sắc của sự sống và cái chết. Đó quả là một bức họa kiệt xuất mà khó có họa sỹ nào vẽ nổi.

- Anh có nhớ được những màu sắc ấy là những màu gì không?

- Không! Nếu nhớ được thì chắc tôi đã hóa điên rồi.

HÀ VIỆT ANH dịch

CHỒNG VÀ VỢ

MỖI buổi tối và mỗi buổi sáng, vào những giờ đã định trước, người này và người kia ở hai đầu thế giới lại lánh riêng ra, bắt đầu một điệu vũ.

Nếu người đàn ông quay mặt xuống phía Nam, người đàn bà quay mặt lên phía Bắc. Nếu *chàng* quay sang hướng Tây, *nàng* quay sang hướng Đông.

Đó là một sự nhiệt thành đắm lại chỉ riêng họ hiểu với nhau. Một khúc ca âm thầm được sáng tạo ra bởi riêng họ, cho riêng họ.

Họ không thể trông thấy nhau, cũng không thể nghe thấy nhau bởi họ cách nhau những biển cả và những lục địa. Đó là một sự tỏ bày lòng cảm phục, một bức thông điệp của tình yêu, một sự kể lể của thể xác và của tâm

hôn. Người đàn ông biết như vậy, người đàn bà cũng biết như vậy.

Họ gọi nhau, họ trả lời nhau, gắn bó trong thời gian và không gian, với những khoảng cách cần thiết, nhưng gần gũi, kết hợp làm một với nhau bởi cử chỉ động tác hàng ngày.

Vì mặc dù những chuyện không chung thủy luôn luôn có thể xảy ra, Chàng, người đàn ông, có một ngày đã nói với Nàng, người đàn bà:

- Đó là em.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

QUẢNG TRƯỜNG

TRÊN khoảng rộng mênh mông đầy ánh trăng như ngập trong bụi phấn vàng có một, hai, ba, bốn, năm bức tượng.

Chúng chờ đợi.

Với năm cái bóng ở dưới chân chúng. Những cái bóng ấy nằm phẳng như trong ngôi mộ. Nhưng chúng không chết lặng bằng các bức tượng. Chúng như vẫn tham gia vào một điệu vũ chậm chậm.


Tình yêu đi dạo trên quảng trường, đi vòng quanh những cái bóng đen. Nó biết rằng nếu giẫm lên trên những cái bóng ấy nó sẽ gặp bất hạnh. Nhưng đột nhiên nó nhận thấy - Ôi! tội nghiệp cho nó - rằng chỉ riêng một mình nó là không có bóng.

- Tôi trong suốt ư? Nó hỏi mặt trăng.

Nhưng mặt trăng không dám trả lời nó một điều mà chỉ riêng tôi biết: Tình yêu, mi hoàn toàn không thực.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

ĐỐI THOẠI

 ÒNG, cô gái, cô không nên tặng hoa cho một người đàn ông.

- Tại sao? Bàn tay tôi sẽ đưa bó hoa cho anh ấy. Các cuống hoa đã trĩu mền nằm gọn giữa ngón cái và ngón giữa của tôi, bó hoa đã sắp bay về phía anh ấy.

- Đừng, cô gái, cô sẽ làm hại thanh danh cô.

- Tôi yêu người đàn ông ấy hơn cả bản thân tôi, tôi bất cần chi hết.

- Nhưng cô phải biết sợ thái độ coi thường của anh ta chứ!

- Nếu vì thế mà anh ấy coi thường tôi, thì có thể chắc chắn một điều: vậy là anh ấy không yêu tôi.

- Anh ta có thể vẫn yêu cô và đồng thời lại vẫn coi

thường cô. Nhưng có một chuyện còn đáng sợ hơn nữa: thái độ khinh miệt.

- Những bông hoa cúc màu xanh này, những bông hoa cúc màu trắng này, những bông hoa cúc màu đỏ này là những màu sắc của tình yêu trong tôi, là sự tươi mát, sự vui vẻ của tình yêu trong tôi.

- Thật là đại dột! Cô không phải là người của thế giới này.

- Thế giới kia cũng hoàn toàn thực như thế giới này, thưa bà Helga. Và giống như những bông hoa này đang nở, tôi cũng tự mở chính tôi ra, tôi có hai con mắt to tròn.

- Đừng! Cô chớ tự mở ra quá như thế, cô gái! Cô đừng bao giờ tin đàn ông.

- Nếu tôi không tin anh ấy, làm sao tôi có thể tin Chúa trời?

- Cô vừa nói những lời báng bổ.

- Nếu trong người yêu của tôi không có một ánh phản chiếu của Chúa trời, thì nghĩa là Chúa Trời không có thật.

- Có thể là Chúa Trời không có thật, cô gái, nhưng không vì thế mà đàn ông tốt hơn.

- Bà nói những điều đến là kỳ lạ, thưa bà Helga.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

CHÂN LÝ

CHIẾC tàu điện đỏ sọc trắng mới toanh đang chạy đến bên đỗ. Phía trên nơi thường cài số tàu mọi người nhìn thấy số 49. Tuy nhiên ở góc trái phía dưới lại thấy cài số 25. Rõ ràng là người ta đã quên không tháo đi một trong hai biển số khi thay đổi tuyến đường của chiếc tàu điện.

Mọi người vừa chen nhau lên tàu điện vừa hỏi:

- Tàu điện này đi theo đường của tàu 25 hay 49
- Ông mù à? Số 49 treo lù lù kia mà.
- Quên đi, có thể hôm qua là 49, nhưng hôm nay người ta thay thành tàu 25 rồi.
- Chị lên đi. Tàu 49 đấy mà .

- Tất nhiên là tôi phải lên chứ, nhưng không phải là lên tàu 49 mà là tàu 25.

Chẳng mấy chốc chiếc tàu điện đã chật cứng, một số người cần tàu 49, số còn lại cần đi tàu điện 25. Các cánh cửa đã đóng lại, tàu điện bắt đầu rời bến.

- Các bác ơi! Ai làm ơn nói giùm xem chúng ta đang đi trên tàu điện số mấy, 49 hay 25 đây?

- Tôi là tôi đi tàu 49 đây!

- Mọi người nhìn kìa, tất cả đều đi tàu 25 chỉ có mình bà là đi tàu 49 thôi. Đến chết vì buồn cười mất thôi.

- Ông sẽ phải chết đứng khi tàu 49 đến bến Kuzminki.-
Chị gái ơi, đầu tiên mời chị đi cùng chúng tôi đến Manôvô đã. Sau đó mời chị gái xuống bắt taxi mà đi tiếp đến Kuzminki nhé.

- Hay chúng ta hỏi bác tài xem, chắc bác ấy phải biết chứ!

- Ông ấy đóng cửa cabin lái rồi, còn bật đài rô to nữa làm sao nghe thấy được?

- Hay là thế này, chúng ta sẽ biểu quyết nếu số đông đi đâu tàu đi đấy. Mọi người có đồng ý không? Bây giờ

những ai đi tàu 49 đến Kuzminki thì giờ tay lên... 55 người. Thế còn những ai đến Manôvô nào? ... Ôi cũng 55 người.

- Chị gái ơi, đừng có ho vào mặt tôi như thế. Tôi chỉ biết là từ giờ đến cầu treo tàu 49 và 25 đi theo lộ trình như sau, sau đó sẽ rẽ trái.

- Trái là trái thế nào? Rẽ phải!

- Rẽ trái!

- Rẽ phải!

- Thôi, thôi, xin các ông, các bà, làm gì có tàu điện nào vừa rẽ trái lại vừa rẽ phải. Tôi biết tàu này đi đâu đấy, mọi người có muốn biết không?

- Ông nói đi.

- Nó đi theo đường của tàu điện số 8 đến công viên trung tâm.

- Làm sao ông biết? Vô lý quá!

- Vì tôi đã trả tiền cho bác tài, bác ấy hứa sẽ chở tôi đến đó.

- Nếu thế, thì phải cho lão lái xe một trận.

- Nếu đánh ông ta thì tàu sẽ chệch khỏi đường ray đấy.
- Thà đổ tàu còn hơn là không biết mình đang đi đâu.
- Anh kia, đứng dậy nhường chỗ cho bà già đi chứ.
- Ai bảo anh là tôi già? Anh đừng có vớ vẩn.
- Đúng, các ông các bà thấy chưa, bà ta bảo là còn trẻ, vậy làm sao tôi phải nhường chỗ cơ chứ? Chưa kể bà ấy đi tàu 49 còn tôi đi tàu 25. Đầu tiên bà ấy phải ngồi cùng một tàu thì mới nói chuyện nhường chỗ chứ?
- Các ông này, hay đây là một vụ khủng bố?
- Khủng bố nghĩa là sao?
- Là bọn khủng bố đã cướp tàu điện và trốn sang Hy Lạp chẳng hạn.
- Tàu 49 đi sang Hy Lạp từ lúc nào vậy?
- Chị ơi, vợ tôi nhờ tôi đi mua bột nở để làm bánh, chị có biết ở Hy Lạp có bán bột nở không?
- Ở đó cái gì mà chẳng có, nhưng tàu 25 không đến Hy Lạp đâu.

Lúc này tàu điện đã đi qua cầu treo. Tất cả mọi người nín thở chờ đợi. Tàu điện không rẽ phải. Một nửa xe

nhảy căng lên vì sung sướng, nhìn những người còn lại với vẻ đắc thắng. Nhưng rồi cũng không rẽ sang trái. Chiếc tàu điện đỏ sọc trắng vẫn tiếp tục đi thẳng tới một nơi chẳng ai cần đến. Tuy nhiên tất cả 110 người trên chiếc tàu điện kỳ lạ ấy đều tỏ ra mãn nguyện hỷ hả bởi vì cuối cùng sự công bằng đã chiến thắng.

HÀ VIỆT ANH dịch

TIẾNG HÓT CHIM HỌA MI

MỘT con chim họa mi vừa truyền từ cành này sang cành khác vừa lú lo một giai điệu rất du dương. Những người qua đường thích thú lắng nghe và mỉm cười tán thưởng. Cách chỗ chim họa mi không xa có một con sâu đang cần mẫn lao động. Nó đang toát mồ hôi vì cố gắng gặm hết cái lá này đến lá khác không ngừng nghỉ.

Chim họa mi liếc mắt nhìn con sâu và nghĩ: "Một số loài sống để ca hát, có một số loài sống chỉ để hóc. Ta sống vì mọi người, còn nó thì sống vì riêng bản thân nó mà thôi."

Chim họa mi lấy giọng nhưng lần này nó không thể hát lên được quá nốt "đô" mà chỉ đến nốt "Si" là hết sức.

"Hừm, không được rồi - chim họa mi lại liếc nhìn con sâu màu hồng, béo mỡ màng đang say sưa gặm lá như

sợ ai đó tranh mất. - Đúng là đồ điên! Cái lá to như thế thì đủ cho cả họ hàng ba đời con cháu nhà mày ấy chứ!"

Rồi chim họa mi lại lấy hơi, hót được ba lần, nhưng vẫn không thể lên đến nốt "đô". Quá buồn bực, chán nản nó dùng mỏ mổ lấy con sâu và nuốt chửng. Con sâu ngon tuyệt!

Chim họa mi ho mấy tiếng rồi cất giọng lanh lảnh, lần này nó dễ dàng lên đến nốt "đô". Những người qua đường dừng lại vỗ tay tán thưởng.

Chim họa mi cúi chào thật duyên dáng và thâm nghĩ: "Ngay cả những loài sống để ca hát thì cũng phải ăn thì mới hát được".

Rồi nó lại cất giọng thánh thót đáp lại những tràng pháo tay không ngớt của những người hâm mộ. Tiếc là con sâu tội nghiệp không nghe thấy một phần đóng góp dù chỉ là rất nhỏ của nó.

Nghệ thuật thường đòi hỏi vật hy sinh. Nôm na hơn một chút là: để được nghe họa mi hót hãy hy sinh một con sâu.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

MÈO VÀ CHUỘT

MỘT chiếc máy bay bay vụt qua bầu trời, để lại những đốm sáng lập lờ ở phía sau.

- Quân ta đang bay đây - chuột đồng nói với con gái.

- "Quân ta" là ai hả mẹ? - chuột con ngơ ngác hỏi.

- Lại còn ai nữa. Đó là những con chuột bay - chuột đồng mẹ kiêu hãnh nói.

- Chẳng lẽ loài chuột ta mà cũng biết bay hả mẹ? - Chuột con lấy làm lạ.

- Khi người ta rất mong mỗi một điều gì thì điều đó nhất định sẽ trở thành hiện thực - chuột mẹ giải thích.

Sáng hôm sau chuột con ngồi bên cửa hang và mơ ước rằng rồi một ngày kia nó cũng sẽ biết bay. Có một con mèo già đi ngang qua chỗ nó ngồi. Con mèo ấy cũng có

một ước mơ. Đó là xoi tái cô chuột bé bỏng. Và mèo già đã biến mơ ước của mình thành sự thật.

Thế còn ước mơ được bay của chuột con liệu có thành hiện thực được không? Điều đó thật khó nói. Mỗi người có những ước mơ khác nhau nên không hiếm khi bi kịch đã xảy ra vì một số người đã phải chết để ước mơ của những người khác trở thành hiện thực.

Nên chẳng trước khi mơ ước điều gì hãy chịu khó nhìn xung quanh xem liệu ngoài bạn ra có ai đó cũng đang mơ ước điều gì không. Bởi lẽ mơ ước hoàn toàn có thể trở thành hiện thực, nhưng ai dám chắc rằng đó chính là ước mơ của bạn?

HÀ VIỆT ANH *dịch*

ĐỒNG TÁC GIẢ

NẾU dùng tiền bạc làm thước đo thì mọi việc sẽ loạn hết cả lên mất. Bởi không hiếm trường hợp một người có rất nhiều tiền nhưng anh ta lại bất hạnh, còn những người khác chẳng có xu nào dính túi thì lại cảm thấy rất yêu đời.

Thế là người ta bèn quyết định đánh giá sự việc bằng cách khác. Mỗi một vật bây giờ sẽ được đánh giá đúng bằng giá trị lao động của người tạo ra nó.

Ví dụ một người trong một năm viết được một cuốn tiểu thuyết. Một người khác trong vòng 30 phút làm được một chiếc ghế tuyệt đẹp, vậy là một năm anh ta sẽ làm được 15.000 chiếc ghế. Người thứ ba trong vòng nửa năm xây được một căn nhà, tức là trong một năm sẽ làm ra

hai ngôi nhà. Điều đó có nghĩa là người viết tiểu thuyết trong vòng một năm có quyền đổi lấy một ngôi nhà và 7.500 cái ghế hoặc là 15.000 cái ghế, nhưng tất nhiên lúc đó anh ta sẽ không nhận được nhà nữa.

Những tưởng tất cả mọi người đều cảm thấy hài lòng vì như thế là rất công bằng, bỗng nhiên có một người đến và nói:

- Hãy đưa cho tôi một nửa cuốn tiểu thuyết, một ngôi nhà tốt hơn những ngôi nhà kia, một chiếc xe hơi, 4 cái ghế và một ít thìa, đĩa.

- Xin hỏi, thế anh làm ra cái gì trong vòng một năm?

- Chẳng làm ra cái gì cả.

- Vậy thì xin lỗi anh, nhưng chúng tôi không thể thực hiện những đòi hỏi của anh.

- Sao lại không? Cả năm nay tôi đã hết sức trung thực, không làm gì cả. Có nghĩa là cả năm tôi không hề xen vào việc của bất kỳ ai. Nếu tôi mà ra tay ấy à không những sẽ chẳng làm ra bất cứ cái gì, mà cũng chẳng cho ai làm được cái gì đâu. Các anh hoàn toàn có thể tin ở lời của tôi. Tôi biết rõ mình lắm chứ. Vì sự nghiệp chung

của chúng ta nên suốt một năm qua tôi đã hết sức giữ gìn. Chính vì vậy tôi nghĩ rằng trong mỗi sản phẩm được tạo ra của xã hội đều có một phần đóng góp của tôi, bằng việc không làm gì cả, cũng như không phá gì cả. Vậy hãy mau chóng đưa cho tôi những thứ tôi yêu cầu, bù lại tôi hứa sẽ tạo ra cho mọi người những điều kiện thuận lợi để làm việc. Tôi xin thề danh dự của một người lương thiện, như từ trước nay, nhất định tôi sẽ không làm bất cứ việc gì.

Và anh ta đã giữ đúng lời hứa của một người lương thiện. Ôi! Trên đời này đã có bao nhiêu thứ tuyệt vời được tạo ra nhờ những con người như thế!

HÀ VIỆT ANH *dịch*

MÔNG ĐỢI

NÀNG thích đọc chuyện cổ tích và thường thì không bao giờ đủ ngón tay để đếm hết những nhân vật mà nàng đã thâm yêu, trộm nhớ.

Bạn có hay bị mất ngủ không? Nếu bạn là đàn ông, để ru cái ngủ đến nhanh hơn bạn có thể đếm cừu. Hay là đếm tiền chẳng hạn, nhưng trong trường hợp thứ hai không chắc bạn dễ chọn mất được.

Còn những người phụ nữ lại có cách đếm của riêng mình. Nàng thường tính xem có bao nhiêu ngày nữa nàng sẽ được gặp chàng. Năm tháng qua đi, nàng trở thành người đàn bà từng trải hơn và câu hỏi trong đề bài cũng thay đổi. Bây giờ nàng lại đếm xem đây là lần thứ mấy chàng cũng người khác, mà không phải với nàng.

Hình như người phụ nữ lúc nào cũng sống trong sự mong mỏi, chờ đợi. Khát khao chờ bằng được ai đó hoặc một cái gì đó dường như ăn đã vào máu của mỗi người đàn bà. Nàng bắt đầu đợi chờ từ cái ngày đầu tiên gặp chàng... chờ đợi cái giây phút chàng nói với nàng lời ngọt ngào: "Anh yêu em"... chờ chàng hoàn thành nghĩa vụ trở về, đợi chị gái chàng đi lấy chồng để thu xếp được một chỗ chui ra chui vào ... mong đến đở mắt ngày được lên xe hoa chính thức trở thành hoàng hậu của lòng chàng ... mong cảm nhận được những sự thay đổi từng ngày của cái cơ thể nhỏ bé bên trong nàng ... mong sao cho nhanh hết chín tháng mười ngày ọc ạch...

Nhưng sự chờ đợi thực sự chỉ bắt đầu từ đây. Nàng luôn luôn sống trong nỗi phấp phỏng: thiên thần vừa ngủ xong, nhưng lúc nào cũng có thể tỉnh giấc ... Cứ hai tiếng một lần cho bé ăn... Tháng sau nó sẽ mọc cái răng đầu tiên ... Vài tháng nữa rồi nó sẽ biết đi ... Sau hai hôm nữa sẽ là ngày khai trường đầu tiên của nó ...

Bạn hãy nhìn vào mắt của những người đàn bà và sẽ hiểu ngay được sức mạnh nào đã giúp họ vượt qua hết sự đợi chờ này đến nỗi chờ mong khác.

Những đứa trẻ lớn thật nhanh, không chỉ là con nhà người khác mà ngay cả con của mình cũng vậy. Khoảng cách của những sự mong chờ có phần dần cách hơn, cảm giác có thời gian để ... thở và nghỉ ngơi đôi chút. Đúng là ai đó có thể cho phép mình thư giãn, nhưng tuyệt đối không phải người phụ nữ!

Nàng bắt đầu bực bội với những nếp nhăn xuất hiện ngày một nhiều hơn trên khuôn mặt và sự ngóng đợi người chồng trở về nhà sau một ngày làm việc dần trở thành phản xạ. Rồi chăm chú xem xét quần áo, sổ sách và thậm chí cả ví của chồng.

Nàng đã chuẩn bị tinh thần nếu chẳng may "bắt gặp" một vết son môi hay một mùi là lạ trên áo sơ mi của chồng, và cứ như thế suốt ngày này sang tháng khác. Và rồi chưa có dịp để phanh phui những chuyện "không trong sáng" của chồng thì nàng lại tiếp tục bận bịu với con cái. Chẳng bao lâu nữa bọn trẻ sẽ tốt nghiệp phổ thông... rồi những kỳ thi vào đại học đầy căng thẳng... rồi đám cưới... những đứa cháu nội, ngoại ra đời...

Và tất cả lại bắt đầu từ đầu. Giờ đây nàng sống vì những đứa cháu bé bỏng. Rồi vào một ngày đẹp trời nàng sẽ nghe thấy chúng hỏi:

- Bà ơi, bà chờ đợi điều gì ở cuộc đời này?

- Bà mong một ngày nào đó các cháu sẽ hiểu rằng bà yêu các cháu đến nhường nào...

HÀ VIỆT ANH *dịch*

SINH HIẾU THANH (Trung Quốc)

HAI CÂY TÁO

TRONG sân nọ, có hai cây. Một cây là táo. Cây nữa cũng là táo.

Trong sân có hai hộ. Một là sư phụ họ Lưu. Một nữa cũng là sư phụ họ Lưu. Đều là sư phụ, không khác gì. Bên đông gọi bên tây là anh Cả Lưu. Bên tây gọi bên đông là anh Hai Lưu. Hai anh tức có hai thím. Họ không bà con nhưng thân hơn cả anh em ruột.

Chà! Trời mưa, nhà thím Hai Lưu vắng, thím Cả Lưu giúp lấy quần áo vào. Thím Cả Lưu đi làm ca đêm, đưa con đem gọi thím Hai. May, thím Hai có thẳng nhóc, nên máy đứa cùng ăn, cùng ngủ một giường.

Chẳng hiểu sao, cả hai nhà trở nên thù hằn! Gặp nhau không nhìn, về nhà là đóng cửa. Trong sân không còn

nghe tiếng nói, tiếng cười của hai thím, cũng không còn thấy hai ông Lưu hay ngồi dưới gốc táo trò chuyện.

Gió và khí trời bảo cho hai cây táo biết rằng giữa chúng nó có sự xa cách. Một ngày của hai mươi năm sau, người lớn không có nhà. Minh Minh (cháu trai của anh Cả Lưu) và Anh Anh (cháu gái của anh Hai Lưu) chơi với nhau trong sân. Một trận gió thổi qua, "đốp... đốp" mấy quả táo chín rơi xuống đất. Minh Minh nói táo của nhà tao rơi. Anh Anh cãi, nói táo nhà nó rơi. Cuối cùng hai đứa nín tặc nhau. Anh Cả Lưu và anh Hai Lưu tình cờ cùng về, thấy cảnh đó, mắt đỏ ngầu, nét mặt hầm hầm, không khí căng thẳng, một tí nữa thì xô xát. Nhưng, nay họ đã già, tròng mắt nhìn vài giây rồi mới kéo cháu mình vào nhà. Một câu không thềm nói.

Hôm đó đến canh ba, trăng càng tròn càng sáng. Anh Cả Lưu không ngủ yên, dậy cầm cái thuổng lè lẹ ra sân, vạch một đường, rồi từng nhát từng nhát đào. Anh ta muốn nhân ban đêm đào một đường hào chia đôi, sáng mai lấy gạch xây một bức tường. Đang đào, anh ta bỗng phát hiện, rễ to, rễ nhỏ đan chéo chằng chịt vào nhau,

càng đào càng thấy rễ cắm sâu, không thể phát hiện được rễ nào là của cây nào. Anh ta bần thần nhìn một lúc, rồi như điên, anh ta vội lấp đất lại, lấy chân nén chặt, lè lẹ vào nhà, đứng sững nhìn hai cây táo.

Canh bốn, trăng xế phía tây, sông ngân hà nằm nghiêng. Anh Hai Lư cũng cầm một cái đuồng ra sân vạch một đường, đào. Đào được một lúc lại lấp, nén chặt vào nhà nhìn hai cây táo. Trong sân vẫn có hai cây. Một là cây táo. Một nữa cũng là cây táo.

ĐOÀN HỒNG *dịch*

BỐI CẢNH ĐẶC BIỆT

CHÚ nhà báo! Thực tình em chẳng có gì để nói.
Mong chú đừng ghi âm, cũng đừng chép..."

"Hôm đó em đâu có nghĩ tới tình quốc tế... Thật, em không hề nghĩ".

"Sự tình hết sức đơn giản, trên đường đi làm về, em nhặt được cái bao, có rất nhiều ngoại tệ. Trờ tối, em không dám đứng đợi người đánh mất, vội đến bắt công an. Chú công an đếm hơn một vạn đô la. Em chưa từng thấy số tiền lớn như vậy. Không giấu gì chú, lúc đó em rất sợ! Em muốn chạy mau về nhà. Chú công an cũng không hỏi tên em, chỉ xem qua chứng minh thư. Sáng sớm hôm sau em nghe nói, chú công an đã tìm ra người đánh mất, là một thương gia người Malaysia. Khi ấy làm sao em lại nghĩ tới tình quốc tế được".

"Xem ra, chú muốn biết một chút về lai lịch em... được, em kể cho chú nghe một điều bí mật mà từ trước đến nay em chưa kể cho ai hay".

"Chà! nói gì bây giờ, thôi em không nói đâu... mà thôi, nói thì nói... nhưng chú đừng ghi âm đó nghe..."

"Mẹ em là một công nhân quét đường, làm từ ngày mới giải phóng đến nay, quét rác không nổi nên mẹ em xin về hưu. Bốn mươi năm quét rác của mẹ em, rác dồn lại chất thành núi, nhặt được không biết bao nhiêu thứ. Đơn vị mẹ em làm có một quyển sổ ghi lại công nhân nhặt rơi đem nộp 148 đồng hồ đeo tay, 17 giây chuyền vàng, 36 nhẫn vàng, 266 bót đựng tiền, còn bạc đúc, tín phiếu, giấy tờ không kể xiết. Có một lần... ôi! Dợi em kể tiếp..."

- Có một lần, mẹ em nhặt được một cái bao to, trong đó có một đứa bé mới sinh... Đứa bé đó... chính là em đây..."

- Em rất thương mẹ, nhưng có lúc... Thôi, em không kể tiếp nữa..."

ĐOÀN HỒNG dịch

SINH HIẾU THANH (Trung quốc)

MỸ VIỆN

MỘT cô bé khoảng tám, chín tuổi bước vào mỹ viện Mỹ Dung. Cô bé thật xinh. Đôi mắt đen, long lanh như quả nho chín mọng, sống mũi thẳng hơi hếch lên, miệng anh đào mუმ mím cười làm nổi bật lên đôi má lúm đồng tiền. Nhìn cô bé ai mà chẳng thích!

- "Thưa bác sĩ, cháu muốn được giải phẫu thẩm mỹ..."

Cô bé thở hển hển và có vẻ sợ hãi.

- "Cháu... cháu nói cái gì?"

Bác sĩ không dám tin vào đôi tay của mình nữa.

- "Bác sĩ giải phẫu cho cháu..."

Cô bé cúi đầu thỏ thẻ.

Ông bác sĩ đứng ngậy ra, hồi lâu chưa kịp định thần.

Một cô gái đứng bên cạnh, đang chuẩn bị làm mất hai mí, bẻ cô bé lên, thom vào khuôn mặt xinh xắn hỏi:

- "Ôi! xinh quá, em giống má em nhi?"

- "Không đâu..."

Cô bé phụng phịu, ngúng nguẩy.

Lại một cô gái nữa đang chuẩn bị làm lúm má đồng tiền, bẻ em lên, cười mà nói:

- "Vây thì chắc chắn là ba em rất đẹp trai, mắt hai mí này, mũi dọc dừa này, lại còn hai má lúm đồng tiền, phải không nào?"

- Không đâu..."

Cô bé vùng vằng tụt xuống đất rồi rút từ túi áo ra một tấm hình chụp toàn gia, đưa cho bác sĩ, sụt sịt khóc:

- "Ba má cháu thường cãi nhau, tối hôm qua ba cháu nói, cháu chẳng giống ba cũng chẳng giống má, ngày mai ba má cháu ra tòa ly hôn... Hu hu! Thưa bác sĩ, cháu xin được giải phẫu, cháu muốn giống ba cháu."

Mọi người nhìn tấm hình, rồi đứng ngẩn ra như trời trồng.

LƯƠNG DUY THỨ *dịch*

THỢ CƯỜI

SẼ ai hỏi tôi về nghề nghiệp của mình, tôi đỏ mặt đáp ứng không trả lời được. Thế cơ chứ, vậy mà trong những hoàn cảnh khác tôi là người rất tự tin đấy. Tôi ghen tị với những người có thể trả lời: Tôi là thợ nề, tôi là kế toán. Tôi cũng ghen tị với những ông thợ cắt tóc và các nhà văn; những nghề này chỉ cần nói tên, không cần giải thích gì nữa. Còn câu trả lời của tôi: "Tôi là thợ cười" lại buộc tôi phải gật đầu để trả lời câu hỏi tiếp sau: "Ông cười để kiếm ăn?" Đúng, tôi sống bằng tiếng cười của tôi, và sống cũng khá, vì tiếng cười của tôi, nói theo ngôn ngữ thương mại rất đắt hàng.

Tôi là một thợ cười có nghề. Không ai cười được như tôi, không ai nắm vững các sắc thái của nghệ thuật cười bằng tôi. Hồi đầu để tránh những câu hỏi ngán ngấm,

tôi tự xưng mình là nghệ sĩ, nhưng tôi thấy tôi như thể cứ giả dối thế nào ấy, mà tôi lại yêu sự thật, sự thật đó là: tôi chuyên nghề cười. Không phải nghệ sĩ hề cũng không phải nghệ sĩ hài. Tôi không làm mọi người vui, mà tôi thể hiện sự vui vẻ! Tôi cười như một Hoàng đế La Mã hoặc như một cậu chập chững vào nghề gì đó, tiếng cười thế kỷ XVII cũng quen thuộc đối với tôi như tiếng cười thế kỷ XIX và nếu cần, từ thế kỷ đầu tiên đến thế kỷ XX này.

Trong lòng ngực tôi chứa đựng tiếng cười của châu Mỹ và tiếng cười của châu Phi, tiếng cười của người da trắng, da đỏ, da vàng. Tiếng cười của tôi vang lên tùy theo mức thù lao, đúng như đạo diễn yêu cầu. Tôi trở thành một người không ai thay thế được. Tôi cười để ghi âm, để phát thanh. Tôi cười u buồn, cười dè dặt, cười như điên dại, cười giống như một nhân viên hỏa xa hoặc một cậu học việc ở một cửa hàng thực phẩm. Tôi cười, tiếng cười buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, và ban đêm. Tôi cười, tiếng cười hoàng hôn... Tóm lại, ai đặt tôi cười thế nào, tôi cười thế ấy, cười kiểu gì cũng xong.

Tôi nghĩ mọi người sẽ tin tôi nếu tôi nói rằng nghề này rất căng thẳng, nhất là tôi biết cả cách cười lồi cuốn! Tôi rất cần cho những nghệ sĩ hài hước tôi luôn sợ mất danh tiếng và gần như tối nào tôi cũng phải ngồi sau cánh gà sẵn sàng trở tài cười nếu vở diễn có nguy cơ bị thất bại. Đúng lúc, tôi cười vang lên, cả rạp cười ầm ĩ cùng tôi, thế là vở diễn được cứu thoát.

Còn tôi, tôi lại ra phòng gửi mũ áo lấy chiếc áo ngoài của mình mặc vào và cảm thấy sung sướng, vì rốt cuộc tôi đã được tự do. Ở nhà, thường có một đồng các bức điện chờ tôi: "Chúng tôi rất cần tiếng cười của ông, vào ngày thứ ba", và chỉ vài giờ sau, tôi đã ngồi lắc lư trên góc một toa tàu tốc hành, ngẫm nghĩ mà buồn cho số phận của mình.

Có lẽ ai cũng hiểu rằng sau một ngày làm việc như vậy hoặc thậm chí cả trong kỳ nghỉ, tôi cũng rất ít muốn cười. Chị vất vả vui mừng khi có thể quên đi con bò, còn anh thợ nề lúc nào cũng muốn quên đi xi-măng, còn bác nướng bánh lại chẳng thích ăn bánh chút nào. Tôi hiểu rõ như vậy, vì tôi cũng không bao giờ cười sau buổi làm việc. Tôi là người rất nghiêm nghị, và mọi người coi tôi là kẻ bi quan, có lẽ họ có lý.

Nhưng năm đầu tiên sau khi cưới, vợ tôi thường bảo tôi: "Ít ra anh cũng nên mỉm cười chứ". Nhưng dần dần cô ấy hiểu rằng điều đó vượt quá sức tôi. Tôi sung sướng nếu tôi có dịp thu dần các bắp thịt ở mặt, được nghiêm nghị để tâm hồn tôi đỡ mệt mỏi. Tôi rất khó chịu khi nghe tiếng ai cười, vì tiếng cười ấy nhắc tôi nhớ đến nghề nghiệp của tôi. Tôi cứ sống với vợ tôi như thế, một cuộc sống gia đình lặng lẽ, hiền hòa, vì vợ tôi cũng mất thói quen cười. Chỉ thỉnh thoảng thấy vợ tôi mỉm cười, tôi cũng mỉm cười theo, thế thôi. Chúng tôi trò chuyện với nhau rất khế. Tôi ghét bất cứ tiếng ồn ào nào, bất cứ cảnh nhộn nhạo nào.

Những người không biết tôi đều coi tôi là kẻ kín đáo ít nói. Có thể đúng như vậy, vì tôi đã buộc phải mở miệng quá nhiều để cười. Còn bản thân tôi, mặt tôi thường lầm lì, thỉnh thoảng tôi mới mỉm cười chút xíu và tôi rất hay nghĩ rằng tôi luôn là một người nghiêm nghị. Tôi biết cười đủ các kiểu, nhưng tiếng cười của chính tôi, tôi lại không biết nó như thế nào.

MỸ HÀ dịch

HÌNH TAM GIÁC NHỌN

TỪ lâu anh đã biết nàng có người tình, còn nàng, từ lâu nàng đã biết rằng chuyện đó làm anh đau khổ. Một hôm, trong bộ váy áo rất diện kêu sột soạt, nàng bước vào phòng khách và thông báo rằng thế là rút cuộc, nàng đã cắt đứt hẳn với người tình. Cô nàng bước vào và ngồi xuống thảm, bên chân anh, ghé mảng vai trần sao cho không vướng bàn tay anh đang cầm cốc rượu whisky.

Anh không đặt các ngón tay lên người nàng, mà anh đưa cái cốc mát lạnh lấm tẩm nước theo bờ vai dốc, cho chiếc cốc dừng lại ở diềm áo màu xanh. Một giọt nước lạnh băng, nước mắt không của ai cả, rời ra và lăn dài trên bộ ngực trắng muốt. Nàng ngoảnh ngay đầu lại và nhìn thẳng vào mắt anh, đăm đui.

Anh đưa whisky lên môi, còn nàng tìm thấy trong mép lật ở quần anh một tấm vé cũ, loại sáu xu, và giờ ra cho anh xem, miệng mỉm cười, như đó là một tang vật buồn cười vậy. Tối hôm ấy nàng lên phòng ngủ từ sớm, nàng tắm rửa sạch sẽ, và khi soi gương mờ hơi nước, nàng mỉm cười thấy lúc xịt nước hoa nàng chẳng trông thấy mình đâu. Sáng hôm sau nàng nằm khoan khoái khá lâu trong bọt xà phòng và cảm thấy vô cùng hạnh phúc.

Đến tối ngày thứ hai, nàng chuẩn bị kỹ căn phòng đón chồng đi làm về: để anh thích thú, nàng tính toán bày các bông hoa sao cho đẹp và bật các ngọn đèn ở dưới sàn. Nhìn vào gương, nàng thấy rõ mình vẫn rất quyến rũ trong đức hạnh cũng như trước đó - trong tội lỗi. Nàng sung sướng nghĩ đến sự cuồng nhiệt mà anh sẽ yêu nàng - và điều này khác các động tác của nàng như thần thờ rất lạ. Liệu anh có muốn lặp lại những niềm vui sung sướng dữ dội đến buốt nhói của đêm qua? Vừa rồi anh đã muốn như thế, và nàng như ngợp thở trước sự mãnh liệt dịu dàng của niềm đam mê sống lại nơi anh. Cho đến tận phút cuối cùng nàng vẫn còn hoài nghi không biết sự lựa chọn của nàng có đúng không, nhưng cả ngày

hôm sau nàng thích thú vì đức hạnh đã đem lại những kết quả dồi dào đến thế.

Vài ngày sau, về nhà sau một ngày làm việc kéo dài hơn bình thường, anh tự tạo ra cho mình một điều thú vị nhưng thật ra có lẽ chẳng thú vị chút nào - anh hỏi han nàng các chi tiết về cuộc chia tay của nàng với người tình. Rất tế nhị, vì nàng cảm thấy anh quan tâm đến chuyện này là do anh bị thôi thúc bởi những mối nghi ngờ chính đáng, nàng kể về một vài khuyết điểm của con người mà trước đây hề ai chỉ nói xấu một lời là nàng đã không chịu nổi. Anh vẫn gạn hỏi tiếp, nên nàng cứ phải nhắc đi nhắc lại rằng người yêu của nàng đã khóc khi nàng báo cho anh ta biết quyết định của nàng, thậm chí anh ta còn hứa sẽ cưới nàng nếu nàng nghĩ lại. Nàng đến gần chồng, hôn anh và khích lệ anh bằng cách áp chặt bàn tay anh vào bộ ngực mềm mại của nàng, rồi nàng nín thở - để anh nghe thấy được - khi anh đột nhiên véo yêu nàng. Nhưng dù sao đêm ấy anh vẫn có vẻ uể oải giữa những tấm trải giường trước đó vẫn phải thay hàng ngày. Hai hôm sau, anh về muộn bữa tối (mặc dầu nàng đã lại nấu nướng rất thịnh soạn ngon lành), lại còn

không cả gọi điện cho nàng để báo là sẽ về muộn. Khi anh xuất hiện, whisky không phải là lý do anh dùng để thanh minh.

- Có chuyện gì thế anh? - Nàng hỏi khi thấy anh hát chiếc áo bành tô khỏi vai, suýt nữa kéo theo luôn cả áo vét.

- Anh đã trông thấy anh ta.

- Anh ta?

- Ừ. Anh đã trông thấy anh ta ở ngoài phố. Với một phụ nữ.

- Thế thì sao?

- Anh đã trông thấy anh ta vẫn với cô đó hai ngày trước đây.

- Thế thì sao?

- Họ vừa đi vừa ôm nhau. Còn hôm nay, cô gái đó hôn anh ta. Rồi họ lên taxi.

- Anh theo dõi dò xét họ để làm gì? Mọi chuyện kết thúc rồi mà. Em không bao giờ nói dối anh.

- Cô gái đó yêu anh ta - người chồng nói.

- Nhưng chuyện đó liên quan gì đến chúng ta? - Nàng nhìn vào đôi mắt anh và thấy trong đó, sâu thẳm băng giá của chúng như hiện lên sự thiếu tin cậy trước kia.

- Anh ta bỏ em, - anh nói.

- Không - nàng phủ nhận - không!

Lên phòng ngủ nàng thấy anh đang sắp xếp quần áo của anh vào vali.

VŨ ĐÌNH BÌNH dịch

NGƯỜI VỢ CÓ ÓC HÀI HƯỚC

QINH bạn Kendefi của tôi, bảo tôi:

- Cậu à, gia đình tớ đang có chuyện trục trặc...

- Cậu đừng đùa, - tôi nói, - tớ biết rất rõ vợ cậu, Emma là một phụ nữ đáng mến và dễ chịu.

- Đúng thế, đúng thế, - cậu ta công nhận, vẽ trâm ngâm - rất đáng yêu, nội trợ giỏi, một người vô cùng tuyệt vời và một người mẹ tốt nhất trên đời, nhưng cô ấy có một thiếu sót lớn... - Cậu ta cúi xuống ghé vào tai tôi gần như nói thầm:

- Cô ấy không có óc hài hước...

- Sao cậu lại nói thế! - tôi kêu lên, đầy tin chắc. - Vợ cậu hiểu nhanh và đáp lại rất tuyệt những giai thoại tớ

kể? Cô ấy bao giờ cũng cười rất dễ lời cuốn, thành thử kể chuyện cho cô ấy nghe thật là thú vị.

- Tất cả những cái đó chỉ là hơi hợt bề ngoài, Kendefi cau có nói. - Ai nghe cậu kể giai thoại mà chả cười cơ chứ. Đâu phải qua đó mà kết luận được một người có óc hài hước hay không. Muốn xét đoán đúng, phải căn cứ vào những tình huống khôi hài do cuộc sống tạo ra...

- Những tình huống khôi hài do cuộc sống tạo ra là những tình huống như thế nào vậy? - tôi hỏi.

- Cậu hãy lắng nghe tớ kể nhé, - cậu ta đặt tay lên tay áo tôi, và nói. - Tớ sẽ dẫn cho cậu một ví dụ. Cậu biết rồi đấy, tính tớ đồng bóng lắm, xử sự mọi chuyện là tùy hứng thôi... Hôm nọ, tớ hơi quá chén một chút, và lòng vui phơi phới, tớ về đến nhà... Kể ra cũng đã hơi khuya... lúc ấy có lẽ đã hai rưỡi đêm. Tớ loay hoay mở khóa tới mười lăm phút, thế rồi cuối cùng, chìa khóa bị gãy luôn trong ổ. Đành bấm chuông cửa vậy. Cậu có thể tưởng tượng tình huống lúc ấy khôi hài đến mức nào được không: tớ đứng ngật ngưỡng, chiếc mũ trên đầu lệch thiên theo, tay cầm cái chìa khóa gãy... Tớ cho rằng nhìn cảnh

ấy bất cứ người vợ nào, tất nhiên đây là nói người có óc hài hước, cũng phải cười lăn cười bò. Đúng không cậu?

- Có lẽ thế... - tôi nói với vẻ không tin chắc lắm.

- Rõ ràng cậu chưa hiểu rồi. Cậu hãy hình dung tớ đứng đó, một tay gõ gõ chiếc chìa khóa gậy vào cửa, tay kia ấn mạnh vào nút chuông... Nhưng như vậy chưa phải đã hết chuyện. Vợ tớ vừa mở cửa, tớ đổ ào ngay vào, đầu đụng vào công tắc điện, đèn bật sáng, thằng bé con tớ thức giấc khóc ré lên... Tớ thề là có đi xem kịch cũng không được thấy một cảnh khôi hài đến thế... Bất kỳ người vợ nào có óc hài hước cũng sẽ cười đến chảy nước mắt... Emma thì không. Cô ấy chỉ đứng như trời trồng, mắt tóa lửa, và gọi tớ bằng tất cả những từ khó nghe mà cậu có thể tưởng tượng ra. Tớ cố cứu tình thế bằng cách nhòen miệng mỉm cười rõ duyên với cô ấy, nhưng cô ấy quát lên rằng "lại còn nhăn nhở nữa hả" rồi "cục" một cái, cô ấy cầm chiếc chìa khóa gậy đánh vào vai tớ rõ đau.

Kendefi cầu cậu nhìn xuống đất, chắc hẳn cậu ta vẫn còn u uất bởi "kỷ niệm" về chiếc chìa khóa.

- Tất nhiên tớ ỉu xiu ngay đi - cậu ta kể tiếp. - Không biết ở cuốn sách nào đó tớ đọc được rằng sự vui vẻ là một con chim luôn phải tìm cho mình một con nữa cho thành đôi lứa mới được.

Cậu ta trầm xuống ngâm nghĩ.

- Tớ kể cậu nghe một trường hợp nữa nhé... Thú thật với cậu là tớ rất thích phụ nữ. Tớ có một nàng rất hay, kháu khinh lắm cơ. Nàng tên là Mizơ... Thịnh thoảng tớ cùng nàng đi xem phim. Cậu đừng nghĩ gì xấu nhé, bọn tớ chỉ hôn nhau thôi... Một lần, tớ cùng nàng đang đi ngoài phố, "môi kề môi", thì bỗng gặp Emma. Cậu có thể tưởng tượng được tình huống nào khôi hài hơn thế không?

- Chắc là không...

- Tớ cũng vậy. Cậu hãy thử tưởng tượng nhé... Vì hốt quá tớ chào cô ấy: "Chào đồng nghiệp!" Một người vợ có óc hài hước thực sự có lẽ phải lăn ra cười đến vỡ bụng. Cô ấy thì không! Cô ấy suýt "vỡ tung" thì có, vì tức giận... Tất nhiên tớ ỉu xiu suốt ngày hôm đó, không mỉm cười lần nào... Sự vui vẻ là một con chim...

- Luôn tìm cho mình một con khác cho thành đôi, - tôi nói nốt hộ cậu ta.

- Đúng thế, - cậu ta xác nhận, sau đó thở dài nói: - Tớ ước ao một người vợ có óc hài hước thực sự. Một người vợ luôn tươi cười... dù tớ có về khuya, dù tớ có quá chén, dù tớ có hôn cô khác... nhưng không thể nào tìm được người vợ như vậy...

- Thật may cho chúng ta! - tôi nói.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch* ·

CÒN NHÁI

ĐÔI năm bên một cái ao, trong ao đầy nhái.

Ven ao lau sậy và cỏ nền mọc rậm rạp. Trên bờ, những cây liễu cao vút nghiêng mình trên đám lau sậy và cỏ nền, lá cành xào xạc dịu êm trong gió. Còn phía trên các cây liễu là bầu trời mùa hè xanh thắm, trên đó có vài gợn mây hiếm hoi lấp lánh như những mảnh thủy tinh. Và hình bóng phản chiếu của tất cả những cái đó trên mặt nước ao trông đẹp hơn nhiều so với hiện thực.

Nhưng con nhái sống ở dưới ao suốt ngày liên tục kêu ộp-ộp, ộp-ộp. Ai không chú ý lắm chỉ có thể nghe thấy: ộp-ộp, ộp-ộp. Nhưng thật ra chúng đang tranh cãi sôi nổi. Không phải chỉ ở thời Êđốp lư nhái mới biết nói chuyện với nhau đâu.

Một con nhái ngồi chồm hõm trên lá sậy, tự coi mình là giáo sư đại học, tuyên bố:

- Nước là để làm gì nào? Là để loài nhái chúng ta có thể bơi. Có sâu bọ là để làm gì nào? Là để loài nhái chúng ta có thể ăn mà sống.

- Đúng lắm, đúng lắm - những con nhái ở dưới ao reo hò hưởng ứng. Toàn bộ mặt ao phản chiếu bầu trời và cây cỏ, hầu như đầy những nhái là nhái, cho nên tiếng reo hò tán thưởng của chúng nghe rất to.

Vừa lúc đó con rắn đang ngủ bên thân một cây liễu thức giấc vì những tiếng ộp-ộp âm ĩ quá. Ngẩng đầu lên, nó nhìn về phía ao và ngái ngủ thè lưỡi ra liếm môi.

- Có đất là để làm gì nào? Là để cây có nơi mọc lên. Còn có cây cỏ là để làm gì nào? Là để hắt bóng mát cho loài nhái chúng ta. Do vậy, có thể khẳng định toàn bộ mặt đất tồn tại là để phục vụ loài nhái chúng ta.

- Đúng lắm, đúng lắm.

Lần thứ hai nghe tiếng reo hò tán thưởng, con rắn đuôi cẳng ra như một cái roi. Nó khễ khàng bò vào đám

lau sậy, cặp mắt đen của nó long lên chăm chú theo dõi những gì đang diễn ra dưới ao.

Con nhái ngự trên lá sậy vẫn ngoác mồm ra hùng hồn.

- Có bầu trời là để làm gì nào? Là để có chỗ treo mắt trời. Có mặt trời là để làm gì nào? Là để sấy khô lưng nhái chúng ta. Do vậy, có thể khẳng định toàn bộ bầu trời tồn tại là để phục vụ loài nhái chúng ta. Thế đó, cả nước, cả cỏ, cả cây, cả sâu bọ, cả đất, cả trời và mặt trời tồn tại là để phục vụ chúng ta. Giải thích cho các bạn hiểu điều đó, đồng thời tôi cũng muốn chân thành cảm ơn đáng tôi thượng đã tạo ra cả vũ trụ cho loài nhái chúng ta.

Hướng cái nhìn lên trời và hai mắt xoáy tròn rõ nhanh, con nhái lại ngoác miệng tâu:

- Tạ ơn đức tối thượng thiêng liêng...

Nó chưa kịp nói hết câu, thì con rắn đã lao tới và trong khoảnh khắc, con nhái hùng biện đã ở trong miệng con rắn.

- Ôp-oạp, khiếp quá.

- Ôp-oạp, khiếp quá.

- Khiếp quá, ộp-ộp, ộp-ộp.

Trong khi lũ nhái hoảng hốt kêu gào, con rắn bình tĩnh nuốt con nhái kia rồi ẩn mình trong bụi lau sậy. Bất đầu một cảnh nhón nháo chưa từng thấy, ít ra cũng từ hồi có cái ao này. Tôi nghe thấy tiếng một con nhái con vừa khóc vừa hỏi:

- Cả nước, cả cỏ, cả cây, cả sâu bọ, cả đất, cả trời, cả mặt trời đều tồn tại vì loài nhái chúng ta. Thế còn loài rắn? Những con rắn cũng tồn tại vì chúng ta?

- Hoàn toàn đúng. Những con rắn cũng tồn tại vì loài nhái chúng ta. Nếu rắn không ăn chúng ta, chúng ta sẽ sinh sản rất nhiều. Nếu vậy, thế giới của chúng ta là cái ao này sẽ rất chật. Đó là lý do vì sao rắn bò tới đây ăn chúng ta. Cho nên mỗi con nhái bị ăn thịt là một vật hy sinh cho hạnh phúc của đa số, cháu rất có lý. Các con rắn cũng tồn tại vì loài nhái chúng ta. Tạ ơn đức tối thượng thiêng liêng.

Đó là tiếng trả lời của một con nhái già mà tôi nghe thấy.

Tháng chín 1917

VĂN TÂM dịch

NHƯ TÔI NGHĨ

NGUỒI khát nước nhất là người lữ hành ngồi trên lưng con lạc đà không đem theo vò nước. Người khát khao công lý nhất là người cách mạng sống dưới chế độ tư bản không có công bằng xã hội. Đối với loài người chúng ta cái thiếu nhất là cái chúng ta cần nhất. Có lẽ không ai nghi ngờ điều đó.

Nhưng nếu những gì tôi nói là đúng thì người khao khát có đôi chân nhất sẽ là người lính bị cụt chân. Người khao khát tình yêu nhất là người đang yêu bị mất người yêu. Cứ theo lô-gíc như vậy các nhà văn, những nhà phê bình khao khát sự nghiêm túc nhất sẽ là những người mà bên trong thiếu hụt sự nghiêm túc. Do vậy thật chẳngnên lớn tiếng buộc tội những người có óc khôi hài chút nào.

Lịch sử cho thấy những nghệ sĩ thực sự nghiêm túc không bao giờ lại phô trương sự nghiêm túc. Trong các tác phẩm của họ, dù ít dù nhiều, nhưng luôn có tiếng cười thoải mái tự nhiên. Ngay cả Ipxen nổi tiếng nghiêm khắc cũng không bao giờ làm con ngáo ộp dọa mọi người để trung ra tính nghiêm khắc của mình. Chẳng bao lâu sau tác phẩm "Per Gum" đã xuất hiện tác phẩm "con vịt trời" tuôn trào những trận cười vang như sấm. Đôxtôiiepxki cũng không thua kém. Ipxen, nhà văn Nga này cho thấy tình yêu thích bông đùa của mình trong tác phẩm "Cá sấu" và "Giấc mộng ông chủ". Tônxtôi tả một người phụ nữ lúc hôn chồng vẫn chỉ sợ nhàu váy áo. Xtorinbec tả một người đàn ông chẳng hề đứng đắn gì nhưng lại luôn mồm răn dạy đạo đức.

Bản thân lô-gíc, cũng cho thấy rõ những nhà văn, nhà phê bình được coi là nghiêm túc lại rất thiếu nghiêm túc. Không phải chưa ai đi tới kết luận như vậy. Trong thâm tâm, nhiều người đã cảm thấy điều đó.

Theo lời Paxcan, con người là một cây sậy biết suy nghĩ. Cây sậy có suy nghĩ hay không, tôi không thể nói

chắc. Nhưng cây sậy không biết cười như một con người đó là điều hiển nhiên. Không nhìn thấy gương mặt tươi cười chẳng những tôi không thể hình dung sự nghiêm túc của người đó, mà nói chung tôi không thể tưởng tượng nổi người đó lại có phẩm chất của con người. Có lẽ không cần phải chứng minh rằng tôi không kính trọng chút nào những nhà văn và những nhà phê bình cố gắng bằng mọi cách giữ vẻ nghiêm túc.

VĂN TÂM dịch

D. BOULANGER (Pháp)

CHIẾC BÀN BÊN CÀNH

NGỒI một mình bên chiếc bàn trong quán, tôi cảm thấy ghen tị với họ: với anh thanh niên có ánh mắt đến là tươi vui kia, và với cô gái đang hết năm lấy bàn tay, cổ tay anh ta lại bẹo vào má anh ta!... Tôi cảm thấy hơi ngượng nghịu vì anh ta lại để cô gái đùa nghịch như thế, giữa chôn đông người, nhưng khách khứa trong quán hoàn toàn không khiến họ quan tâm. Giá thử ba mươi người đang ngồi ở đây đột nhiên bỗng chết hết, đôi tình nhân có lẽ cũng không nhận thấy. Tôi gọi thêm một ấm trà nữa rồi đắm mình vào mơ mộng: không phải về nhà một mình nữa, không phải để bà ấy tháo dỡ hộ chiếc áo bành tô ấm áp, không phải để bà ấy tháo hộ giày, vuốt ve, âu yếm và không phải nghe bà ấy hỏi tôi còn muốn những gì nữa... Tóm lại, tôi mơ ước sẽ không phải mục người đi

150

vĩ quá âm êm, không phải dịch chuyển từ chiếc ghế bành sang cái giường, từ cốc váng sữa sang điều xì gà, trong ánh sáng dịu dịu của ngọn đèn, cũng không phải nghe thấy không chỉ những mệnh lệnh ngắn gọn của chính bản thân mình, mà cả những lời bằng lòng lại còn ngắn gọn hơn nữa. Vào lúc trước khi đi ngủ, ngày nào cũng trôi qua như thế. Chúng tôi cũng già dần đi mà không để ý, và tất cả mọi chuyện khác trên thế giới đều không liên quan đến chúng tôi... Tôi đã sắp bắt đầu mỉm cười bởi bức tranh mà trí tưởng tượng của tôi vẽ nên, thì bỗng tôi giật mình vì nghe tiếng tát đánh "bốp" một cái. Cặp trai gái kia đứng bật dậy, mặt cả hai đều tái đi. Người đàn ông ném tờ giấy bạc lên bàn rồi đi ra cửa. Cô gái lại ngồi xuống lấy hộp phấn từ trong ví đem ra. Cô trông thấy tôi trong mảnh gương con gắn ở hộp phấn, và mắt tôi, hoàn toàn không hề chủ tâm, liền nháy với cô, do đó cô mỉm cười quay về phía tôi.

- Đàn ông các ông đều thế cả, - cô nói với vẻ rất đáng yêu - chỉ toàn gây chuyện buồn phiền. Anh ấy đáng bị tát như vậy.

- Tôi không muốn tỏ ra thiếu tế nhị, nhưng không riêng

tôi, mà có lẽ tất cả các khách hàng ở đây đều quan tâm không biết đã có chuyện gì xảy ra giữa cô và anh thanh niên ấy.

- Ô, họ không quan tâm gì đâu. Ông hãy nhìn họ mà xem. Họ đã quên hẳn sự việc vừa rồi.

- Anh ấy là người yêu sắp cưới của cô?

- Không.

- Là chồng cô?

- Lại còn thế nữa!

- Chỉ là một cuộc gặp gỡ, tôi hiểu...

- Ông hoàn toàn không hiểu gì hết! Đó là anh trai tôi.

- Nếu thế thì quả là tôi không hiểu, thưa cô.

- Ông gọi tôi là cô, nhưng xin ông biết cho là tôi đã có chồng rồi đây! Anh trai đâu phải là cha đạo, phải không ông? Vì vậy anh ấy không được hỏi một số điều.

- Có lẽ tất cả những chuyện đó không đến nỗi nghiêm trọng thế.

- Anh ấy muốn biết hết, anh ấy bao giờ cũng muốn biết hết. Ông có hỏi em gái ông những chi tiết đời sống ban đêm của chị ấy không?

- Tôi không có em gái.
- Nhưng nếu có, ông có hỏi không?
- Tất nhiên, nếu cô ấy hạnh phúc.

- Tôi thì không hạnh phúc, thưa ông, nhưng điều đó chỉ liên quan đến một mình tôi, còn nếu chồng tôi bị gọi là tên vô lại, thì nghĩa là cả tôi nữa, tôi cũng chẳng ra gì. Bây giờ, tôi đang tự hỏi mình: tại sao tôi lại nói với ông tất cả những chuyện này? Quả thật đây là lần đầu tiên trong đời tôi trò chuyện như thế với một người lạ mặt...

Không phải là không ranh mãnh, tôi đưa cho cô tấm danh thiếp của tôi. Liệu tôi có bị một cái tát?

- Vậy ra ông ở quận Mười Bốn? - cô nói. - Đó là khu vực tôi rất thích. Ông thật may mắn, còn tôi, tôi lại ở quận Tám, và quận Tám cũng là nơi làm việc của chồng tôi. Đó là tất cả những gì gắn bó tôi với anh ta.

Một giọng nói rất to buộc chúng tôi phải ngẩng đầu lên.

- Giới thiệu tôi đi, - người anh trai quay trở lại gầm ghe.

- Em gái anh rất buồn khi anh bỏ đi, và tôi tự cho phép mình trò chuyện với cô ấy.

- Em gái tôi?

- Ta đi thôi. - Cô đứng dậy về kiên quyết.

- Cô bảo với ông này rằng cô là em gái tôi? Đồ xấu xa!

Anh ta lôi cô gái đi, nhưng khi họ đã bước qua ngưỡng cửa, cô gái ngoảnh mặt lại nháy mắt với tôi. Trên đời này ít có người phụ nữ nào khiến tôi cảm thấy ham muốn mãnh liệt và cháy bỏng đến thế. Hình ảnh cô nhiều lần làm tôi chột thức giấc giữa đêm, và nhiều lần tôi lấy làm tiếc mà nghĩ rằng tôi đã sai lầm khi để lại cho cô địa chỉ của tôi. Ngộ nhớ cái anh bạn điên khùng kia của cô bỗng dung mò đến đây thì sao?...

- Ai đấy?

Tôi không nằm mơ. Có ai đó lục cục ở ngoài cửa. Rồi có tiếng gõ cửa. Tôi ra mở. Có lẽ đã tới lần thứ một trăm rồi, tôi cố nén niềm hy vọng và nghĩ rằng biết đâu đó là... Nhưng hóa ra người vừa gõ cửa là bà Belvess, gác cổng tòa nhà này, một người đàn bà trông hải hùng. Và tôi nảy ra ý nghĩ: có đúng là tôi đã đến uống trà ở cái quán kia không nhỉ, hay là tôi đã tưởng tượng ra tình yêu này?...

VŨ ĐÌNH BÌNH dịch

HÃN TA

CÁC bạn nữ, các bạn hãy nói cho tôi biết với, có chuyện gì đang xảy ra với cánh đàn ông của chúng ta ấy nhỉ? Họ đem giấu biến đâu rồi những lời lẽ tình yêu đắm say vui sướng? Đâu rồi những lời lẽ dịu dàng âu yếm ngọt ngào? Không hiểu đã đâu hết những lời lẽ mà nếu thiếu chúng, thì cuộc sống của người phụ nữ sẽ giống như một chiếc vali không quai, không thể xách lên được, mà vứt đi thì tiếc...

Tất nhiên tôi có thể kể câu chuyện này ở ngôi thứ ba, nhưng... thôi, giấu giếm làm gì? Xin thú thật luôn, trong câu chuyện tôi sắp kể, nhân vật nữ là tôi. Và nhân vật nữ, tức là tôi ấy, khá xinh đẹp. Thân hình eo ót đầu ra đầy, mặt mũi rất được, tiền lương cũng khá, không sống

chung với mẹ. Còn một chi tiết nữa: tôi thông minh. Nhưng không đến mức ai cũng phải thấy ngay...

Nhân vật thứ hai trong câu chuyện này là chồng tôi. Trong số những phẩm chất không thể chối bỏ của một người đàn ông, "hắn ta" có: đi cỡ giày tận 46, ăn uống thể nào cũng được, ít nói, gần như là bị câm vậy. Về những điều kiện khác thì đó là người có gương mặt tỉnh bơ chẳng biểu lộ tình cảm gì, nhưng khoảng đầu hơi trông lại rất gợi cảm. Tuy nhiên, cũng như đa số những người đàn ông hình thức bên ngoài không có gì đặc sắc lắm, hắn ta lại tự cho rằng mình hấp dẫn ra phết! Và tôi lại hoàn toàn đồng ý như vậy!

Đúng thế, tôi thích tất cả mọi thứ ở hắn ta, kể cả đôi tai điếc đặc trong cảm thụ âm nhạc, khả năng ngủ và thói ham mê bia bọt đến mức bệnh hoạn. Tôi thích nhìn hắn ta đi nguêu ngoào với đôi giày to quá cỡ như hai mái chèo. Thích nhìn hắn ta xoa chỗ đầu hơi bằng một thứ chất lỏng cực kỳ khó ngửi, chẳng những thế, chỉ vừa ngửi thấy cái mùi hăng hắc ấy tôi đã thấy xao xuyến trong lòng! Tôi thực sự thích thú nhìn hắn ta nhai nhồm nhoàm lúc ăn.

- Có ngon không anh? - tôi hỏi hộp hỏi.

Vẫn cúi xuống đĩa, hắn ta động cựa hai tai và chỉ buông mấy tiếng cụt lủn:

- Được. Bình thường...

Chẳng "cảm ơn" gì hết! Trong tất cả những lúc ít ỏi hắn ta dành riêng cho tôi, tôi không nghe thấy một lời âu yếm nào. Đỉnh điểm là từ "con hoẵng" với đủ mọi sắc thái ý nghĩa. Chẳng hạn, hắn ta có thể nói:

- Hôm nay em là một chú hoẵng dễ coi lắm! - Đó là trong trường hợp trông tôi đặc biệt xinh đẹp.

Cũng như khi hắn ta quát thẳng vào mặt tôi:

- Im đi, hoẵng!

Các bạn gái tôi, những người coi cuộc sống riêng tư của kẻ khác quý hơn cả cuộc sống của bản thân mình, thường hỏi tôi vẫn chỉ một câu;

- Rốt cuộc thì hắn ta có yêu cậu hay không?

Đáp lại, tôi mỉm cười và nhún vai:

- Yêu hay là không yêu? Có gì khác nhau?!

Nói vậy thôi, chứ rõ ràng là khác nhau chứ. Quan tâm đến vấn đề này, tôi bắt đầu luôn hỏi hấn ta những câu rất "đúng mẫu":

- Anh có yêu em không?

Một thời gian sau, cái đó trở thành một ám ảnh đối với tôi, lúc nào cũng vấn vương trong đầu tôi.

- Anh của em, anh yêu gì nhất trên đời này? - tôi hỏi với hy vọng sẽ được nghe thấy một từ duy nhất: "em". Hấn ta trả lời:

- Thế mà cũng hỏi! Bia chứ còn gì nữa!

Như người khách bộ hành đi trên sa mạc mơ ước được uống ngụm nước, tôi mơ ước đến những từ ngọc ngách nhất: "con mèo xinh của anh, con én nhỏ của anh..." vào những phút giây thềm kín nhất, tôi nhắm chặt mắt, mím chặt môi lại mà nguyện cầu:

"Nào, anh nói đi, hãy nói với em mấy lời đơn giản ấy đi: "Anh yêu em...". Hãy nói đi, rằng em có đôi tay, cặp mắt, hai hàng mi đẹp nhất thế giới, hãy nói đi anh!"

Nhưng chỉ vô ích! Có may mắn lắm tôi cũng chỉ nhận được mấy lời:

- Còn em, tạm được đây, hoẵng...

Các bạn gái vẫn lo lắng vì thấy tôi cứ ám ức chịu đựng mãi, đều khuyên tôi:

- Thôi, bỏ! Bỏ quách hẳn đi! Cậu tìm được cái gì hay ho ở hẳn nhi?!

Đã bao nhiêu lần tôi định vứt hết rồi bỏ đi! Đi thẳng không thèm ngoái lại. Một hôm, tôi không kiên nhẫn nữa.

- Xong! - sáng hôm ấy tôi kêu lên. - Xong! Kiệt sức rồi!

Nghe hết tiếng kêu thét ấy của tâm hồn tôi, hẳn ta lật qua lật lại xem xét kỹ đôi giày số 46 của hẳn ta, rồi miệng huýt sáo một bài hát gì đó, đến khi đã đặt tay lên nắm cửa, hẳn ta mới cầu cậu buông mấy lời:

- Nhớ lấy, hoẵng, hôm nay anh sẽ về muộn. Cơ quan họp tổng kết.

Tối hôm đó, tôi thu xếp quần áo về với mẹ tôi. Mãi mãi.

Mẹ tôi chăm sóc tôi như thể tôi bị ốm nặng, bà cho tôi uống vitamin nghiền và tất cả những món tôi ghét hồi còn nhỏ.

- Cậu phải rất sung sướng đấy nhé, - các cô bạn gái độc thân của tôi mừng rỡ. - Vì đã thoát được cái gã nguyên thủy như người sống ở hang xưa kia ấy! Thành công này, trong cuộc đời chỉ có một lần! Cậu sẽ quên hẳn ngay ấy mà.

Đúng vậy thật. Khoảng một tháng sau, khi mẹ tôi cho tôi ăn món cá hun khói, tôi ăn hết ngay, lại còn xin thêm. Đó là triệu chứng đầu tiên của sự giải thoát.

Rồi hai tháng sau, tôi nhận được một bức thư:

" - Chào em, hoẵng! - tôi đọc. - Em muốn nghe những lời đẹp đẽ hả? Thì đây! Anh rất nhớ em, hoẵng. Anh nhớ giọng nói chẳng bao giờ du dương của em, ngược lại là khác. Anh nhớ thói lẳng xăng vô lối, hai bàn tay vụng về, tính khí đồng bóng và ương bướng của em. Hoẵng, em đã đạt được mục đích rồi đấy. Anh viết cho em những dòng hết sức dịu dàng này, mặc dù tới giờ anh vẫn không hiểu, anh tìm được cái gì ở em nhỉ?!

Nhưng hễ nhớ tới gương mặt rất đôi bình thường của em, là anh thấy buồn. Sáng nào cũng vậy, anh trìu mến nhớ lại em buộc tóc thành túm như thế nào, em dùng

160

các thứ đồ lễ để tô vẽ mắt và lông mi lông mày ra sao. Nhưng, như người ta nói, mài cái đẹp ra mà ăn sao được, cái tốt mới đáng quý! Thật kỳ lạ, anh lại mến em. Không hiểu nét gì ở em lại tác động mạnh đến anh thế nhỉ?! Em hãy nói đi, nét gì vậy? Và sẽ tốt hơn, hoẵng, nếu em trực tiếp nói điều đó với anh"

Đọc xong bức thư, tôi nghĩ: "Tại sao mọi sự lại muộn thế này? Tại sao hồi ở với hắn ta mình lại không cảm thấy ít nhiều mãn nguyện nhỉ?! "Nghĩ thế, tôi xằng xái thu xếp quần áo.

Tôi về đến nhà đúng lúc hắn ta bước ra cửa.

- Em về đây à? - Có vẻ như hắn ta không hề ngạc nhiên.

- Vâng! - tôi đáp bằng giọng vui mừng.

- Nói thật, anh tưởng phải ngày mai em mới về. Hoặc ngày kia. Do đó... anh... anh đã hẹn với các bạn anh... đi uống bia. Em không giận anh chứ, hoẵng? - Rồi hắn ta thận trọng bước qua chiếc va li của tôi mà đi.

TRÀNG HOA HÉO

MURTI nhìn ra cửa sổ. Bên ngoài trời u ám, sắp mưa. Đành phải ở lại khách sạn chờ cho mưa tạnh vậy thôi. Murti ngồi xuống giường và nhìn khắp căn phòng nhỏ của mình. Hai chiếc ghế tựa, một chiếc bàn con. Trên bàn có một tràng hoa nhài héo. "Chắc là ai để quên", Murti nghĩ thầm và cầm tràng hoa lên. Ông tưởng tượng: hôm trước, khách thuê căn phòng này là một cặp vợ chồng mới cưới, những bông nhài trên tràng hoa tỏa sáng như những ngôi sao trắng trong bím tóc đen, đôi mắt sâu thẳm long lanh vui sướng của người đàn bà trẻ...

Murti mỉm cười. Lúc nào ông cũng thấy lẫn quất quanh ông một chuyện gì lằng mạn. Rất có thể tràng hoa kia được tét vào mái tóc người phụ nữ đã có tuổi, mệt mỏi, ốm yếu, ra thành phố để khám bệnh cũng nên... Cánh

162

cửa kêu "két" một tiếng rồi mở ra. Cậu trực tăng đem cà phê và thuốc lá vào. Murti định hỏi xem đêm hôm qua ai thuê căn phòng này, nhưng cậu ta đã đi mất rồi. "May mà mình không hỏi, - Murti lại mỉm cười - cho nên mình có thể tha hồ tưởng tượng, có khi viết được một truyện ngắn cũng nên. Shri-Shri⁽¹⁾ chẳng đã nói: các bạn có viết thì hãy viết về những vật đơn giản - que diêm, bánh xà phòng, con chó con lông xù.. "Tất cả đều đáng được là đối tượng của thơ ca", - ông nói. Thì đây, mình sẽ viết một truyện ngắn về tràng hoa héo.

Murti châm thuốc hút, đưa tách cà phê đen lên môi, nhắm mắt lại và trầm ngâm suy nghĩ. Bên ngoài, tiếng mưa khe khẽ rơi.

Cánh cửa lại kêu ken két. Murti bực bội mở mắt: đứng trên ngưỡng cửa là một chàng trai mới lớn. Murti nghĩ, đây hẳn là một chàng trai hâm mộ nhà văn Krishna Murti nổi tiếng.

- Anh vào đi, và ngồi xuống đây, - Murti mời. Anh thanh niên ngượng nghịu từ chối, nhưng sau vẫn ngồi

(1) Shri-Shri (1910-1983) - người đặt nền móng cho thơ ca hiện đại bằng tiếng Telugu, có ảnh hưởng lớn tới nhiều nhà văn nhà thơ ở bang Andhra.

xuống ghế. Murti nhìn kĩ: không, ông không quen anh này. Anh ta im lặng như chờ đợi điều gì.

- Anh tên gì?

- Tôi tên là Ram Gopal, thưa ông... - người khách đáp rồi lại nín lặng.

- Anh từ đâu tới?

- Tôi sống ở thành phố này, thưa ông... Tôi là em trai chị Sarala... Chị ấy đã nói với ông về tôi... Ông bảo tôi đến gặp ông... - anh thanh niên lạ mặt ấp úng giải thích.

Sarala? Murti không thể nhớ lại một người phụ nữ nào có cái tên như thế. Một cô Sarala ông hoàn toàn không quen biết lại nói với em trai rằng anh ta phải đến gặp ông, Murti!... Rõ là vợ vấn!

- Đây là lá đơn của tôi, thưa ông. Tối qua chị tôi đã có lời với ông...

"Tôi qua mình đang ở trên tàu hỏa - Murti nghĩ - Không có ai nói gì với mình cả. Chắc có chuyện hiểu lầm đây".

- Tôi là Murti, anh nhầm tôi với ai đó rồi.

Ram Gopal tái mặt, đứng bật dậy, mỉm cười gượng gạo và nói lí nhí: "Xin lỗi, xin lỗi..." - rồi chạy ra khỏi phòng.

Murti lại châm thuốc hút: ông bỗng cảm thấy trong người thế nào ấy, và mắt cả hứng viết lách.

Cậu trực thăng vào dọn tách cà phê đi.

- Gượng đã, -Murti gọi cậu ta lại - Hãy nói cho tôi biết, ai đã ở căn phòng này trước khi tôi đến?

- Dạ, ông giám đốc thưa ông.

- Giám đốc xưởng phim? Một nhà điện ảnh?

- Không ạ, ông ấy là giám đốc một cơ quan nhà nước.

- Đêm qua ông ấy ở đây một mình?

- Không ạ, có một cô đến với ông ấy, và ở lại tới sáng - cậu trực thăng đáp và nhăn nhó cười.

"À ra thế, - Murti nghĩ, - đó chính là Sarala".

Ba nhân vật: cô chị, cậu em trai, ông giám đốc một cơ quan nhà nước. Châm một điếu thuốc nữa, Murti bắt đầu viết truyện ngắn.

K. PELITEV (Bungari)

ADAM, EVA VÀ KINH TẾ

BÂY giờ thì ai cũng đã rõ! Thượng đế tạo ra trái đất bằng những vật liệu tiết kiệm. Về sau, khi xây dựng thiên đường, Người đem dùng những vật liệu ấy. Người dùng vôi nặn ra thỏ trắng, thiên nga trắng, gấu trắng, Người dùng đất sét nặn ra ông tổ Adam của chúng ta. Vậy là, với những thứ đầu thừa đuôi theo của sản xuất, bằng vài xe cút kít đất sét và vôi, Thượng đế đã tạo ra tất cả các sinh vật trên thế giới này. Người đến là tiết kiệm!

Adam muốn lấy vợ mà chẳng có ai để lấy. Thượng đế nhìn quanh, không thấy vật liệu gì thích hợp, bèn sát luôn một xương sườn của Adam để tạo nên đàn bà, như vậy lại cũng là tiết kiệm vật liệu. Sau đó, cũng do tiết kiệm, ông già keo kiệt không phát cho Eva quần áo, vì

thê nàng dễ dàng quỳn rũ đợc Adam. Adam ăn quả táo, và Thượng đế cũng chỉ chờ có thê để tống khứ ông tổ của chúng ta ra khỏi thiên đờng!

Bị xua đỏi, trần như nhộng, lại có bên cạnh một cô vợ ngờ nghêch, Adam đứng bên ngoài cổng thiên đờng. Mãi khi Eva sinh cho ông một đống con, Adam mới hiểu việc tiết kiệm quan trọng như thê nào. Lũ con lấy vợ lấy chồng, đũa nào cũng đòi nhà riêng, ô tô riêng, và nói chung đòi đủ thứ!

Adam vò đầu bứt tai thấ chặ thêm dải rút. Đôi khi túng quá, Eva đòi rút nốt các xương sườn của chồng ra để xài. Nhưng là một người đàn ông thực sự, Adam không chịu.

Một hôm, bất ngờ Adam trở thành giám đốc xí nghiệp lớn, còn Eva là giám đốc xí nghiệp khác. Adam bảo Eva:

- Em yêu, chúng ta bắt đầu sử dụng những món tiền lớn của Nhà nước, bởi vậy chúng ta phải học cách tiết kiệm. Ta ngồi nghiên cứu các luật lệ đi.

Hai người đọc các bộ luật trong chín ngày. Đọc xong, họ thấy theo luật thì bọn tham nhũng chỉ phải bồi thường

những tổn thất nhỏ như khi mất con gà, con cừu... Nhưng không bồi thường một xu cho những tổn thất lớn như khi mất hàng trăm con gà, hàng nghìn con cừu... Thay vào đó, bọn chúng chỉ lập biên bản mà thôi.

Adam bèn bảo Eva:

- Tôi ngu ngốc thật! Chỉ vì một quả táo mà tôi bị đuổi ra khỏi thiên đường! Lẽ ra phải phá hủy cả vườn táo đi, Thượng đế sẽ lập biên bản, biện bạch rằng vườn táo bị hỏng là vì những lý do khách quan, có phải tôi không việc gì không! Có quá lắm, tôi cũng chỉ bị chuyển sang công tác khác, nhưng cũng vẫn ở trên thiên đường...

- Adam, đúng là ông ngu ngốc, Eva tán thành - Nhưng bây giờ, đã biết các bộ luật rồi, thì cả ở hạ giới này chúng ta cũng sẽ sung sướng chán...

VĂN TÂM dịch

I. DIAOROTAS (Thổ Nhĩ Kỳ)

CUỘC ĐỜI BUỒN TÈ QUÁ

THỜI gian gần đây chị rất mê các phim săn bắt cướp. Anh đưa chị đi xem phim mỗi tuần ba lần, vào buổi tối, ở rạp gần đó. Xem xong phim nào, chị cũng giật mình trong giấc ngủ, hay thức giấc giữa đêm và hét văng lên làm anh cũng thức dậy luôn. Bộ phim vừa rồi tác động tới chị mạnh đến nỗi chị tuyên bố:

- Hôm nay chúng ta sẽ không đi ngủ!
- Thế anh sẽ phải ngồi suốt đêm à?
- Em yêu cầu anh đừng có để em thức một mình! Anh không được ngủ đâu đấy!
- Thôi được. Anh sẽ ngồi với em.

Họ ngồi một lúc, không ai nói gì. Bỗng chị bật phóc dậy, giọng run run thì thầm:

- Anh nghe thấy không? Có ai gõ vào cửa sổ nhà ta. Đúng rồi, có người gõ cửa sổ!

Anh lắng tai nghe và đáp:

- À mưa rơi đó mà.

Chị thở dài đánh thượt một cái, rồi im lặng chút ít, chị hỏi:

- Này anh, anh có kẻ thù nào không?

- Lại còn kẻ thù nào nữa?

- Một kẻ nào độc ác, nham hiểm, luôn theo dõi anh và luôn tìm dịp trả thù anh ấy mà.

- Anh không làm điều gì xấu cho ai đáng để bị trả thù... Nói chung anh không có kẻ thù - anh đáp và bắt đầu ngủ gật.

Chị thất vọng thở dài.

- Hình như ông của anh bị chết trong một hoàn cảnh bí ẩn.

- Ông anh? Không. Ông bị đau thận nhiều năm, phải mổ ba lần, thậm chí phải cắt mất một quả thận. Sau ca mổ ấy bác sĩ nói: "Ông cụ không sống lâu được đâu".

Nhưng ông anh vẫn sống thêm được ba năm nữa, 89 tuổi ông mới mất.

- Nghĩa là ông chết bình thường?

- Tất nhiên.

- Ban nãy, ở rạp về có một gã theo sau chúng ta đến tận nhà. Anh có nhận thấy không?

- Không.

- Lẽ nào anh không để ý? Một gã tóc dài, có râu chắc là râu giả. Gã mặc áo bu đông đồ.

- À, cậu láng giềng đó! Cậu ta cũng xem phim, ngồi ở ghế đằng trước đó.

- Cậu láng giềng à? Thế em cứ tưởng... - Chị lại thờ dài rồi căng tai lên nghe - Anh nghe thấy không?

- Gì cơ? - Anh hỏi, giọng ngái ngủ.

- Ở trên kia kia! - Chị chỉ tay lên trần - Có tiếng nhón nháo và tiếng kêu nện lại.

- Em tưởng tượng đó thôi.

- Không! - Chị tức giận - Rõ ràng có tiếng rú!

- Cái ống nước đấy. Nó bao giờ cũng rít rú chút ít khi người ta mở vòi nước.

Chị không cãi lại, chỉ im lặng rồi sau đó thấy anh đâm mình vào giấc ngủ chị hích vào sườn anh.

- Anh tin chắc không ai gõ vào cửa sổ nhà mình chứ?

- Anh xin em! Ai mà gõ được vào cửa sổ ở tầng ba, nhất là nhà ta không có ban công, ngay cả gờ tường cũng không có?!

- Và anh không có kẻ thù?

- Lấy đâu ra kẻ thù?

- Còn ông của anh chết vì già?

- Và vì bệnh thận nữa.

- Cái gã khả nghi đi theo sau chúng ta ban nãy, đúng là cậu láng giềng?

- Chắc trăm phần trăm.

- Và một phút trước đây, ở tầng trên không có tiếng nhón nháo hay tiếng kêu nào.. mà chỉ là tiếng rít của ống nước - anh nói tiếp.

- Cuộc sống của chúng ta buồn tẻ quá nhỉ! - Chị tuyệt vọng kêu lên - Thôi, chúng ta đi ngủ thôi.

TRÍ DŨNG dịch

TÌNH CỜ

- **C**HÀO em - người đàn ông nói sau một thoáng ngập ngừng.

- Chào anh, đã bao năm chúng mình mới gặp lại nhau
- nàng mỉm cười.

- Cuộc sống của em dạo này ra sao?

- Bình thường, còn anh?

- Vẫn thế thôi.

Mọi người đi dọc hành lang đều nhìn họ.

- Anh đang vội vã à? - nàng nhìn đồng hồ trên tay người đàn ông - anh có thuốc lá không?

- Em cũng hút à?

- Vâng, cho em một điếu.

Hai người đến bên cửa sổ hút thuốc.

- Em có muốn uống chút gì không?

- Không.

- Em sinh cháu trai hay cháu gái?

- Con gái.

- Máy tháng rồi?

- Bốn tháng.

- Tên bé là gì?

- Ô-lia.

- Anh gọi cho em ly cà phê nhé?

- Không cần đâu, người đàn bà thờ dài.

Nàng đội một chiếc mũ trắng khá mát.

- Em vẫn hợp màu nâu kia mà.

- Chồng em lại thích thế này hơn - nàng nhún vai.

Chàng đưa mắt nhìn xuống dưới sân. Dưới đường tuyết phủ ngập lối đi, mặc dù trời hôm nay chói chang nắng.

- Chồng em cứ mong em sẽ sinh con trai. - nàng nói,
- lúc em sinh bé Ô-lia anh ấy đang đi công tác. Em đã

đánh điện báo tin em đẻ con gái, anh ấy chẳng buồn trả lời.

- Lần sau em có thể có con trai mà.

- Không, tạm thời em không muốn nghĩ đến chuyện sinh nở nữa.

Im lặng.

- Anh bỏ dở không làm nốt luận án phó tiến sỹ à?

- Học thêm mà làm gì kia chứ?

- Em cứ tưởng có mỗi chồng em là hâm, bỏ dở học hành.

- Thì anh sẽ là thằng hâm thứ hai - chàng nói - hay là thứ nhất?

- Sau khi thôi học chồng em đã kiếm được kha khá tiền. Anh ấy muốn chuyển lên thủ đô, nhưng em lại muốn ở lại thành phố này.

- Hay là em ở lại và làm vợ anh đi!

- Cũng là một ý kiến hay đấy. Nhưng rồi anh lại bét nhè như xưa thôi.

- Ngày xưa anh uống chỉ vì chẳng có ai để chăm sóc,

nếu bây giờ có một người phụ nữ nào đó cần anh làm chỗ dựa, anh sẽ thay đổi.

- Anh đùa ư?

- Không, anh nói nghiêm túc đấy.

- Ừ, mà cũng đến lúc anh phải lấy vợ đi chứ.

- Lấy ai bây giờ?

- Rồi anh sẽ tìm thấy một người hợp với anh.

- Cũng khó lắm. Bởi vì anh luôn là một kẻ lang thang.

- Đúng thế.

Chiều đã xuống. Đèn trong tòa nhà đã được thắp sáng.

- Anh đuổi em về đi - nàng đề nghị.

- Ngay bây giờ ư?

- Vâng, đã đến lúc em phải về rồi.

- Hãy ở đây với anh thêm một lúc nữa!

- Em không thể.

- Vậy thì lần sau mình lại gặp nhau nhé!

- Em không thể!

Mọi người đi qua liếc nhìn hai người.

- Hãy cho em một đồng xu gọi điện thoại. Em sẽ gọi điện về nhà thông báo em có việc bận ở cơ quan, sẽ về muộn, - nàng nói gấp gáp.

- Tất nhiên rồi, em cầm lấy.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

TÌNH VÊU

CHÀNG nhìn thấy nàng rồi chết.

Mà cũng có thể chàng nhìn thấy nàng rồi nàng chết sau khi gặp ánh mắt đó. Chàng mời nàng nhảy. Nhưng điều sau đó nàng từ chối, ý ché chàng không biết nhảy. Chàng liền tốt nghiệp một khóa nhảy hiện đại, rồi ghi tên theo cả một khóa nhảy cổ điển nữa.

Nàng từ chối không chịu đi chơi với chàng, tỏ ý không bằng lòng với những bộ trang phục khiêm tốn của chàng. Theo nàng một người đàn ông chân chính phải ăn mặc thật lịch sự.

Chàng lật mọi tay tất cả những cuốn tạp chí thời trang dày cộm, ghi tên vào danh sách khách hàng thường xuyên của những nhà mốt sáng giá nhất, làm quen với bốn ông

chủ cửa hàng thời trang nước ngoài có uy tín nhất trong thành phố.

Một lần chàng gặp nàng đi dạo cùng một người đàn ông trẻ đẹp, hẳn ta đã nói chuyện với chàng bằng những quả đấm.

Chàng ghi tên vào lớp học quyền anh, và cũng nói chuyện với hẳn ta bằng ngôn ngữ mà hẳn nghĩ là mình giỏi.

Khi nàng có người chồng sắp cưới là một con người uyên bác thông thái. Chàng học thuộc liền mười tập "Trong thế giới của những tư duy siêu phàm". Và nhà thông thái nọ biến mất.

Người bạn trai mới của nàng là một nhà văn. Chàng bèn lao vào viết miệt mài và xuất bản được hai cuốn tiểu thuyết. Nhà văn nọ sau trở thành một nhà phê bình rất độc mồm độc miệng.

Để đấu với người tình có xe hơi của nàng, chàng đã chơi xổ số và thắng hẳn một chiếc Mecxedec.

Sau khi nhìn thấy nàng cặp kè với một vận động viên nhảy xa, chàng đã theo học một lớp nhảy cầu.

Không hiểu sao nàng bỗng trở nên buồn bã và gầy rộc đi. Nàng muốn có một con hổ nhỏ. Chàng đi đến miền duyên hải, trở thành người săn thú dữ và mang về cho nàng một con hổ xinh xắn.

Nàng thú nhận rằng rất có thể nàng sẽ yêu một người đàn ông như chàng, nhưng với điều kiện người đó phải cao hơn hẳn nàng. Chàng liền đến gặp một nhà phẫu thuật nổi tiếng và không chịu buồng tha ông ta cho đến khi ông ta kéo chân cho chàng dài thêm 10 cm nữa. Nhìn thấy chàng, nàng bật khóc. Chàng cũng vậy. Và họ làm đám cưới.

... Một năm sau, như thường lệ chàng về nhà vào lúc nửa đêm trong bộ quần áo nhàu nát. Chàng tỏ ra ân hận:

- Anh là một thằng vô liêm sỉ - chàng tự dằn vặt. - Đạo này anh hoàn toàn không để ý gì đến em cả. Trời ơi, sao em lại đồng ý làm vợ anh cơ chứ?

Người vợ trẻ thông thả nghe nhạc, đọc báo, đan khăn, gặm táo một cách ngon lành, còn chân thì vuốt ve con mèo mà nàng đã đổi hổ con để có được.

- Thì em cũng phải nghĩ đến bản thân mình để có thể sống yên ổn một chút chứ - nàng thong thả nói.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

S. CORINNA BILLE (Pháp)


NHỮNG CON BƯỚM

NÀNG giơ bàn tay ra trong làn không khí lâng lâng. Ở đầu mỗi ngón tay có một con bướm đến đậu. Một con màu nâu, một con màu vàng, một con màu đỏ; con thứ tư có những đốm hình lưỡi liềm màu xanh da trời, con thứ năm có những cái đuôi quạ.

Nàng hiểu rằng đó là hai người chồng của nàng và ba người tình của nàng, và họ đặt trên các móng tay nàng một nụ hôn cuối cùng.

VŨ ĐÌNH BÌNH dịch

NGƯỜI ĐÀN BÀ BỊ CHÉM BẰNG MÁY CHÉM

 Ó là một người đàn bà trẻ có cái đầu bị chém. Nhưng đã được gắn lại rất khéo. Cho nên không ai trông thấy, cũng không ai biết. Chỉ còn lại một vết sẹo mảnh như một cái gạch đỏ người ta kẻ dưới một phép cộng. Nàng che vết sẹo ấy đi dưới một chiếc vòng cổ tuyệt đẹp có đính những viên hạt trai thật, lại có khảm đá quý nữa. "Cái cổ sao mà thanh tú!" mọi người trầm trồ. "Cái dáng đầu mới đẹp làm sao?" - "Các vị cứ nói thế..." nàng đáp lại với vẻ khiêm nhường.

Một dấu hiệu của sự quý phái, một tấm danh thiếp chứng tỏ sự cao sang, nàng không tiếc gì "Nhưng em cảm thấy thế nào?" người tình của nàng hỏi nàng "À! nàng

nói, em cảm thấy em bị mất đầu, nhưng vào lúc này, đầu óc em đang ngất ngây say đắm đến mức chẳng khác em thực sự bị mất đầu là mấy".

VŨ ĐÌNH BÌNH dịch

LÓGÍCH PHỤ NỮ

VÈRA khép cổng lại, kiêu hãnh hát đầu một cái rồi rảo bước tiến về phía ga. "Thế là xong, cô nghĩ - Thế là chia tay nhau... Và không phải anh ấy bỏ mình, mà là mình bỏ anh ấy. Ở thời đại này, điều đó cũng có nghĩa một chút chứ. Mình lại còn bỏ đi một cách kiêu hãnh - Chỉ mang theo mỗi chiếc va li. Bây giờ thì mình muốn làm gì tùy mình: đi xem kịch cũng được, mà đi xem phim cũng được, chẳng phụ thuộc vào ai. Vera dừng lại một giây. Sao không có ai chạy theo mình mà gọi: tự bỏ đi kia mà, không biết để làm gì nhỉ. Bây giờ mình chẳng cần thiết cho ai, nhất là cho chồng mình, tiếc thay đó lại là chồng của mình. Còn mình, mình ngồi trên vali chờ tàu để làm gì chẳng biết. Trong khi đó, chồng mình, tiếc thay đó lại là chồng của mình, lại đang xem truyền

hình và cảm thấy thoải mái. Mà thật ra, mình đã ly dị với anh ấy đâu. Mình chỉ bỏ đi thôi mà. Mình chỉ đi dạo một lát thôi mà. Cho dù có xách vali chẳng nữa. Và nói chung, mình chẳng đợi chuyến tàu nào cả.

Vêra đứng dậy, xách vali lên rồi cất bước quay trở lại, còn hăng hái hơn trước.

"Sao vẫn vắng tanh thế này nhỉ. Đền là sợ. Ừ, nói cho cùng mình có bỏ đi mãi mãi đâu, có bỏ đi hẳn đâu, mình chỉ đi dạo thôi mà. Bởi vì bỏ đi như mình thế thì chỉ có thể là một con ngốc. Mà đã ly dị đâu. Đã ra tòa đâu. Đã chia tài sản đâu. May sao ở đây không có con sói hay con gấu nào, nên mình không sợ bị xé xác... Miễn là đừng có gặp kẻ xấu..."

Vêra đi nhanh gằn như chạy về nhà mình và mãi lúc đó, cô mới trông thấy một bóng đen.

- Anh Pêchia! - Cô gọi và buông chiếc vali khỏi tay.

- Anh đây! - Tiếng chồng cô xiết bao quen thuộc vang lên ở ngay bên cạnh. - Anh vẫn đi theo em, bám sát em từng bước đấy chứ...

- Thế mà chẳng xách vali hộ người ta!

MỸ HÀ dịch

MỘT GIA ĐÌNH HÒA THUẬN

SNG giám đốc viện thiết kế các loại đèn, dẫn tôi vào phòng đèn trần và đèn chùm, rồi nắm lấy vai tôi với thái độ che chở, ông nói:

- Xin giới thiệu với các đồng chí một cán bộ mới của chúng ta, đồng chí Giôlôpcôp Bôrit Hích.

Tôi ngồi vào chỗ dành cho tôi, chúm mũi vào bản thiết kế chiếc đèn chùm năm bóng, chết mệt vì những ánh mắt nóng bỏng của các bạn đồng sự.

Khoảng mười lăm phút sau, một nữ nhân viên hoá đồ trẻ tuổi cầm lấy bao thuốc "Iava" bước ra khỏi phòng.

- Hôm nay sao Tônia của chúng ta hút thuốc nhiều quá, cô nữ nhân viên can phòng có bộ tóc giả theo phong cách Lui XVI buông một tiếng thở dài.

- Chắc chắn phải có lý do gì đặc biệt - một chị xinh xắn ngồi đối diện tôi lên tiếng - Cái giọng nam trung dễ chịu không gọi điện cho Tônia nữa mà lại.

- Hay họ đã lấy nhau? - Anh chàng to khỏe hồng hào giả định.

Nhưng vừa lúc đó Tônia vào, thế là tất cả lại chăm chú làm việc.

Sau đó, cô gái có bộ tóc giả khá dày đứng lên, toả ra mùi nước hoa thơm ngát, cô oai vệ đi ra ngoài.

- Các cậu có nhận thấy cô nàng Lui của chúng ta hoàn toàn không gọi điện nữa không? - Tônia sôi nổi hẳn lên.

- Chắc nó lại cãi nhau với Henrich của nó - Chị xinh xắn phẩy tay.

- Chị chẳng biết gì cả, chị Luibốp Xtêpanôpna ạ, - Tônia cười - Bây giờ nó đang gọi điện cho anh ta ở phòng bên cạnh kia kìa.

- Thảo nào, cứ chốc chốc lại thấy Rôđa ra ngoài! - Anh nhóm trưởng ngẩng đầu lên cần nhần.

- Piôt Phômich, như vậy càng tốt chứ sao, - anh chàng hồng hào to khỏe an ủi nhóm trưởng - gọi điện từ phòng

khác, Rôda càng đỡ làm chúng ta mất tập trung tư tưởng.

Nhưng vừa lúc đó Rôda vào, thế là tất cả lại cảm cúi làm việc.

Bỗng cửa mở toang ra, và một cô gái lao vào phòng.

- Piôt Phômich! Lên gặp "Sếp" ngay! Bằng giọng thủ trưởng của một cô thư ký, cô ra lệnh.

- Các cậu có thấy ông Piôt nhà ta tái mặt đi không?
- Rôda vừa sửa lại bộ tóc giả, vừa lên tiếng.

- Hay anh ấy bị tăng huyết áp? - Liubốp Xtêpanôpna tỏ vẻ lo lắng.

- Chả biết huyết áp có tăng không, nhưng áp lực thì có đây, - anh chàng to khoẻ cười hì hì. - áp lực của sếp đối với Piôt của chúng ta.

- Đúng thế, khi gặp Piôt Phômich ông giám đốc có chào nữa đâu, - Tônia đáp lại với thái độ thông cảm. - Có lẽ nhóm trưởng của chúng ta sắp bị...

Nhưng vừa lúc đó Piôt Phômich mặt đỏ bừng đi vào, tất cả lập tức cúi đầu vào công việc.

Sau đó Liubốp Xtêpanôpna cầm lấy túi bước ra ngoài

hành lang, anh chàng to khoẻ hồng hào cũng vội vã ra theo.

- Đấy, mỗi tình ở cơ quan đấy! - Tônia thì thảo. - Không phải chuyện trong phim, mà là chuyện thật nhé⁽¹⁾.

Đúng lúc ấy tôi đứng đây, thế là tất cả đều ngoảnh nhìn về phía tôi. Như thế bị bất ngờ bởi sự xuất hiện của một người ngoài, họ im lặng ngay. Tôi cầm bao thuốc lá "Đumca" ra ngoài hút thuốc. Trong phòng có tiếng của Rôda:

- Cái anh mới đến này cũng hút thuốc nhỉ. Nhưng phải nhịn hút từ này, chắc anh ta khổ lắm.

- Phải bấm giờ xem anh ta sẽ hút thuốc bao lâu mới được - nhóm trưởng lâu bầu.

Tôi vội vã vứt điếu thuốc vào thùng rác, bước vào phòng nhìn quanh khắp lượt, rồi hướng mắt vào hai chỗ đang bỏ trống, gật gù. - Hai nhân vật trong "mỗi tình ở cơ quan" của chúng ta sao phải chuyện trò với nhau lâu quá, - tôi nhận xét dường như tiện thể - Hay họ có chuyện xích mích?...

(1) Có một bộ phim tên là "Mỗi tình ở cơ quan".

Mọi người trong phòng ban tặng cho tôi những cái nhìn đầy vẻ thân ái và dịu dàng khác thường; và tôi cảm thấy rằng họ đã tiếp nhận tôi vào cái gia đình hòa thuận của họ.

MỸ HÀ *dịch*

LÃNG MẠN

TÔI đứng ở bên xe buýt.

Một chàng trai trông thấy tôi từ xa, liền tới chỗ tôi.

- Tôi cần nói chuyện với cô, - anh nói. - Chuyện này rất quan trọng.

- Tôi nghe anh nói đây.

- Nếu không khó khăn lắm, cô làm ơn nhắc giùm tôi, tại sao tôi lại có thể biết cô nhỉ?

- Anh hơi lạ thật đấy. Người trả lời câu hỏi ấy phải là anh chứ. Tôi đâu có biết anh.

Tôi nói thế, nhưng khi nhìn kỹ anh, tôi thấy bồi hồi trong lòng: tất nhiên là tôi có biết anh rồi! Đây chính là người ít lâu nay vẫn luôn xuất hiện trong các giấc mơ của tôi. Tôi trông thấy anh rất rõ, tôi đấu tranh với bản

thân, tôi cố lảng tránh anh, nhưng không ăn thua. Bây giờ thì anh đang đứng trước mặt tôi trong chiếc bu đồng màu xanh và tấm khăn quàng nâu trên cổ.

- Anh là ai vậy? - Tôi lo lắng hỏi.

Anh xưng tên. tên anh nghe lạ hoắc. Tôi xưng tên mình. Tên tôi không nói lên điều gì với anh.

- Chắc đây là một sự lầm lẫn nào đó, - tôi ngập ngừng nói.

- Không, đây không phải là sự lầm lẫn. Hầu như đêm nào tôi cũng mơ thấy cô. Tôi trông rõ gương mặt cô, chiếc áo bành tô màu sẫm của cô với những chiếc khuy to.

- Đúng, tôi có một chiếc áo như thế thật.

- Cô thấy chưa!

- Vâng... Tôi cũng nhớ rõ anh, nhưng tôi không biết do đâu.

- Thêm nữa, mỗi khi mơ thấy cô, bao giờ tôi cũng hiểu rằng tôi không được quên một chi tiết nào ở vẻ ngoài của cô, vì điều này liên quan đến một cái gì đó hết sức quan trọng.

Chúng tôi ghé vào quán cà phê gần bên. Chúng tôi điếm lại trong ký ức tất cả những gì có thể gợi cho chúng tôi nhớ về nhau. Chúng tôi hồi tưởng đến tận những năm niên thiếu, thơ ấu, đến tận thời kỳ học tiểu học... Nhưng chúng tôi không tìm thấy một giao điểm nào trên con đường đời của chúng tôi. Mặc dù anh nhớ lại thêm được một chi tiết: đầu tôi có đội một chiếc mũ nồi màu ghi.

Sự việc này thật kỳ lạ. Một tình huống lãng mạn, thậm chí gần như một hiện tượng thần giao cách cảm.

Chúng tôi thoả thuận tiếp tục gặp nhau vào ngày hôm sau, cũng ở quán cà phê này. Chúng tôi không thể để mắt nhau chừng nào còn chưa khám phá được điều bí ẩn.

Vài tháng sau, chúng tôi lấy nhau.

Một hôm, từ hồi cưới chúng tôi mới vào siêu thị. Chúng tôi đứng xếp hàng lấy rọ sắt để mua thực phẩm.

Đứng được vài phút, đưa mắt nhìn chông, tôi bỗng cảm thấy mặt mình tái đi.

- Em sao thế? - anh hỏi.

- Em biết rồi! - tôi thốt lên. - Em khám phá ra điều bí ẩn rồi! - Thế à... - anh thì thầm và cũng tái mặt vì quá hồi hộp.

- Em đã nhớ ra... em đã nhớ ra... Hôm ấy, em đứng xếp hàng mua hoa quả. Anh đứng sau em. Em ngoảnh lại anh và bảo: "Tôi ra quầy kia mua pho-mat, tôi gửi chỗ anh nhé. Anh nhớ tôi đây, tôi mặc áo bành tô màu sẫm, đội mũ nồi màu ghi. Tôi đứng trước anh nhé..." Sau đó, tôi quay lại. Rồi anh bảo: "Tôi ra kia mua con gà và sẽ quay lại ngay. Cô nhớ tôi cho đúng: tôi mặc áo bu đông xanh, cổ quần tám khăn nâu. Tôi đứng sau cô nhé..."

Đơn giản vậy thôi. Chẳng có lãng mạn với lại thân giao cách cảm gì hết ráo....

Quả thật tôi không biết bây giờ chúng tôi sẽ sống với nhau ra sao đây, sau khi đã vỡ lẽ mọi chuyện. Nhưng chắc hẳn chúng tôi vẫn sẽ sống với nhau như hàng ngàn hàng vạn các cặp vợ chồng khác.

Không một chút lãng mạn.

HÀNG MINH *dịch*

MƠ ƯỚC TÌNH YÊU

MƯỜI phu khuân vác đặt hành lý của Kalpana xuống sân ga. Một va li và một xác du lịch, chỉ có hai thứ, chẳng cần đếm lại. Kalpana nhìn quanh. Không còn ghế nào bỏ trống, tất cả đều đã có người nằm ngủ: những người ăn mày, phu khuân vác, hành khách. Vài người không còn chỗ nằm luôn xuống các tấm gỗ bần trải mấy miếng giẻ rách. Kalpana so người lại, kéo mép tấm xari lên trùm đầu - nàng thấy lạnh.

- Cô đi chuyến tàu nào, thưa cô? - người phu khuân vác hỏi. - À, chuyến mười giờ... Chuyến ấy bị chậm bốn tiếng đồng hồ. Cô vào phòng đợi hạng nhất kia kìa, chứ đứng đây chờ lâu thế sao được!

Kalpana chưa bao giờ đi hạng nhất. "Không sao, - nàng nghĩ, - có ai hỏi vé mình hạng mấy đâu mà sợ..."

- Ta vào đi cô! - Người phu khuân vác xách hành lý của nàng lên.

Trong phòng đợi thật rộng rãi và vắng vẻ, ngoài Kalpana chỉ còn một hành khách nữa. Nàng ngồi xuống chiếc ghế bành êm và thấy hình bóng mình trong chiếc gương trên trên tường: đồ trang sức quý không có, tấm xari rẻ tiền, nhưng thân hình nàng kiều diễm, gương mặt xinh xắn dễ thương. Chắc hẳn vì thế người phu khuân vác mới dẫn nàng vào đây, chứ có bao nhiêu là phụ nữ ngủ và ngủ vật ở ngoài kia! "Ừ, - Kalpana hài lòng nghĩ, - mình xinh đẹp và trông rất hấp dẫn".

Ở ghế bành bên cạnh có một người đàn ông đang ngủ say - đó là một thanh niên tuổi chưa quá hai mươi lăm. May mà anh ta ngủ, nên mình cũng có thể chợp mắt không ngại ngừng gì. Kalpana ngáp dài một cái rồi ngả người ra ghế bành. Ánh mắt nàng tình cờ hướng vào chiếc xác du lịch đặt bên cạnh trên chiếc bàn con, lơ đãng lướt qua tấm danh thiếp vàng lồng trong cái túi ni lông ở thành chiếc xác "V.K.Rao, tiến sĩ y học".

Kalpana tò mò ngược mắt nhìn người trong ghế bành bên cạnh: còn trẻ thế kia, mà đã là tiến sĩ. Chắc anh ta

có nghị lực lắm và rất tài năng. Mà anh ta đẹp trai quá!
Có lẽ còn chưa có vợ...

Ý nghĩ thoáng qua về hôn nhân đã xua tan giấc ngủ của nàng, lập tức nàng cảm thấy bứt rứt. Bên cạnh chiếc gương trên tường là bức tranh cổ động kêu gọi hạn chế sinh đẻ trong gia đình. Nhưng có phải ai cũng có gia đình đâu. Trước hết phải lấy chồng đã chứ, mà việc này không hề đơn giản! Một cô gái có cửa hội môn sẽ mau chóng tìm được chồng, còn lấy chồng vì tình yêu... Mà ngày nay có ai nghĩ đến tình yêu - tất cả mọi người chỉ nghĩ đến tiền bạc và tài sản! Người đàn ông nào cũng vậy - dù trẻ dù già, đều không công nhận tình yêu nào hết. Sắc đẹp thiếu nữ cũng chẳng làm gì, của hội môn quan trọng hơn.

Chiếc ghế bành bên cạnh kêu "kẹt" một tiếng. Trong giấc ngủ, anh thanh niên tựa mình ngồi lại cho thoải mái hơn. Một làn gió từ cửa sổ thổi vào làm bay phất phơ mái tóc dày gọn sóng của anh. Kalpana buông một tiếng thở dài và nhắm mắt lại. Các mơ ước chen chúc trong đầu óc nàng như đàn ong. Nàng là vợ của người tiền sĩ trẻ. Nàng lấy trong xác tay ra tấm khăn choàng lên phủ

âm chân chàng. Chàng mở mắt ra và kéo nàng lại. Kalpana cười, giả vờ như muốn vùng ra. Một vòng tay ôm, một nụ hôn cháy bỏng...

Chiếc ghế bành bên cạnh kêu "kèn kẹt" to hơn, anh thanh niên bật dậy, lo lắng nhìn quanh: "Tàu đến chưa cô?". "Chưa đâu anh ạ" - Kalpana đáp. "Tôi phải đi hỏi mới được". "Cả anh ấy cũng chờ tàu, - Kalpana vui mừng nghĩ - Có khi mình và anh ấy ngồi cùng toa!". Niềm hy vọng như một làn sóng nóng bỏng ào tới tìm nàng. Nhiều điều trong cuộc đời được giải quyết nhờ những sự tình cờ nhỏ nhỏ như thế này đây. Ta có thể gặp số phận của ta trên tàu hoả, trên đường đi, hoặc có khi lúc ta đến chơi nhà ai đó... Trí tưởng tượng gợi lên cho nàng những chi tiết hấp dẫn: nhà lầu, ô tô, đồ trang sức quý, những tấm xari đắt tiền...

Anh tiến sĩ trẻ đã quay lại phòng đợi, ra đứng trước gương chải đầu, rồi lại quay vào ngồi ghế bành bên cạnh Kalpana. Người phu khuân vác xuất hiện chẳng đúng lúc chút nào: "Thưa cô tàu sắp tới, cô đã có vé hay bây giờ phải mua?".

Kalpana như rụng tim: giá mà tàu đến chậm thêm một giờ nữa!

Nàng lấy tiền ra, đủ để mua vé hạng nhất, đưa cho người phu khuân vác và nói tên thành phố nàng muốn tới. Người phu khuân vác nhận tiền đi mua vé ngay...

- Cô ở Ballari? - anh tiến sĩ hỏi.

- Không, tôi đến đó làm việc... Tôi vừa được bổ nhiệm.

- À, à!

Câu chuyện đến đó là cạn. Thăm trong bụng, Kalpana kể cho tiến sĩ V.K. Rao về bản thân nàng, về thành phố quê hương nàng, về ngôi trường nàng học, về nơi nàng làm việc, về chuyện nàng chưa có chồng... Nhưng tất cả những cái đó chỉ là thăm trong bụng. Nàng ngồi yên, nhưng vẫn trông thấy: anh thanh niên đẹp trai lén nhìn nàng. Kalpana không thích các ánh mắt đàn ông - chúng cứ như con gi có nhiều chân bò lên mảng vai trần của nàng. Nhưng bây giờ cảm giác của nàng hoàn toàn khác, và ngưng ngưng vì cảm giác này, nàng kéo vạt tấm xari lên che kín thêm ngực rồi khoác chiếc áo gia-két vào. Anh thanh niên tiếp tục nhìn mảng trần của thân thể nàng còn chưa được che. Trước cái nhìn ấy, Kalpana như bị hột.

- Hôm nay lạnh quá - cuối cùng, thu hết can đảm, nàng nói.

- Vâng, lạnh thật - anh tiến sĩ đáp, và ánh mắt họ gặp nhau.

Kalpana hiểu rõ ánh mắt kia nói lên điều gì, nhưng nàng chỉ mỉm cười hết sức hồn nhiên. Vừa lúc ấy - như con ruồi sa vào tách trà vậy! - người phu khuân vác lại xuất hiện. "Ta đi thôi, thưa cô, tàu đã tới!" - "Ông cứ xách hành lý của tôi đi, tôi sẽ ra kịp!" - Kalpana bực bội nói.

Nàng đứng lên, sửa lại váy áo. Anh tiến sĩ cũng đứng dậy, tiếp tục nhìn như ăn tươi nuốt sống nàng, rồi bước lại gần cầm lấy tay nàng. Kalpana rụt tay lại và cụp mắt xuống.

- Anh còn chưa mua vé à? - Nàng hỏi.

Anh thanh niên đỏ bừng mặt, buồn rầu nói lí nhí:

- Tôi có đi tàu đâu. Tôi ra đón ông tiến sĩ chủ tôi, để chuyển chiếc xác này cho ông ấy...

- Anh là...

- Tôi là tùy phái của ông tiến sĩ.

Mắt Kalpana tối sầm lại. Anh ta thật là xác xược! Nàng nhìn anh ta với vẻ ghê tởm rồi chạy ra cửa. Anh ta chạy theo nắm lấy tay nàng. Nàng giật tay ra, lắc mạnh tay như để hất đi một con sâu róm đáng ghét, rồi lao ra cửa ga. Tàu đã từ từ lăn bánh tới, mà người phu khuân vác xách hành lý của nàng biến đâu không biết.

TRÍ DŨNG *dịch*

TÔI MUA SÁCH

BỢ tôi thường trách tôi mua quá nhiều sách nên hết cả tiền.

Tôi cũng phải công nhận rằng tôi mua sách mất nhiều tiền thật.

Tôi quyết định không mua sách nữa. Nhưng khi trông thấy một cuốn sách mới, không ghìem nổi, tôi vẫn cứ mua. ở trang đầu tiên, tôi viết:

"Tặng đồng chí Pêtrôp vì đồng chí làm việc tốt.

Giám đốc nhà máy".

Tôi đưa cuốn sách cho vợ tôi xem và bảo rằng tôi có cuốn này là vì làm việc tốt. Lần sau, tôi viết ở một cuốn khác: "Kính biểu cuốn sách này vì đồng chí có bài hay nhất trên báo".

- Anh có nói chuyện với em là anh viết báo đâu, - vợ tôi ngạc nhiên.

- Em không quan tâm gì đến các việc anh làm à? - Tôi đáp, vẻ tức giận.

Khi tôi bắt đầu mua những cuốn sách quý và hiềm tôi đã không thể nói rằng nhà máy tặng được nữa. Tôi nghĩ mãi, cuối cùng cũng nghĩ ra một cách. Tôi viết:

"Chúc mừng ngày sinh nhật.

Cậu Vania".

- Cậu Vania? Chưa bao giờ em nghe anh nói về ông cậu ấy, - vợ tôi thắc mắc.

Tôi giải thích rằng cậu Vania là cậu ruột của tôi. Ông ấy ở một thị trấn. Ông ấy bao giờ cũng tặng sách cho tôi.

Lần sau thì cuốn sách là do bà tôi "tặng"

"Tặng cháu yêu của bà" - ở trang đầu cuốn sách viết thế.

- Bà tặng anh cuốn sách của Dôla ⁽¹⁾ khi anh còn nhỏ à? - Vợ tôi ngạc nhiên.

- Chắc bà tưởng đây là truyện cổ tích! - Tôi trả lời nhanh.

(1) Emin Dôla (1840-1902) Nhà văn Pháp.

Rồi đến lượt chính các tác giả tặng sách tôi.

Một buổi tối, tôi thấy vợ tôi mặc váy áo mới.

- Em mua đấy à? - tôi hỏi.

- Em được tặng đấy.

- Ai tặng.

- Một người quen chung của chúng ta! Anh được tặng sách còn em được tặng áo.

- Hẳn ta là ai? - Tôi hét lên.

Vợ tôi vui vẻ nhìn tôi và nói:

- Giảng - Giắc - Rutzô.⁽¹⁾

TRÍ DŨNG dịch

(1) Giảng Giắc Rutzô (1712-1778) nhà văn Pháp.

CHƠI ĐUỔI BẮT

S một ngõ hẻm xa xôi, cậu bé chơi trò đuổi bắt với một cô bé nhỏ tuổi hơn. Mặc dù trời còn sáng, ở đầu ngõ người ta đã thấp ngọn đèn pha.

- Anh chạy đằng này cơ mà!

Sung sướng lao vút đi, cậu bé ngoảnh mặt lại nhìn cô bé đang đuổi bắt theo sau. Không rời mắt khỏi cậu bé, cô bé ra sức đuổi. Trông thấy gương mặt cô, cậu bé nghĩ: mặt bạn ấy có vẻ chăm chú quá nhỉ.

Gương mặt ấy lưu lại rất lâu trong ký ức cậu bé. Nhưng năm tháng qua đi, hình ảnh gương mặt ấy nhạt dần rồi biến mất hẳn.

Hai mươi năm sau, trên một chuyến tàu, cậu bé này đã là một thanh niên tình cờ gặp cô bé nay đã là một

thiếu nữ. Bên ngoài cửa sổ càng tối dần, anh càng cảm thấy sâu sắc thêm mùi đôi giày ướt và chiếc áo pan-tô của nàng.

- Lâu lắm chúng ta không gặp nhau.


Ngâm chặt trên môi điệu thuốc lá, anh nhìn thẳng vào mặt nàng. Nàng vừa mất chồng cách đây chưa lâu. Nàng kể tỉ mỉ về đời nàng, về bố mẹ, anh em nàng. Nhìn mặt nàng, anh lại nghĩ sao mặt nàng có vẻ chăm chú quá nhỉ - và lập tức anh lại biến thành cậu bé mười hai tuổi.

Bây giờ họ đã lấy nhau, họ có một ngôi nhà riêng ở ngoại ô. Nhưng từ đó, không lần nào anh còn thấy vẻ mặt nàng chăm chú như xưa nữa.

Tháng mười hai 1926

TRÍ DŨNG dịch

TÌNH YÊU VĨNH CỬU

 **Đ**ÊM thứ ba sau lễ cưới. Anh thức giấc và không ngủ nữa, mãi ngắm nàng trong ánh trăng yếu ớt. gương mặt nàng dịu hiền trong giấc ngủ, quay về phía anh. Mái tóc màu sáng xoả tung trên gối trông như những sợi tơ óng mượt, còn từ cặp môi hé mở của nàng thoảng đến anh hơi thở nhẹ nhàng.

Anh nhìn nàng hồi lâu.

Có lẽ chẳng bao giờ anh có thể yêu nàng nhiều hơn nữa.

Anh thử hình dung cuộc sống chung của hai người, đều đặn trôi đi những ngày và những đêm. Công việc, nhà cửa, gia đình, và có thể con cái. Lễ Giáng sinh, kỳ nghỉ ở ngoài biển, mấy tuần lễ trên núi. Hai cuộc đời của họ, một cái máy nhịp, sẽ luôn luôn gõ cùng một nhịp. Mãi mãi.

thiếu nữ. Bên ngoài cửa sổ càng tối dần, anh càng cảm thấy sâu sắc thêm mùi đôi giày ướt và chiếc áo pan-tô của nàng.

- Lâu lắm chúng ta không gặp nhau.

Ngậm chặt trên môi điều thuốc lá, anh nhìn thẳng vào mặt nàng. Nàng vừa mất chồng cách đây chưa lâu. Nàng kể tỉ mỉ về đời nàng, về bố mẹ, anh em nàng. Nhìn mặt nàng, anh lại nghĩ sao mặt nàng có vẻ chăm chú quá nhỉ - và lập tức anh lại biến thành cậu bé mười hai tuổi.

Bây giờ họ đã lấy nhau, họ có một ngôi nhà riêng ở ngoại ô. Nhưng từ đó, không lần nào anh còn thấy vẻ mặt nàng chăm chú như xưa nữa.

Tháng mười hai 1926

TRÍ DŨNG dịch

Họ sẽ cùng già đi. Tóc nàng sẽ không óng mượt nữa, còn trên mặt nàng sẽ xuất hiện những nếp nhăn nhỏ. Khoảnh bụng thon chắc của nàng sẽ mềm đi trong các ngón mỡ.

Sáng sáng, anh sẽ thức giấc bên cạnh nàng. Mãi mãi.

Mãi mãi.

Anh dịu dàng vuốt má nàng rồi trở mình nằm lên trên nàng. Nàng mở to mắt, kêu lên một tiếng như bị nghẹn lại, và mỉm cười với anh.

Lễ Giáng sinh, kỳ nghỉ, mấy tuần lễ trên núi, con cái, nhà cửa, công việc. Con cái. Nhà cửa. Công việc. Con cái nhà cửa công việc; concáinhàcủacôngviệc.

Nàng vẫn mỉm cười với anh, cho tới lúc mặt nàng khuất đi dưới gối.

Con cái, nhà cửa, công việc.

Anh không bao giờ tin vào tình yêu vĩnh cửu.

VŨ ĐÌNH BÌNH dịch

NÀNG THƠ CỦA NHÀ VĂN CHÂM BIẾM

TÔI nói với ông thợ máy rằng tiền công ông ta may bộ quần áo cho tôi năm ngoái, ông ta có thể nhận lúc gần ba giờ. Bởi vậy, tôi và Kitti ra khỏi nhà lúc hai rưỡi, và để khỏi gặp ông ta trên đường, chúng tôi đi vòng qua công viên. Thế là chúng tôi qua chỗ đài kỷ niệm Sinle. Kitti dừng lại trước bức tượng và trầm tư suy nghĩ. Rõ ràng các ý nghĩ của cô rất nghiêm túc, bởi vì gương mặt đáng yêu của cô bỗng rạng lên bởi một ý gì đó vừa nảy ra:

- Tại sao anh không có tượng, hả Giôhan?
 - Một bức tượng anh? - Tôi ngạc nhiên.
 - Anh cũng viết lách cơ mà, mặc dù anh không viết thơ - vợ tôi buồn rầu nói - và em thấy anh bị đối xử rất
- 210

bất công, bởi các truyện vui của anh có nhiều độc giả hơn các bài thơ của Sinle nhiều. Chẳng qua anh quá khiêm tốn. Anh nghĩ xem, trong văn học có biết bao ông i quanh cái ông Sinle kia! Bao nhiêu quảng trường và đường phố mang tên ông ta! Lại còn các bức tượng nữa.

Tôi đoán ra tại sao vợ tôi lại nói chuyện này. Cô ấy đang choáng váng bởi một nhà điêu khắc bảo rằng mặt cô ấy có những đường nét rất cổ điển, đem tạc lên đá thì tuyệt vời. Tôi phải tế nhị làm cách nào cho cô ấy đừng ảo tưởng mới được.

Tôi đưa vợ tôi vào sâu trong công viên, nơi có những bức tượng khác của Gót, Sube, Bêtôven...

Kitti xúc động đáp:

- Mà này đây, ở Viên, em thấy trên tượng đài có cả bà Bêtôven...

- Kitti, đó không phải bà Bêtôven đâu.

- Sao? Anh muốn nói rằng ông ấy có bò à?

- Không, đó là nàng thơ của Bêtôven.

Kitti thoáng ngẫm nghĩ, nhưng cô ấy nói luôn:

- Nhưng nàng thơ của anh là em cơ mà!

- Ừ, đúng là em đã gọi cho anh vài truyện hài hước thật - tôi tán thành.

- Thấy chưa! Cho nên trên tượng đài kỷ niệm anh hoàn toàn có thể có em - nàng thơ của anh.

Tôi chẳng biết làm cách nào phản bác lại tý lệ ấy. Tôi đành dùng vũ khí cũ to hơn.

- Nhưng trước hết anh phải chết đã, Kitti ạ!

- Khi đó, anh sẽ được tạc tượng?

- Anh hy vọng thế, Kitti.

Kitti lập tức sôi nổi hẳn lên.

- Thế thì tuyệt quá anh nhỉ. Anh chết, anh được dựng tượng. Hôm khai mạc tượng đài anh, em sẽ ngồi trên chiếc ghế đá cạnh đó, mặc toàn đồ đen, tóc bỏ xoã. Mọi người đi lại quanh đó sẽ nói: "Kìa, người vợ góa của ông ấy kia kia. Hôm nay cô ấy mặc bộ quần áo đen là hợp!". Này, Anh Giôhan, anh thấy họ khen cách ăn mặc của em thế có tuyệt vời không?

Tối hôm ấy, về nhà, tôi ghi lại câu chuyện đó lên giấy. Tôi phải ghi lại ngay, kẻo ngày mai quên mất. Kitti ghé vào phòng ngủ chúc tôi ngủ ngon. Khi đọc những gì tôi vừa viết, cô ấy buồn rầu nói:

- Giòhan, bây giờ thì chắc chắn anh sẽ không được dựng tượng rồi. Mọi người sẽ hiểu rằng trong chuyện này anh chẳng nghiêm túc gì cả.

MỸ HÀ dịch

THẦN GIAO CÁCH CẢM

RHI người vợ đi làm về, người chồng đã ngồi thu lu trong ghế bành, sợ chết khiếp vì đang đọc một cuốn truyện trinh thám nước ngoài.

Người vợ cởi áo bành tô rồi liếc xéo về phía chồng. Người chồng bất giác co rúm lại và nghĩ: "Ngay bây giờ cô ấy sẽ nói: "Anh không xấu hổ là vợ anh phải mang xách các thứ ở chợ về như một con ngựa thồ thế này à! Thật kinh khủng là ngày nào cũng phải lo ăn cho anh! Lẽ ra anh phải động chân động tay một chút chứ!"

- Anh không xấu hổ là vợ anh phải mang xách các thứ ở chợ về như một con ngựa thồ thế này à! Thật kinh khủng là ngày nào cũng phải lo ăn cho anh! Lẽ ra anh phải động chân động tay một chút chứ!

Người vợ đứng trước gương chải đầu, rồi trước khi xuống bếp chị ghé vào phòng khách.

"Ngay bây giờ cô ấy sẽ nói, - người chồng cười thâm: "Anh là kỹ sư mà cả tháng không chữa xong cái ti-vi, rõ là đồ vô tích sự!"

Người vợ giậm giậm đôi dép vái đi trong nhà và nói:
- Anh là kỹ sư mà cả tháng không chữa xong cái ti-vi, rõ là đồ vô tích sự!

- Có chuyện gì mới không em? - người chồng hiền lành hỏi. Anh cựa mình cho đỡ mỏi và kiêu hãnh nghĩ: "Ngay bây giờ cô ấy sẽ nói: "Cái con ở căn hộ 12 lại vừa sắm chiếc áo lông mới! Còn em, có chờ đến chết cũng chẳng bao giờ có được bộ cánh tử tế!"

Người vợ héch mui lên trả lời:

- Cái con ở căn hộ 12 lại vừa sắm chiếc áo lông mới! Còn em, có chờ đến chết cũng chẳng bao giờ có được bộ cánh tử tế!

Nói xong, không hiểu sao người vợ như vui lên, chị đi nấu bữa tối. Vừa thái thịt, chị vừa nghĩ: "Ngay bây giờ anh ấy sẽ lấy sổ nhật ký ra và ghi: "Một lần nữa mình

thấy rõ mình có thể đọc được các ý nghĩ từ xa, giống như một nhà thần giao cách cảm tài giỏi". Anh ấy là đồ ngốc, chứ đâu phải là nhà thần giao cách cảm!".

Người chồng thật khē khàng lấy cuốn sổ dày ở chỗ anh vẫn giấu ra, anh mở sổ và ghi: "Mình thấy rõ mình có thể đọc được các ý nghĩ từ xa, giống như một nhà thần giao cách cảm tài giỏi. Dù sao, mình cũng là một con người phi thường!"

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

TRẦN PHÚC NHÂN (Trung Quốc)

TUYỂN NHÂN VIÊN

HÍCH ăn cà rốt không thích ăn lê, ưng cười ngựa chứ không cười lừa, ham đánh tú lơ khơ chứ không chơi cờ, ấy là do tính khí khác nhau. Bẩm tính khác nhau nên ham thích cũng khác nhau. Xem kia, ba chàng trai vào một cửa hàng bán đồ uống lạnh. Ba người ba tính, chẳng giống như phim truyền hình, có khi nhân vật nào cũng giống nhau. Chàng thứ nhất mặc bộ đồ Tôn Trung Sơn thông thường, cài nút cổ chặt khít đến mức hằn cả vết thê mà cũng chẳng chịu cởi ra để được thoải mái. Quần áo chẳng cũ chẳng mới, nhưng người mặc chúng giản dị thật thà. Khuôn mặt vuông, môi dày khiến ai trông thấy cũng biết ngay là người trung hậu. Chàng thứ hai mặc bộ âu phục thẳng nếp, đầu tóc chải bóng lộn, giày cũng bóng lộn, phong độ lịch sự, dáng vẻ đàng hoàng.

ai nhìn thấy cũng biết là người sĩ, thích ăn diện. Chàng thứ ba thì sao? Chàng này nhỏ bé tinh nhanh, chiếc áo bludông khiến chủ của nó tinh thần phấn chấn, đôi mắt sáng đảo nhanh, ai nhìn cũng thấy đây là người nhạy bén, nhanh nhẹn.

Ba chàng mua ba chai sữa chua rồi ngồi xuống thong thả uống. Họ vừa tới công ty nọ ghi tên xin dự tuyển, sau một hồi hỏi đáp, ai nấy khát khô cả họng, phải làm chai sữa chua cho hạ hỏa. Họ đâu có biết ông giám đốc công ty đó cũng đang ngồi trong cửa hàng bán đồ uống và đang theo dõi họ. "Phì..." - Chàng mặc âu phục vừa uống một ngụm đã nhìn ngay thấy một chấm bụi đen trong trai sữa trắng tinh. Chàng nhíu mày, lẳng lặng gạt chai sữa sang một bên, đứng lên, kéo thẳng hai vạt áo, nấn lại cà vạt rồi móc mấy hào đi mua chai khác. "Hừ, chai của mình cũng có bụi, thật xúi quẩy!" - Chàng mặc áo đại cán kiểu Tôn Trung Sơn báo cho người phục vụ biết, mím một nụ cười hiền lành và đề nghị đổi chai khác. Chàng thứ ba cũng phát hiện trong chai sữa của mình có bụi nhưng anh ta không nói gì, khề thổi bụi đó sang một bên, uống gần hết chai sữa rồi mới làm âm ĩ gọi

nhân viên phục vụ đến, đòi đổi chai khác. Nhân viên phục vụ chỉ còn biết gượng tươi cười xin lỗi. Còn anh chàng loáng một cái đáy chai đã chống ngược lên trời: lời to! "Hay lắm, chọn được rồi!" - Giám đốc công ty nấp sau cánh cửa kính chém tay chẳng khác gì gõ búa định giá, sau khi đã quan sát trộm ba chàng. Thư ký đứng cạnh giám đốc hỏi ướm: "Chọn anh chàng thứ nhất chứ ạ?". "Uông một chai mất hai lần tiền, đồ bị thối sỉ diện hào, ra cái về biết ăn diện, galăng!" - Giám đốc khinh bỉ hừ một tiếng. "Thế anh chàng mặc áo đại cán thì sao ạ?". "Chỉ biết cư xử theo thói thường, có tài cán gì đâu?" - Giám đốc lại xỏ toẹt. "Thế còn cậu thứ ba?". "Tấn công ráo riết khi có điều kiện thuận lợi, khá lắm".

Sau khi quyết định dứt khoát một cách sáng suốt, giám đốc công ty nọ quay lại bảo nhỏ thư ký: "Về ngay công ty, làm quyết định tuyển chọn và thông báo cho lệ lên!". Nói xong giám đốc rút hai tờ hai đồng quảng cho nhân viên phục vụ, ấy là tiền đền bù cho ba chai sữa bị trả lại.

PHẠM TÚ CHÂU dịch

CON CHIM SẼ NHỎ

Nó bay vào nhà qua cái cửa thông gió nhỏ, vỗ đôi cánh và bay loạn xạ trong phòng, lúc thì va vào tường, khi chạm vào trần nhà. Tôi cảm nhận được sự chán chường, tuyệt vọng của nó. Cái mỏ bé xíu của nó lập bập va vào nhau như không thể chịu nổi sức nóng dữ dội, đôi mắt như hai hạt ngọc đờ đẫn giống như ánh mắt của con người lúc sắp phải từ giã cõi đời. Tôi mở rộng cửa sổ cho nó bay ra nhưng hình như vì quá mệt mỏi, nó không còn hiểu nổi đâu là tự do. Nó đập xuống tủ sách, giẫm lên những tờ báo phủ đầy bụi và ngược mắt nhìn tôi đầy sợ hãi. Tôi đã đặt nó vào lòng bàn tay của mình như muốn chia sẻ với nó một chút vất vả.

Con chim sẽ bé nhỏ yếu đuối nằm trong lòng bàn tay tôi, bắt lực xoài hai đôi cánh bé xíu yếu ớt xuống, mở nó đờ ra như chờ đợi những sự đau khổ cuối cùng.

- Em nhìn xem này - tôi nói với vợ, - hình như là một con chim sẽ non.

- Không, em không nhìn đâu - vợ tôi nói - Chim bay vào nhà không tốt đây, điềm gỡ đây.

Rồi tôi mở to cửa sổ và thả nó vào không trung bao la. Vài ngày sau tôi vẫn không sao quên được cảm giác một sinh vật bé nhỏ ấm áp trong bàn tay tôi. Nó mới yếu đuối làm sao! Tôi có cảm giác rằng tôi đang giữ trong lòng bàn tay mình một đứa trẻ đang tìm sự che chở, yêu thương.

HÀ VIỆT ANH dịch

ĐỒNG CẢM

SAU một buổi tôi làm việc quá căng thẳng, vào lúc hai giờ sáng tôi quyết định ra ngoài đường hít thở không khí trong lành của một buổi tối mùa xuân nơi thôn quê. Không khí ẩm ướt, trời không có một vì sao.

Trong bóng tối, tôi mò mẫm khóa hàng rào cửa. Bỗng tôi thấy đèn trong nhà bật sáng. Có lẽ đứa cháu ngoại của tôi thức giấc và khóc trong mơ. Nghe thấy tiếng khóc con gái tôi bật dậy. Đã mấy đêm nay nó chẳng ngủ nghe gì vì đứa cháu ốm cứ thỉnh thoảng lại tỉnh giấc.

Xa xa trên con đường ở bìa rừng tôi nhìn thấy những khóm hoa, những vạt cỏ, những cây bạch dương thân sáng trắng. Tôi chợt nghĩ tất cả cảnh quan nơi đây, màn đêm này, rồi cả tiếng khóc của đứa cháu ngoại cũng tuân theo một quy luật hoàn toàn khác, khác hẳn với cuộc sống của

những nhân vật trong tiểu thuyết của tôi mà lúc này tôi vẫn chưa dứt ra khỏi suy nghĩ của mình.

Khi tôi đang định quay trở vào nhà thì bỗng giật bắn mình vì có cái gì đó trườn qua chân tôi. Hoá ra đó là con chó già đã sống với gia đình tôi rất lâu. Nó ngược đôi mắt đen giống hệt như mắt người lên nhìn tôi ý chừng muốn hỏi điều gì đó.

- Con chó thông minh của ta, mà cũng buồn phải không? - Tôi vừa nói vừa âu yếm xoa cái đầu bù xù của nó. Nó có vẻ lo lắng điều gì đó.

- Cám ơn mày nhé.

Tôi nhìn theo bóng con gái tôi đi đi lại lại cố ru đứa cháu ngủ say. Con chó cũng nhìn vào ô cửa, rồi nó lặng lẽ lùi ra một góc, khẽ nằm xuống, giụi cái mặt già nua vào hai chân trước, nhắm mắt lại và buồn bã lắng nghe từng tiếng động nhỏ phát ra từ trong ngôi nhà.

Rất có thể khi nghe thấy tiếng khóc của cháu tôi nó đã cảm nhận được tâm trạng của tôi lúc này và vì rất nhạy cảm và thông minh, nó cố gắng an ủi tôi bằng sự có mặt của mình.

KHÔNG PHẢI TÌNH YÊU MÀ LÀ NỖI ĐAU

QUINH hỏi thế nào là tình yêu ư? Đó là sự bắt đầu và kết thúc của mọi sự trên thế giới này. Đó là sự nối tiếp giống nòi, là không khí, là nước, là mặt trời, mùa xuân, là tuyết, là nỗi đau khổ, là mưa gió, là hoàng hôn, ban mai và là vĩnh cửu.

- Trong thời buổi này, liệu như vậy có lãng mạn quá không? Tình yêu và cái đẹp là những chân lý đã lỗi thời, nếu không muốn nói là ngây thơ và trừu tượng trong kỷ nguyên của điện tử và căn bệnh trầm uất.

- Anh nhầm rồi, anh bạn ạ. Có những chân lý không bao giờ bị lay chuyển và không gì thay đổi được, đó là việc con người được sinh ra trên đời như kết quả của tình yêu, là nỗi đau, là đói và cái chết.

- Không, rất tiếc là tôi không thể đồng ý với anh. Trong cuộc đời mọi thứ đều rất tương đối. Tình yêu rồi sẽ chết đi, khi mà tình cảm con người dành cho nhau đã nguội lạnh, nhìn đối trở thành phương pháp chữa bệnh cho những người béo, còn theo một số người thì cái chết chỉ là sự thay đổi trạng về không gian, thời gian. Duy chỉ có nỗi đau là không thay đổi, nó luôn liên kết tất cả mọi người lại với nhau. Khi mà loài người còn nhiều đau thương, bệnh tật... Không, không phải cái đẹp, chẳng phải là tình yêu mà là nỗi đau, anh bạn ạ!

HÀ VIỆT ANH *dịch*

CƠN MA GHEN TUÔNG

CÂU chuyện này hoàn toàn có thật và được kể bao đời nay trong bộ tộc Menomini.

Đạo ấy, có hai vợ chồng nhà nọ sinh được bốn cậu con trai và hai cô con gái. Cô chị lớn lấy chồng và cùng chồng sống chung với gia đình mình, nhưng ít lâu sau, cô ngã bệnh và chết. Ngay tại nơi cô trút hơi thở cuối cùng, những người thân đã mai táng cô sau khi liệm bằng bộ đồ đẹp nhất. Không lâu sau đó, sợ em rể rời bỏ họ. Bốn người anh trai đã nài ni anh đừng đi và gả cô em thứ hai cho anh, thay thế người vợ đã mất.

Cô gái hầy còn rất trẻ nhưng anh vẫn ở với cô. Ngày nọ, người mẹ đưa cô con gái đi cùng đào khoai tây hoang, cách lều một quãng ngắn. Khi bóng tối dần đến, người mẹ bảo: "Ta về nhà đi thôi", nhưng cô con gái vẫn tiếp

tục đào bởi cô đang tìm được nhiều củ lớn hơn. Trong lúc đó, người mẹ khoác làn lên vai, dợm chân bước đi và không quên giục thêm lần nữa, "Nào, ta hãy về đi thôi".

Cô gái vẫn cắm cúi đào.

Mặt trời lặn, bóng tối giăng đầy. Lúc ấy người mẹ đã về đến nhà còn cô con gái thì nháo nhác tìm mẹ. Khi mang chõ khoai tây kiếm được bước đi, cô nghe giọng ai đó đang nói phía sau lưng: "À thì ra mày đã lấy và sống cùng anh rể!". Cô vợ trẻ nhận ra ngay giọng của người chị đã mất nên đáp: "Em không có ý định lấy anh ấy; đây không phải lỗi của em, cả bốn anh đều muốn em sống với anh ấy bởi họ rất yêu chị".

Cô gái kinh hoàng đến nỗi cứ luôn miệng kêu thét cầu cứu suốt chặng đường tối đen dẫn về nhà. Mẹ và các anh nghe tiếng cô, đã đốt một đồng lửa lớn để cô thấy đường về nhà. Họ đốt những bó đuốc bằng vỏ cây phong đi vào rừng đón cô. Cô vợ trẻ kể với mẹ mình rằng có người đàn bà dọa cô, kết tội cô vì đã lấy anh rể. Khi mọi người tìm ra và đưa cô về căn lều da thú họ không thấy bất kỳ cái gì, hay ai đó ngoài cô, nhưng lúc sắp bước qua

cửa lều, ngay khi một trong những người anh nâng tấm da che cửa để cô bước vào thì có một bàn tay vô hình từ phía sau đẩy tới thật mạnh làm cô ngã lộn đầu vào đồng lửa và bị thiêu chết trong chớp mắt. Người mẹ và những người anh chẳng nhìn thấy ai, nhưng họ biết đây là con ma ghen tuông.

Người mẹ phát điên lên vì giận dữ. Bà lao ra khỏi lều, chỉ vài bước chân là đến nơi đưa con gái lớn được chôn cất. Bà đào xác cô ta lên, giật phăng cái xác ra khỏi huyết, tung ra ngoài. Bà quật cái xác xuống, xé sạch quần áo đẹp mà họ đã mặc cho cô để chứng tỏ tình thương của mình. Rồi người mẹ chì chiết cái xác rằng: "Tại sao mày không sống cuộc đời bình thường nếu đã nhận được quyền năng từ thần thánh?".

Rồi người mẹ mệt mỏi không nguyện rửa nữa và để mặc cái xác nằm trần truồng trên mặt đất, lấy quần áo đẹp mặc sang cho cô em bị chết cháy rồi chôn cô xuống nấm mộ của người chị. Sáng hôm sau, khi người chồng ra khỏi lều, nhìn thấy cái xác cô vợ đầu tiên trần truồng nằm đó, anh ta rất buồn, anh ta không thích cách xử sự

228

ấy. Hai vợ chồng già bảo mấy đứa con trai. "Giờ thì chúng ta sẽ đi khỏi nơi này". Họ bảo chàng rể đi cùng nhưng chàng đáp. "Con sẽ ở lại nơi này cho đến lúc an táng xong cô ấy". Thế là hai vợ chồng và các con trai từ biệt anh. Người chồng ấy mang xác cô vợ đầu tiên vào trong lều. Anh tìm bộ đồ cũ của cô, mặc vào và đặt nằm lên giường của mình, cô nằm như thể đang ngủ. Còn bản thân anh thì nằm phía bên kia lều, đối diện với cô; rồi cứ mỗi lần dọn ăn, anh đều thì thầm lời mời cái xác: "Đĩa của em đây này, ăn đi!".

Anh cứ nhắc đi nhắc lại đều đặn hàng bữa, rồi một lần, khi khẽ nói câu ấy anh thấy tay cô cử động. Thoạt tiên, hồn cô xuất hiện, như kiểu cái bóng ở trên tường, anh nghĩ chẳng mấy nữa cô sẽ sống lại. Anh kiên nhẫn nấu nướng, hầm cháo, nghiền nát từng thìa một vào miệng cô thật chậm và khi cháo trôi xuống miệng, cô nuốt vào. Anh cứ tiếp tục như thế cho đến lúc cô thực sự sống lại, ngồi dậy và làm lụng như trước.

Hai vợ chồng sống yên ổn tại đó, dự trữ đủ loại thịt người chồng kiếm được nhờ săn bắn cho đến khi có mấy người da đỏ láng giềng ghé qua. Ngày nọ, người anh kể

cô vợ, người hầy còn rất trẻ, nhìn thấy em rể mình lúc đi săn và nhận ra. Anh ta còn thấy cô em gái mà anh biết chắc là đã chết từ lâu. Anh nghĩ hẳn là ai đó, giống cô chứ không thể nào là cô, nhưng khi quan sát kỹ hơn, anh chắc chắn là mình không thể nhầm lẫn được. Thế rồi anh về nhà kể cho mẹ nghe chuyện mình đã gặp em rể: "Đúng, con cũng nhìn thấy cả em gái lớn nữa, nó đã sống lại!".

Khi người mẹ biết tin vậy, bà đến thăm con gái. Cô biết mọi chuyện nhưng không muốn đã động gì đến việc đã xảy ra giữa hai người. Khi bà về, con gái gửi biếu ít thịt khô. Đây là miếng thịt bắp chân hươu, người mẹ đem ăn thì ngay miếng đầu tiên bà đã bị nghẹn và chết, sau đó cô con gái cũng lăn đùng ra chết.

LÊ HUY BẮC *dịch*

I. CURERA (Séc)

SHERLOCK HOLMES MẶC VÁY

TÔI lấy làm buồn cười khi nghe ai đó khẳng định rằng phụ nữ không biết tư duy logic, cho nên không bao giờ phụ nữ có thể trở thành một Sherlock Holmes, nhân vật trinh thám đại tài của nước Anh. Chẳng nói đâu xa, cứ ví dụ luôn vợ chồng tôi chẳng hạn. Nàng đúng là một Sherlock Holmes mặc váy. Các bạn hãy nghe tôi kể đây.

Một hôm, tôi về nhà khuya lắm, đã quá nửa đêm. Tôi rón rén xuống bếp, nhưng tôi vừa chạm tay vào nắm cửa, đèn ở phòng ngoài bỗng bật sáng, và vợ tôi đã đứng trước mặt tôi.

- Hai giờ đêm rồi. Anh vừa ở đâu về?

Tôi lập tức làm ra vẻ như thể mệt rũ vì phải làm việc nhiều.

- Cơ quan anh đang tiếp một vị khách nước ngoài, anh phải đưa ông ta đi bao nhiêu là nơi. Một bà người!

- Ông khách ấy đã về nước từ hôm qua rồi!

- Ai bảo em thế?

- Chính anh chứ ai. Nói đúng hơn, anh không bảo, mà anh viết. Trên bàn anh có một cuốn sổ để mở, lúc sáng vội quá anh bỏ quên ở nhà, trong đó ghi rõ ngày bay của vị khách nước ngoài. Thôi, không dài dòng nữa. Em khắc nói hộ anh. Anh vừa mới ở quán "Vườn nho" cùng với bạn anh là Carel. Anh uống bia và rượu cognac. Carel ôm vai anh bằng tay phải và khẳng định anh là bạn thân nhất! Sau đó, anh gọi taxi đưa anh ta về nhà, anh còn phải mở cửa cho anh ta. Và anh tiêu hết gần 350 crôn.

Tôi sững người. Mọi chuyện đúng như thế thật.

- Nhưng sao em biết?

- Rất đơn giản, anh yêu quý ả, - vợ tôi mỉm cười. - "Vườn nho" là quán rượu anh ưa thích. Người anh lúc toả ra mùi bia, lúc toả ra mùi rượu cognac.

- Ừ, có thể... nhưng tại sao em nghĩ là anh đi với Carel và cậu ta ôm vai anh?

- Trong số bạn bè anh, riêng Carel có thói quen tệ hại là để tàn thuốc lá rơi bừa bãi. Vai phải anh có tàn thuốc, nghĩa là Carel ôm vai anh bằng tay phải. Sáng nay anh đem theo 350 crôn. Vì Carel chỉ uống một chút đã say, nên anh phải đưa anh ta về nhà. Giày anh bị bẩn, Carel lại sống ở một khu nhà mới nghĩa là anh đã ra khỏi xe taxi. Để làm gì? Để mở cửa cho anh ta. Đúng chưa?

Tôi giờ hai tay lên tỏ ý hoàn toàn đầu hàng.

- Đúng, em yêu. Sherlock Holmes cũng phải gọi em bằng cụ.

- Có lẽ thế. Nhưng ông ta rất thỏa mãn về công việc của ông ta. Ông ta chẳng những lôi bọn ác ra ánh sáng, mà còn vô hiệu hóa chúng. Còn em, giờ em cũng chỉ bóc trần "tên ác ôn" thôi, chứ hần...

- Hần làm sao?

- Hần chẳng hề ăn năn, mà vẫn cứ đến quán rượu "Vườn nho" của hần như thường.

MỸ HÀ dịch

NGÀY KỶ NIỆM

NGUỜI đàn ông phải biết rằng những ngày kỷ niệm thuộc bất kỳ loại nào đều đóng một vai trò lớn trong cuộc sống của người phụ nữ. Nếu anh ta về nhà và phát hiện thấy ở trên bàn có rượu, có bánh ga-tô và có ngọn nến đang cháy, anh ta phải lập tức nhớ ra được xem hôm đó là ngày kỷ niệm gì.

Về chuyện những ngày cưới, những ngày sinh nhật và các ngày lễ khác thì tôi quả là một thằng ngốc thực sự. Chẳng bao giờ tôi nhớ những ngày ấy cả. Ngày sinh của tôi, tôi còn có thể nhớ lảng máng, chứ ngày cưới của chúng tôi thì... Chuyện ấy đã lâu lắm rồi, lâu đến nỗi phải khó khăn lắm tôi mới hình dung được mình giữa đám bạn bè khách khứa có mặt trong sự kiện ấy.

Mariana vợ tôi, thì nhớ tất cả các ngày kỷ niệm rõ đến nỗi có thể nghĩ rằng trong óc cô ấy có một bộ nhớ điện tử. Cô ấy nhớ cực kỳ chính xác hôm nào là ngày sinh của ông chú Trođô ở Khaxun và hôm nào thì bên nhà Tomaxen sẽ kỷ niệm lễ cưới bạc. Ngày sinh của bà Onga, cô chúng tôi, của cậu em họ là Pete và cô em họ Alixa, vợ tôi nhớ như in. Thậm chí cô ấy còn biết hôm nào thì ông bà tôi tổ chức lễ cưới kim cương. Dù có đánh thức cô ấy dậy giữa ban đêm mà hỏi, cô ấy cũng sẽ nói được ngay.

Nhưng tôi xin đánh cuộc rằng cô ấy hoàn toàn không nhớ năm C. Côông khám phá ra châu Mỹ. Tôi có thể phải nhắc cô ấy rằng sự kiện ấy xảy ra năm 1864. Mà không biết thực ra thì chuyện ấy là vào năm nào nhỉ? Hay là tôi đã nhầm với năm xảy ra trận đánh ở Rađen.

Bao giờ tôi cũng cảm thấy hơi lúng túng nếu ra ngoài ăn sáng mà vợ tôi lại chải đầu cẩn thận hơn, trang điểm đẹp hơn, và tươi tắn hơn bình thường.

Đó là dấu hiệu chắc chắn cho biết rằng hôm nay hoặc là ngày sinh nhật của cô ấy, hoặc là ngày cưới của chúng

tôi, hoặc là một ngày kỷ niệm gì đó đại khái như vậy. Thế là tôi ngồi đực mặt ra, nấp sau tờ báo, nhét đầy bánh sữa vào miệng và chẳng tài nào hiểu được hôm nay là ngày kỷ niệm gì.

Mới đây có một chuyện thế này. Tôi đi làm về mệt rã rời, buông người ngồi phịch vào ghế bành mà không nhận thấy trên bàn có đĩa bánh ga-tô. Tôi chỉ phát hiện ra đĩa bánh ấy khi ngồi vào chiếc bàn đã trải khăn trắng tinh, giơ tay ra với lấy cái bình đựng nước mà chẳng thấy đâu. Trên bàn tuyệt nhiên chẳng có cái bình nước nào cả. Ấy thế nhưng lại có đĩa bánh ga-tô. Có cả hai cốc uống rượu. Có cả ngọn nến cắm trên đài.

Về mặt của Mariana vô cùng trịnh trọng khi cô ấy rót rượu vào cốc của tôi. Tôi bắt đầu nghĩ đến điên đầu để cố nhớ lại xem hôm nay là ngày gì mà được kỷ niệm to thế.

Đây không phải là ngày sinh nhật của tôi. Tôi thế như vậy. Mới cách đây hơn một tuần là cùng, tôi vừa tròn 40 tuổi. Hay là 39 tuổi ấy nhỉ? Không phải 41 tuổi, tôi nhớ chính xác như vậy. Mà nói cho cùng thì bao nhiêu tuổi

chẳng thể. Nếu cần, lúc nào tôi gỡ giấy khai sinh ra xem mà chẳng được.

Đây cũng không phải là ngày sinh nhật của Mariana. Vào mùa này cô ấy chẳng bằng lòng sinh ra đâu. Hay là dù sao cô ấy cũng bằng lòng nhỉ? Hay đó là bà cô Onga của chúng tôi sinh vào tháng 10? Dù sao thì trong thời gian chúng tôi nghỉ phép mùa thu cũng phải có ai đó ra đời chứ nhỉ? Bây giờ tôi nhớ ra rồi. Đó chính là tôi. Vậy thì ai sinh ra cách đây một tuần. Có hoá là trời biết.

Tôi nâng cốc rượu lên và nói: "Chúc sức khoẻ của em..." nhưng Mariana thậm chí chẳng thèm đưa mắt nhìn tôi.

- Nào chúng ta hãy cạn cốc nhân dịp... - Tôi chực nói thêm, nhưng liền bị tắc tị ngay.

- Nhân dịp gì? - Cô ấy hỏi bằng giọng giễu cợt. Thế là cô ấy tóm được tôi rồi. Tôi đã bị sa vào bẫy rồi.

- Chẳng lẽ đây không phải... - tôi lúng túng, - chẳng lẽ hôm nay không phải là ngày sinh nhật của em sao? Tức là anh muốn nói là của cô Têadô... à quên, của chú Onga... Ở quên...

- Không! Cô ấy nói và gạt mạnh cốc rượu sang bên.

- À, anh nhớ ra rồi, hôm nay kỷ niệm lễ cưới đồng của chúng ta. Nhanh thật đấy nhỉ, từ bấy đến nay đã...

- Không, anh yêu quý ạ, cô ấy nói rít qua kẽ răng làm tôi run lên bần bật.

- Nghĩa là dù sao chắc hẳn đây cũng là ngày sinh nhật của em, - tôi lắp bắp. - Đừng giận anh nhé, em yêu quý... anh quên bằng đi mất, em biết thừa điểm yếu của anh rồi còn gì. Ngay bây giờ anh sẽ chạy đi mua cho em hộp sôcôla và...và... cả hoa nữa. Vào mùa này thì có thể mua hoa ở đâu được em nhỉ?

- Ngày sinh nhật của em là ngày 21 tháng giêng cơ mà, - cô ấy nghiêm khắc nói.

Tôi đưa mắt ra cửa sổ thì nhìn thấy những tán lá cây xanh thắm. Tôi đành chịu đầu hàng.

- Thôi được, - tôi ngượng ngịu nói, anh xin chịu. Thế chúng ta kỷ niệm ngày gì vậy em?

- Một ngày đáng ghi nhớ.

- Ừ, tất nhiên rồi, nhưng em hãy làm ơn nói cho anh biết... ngày đáng ghi nhớ về chuyện gì thế?

Cô ấy nhìn tôi bằng một ánh mắt ghê gớm đến mức có thể giết chết tôi. Sau đó cô ấy nói chậm rãi và dần từng tiếng:

- Cách đây đúng năm năm, cũng vào ngày này, anh đã tặng em một chiếc váy, và từ bấy đến nay anh chưa tặng em thêm một chiếc nào.

MỸ HÀ dịch

MỘT NGƯỜI LÍNH KHÔNG QUAN TRỌNG

BỐ anh chết để lại mấy sào ruộng, anh cả và anh hai chia nhau cây cấy, không nhắc đến tên anh. Cậu anh nói riêng với anh:

- Phúc Hoà, ruộng của bố cháu, sao không có phần của cháu? Cháu phải có lý lẽ với các anh cháu chứ!

Anh chỉ im lặng, coi như không nghe thấy gì.

Anh giúp chị dâu làm việc nhà, bưng cơm, gánh nước, chăn lừa, và bế cháu. Cả ngày chẳng lúc nào ngơi chân ngơi tay, anh vẫn cứ vui vẻ.

Hôm nay, anh dắt lừa từ ngoài đồng về. Anh cả và chị dâu đang ăn cơm. Anh hai cũng ngồi cạnh, ôm đầu gối, hút thuốc. Anh cả bảo anh:

- Em về vừa đúng lúc, anh đang bàn với anh hai, em lớn rồi. Ở nhà ngồi ăn núi lở, chẳng được việc gì. Hôm qua cậu từ tỉnh về cho biết trại lính đang tuyển quân, ngày mai em đi một chuyến xem sao.

Anh lắng nghe, trong lòng không có cảm giác gì, chỉ thương nhớ thằng cháu béo đen của anh, liền bế cháu ra cổng, đi tới phần mộ bố đứng ngáy ra đó.

Anh khoẻ mạnh, nên được tuyển vào lính. Trong trại lính, anh chăm chỉ cần mẫn như mọi người, sáng sớm thao diễn, buổi sáng luyện tập, buổi chiều nghe giảng bài. Nhưng khi duyệt hát quân ca, ngày nào cũng bị sĩ quan quở phạt, lại hay dành thời gian đi thăm đồng đội bị ốm để trẻ thời giờ, học chữ cái cũng đã bị ăn đòn nhiều lần. Đồng đội ai cũng cười chê anh, anh vẫn vui vẻ như thường.

Lính lương, được nghỉ thăm nhà, anh đem theo nào ủng, nào quần áo không mặc đến cho anh cả và chị dâu. Hôm nay về nhà, anh vẫn gánh nước, bế cháu, sắp sửa ra đi, mới lưu luyến nhìn bộ mặt lạnh lùng của anh và chị dâu, nói một lời cáo từ, rồi vòng ra mộ bố, sau đó về doanh trại.

Trong một năm, lời chê cười về anh trong trại lính ngày càng nhiều. Người khác ăn hoa quả trên sạp bán hoa quả không trả tiền, đi nhờ xe không trả tiền, nhìn chủ hàng và người kéo xe, anh thấy khó chịu đã trả tiền giúp họ. Cậu anh đến đòi tiền, anh bảo không có, cậu điên tiết lên nện cho một trận. Ngày chủ nhật đồng đội rủ anh đi xem kịch, nửa đường anh cứ đòi đứng lại nghe "quân cứu thế" diễn thuyết. Chuyện như vậy còn nhiều, ai cũng lấy anh làm đề tài chê cười. Anh vẫn cứ thế, vẫn vui vẻ như thường.

Hôm ấy anh nhàn rỗi, đang đứng ở một góc bãi tập cầm tờ giấy chép bài quân ca học một mình. Bỗng ở đằng kia có tiếng ầm ĩ. Quay lại xem, thấy một thanh niên đang đánh một em bé bán lạc rang. Anh vội chạy đến, túm chặt anh ta và giục em bé chạy mau. Người anh chịu mấy cú đập, em bé chạy xa, anh mới buông tay. Người đứng bên thấy mặt anh tím tái mà vẫn cười, chẳng nói chẳng rằng, tay trái đỡ lưng, lê từng bước về doanh trại.

Anh bị trúng gió rồi ho, chỉ cảm thấy lưng đau ê ẩm, không chịu nổi, anh xin nghỉ ba hôm.

Đồng đội khác nói riêng với anh:

- Sao cậu lại chịu lép, lẽ nào chịu để hấn đập đến nước này.

Anh khuyên bạn:

- Thôi, người ta đang lúc tức giận, đâu có ghìm được mình? Anh ấy cũng không cố ý, chuyện ấy cho qua, đừng nhắc nữa.

Anh vẫn bị ốm, anh hai lên tỉnh ghé thăm anh. Khi ra về, một đồng tiền mua cao dán để ở dưới chiếu cũng biến mất. Anh biết rõ. Khi đồng đội bảo mua thuốc giúp, anh chỉ nói:

- Đỡ nhiều rồi, chẳng cần mua nữa.

Thỉnh thoảng anh ra sân phơi nắng, nói chuyện vui vẻ với anh em qua lại. Tinh thần anh sa sút lắm, song anh vẫn vui vẻ như thường.

Thầy thuốc bảo anh bị đòn đau cả bên trong lẫn bên ngoài, lại để quá lâu, khó chạy chữa, chẳng bằng về nhà dưỡng sức. Đồng đội báo cáo với trưởng đồn, tìm cậu anh ở quán trà đến, đưa anh về nhà.

Khi bước vào cửa, thằng cháu nhảy quố lên đón anh. Chị dâu chỉ khẽ thờ dài: "Chú lại trở về".

Anh chỉ nằm, cũng không thể chặn lửa gánh nước. Thằng cháu luôn ngồi bên cạnh, nghe anh kể chuyện trên tinh. Anh cả ở ngoài gọi con bảo:

- Mày ra ngoài, chú bị bệnh lao, cẩn thận lây đấy.

Anh càng cô đơn, chỉ nhìn mộ bố qua lỗ thủng cửa sổ dán giấy.

Vài ngày sau, cậu anh đến trại lính xin cho anh nghỉ lâu dài, anh đã chết. Tin này truyền đi - anh là một người lính không quan trọng, không treo cờ rú, cũng không có kỷ niệm gì, chỉ xoá tên anh trong danh sách. Nhưng cả đơn vị, từ chỉ huy đến đồng đội của anh, có đến hai ba ngày buồn thương như đàn cừ mất người chăn dắt.

VŨ CÔNG HOAN dịch

GIẾNG VÀNG

SÁNG năm, cứ đến tháng Năm, bà ngoại Staza lại đến thăm chúng tôi một lần. Rồi theo một truyền thống cổ xưa mà đến nay người ta vẫn không rõ, cả gia đình tôi lại cùng với bà đi ăn một bữa ăn chiều ở Giếng vàng.

Giếng vàng là tên một tiệm ăn nhỏ ở phố Mala Strana. Đường đi tới đó chạy qua hai dãy nhà sát vách nhau và tiếp đến là những bậc lên xuống nối nhau trùng điệp. Lên tới nơi, bạn sẽ trông thấy đôi ba người chạy bàn chậm rì. Và dưới tầm mắt bạn là cả thành phố Praha nở hoa.

Vì đâu mà cứ đến tháng Năm nhân dân thường kết thúc những cuộc thăm hỏi nhau bằng một bữa ăn chiều ở tiệm ăn Giếng vàng này, thật tình không ai biết và

cũng không mấy ai để ý làm gì. Đã từ xưa người ta làm thế và ngày nay tập quán ấy vẫn còn giữ lại. Chúng tôi chỉ biết rằng qua bữa ăn thân mật ở đây, cả gia đình có được một không khí xum họp ấm cúng, và cũng qua đó chúng tôi biểu hiện được lòng trân trọng, quý mến đối với bà ngoại Staza.

- Thứ ba này bà Staza sẽ tới - một người trong gia đình nhắc tới vào một ngày đầu tháng Năm, - và chúng ta sẽ cùng nhau đi Giếng vàng...

Câu nói gây cho chúng ta một ấn tượng huyền hoặc chẳng khác gì khi ta nói: đi leo núi thủy tinh, hoặc vào thăm rừng đá. Giếng vàng - hai tiếng ấy gợi lên một điều kỳ diệu và bí ẩn. Nhưng thực ra chỉ là nơi để người ta lui tới mỗi năm một đôi lần vào mùa cây cối nở hoa.

Đứa bé nghe lỏm được câu chuyện và chỉ thờ dãi, trong lòng đầy mong đợi. Sáng hôm sau đứa bé hỏi:

- Ba má đã trông thấy giếng vàng bao giờ chưa?

- Có chứ, trông thấy rồi, - tôi đáp.

- Thế cái giếng vàng ấy có đẹp không hở ba? - đứa bé hỏi vặn.

- Đẹp - tôi trả lời - đẹp lắm.

Câu chuyện ấy diễn ra vào một buổi sáng trong bữa điểm tâm. Khi đứa bé nghe đến cái tên Giếng vàng, nó nhìn một hồi lâu vào trong cốc sữa. Rất có thể đứa bé liên hệ và hình dung cốc sữa đặt trước mặt nó cũng là cái giếng chứ sao, nhưng khác là cái giếng này bé còn con và không sâu chút nào, xung quanh thành giếng có một dải mạ vàng và dưới đáy dùng cù đĩa cắm xuống cũng tới nơi.

Nhưng câu chuyện trên đây đã diễn ra hoàn toàn khác với những điều tôi ước đoán.

Bà ngoại Staza tới thăm chúng tôi vào một ngày tháng Năm như mọi năm. Gặp chúng tôi, tay bắt mặt mừng, bà bắt đầu kể lể một hồi lâu, bao nhiêu chuyện mãi vẫn không hết:

- Chúng ta sẽ đi chơi đâu bây giờ nào? - bà hỏi.

Suy nghĩ một lát tôi đáp:

- Thưa mẹ, chúng ta đi Giếng vàng có được không hả mẹ?

Nghe hai tiếng Giếng vàng, trong gia đình ai nấy đều phấn chấn hẳn lên và mỗi người đã có thể hình dung được cả một chương trình sinh hoạt sẽ đến với mọi người.

- Đúng quá, ta sẽ tới Giếng vàng. Con nói đúng quá. Thế mà mẹ không nghĩ ra trước... Lâu lắm mẹ chưa trở lại đó, một năm mới dài làm sao chứ...

Trên nét mặt nhiều nếp nhăn của bà Staza hiện lên một niềm hân hoan, vì cũng như những năm về trước, bà lại sắp có dịp trở lại một nơi quen thuộc.

Trong khi đó đứa bé thủ thỉ hỏi:

- Con cũng được đi Giếng vàng chứ hở ba? Cả nhà ai cũng biết cả rồi, chỉ có con là chưa. Nhất định ba cho con đi với ba nhé, một lần thôi cũng được.

Vừa dứt lời, đứa bé đã xăm xăm đi lấy quần áo mặc vào người, mà không chờ sự cho phép của bố mẹ. Đứa bé sợ mọi người đi mất.

Thế là cả gia đình tôi kéo nhau đến Giếng vàng. Những bậc lên xuống nối tiếp nhau không biết bao nhiêu mà kể. Càng đi càng có cảm giác như đang lên trời. Chúng tôi leo, rồi lại nghỉ, rồi lại tiếp tục leo. Tim đập hồi hộp. Bao giờ mới trông thấy Giếng vàng? Giếng vàng đây rồi: dăm

ba chiếc bàn ăn phủ bằng những chiếc khăn không lấy gì làm sạch sẽ lắm và mấy người đàn ông chạy bàn mặc quần áo xám. Mùi chả rán từ trong bếp thoảng ra thơm nức.

- Khi nào tới giếng vàng hở bà? - đứa bé hỏi.

- Cháu cứ ngồi xuống đã - bà Staza đáp lại. - Bà sẽ bảo mẹ cháu mua bánh sữa với kem cho cháu nghe... Cháu bà có thích ăn bánh sữa không nào? Hay bảo mẹ mua đào ướp cho cháu?

Để chiều lòng đứa bé, bà còn nghĩ ra nhiều thứ bánh khác nữa.

- Vâng - đứa bé nói giọng ngoan ngoãn, lòng đầy hy vọng và hồi hộp như tâm trạng của những người khi gần đạt tới đích. - Nhưng ăn xong, bà sẽ dẫn cháu đi xem giếng vàng cơ.

Một lát sau, đứa bé lại hỏi rất tự nhiên và mạnh dạn:

- Nước giếng đó thế nào hở bà? Có xanh không? hay là bị khô cạn và ở dưới đáy có cát sỏi?

- Bà bảo mẹ mua trứng trắng cho cháu nhé? Cháu thích không nào.

- Không, cháu muốn trông thấy giếng vàng kia? - đứa

bé khẩn khoản. - Tại sao cứ ngồi mãi ở đây thế này. Cháu không thích trứng trắng đâu, cháu muốn trông thấy giềng vàng kia. Bà dẫn cháu đi đi...

- Thì Giềng vàng là đây rồi chứ còn đòi gì nữa thằng ngốc kia! - bà Staza đáp lại và ngạc nhiên trước sự đòi hỏi của đứa bé. - Cái tiệm ăn này người ta gọi là Giềng vàng thì cứ biết thế chứ còn đòi gì nữa.

Người hầu bàn mang chả rán và rượu bia tới đặt lên bàn.

- Hôm nay cháu nó làm sao thế kia? - bà Staza hỏi chúng tôi rồi quay sang dỗ cháu: - Cháu trông kia, đẹp quá. Cháu đã biết uống bia bao giờ chưa, hay là bà mua nước cam cho cháu nhé.

Và rồi bà còn trách tại sao chúng tôi không mua đào ướp cho đứa bé.

Những người chạy bàn tới tấp bưng xúp, bánh mì hấp và thịt tới bàn. Mọi người ăn uống một bữa ngon lành, không một ai để ý là ở một góc đĩa đặt trước mặt đứa bé đang có những giọt nước lấm tẩm, trông kỹ mới biết đó là những giọt nước mắt của trẻ con.

DƯƠNG TẮT TỪ dịch

GIÁO DỤC CỔ ĐIỂN

XẤY ra một chuyện không thể tưởng tượng được. Bachich là học sinh lớp hai trường trung học, một cậu bé nghèo nhất lớp, chăm chỉ vào bậc nhất, hạnh kiểm được xếp vào loại đáng khen, lần nào đi tham quan xa cũng đều được nhà trường đài thọ mọi thứ tiền, hàng năm cứ đến ngày mùng hai được trợ cấp ba cua-ron sáu ba-le ⁽¹⁾ và đầu năm còn được lĩnh thêm ba vở học, mỗi quyển đáng giá năm ha-le... Ai lại một cậu bé hạnh kiểm như thế, mà trong giờ học tiếng La-tinh, khi gần tới lượt thầy giáo khảo tiếng "mô", đưa bé đứng phát dậy nói:

- Thưa thầy, con phải ra nhà tiêu cái ạ!

(1) Đơn vị tiền Séc.

Câu nói như sét đánh vào mang tai giáo sư Tômêch. Bên cạnh giáo sư còn có viên khám khảo Hennút. Nghe câu nói, nét mặt của lão cũng tái ngắt đi. Lão quay sang đứa bé tội nghiệp và hỏi với một giọng nghiêm khắc:

- Tên trò là gì?

Mặt Bachich đỏ gay lên:

- Tên con là Vladixlap Bachich quê ở Horonhi Mratsi ạ.

Viên giám khảo làm một động tác gân như giật nảy mình và hỏi tiếp:

-Vladixlap Bachich, ai cho phép trò dùng danh từ "nhà tiêu" ở những nơi như thế này? Ông giáo, ông hãy giải thích cho trò này biết khi một học sinh muốn xin phép ra khỏi lớp trong vòng mười phút thì phải nói như thế nào cho lễ độ, trên mười phút tất nhiên phải ghi vào sổ điểm danh và không thể không hạ thấp điểm hạnh kiểm xuống được.

Viên giám khảo nhìn cả lớp với cặp mắt giận dữ rồi ngồi xuống chiếc ghế dựa. Giáo sư Tômêch ho một cái rồi nói:

- Lịch sử... lịch sử văn học La Mã dạy chúng ta rằng các nhà thơ La Mã ngày xưa bao giờ cũng dùng những thành ngữ thích hợp và phổ thông trong các tác phẩm của họ. Từ đó chúng ta kết luận rằng....

Bachich bắt đầu đứng lên báo cáo. Mặt đứa bé tái ngắt và run run:

- Con xin phép thầy ra ngoài ạ.

- Không được, Bachich, bây giờ đã muộn rồi. Muộn rồi cậu cả ạ. Chúng tôi đã ghi vào sổ hạnh kiểm thì dù cậu có dùng những danh từ lịch thiệp đến mấy cũng muộn rồi. Cái gì chứ thiếu hạnh kiểm là tôi không thể dung tha được. Tôi lấy làm lạ, một học sinh như cậu, nghèo túng, sống nhờ vào sự nuôi nấng của mẹ cậu, một người quả phụ, thế mà khi nói năng cậu lại dùng những lời lẽ đến nỗi một đứa quê mùa nhất cũng phải xấu hổ thay cho cậu. Hạnh kiểm đáng khen của cậu lẽ dĩ nhiên tôi đánh tụt xuống một bậc, bởi vì cây non cần phải uốn nắn từ lúc còn nhỏ chứ không thể đợi đến khi lớn được. Đợi đến lúc lớn lên thì đã muộn mất rồi, và như thế xã hội loài người sẽ thêm một người hư hỏng, cậu hiểu chứ? Tôi đã nhiều lần bảo cậu rằng trong tiếng La-tinh, ai mà

chăm chỉ, chuyên cần, ắt sẽ học được một thứ tiếng trong sáng, sẽ hấp thụ được những ý nghĩ thanh khiết...

Nỗi bứt rứt của Bachich đã lên cao độ. Đứa bé nhìn vào viên giám khảo ra vẻ khấn khoản nhưng viên giám khảo thì không quan tâm, chỉ nhìn vào mấy cái móng tay của lão. Thế rồi đứa bé hoa mắt nhìn vào bức tranh treo trước mặt, bức tranh mô tả lại sự đổ nát của ngôi đền ở Kacnak. Đứa bé chảy nước mắt. Nó ước gì cũng được có mặt trong những cảnh đổ nát kia...

Bachich cố lắng nghe giáo sư nói tiếp:

- Đã bao nhiêu lần tôi dặn đi dặn lại rằng muốn gì thì muốn, nhưng mỗi lời cậu nói lên ít ra cũng cần phải thể hiện được phần nào sự tận tâm của tôi trong việc đào tạo cậu thành một người lịch sự. Các nhà thơ La Mã ngày xưa họ mà nghe được câu nói của cậu thì họ phải rút nước mắt ra đây Bachich ạ. Xêza, Ovidơ, Xixêrông và Xemprôniut Grackuyt⁽¹⁾ sẽ quay mặt đi mà khinh bỉ người đời. Bachich, trò có nghe tôi nói không mà tay trò cứ loay hoay định đưa đi đâu thế?

- Thưa thầy... đứa bé tội nghiệp khóc.

(1) Các danh nhân thời cổ La Mã.

- Cậu hãy im đi, ngoài những lời ăn nói thô bỉ của cậu tôi còn phát hiện ra những điểm khác nữa ở cậu. Cậu quên rằng cậu là một học sinh nghèo, được miễn học phí. Thế là cậu đã tự rút chân ra khỏi chỗ đứng của cậu. Tất thấy các trò phải nhớ rằng chỉ có lời nói thanh nhã mới biểu hiện được tâm lòng tinh khiết, cao thượng và muốn thế chỉ có một con đường là giáo dục cổ điển...

Sự lúng túng của Bachich đã lên tới đỉnh, mặt em đỏ tía, rung động, hai dòng nước mắt tuôn rơi bi đát và trong khi đó em Maud ngồi bên cạnh lấy cùi tay thúc mãi vào đầu gối Bachich.

- Thế cho nên, Bachich, tôi phải phạt cậu để làm gương cho kẻ khác. Những lời thô bỉ của cậu đã làm cho cả lớp mất thì giờ, vì những câu nói chướng tai, bất lịch sự, vô lễ tục tằn ấy... đáng coi cậu là một con người mọi rợ, là đồ vô ơn bội nghĩa...

Bỗng nhiên bên cạnh Bachich năm bàn tay giơ lên cùng một lúc.

- Sôrâysi, trò muốn gì?

- Thưa thầy, con có được phép mở cửa sổ ra không ạ...?

DƯƠNG TẤT TỪ dịch

NGƯỜI ĐÀO SÂM

CÓ một nhà kia đi tìm cây thuốc lại đào được sâm, bán được giá cao, nhà phát hể lên, giàu có vào loại nhất trong khoảng mấy chục dặm. Nhưng người đó tính bủn xỉn, chỉ sợ lộ ra về giàu nên thường ngày áo mới mặc bên trong, áo rách trùm ra ngoài, ăn của ngon vật lạ thì đóng cả cửa sổ lẫn cửa ra vào, ăn cơm xong bắt người nhà phải chùi mồm xia răng xong mới được đi ra ngoài, gặp ai thì phải than vãn thở dài, kêu nghèo kêu khổ.

Mùa hè năm ấy, người nọ lại đào được rất nhiều sâm, sau khi hấp và phơi khô liền đóng vào một cái sọt rách, gửi xuống núi vào thành để bán. Lúc sắp đi, người ấy lấp một cái gương soi ở ngoài cổng lớn. Người vợ không

256

hiếu, anh ta liền giải thích đó là gương chiếu trộm, trộm thấy gương thì phải lui, như sói sợ pháo, hổ sợ lửa vậy.

Vợ giễu anh ta chỉ sợ bóng sợ vía, làm thế là mua việc. Anh ta nghiêm mặt nói rằng mình không có ý hại người nhưng phải có tâm đề phòng người khác, rằng con người bằng xương bằng thịt đầy nhưng không sao hiểu nổi, nghèo thì bị cười là nghèo, giàu lại bị ghét vì giàu, tôi đi chuyến này, nhất định có kẻ nảy lòng tham, cái giếng ngoài sân thì không khiêng nổi rồi, còn cái nhà tranh này cũng chẳng ma nào thềm trộm, ngoài hai thứ đó ra thứ gì bà cũng phải để ý, cái số sâm chưa phơi khô càng phải cất kỹ, bà đã nhớ chưa?

Người vợ đáp là đã nhớ rồi. Anh ta bảo thế thì bà nhắc lại một lượt xem sao. Người vợ bèn nói cái giếng ngoài sân không khiêng nổi, nhà tranh không ai thềm trộm, cất kỹ đám sâm chưa phơi khô.

Anh ta nói ngoài số sâm, ở nhà một thanh củi cũng phải để ý, nhớ kỹ rồi thì tôi mới đi được. Người vợ bèn đẩy chồng ra khỏi cửa. Anh ta vừa đi vừa ngoái cổ lại nhìn.

Người vợ ở nhà quả nhiên không ra khỏi cửa. Ánh nắng rực rỡ chiếu vào cái gương treo trên cổng, một vòng ánh sáng hắt vào nhà. Người vợ ngồi bên vòng ánh sáng ở trong nhà, đợi cho đến lúc nắng tàn trời tối, cổng trước cửa sau đóng chặt rồi mới đi ngủ. Đêm đó chẳng có chuyện gì, chỉ có mỗi nỗi lo là cái gương ngoài cổng không chừng bị kẻ trộm lấy mất. Không còn cái gương chiếu trộm thì trộm có mò đến không? Ngay hôm sau, việc đầu tiên khi mở cửa là ra coi xem cái gương có còn không.

Gương vẫn còn nhưng trong đó có hình. Hình trong gương là căn nhà của họ. Một thằng trộm đang lấy sẫm trên chiếu phơi trái dưới hiên nhà, người chồng đang đánh nhau với thằng trộm. Thằng trộm tuy nhỏ người nhưng nện lăm, cứ luôn dưới háng người chồng mà tránh đòn. Người chồng tức quá kêu ầm lên, vợ lấy cái cày cối xay chiếu thẳng đầu tên trộm nện xuống, tên trộm tránh được, cú đánh trượt ra ngoài, tên trộm nhào ra cửa chạy mất. Thoạt đầu người vợ chỉ nhìn đã sợ đến toát mồ hôi, đến khi thằng trộm bỏ chạy mới bảo để tôi đuổi nó. Vừa cất bước sải chân đã vấp phải bậc cổng ngã nhào, nhìn ra xung quanh chẳng thấy thằng trộm đâu. Chị ta thấy lạ

quá, ngẩng đầu nhìn lên gương thì gương sáng trong, chẳng còn có gì trong đó nữa.

Một hôm khác vừa mở cửa nhìn lên gương, trong gương lại có hình. Một kẻ bịt mặt bằng vuông vải đen đang treo tường, động tác nhanh lẹ như mèo. Hắn vừa nhảy xuống sân thì một người nhào tới, chính là người chồng. Kẻ bịt mặt không thèm chạy, đâm một cú khiến người chồng ngã xuống đất, miệng đổ máu tươi. Kẻ bịt mặt vào nhà mở hòm lục tử, vợ tất cả quần áo mới buộc thành một cuộn vác lên lưng, gỡ lấy xương thịt muối trên cột, rồi lại đá đổ bàn thờ, lấy cái xèng moi gạch dưới chân bàn, đào lên được một cái hộp sắt, mở ra vợ từng nắm tiền một lặn vào lưng. Người vợ nhìn vào gương, thầm nghĩ không biết chồng mình chôn tiền từ lúc nào mà mình không hay nhỉ? Nhìn lần nữa thì kẻ bịt mặt đã ra khỏi nhà, người chồng vẫn còn sóng soài trên đất chưa dậy được. Đúng lúc kẻ bịt mặt sắp leo qua tường bỏ đi thì người chồng đột nhiên bật dậy đuổi theo, hai tay thọc vào trong đũng quần của kẻ bịt mặt mà quơ, quơ ngay được một cục thịt rồi nắm chặt lấy, kẻ bịt mặt ngã vật ra đất không động

cựa được. Người chồng đoạt lại quần áo, khâu thít muối khô, moi hết tiền trong lưng quần hắt ra rồi cảnh cáo, hỏi hắt rằng lần sau còn dám đến ăn trộm nữa không. Kẻ bịt mặt rập đầu xin tha, người chồng đòi phải để lại một vật rồi cầm kéo lên hớt một cái, hớt luôn một bên tai của kẻ bịt mặt. Xong, người chồng cầm chân hắt ta lôi ra khỏi cổng, đóng cổng lại, cái tai bị cắt vẫn còn nảy tanh tách trên mặt đất. Người vợ thấy thế hỏi lòng hỏi dạ, không ngờ chồng mình giỏi đến thế, vừa toan cắt tiếng gọi thì mọi hình trong gương biến mất.

Nhiều ngày sau, hôm nào người vợ cũng nhìn thấy căn nhà mình trong gương, không lần nào thấy kẻ trộm nữa, còn chồng mình thì lúc nào cũng ngồi ngay trước cửa nhà, oai nghiêm như một con sư tử. Người vợ không hiểu gương đó là gương gì mà thần kì đến vậy. Dù sao chồng chị ta đã lắp một cửa bấu trên cổng thì trong nhà hẳn không còn xảy ra sự cố nào nữa. Nghĩ thế rồi chị ta thấy nhẹ cả người, mấy ngày liền không ngồi canh nhà. Chị ta đi đốn củi, xuống sông vo gạo mà trong nhà quả là không mất mát vật gì. Một hôm, mở cửa xong chị ta lại

nhìn vào gương. Trong gương lại có hình. Một người từ cổng đi vào, trông thấy chồng thì thì vòng tay chào hỏi, miệng cười tươi rồi rút trong túi áo ra chai rượu cùng người chồng uống. Chồng chị ta mới đầu còn hồ nghi, sau cũng tươi cười hớn hở cùng người kia ngồi ngoài sân uống rượu. Uống ngà ngà say chợt người chồng nghe thấy trong nhà có tiếng cửa tủ đóng mở. Anh ta ngẩng lên nhìn, thấy một người xách một cái đũa căng phòng đứng ở ngoài hiên. Người này xóc xóc số sâm đựng trong đũa, chun mũi giễu người chồng rồi rảo bước đi ra cổng. Người chồng kinh sợ nhìn lại vào nhà thì thấy một lỗ hổng rõ ở vách hậu bèn hiểu ra hai thằng trộm đã bàn trước với nhau, một đứa đi vào cổng trước mời rượu để giữ chân mình, một đứa thừa cơ khoét vách hậu chui vào nhà vợ vét. Anh ta vội vàng giơ tay tóm lấy thằng mời rượu thì thằng này cầm bát rượu hất luôn vào mặt anh ta rồi đâm anh một nhát vào bụng, xong quay người bỏ trốn. Người chồng ngã vật ra đấy, ruột trắng lôm lốp xổ ra ngoài, song anh ta nhanh tay lấy bát đựng ruột ấn trở lại chỗ vết đâm, lấy thắt lưng buộc chặt lại, vùng chạy theo nhưng đến cổng lại ngã sập xuống đất.

Xem đến đây, người vợ sợ hãi tái mét mặt, đang tính nhìn kỹ xem chồng mình sống hay chết ra sao thì hình trong gương lại biến mất.

Ba ngày sau, dưới núi có người cấp báo tin dữ với chị ta rằng người đào sâm đã bán hết sâm. Người khoẻ mạnh không làm sao cả, thế mà đùng một cái chết trên giường nhà trọ ở trong thành, trong lưng còn lặn một xấp tiền đầy cộp.

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

BIẾT

S thời ấy, ở nơi ấy, có ba anh em nhà ấy, họ lớn dần và đã đến tuổi lấy vợ.

I

Anh cả đã quen khá nhiều cô, nhưng chưa vừa ý cô nào. Người trong gia đình sốt ruột cho anh, bèn bề thân thích cũng đau đầu vì anh, hễ gặp anh là hỏi:

- Cậu thấy cô ấy thế nào?
- Còn cậu?
- Cô ấy được đấy, lương thiện, dịu dàng, lại tháo vát...
- Tiếc rằng không xinh cho lắm.
- Sao lại chỉ chạy theo hình thức bên ngoài?

Anh lắc đầu.

- Hừ! Sau này anh sẽ biết.

Anh cả vẫn kén cá chọn canh, cuối cùng đã chọn được một cô xinh đẹp và cưới nhau.

II

Vài năm sau, anh hai cũng bắt đầu quen biết nhiều cô, cũng chưa vừa ý cô nào. Người nhà sốt ruột cho anh, bạn bè thân thích cũng đau đầu vì anh. Anh cả tìm anh nói chuyện.

- Em thấy cô ấy thế nào?

- Còn anh?

- Cô ấy được đấy, lương thiện, dịu dàng, lại tháo vát...

- Tiếc rằng không xinh lắm!

- Sao lại chỉ chạy theo hình thức bên ngoài?

Anh hai lắc đầu.

- Hừ, sau này anh sẽ biết.

Anh hai mỉm cười.

Anh hai vẫn kén chọn, cuối cùng đã kén được một cô xinh đẹp và cưới nhau.

III

Lại vài năm sau, anh ba cũng đã lớn và quen biết nhiều cô. Anh chọn đi chọn lại, không vừa ý cô nào. Người trong nhà sốt ruột lắm, bạn bè thân thích cũng đau đầu vì anh. Anh hai tự tìm em hỏi:

- Cậu thấy cô ấy thế nào?
- Còn anh?
- Cô ấy được đấy, lương thiện, dịu dàng, lại tháo vát...
- Tiếc rằng không xinh lắm.
- Sao lại chỉ chạy theo hình thức bên ngoài?

Anh ba lắc đầu.

- Hừ, sau này anh sẽ biết:

Anh ba mỉm cười:

Anh ba vẫn kén chọn, cuối cùng đã chọn một cô xinh đẹp và cưới nhau.

IV

Cuối cùng anh ba đã biết, nhưng đã cưới mất rồi, đã bước vào cuộc sống gia đình.

VŨ CÔNG HOAN *dịch*

THỢ SĂN

NÚI Thái Bạch từ chân núi phía Bắc trèo lên thì càng lên cây cối càng rậm, càng cao. Tới lưng núi rồi trèo lên nữa thì càng lên, cây cối càng thưa, càng thấp. Đến khi leo tới cảnh giới cây cối thưa thớt tẻ thì đó là nơi sói sinh đàn để sống và cũng là nơi ở của một hộ thợ săn.

Người thợ săn này tay thô, chân mập, biết rất rõ thói quen của sói, một khi đã lấy viên đạn chà đến sáng loáng dưới gót giày ra nấp vào ổ đạn rồi bắn thì hễ đạn nổ là sói gục. Nhưng người thợ săn không dùng súng mà chế riêng một chiếc côn bằng sắt, gặp sói thì cố ý nhấn nhử mặt mày chọc cho sói tức lên, lúc đó mới vung côn lia vào chân sói. Chân sói giòn như mía, hễ lia là gãy. Sau đó cứ giũ lưng mà vụt. Chân sói đã như đậu phụ rồi

thì nằm bết đậy, không dậy được. Người thợ lập tức uốn hai cành cây treo chân sói lên, thừa lúc sói chưa chết hẳn mà lột lấy da trong tiếng hú gào của con thú. Chỉ cần rạch một đường trên cái đầu lồi tròn của sói rồi cho nắm tay vào thục mạnh chỗ giữa da và thịt thể là được một tấm da sói nguyên lành.

Chỉ trong mấy năm, sói trong khu rừng cây thấp đã bị người thợ săn giết sạch.

Không còn sói để săn, người thợ săn bỗng cảm thấy trống vắng, thường ở nhà nhăm nháp rượu một mình. Chợt nghe có tiếng hú gào, anh ta xách côn chạy ra, nhưng chỉ thấy chim hót trước gió, hoa tràn lối đi, xa gần tuyệt không thấy dấu chân sói. Hiện tượng này giày vò anh ta, khiến ban ngày uống rượu chẳng yên, đêm tối ngủ không ra ngủ, vừa chợp mắt đã tỉnh dậy. Người thợ săn hết sức buồn chán.

Một hôm, người thợ săn đang lười nhác tha thẩn trong rừng, ngẩng đầu lên chợt thấy một con sói nằm ra đang ngủ ở cạnh ba cây trước mặt. Thấy anh ta, nó chuồn ngay. Người thợ săn lập tức chồm tới. Sói hết đường chạy,

móng trước liền bám xuống đất, hai chân sau nhồm lên, đuôi to như cái chổi dựng đứng, lông đuôi phơ phất như một lá cờ. Người thợ săn tiến từng bước đến gần, neho mắt lại lấy tay vẫy vẫy. Sói không hiểu ý, hú liền ba tiếng khiến một trận lá khô trút từ trên cây xuống. Người thợ săn bốc lấy một nắm lá khô rơi trên vai, thổi bụi trên đó đi rồi đột ngột vụt nhát côn, lại đột ngột thu côn lại, còn con sói nằm phục xuống, một chân trước đã bị gãy. Người thợ săn cười lên ha hả, giơ côn nhanh như chớp toan vụt xuống lưng sói thì sói cũng bật dậy như ngọn cuồng phong vồ lấy người thợ săn. Cả đời anh ta chưa từng gặp con sói dữ nào bị thương rồi mà còn nổi điên như thế. Cây côn rơi xuống đất, anh ta bắt vội lấy một chân sói, đồng thời nắm tay kia lại tọng thẳng vào cổ họng con sói đang ngoái mồm lại định dớp anh ta. Người và sói vật lộn trên đất. Sói không ngậm mồm lại được, người cũng không dám rút tay ra. Cả hai đã sắp lăn đến mép vách núi, rồi tiếp đó lăn xuống khỏi đầu vách, rơi xuống vực thẳm hàng mấy trăm mét.

Khi rơi xuống khoảng ba chục mét, người thợ săn kinh ngạc phát hiện ra có con sói đứng ở mô đá lồi ra trên

vách núi. Con sói này lông vàng cháy, da bụng căng tròn, cái đầu tròn xinh như một cánh hoa đào. Người thợ săn hiểu ra đó là con sói cái. Có sói cái tất phải có hang là nhà sói. Thì ra sói trên núi Thái Bạch vẫn chưa tuyệt chủng.

Rơi xuống khoảng sáu chục mét, chỗ vách núi lõm vào có một mặt phẳng nhỏ, một con sói con đang chơi trò nhảy lộn. Con này hẳn là con của sói bố mẹ, mới chừng một tuổi mà cái đuôi đã rõ dài, hàm răng trắng cũng rõ dài. Không biết đờ độc ác này là thằng cả, thằng hai, hay thằng ba?

Rơi xuống khoảng trăm mét, người thợ săn thấy trên vách núi có một cái hang, sau đám dây leo rủ xuống như rèm có con sói đang nằm, gầy trơ xương, lông mi dốm bạc, mù một mắt, ruồi muỗi bu quanh. Không cần hỏi cũng biết đây là con sói ông, sói bố của sói bố, thằng già xảo quyệt này không biết truyền giống được bao nhiêu? Còn con sói bà nữa đi đâu?

Rơi xuống khoảng hai trăm mét, quả nhiên con sói bà ở trong một cái hang khác.

Cuối cùng người thợ săn và sói rơi xuống đáy vực. Lúc đầu cả hai rơi xuống một cành cây chia ra. Cành cây gãy tách một tiếng rồi cùng cả hai rơi xuống một phiến đá, nảy lên rồi mới rơi xuống đất. Người thợ săn cảm thấy đau đớn vô cùng, sau đó không cảm thấy gì nữa.

Khi người thợ săn tỉnh lại liền nhìn ngay sang con sói. Nhưng anh ta chẳng thấy sói đâu, chỉ thấy cùng rơi xuống với mình và đã chết là một người đàn ông chừng ngoài bốn chục tuổi.

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

NGƯỜI TA XÌ XÀO

TÔI lo cuống lên: Phải tìm giám đốc và báo cho đồng chí ấy biết là kho thành phẩm của chúng tôi vừa bốc cháy. Nhưng ở phòng đợi, như thường lệ, đầy người chờ. Đồng chí Gulembabốp vốn thích gặp riêng từng cán bộ cấp dưới và nói chuyện rất lâu với họ. Giá như lần khác, tôi có thể yên tâm ngồi đợi, hỏi han những người khác xem họ đến gặp giám đốc vì việc gì, nhưng hôm nay thì không thể đợi một phút nào.

- Tôi cần gặp giám đốc Gulembabốp, - tôi vừa thở hổn hển vừa nói với cô thư ký.

- Đợi đấy!

- Cô nghe đây, đằng kia đang cháy!... Tôi cần phải báo ngay...

- Anh cứ đợi đấy! - Có ta lại xẵng giọng, - Đầu tôi cũng sắp bốc lên vì những lời ba hoa của anh đây.

Khi đó tôi quyết định phải hành động can đảm hơn, chờ lúc một người vừa bước ra, tôi vội lao vào phòng giám đốc. Nhưng cô thư ký đã chặn trước mặt tôi.

- Thưa giám đốc, Suvarốp chen ngang!

- Thưa giám đốc, đề nghị...

- Xin anh đợi cho! Phải theo thứ tự chứ! - Giám đốc nghiêm khắc nói và chỉ tôi ra cửa.

Tôi không còn cách nào hơn là ra ngoài ngồi đợi.

- Vào đi! - Cô thư ký nói khi đến lượt tôi.

- Có chuyện gì thế? - Giám đốc rầu rĩ hỏi khi tôi bước vào.

- Tôi cần phải báo cáo với giám đốc một tin không hay...

Và tôi bắt đầu kể lại tin tôi vừa được nghe qua điện thoại.

Giám đốc đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng. Khó mà biết được ông ta có nghe tôi hay không. Tỉnh thoảng

ông ta lại nhìn ra cửa sổ. Khi ấy tôi mới hiểu rằng giám đốc đang ở trong tâm trạng không vui. Từ "cháy" mà tôi thốt lên một cách đầy lo lắng và khẩn thiết không hề tác động đến ông ta.

- Nhưng đồng chí hãy nghe đây... ở đằng ấy đang cháy!

- Đừng hoảng hốt! Tôi đã nói là phải viết báo cáo! Hãy tìm cách trình bày các ý nghĩ cho chính xác!

Tôi chạy vội về phòng. Tôi ngồi vào bàn và những ngón tay run rẩy lướt trên máy đánh bản báo cáo về kho thành phẩm bị cháy.

Ở phòng đợi, tôi lại phải giảng giải với cô thư ký và nhờ cô báo ngay với giám đốc về bản báo cáo của tôi.

- Bây giờ không được! - Cô ta nghiêm khắc trả lời, - giám đốc đang tiếp Xtáp-rép và không cho phép ai quấy rầy.

Tôi không còn cách nào hơn là ngồi đợi và dán mắt vào phòng giám đốc.

Vài phút sau khi Xtáp-rép đi ra, tôi gõ cửa, và không đợi trả lời, bước thẳng vào phòng. Tôi bắt đầu gàn như hét lên:

- Trong xí nghiệp người ta xì xào rằng...

Lời nói của tôi vang lên bất ngờ đến nỗi giám đốc rùng mình và đứng đờ ra tại chỗ.

Bây giờ giám đốc nghe tôi vô cùng chăm chú. Thậm chí ông ta đến sát bên tôi và ngồi xuống ghế. Nét mặt giám đốc cực kỳ căng thẳng, có thể nhận thấy ông ta thở gấp và tim đập thình thịch.

- Họ xì xào rằng sáng nay kho thành phẩm của chúng ta bốc cháy. - Được, được, tiếp tục đi Suvarốp!

- Họ nói sau lưng giám đốc rằng ông không tiến hành một biện pháp nào...

- Làm gì có biện pháp khi không ai bảo cho tôi về đám cháy cả! .. Ai tung ra tin này?

- Các nhân viên.

- Cụ thể là ai?

- Tôi sẽ kể tỉ mỉ cho đồng chí, nhưng trước tiên chúng ta hãy đi dập đám cháy, sau đó...

- Không, không, không! - Giám đốc nói một cách dứt khoát. Cậu hãy nói ngay, ai tung ra tin này và đem bàn tán suốt ngày, thay vì ngồi vào làm việc?

MAI TÁNG

"**À**NH phát hiện... "Người chồng ngồi ở phòng khách, muốn nói điều gì đó với vợ đang làm cơm trong bếp nhưng lại thôi.

Người vợ rõ ràng nghe thấy rồi nhưng lại giả vờ như không nghe thấy gì, tiếp tục thái rau.

"Anh phát hiện..." Người chồng lại lặp lại lần nữa, hy vọng có thể gây được sự chú ý của vợ, để vợ có thể hỏi lại một câu: Phát hiện cái gì?

Nhưng người vợ vẫn chẳng lên tiếng.

Đứa con gái đứng bên cạnh sốt ruột bèn hỏi: "Phát hiện cái gì hả ba, mau nói đi ba..."

Người chồng lặng im.

"Phát hiện ra cái gì, ba nói đi!"

"Anh phát hiện..." Người chồng lại nhắc lại lần nữa, hy vọng vợ sẽ hỏi lại anh ta. Nhưng người vợ vẫn làm ra vẻ không nghe thấy gì.

Từ khi kết hôn cho đến nay, họ cứ lạnh nhạt như thế. Sau khi có con gái cũng vẫn như vậy. Gần đây, hai người rất ít nói những lời dư thừa với nhau. Quan hệ vợ chồng lại bước vào thời kỳ chiến tranh lạnh mới. "Phát hiện ra cái gì ạ?", con gái chạy đến phía trước, lắc lắc tay ba.

Người chồng thất vọng đẩy con gái ra.

Anh ta bước vào nhà phát hiện nhà cửa đã được vợ quét dọn sạch sẽ, chăn màn cũng đem giặt hết rồi. Trên bàn có mấy món ăn thơm phức, còn vợ đang lúi húi trong bếp. Trong lòng vừa thấy cảm động vừa thấy hối hận, thấy rằng trong khoảng thời gian đã qua có nhiều lúc không phải với vợ. Định khen vợ một câu thật lòng: "Anh phát hiện, gia đình chúng ta thực tế vẫn rất tuyệt, em vẫn là một người vợ hiền..." Sau đó kiểm tra đến những chỗ không đúng của bản thân, cả nhà ăn một bữa cơm thật đầm ấm, đảm bảo sau này sẽ không cãi vã nữa... Nhưng, đối mặt với thái độ của vợ, anh đành giữ kín những điều đó trong lòng.

Vợ nấu xong cơm, bê lên bàn, chỉ dọn ghế cho mình và con gái, chẳng để ý gì đến anh.

Vợ và con gái ăn được một lúc, anh mới buồn bực vào bếp lấy dưa ăn cơm.

Trên bàn ăn, ba người chẳng ai nói câu gì.

Chẳng đợi anh ăn xong cơm, vợ đã dọn bát dưa đi rửa.

Đến tối, vợ chăm chú bật hết kênh ti vi này đến kênh khác lựa chọn chương trình mà mình ưa thích, không quan tâm đến anh.

Trước khi ngủ, nằm trên giường, vợ mệt mỏi hỏi một câu thờ ơ: "Lúc ăn cơm anh muốn nói gì?"

Anh thờ dãi: "Anh phát hiện, quả thật chúng ta nên suy nghĩ đến việc chia tay rồi".

Người vợ đột nhiên khóc nức nở...

TRẦN LAN ANH *dịch*

VÊU VÀ HẬN

CHỊ và anh yêu nhau. Chị yêu anh, anh cũng yêu chị.

Buổi tối hôm ấy, chị hỏi anh: "Anh sẽ ghét em?"

Anh trầm ngâm giây lát, nói: "Trừ khi em có người khác. Đó không chỉ là ghét mà là hận".

Chị vô cùng xúc động, thề cả cuộc đời này sẽ không để anh phải hận.

Chị mang thai, bực bội, buồn nôn, muốn ăn khế chua. Chị nói với anh, anh vui mừng, cả nhà đều vui mừng.

Từ hôm đó, ngày nào trên bàn cũng có xuất hiện một túi khế. Nhiều đến nỗi làm cho chị cứ nhìn thấy nó là cảm thấy buồn nôn. Ăn nhiều, dạ dày bị đau.

Chuyện mưa nắng của ông trời không ai lường hết được. Chị không buồn bực, không muốn ăn khế, nhưng đau ngực. Sau mỗi hơi thở ngực đau như muốn vỡ ra. Chị đi bệnh viện khám, bác sĩ cho biết chị bị ung thư, là ung thư phổi, phải nhập viện ngay.

Trời đất như quay cuồng xung quanh chị.

Bị ung thư có nghĩa là nhận bản án tử hình. Một sinh mệnh mới hơn hai mươi tuổi kết thúc tại đây. Chị đau khổ cùng cực. Chị lập tức nghĩ đến đứa con trong bụng và anh. Làm thế nào đây? Mặc bệnh ung thư thì không nên sinh con. Chị chết rồi, đứa trẻ sẽ mồ côi mẹ. Không thể như thế! Chị chết rồi, anh cũng sẽ đau khổ đến chết đi sống lại. Như thế cũng không được. Chị không muốn cái chết của bản thân sẽ mang lại nhiều nặng nề đến như vậy. Thế là chị quyết định để anh phải hận chị. Như thế, chị chết rồi, có thể giảm bớt những đau khổ trong anh. Câu anh nói với chị buổi tối hôm ấy cứ quanh quất trong đầu.

Chị phải khiến anh hận mình. Đầu tiên chị đến bệnh viện phụ sản phá thai, về nhà mới nói cho anh. Anh rất

280

bực nhưng không hận chị. "Mà em cũng thật là... không muốn có con phải nói với anh một tiếng, nghĩ một cách nào đó có phải hay hơn không. Hơn nữa làm phẫu thuật cũng không nên bí mật như thế, vạn nhất xảy ra chuyện mà anh lại không ở bên cạnh..."

Chị hạnh phúc, nước mắt ứa ra. Chị nghĩ, nhất định phải làm cho anh hận, nếu không, chị chết rồi, anh sẽ không thiết sống nữa.

Chị muốn để anh hận chị nhưng lại không muốn làm những việc không xứng đáng với chồng. Lao tâm khổ tứ cuối cùng cũng tìm ra một cách.

Chị viết một lá thư, đặt vào đồng quần áo. Lúc anh mang chúng đi giặt nhất định sẽ phát hiện ra.

Trên mảnh giấy đó viết rằng: "Anh thân yêu, cuối cùng em đã quyết định rút bỏ đứa con đó. Anh ta không hề tức giận. Nhưng em không muốn đứa con của anh ta, em muốn đứa con của anh cơ. Mỗi cặp vợ chồng chỉ được có một đứa con, em chỉ có một cơ hội. Em muốn dành cơ hội này cho anh".

Toàn thân anh run lên, có vẻ anh đã đọc mảnh giấy đó. Chị khẽ thở dài, mục đích của chị cuối cùng đã đạt

được rồi. Anh đang hận chị, ánh mắt của anh nói lên tất cả.

Ngoài cửa sổ gió thổi mạnh. Chị lặng lẽ nghe tiếng gió rít trên mái nhà.

"Chuyện này thế là thế nào?" Anh chìa lá thư ra:

"Nếu anh cảm thấy uất ức thì chúng ta li hôn". Chị bình tĩnh nói. Chợt chị cảm thấy rất khó chịu, hơi thở trở nên khó khăn, ngực đau như muốn vỡ ra.

Đột nhiên anh lao đến, đè lên ngực chị, hai bàn tay bóp chặt lấy cổ chị. Lúc này chị đã ý thức được tính nghiêm trọng của vấn đề: anh muốn giết chết chị.

Chị vùng vẫy, muốn nói. Chị muốn nói với anh tất cả sự thật, muốn nói với anh rằng anh thật ngốc, làm như vậy là phạm pháp.

Nhưng chị không nói bất cứ điều gì được nữa rồi, bóng tối bao trùm phía trước mặt.

TRẦN LAN ANH *dịch*

BÍ MẬT CỦA CHÀNG HOẠ SĨ

MỘT lần có một họa sĩ vẽ một bức tranh. Các họa sĩ khác pha được những màu sắc phong phú và hiếm hơn màu của chàng, và họ cũng vẽ được những bức tranh nổi tiếng hơn chàng. Nhưng chàng vẽ bức tranh của mình bằng một màu riêng trong đó rục cháy một sắc đỏ diệu kỳ. Ai đi qua ngắm bức tranh cũng đều thốt lên: "Tôi thích bức tranh này, tôi rất thích sắc đỏ rục cháy ấy".

Các họa sĩ khác tới xem bức tranh và hỏi nhau: "Không biết anh ta lấy đâu ra cái màu riêng ấy nhỉ?" Họ hỏi chàng, chàng chỉ cười và đáp: "Tôi không thể nói ra được". Và chàng lại miệt mài làm việc, đầu cúi gằm.

Có người lặn lội tới tận Viễn Đông mua được những loại bột màu đắt tiền về chế ra một màu vẽ rất hiếm, nhưng chỉ sau một thời gian tranh đã nhạt màu. Kẻ khác

lục tìm trong các pho sách cổ và cũng pha được các màu sắc đậm đà hiếm hoi, nhưng khi đem về lên tranh, nó trở thành màu chết.

Chàng họa sĩ vẫn miệt mài vẽ. Tác phẩm của chàng cứ đồ chổi mãi lên, rục cháy mãi lên, còn chàng thì lại ngày một trắng bệch ra. Cuối cùng, một đêm người ta thấy chàng gục chết trước bức tranh, họ chuẩn bị đưa chàng đi chôn cất. Những người khác lục lọi các ống màu, các nồi pha cát, tất tậ mọi thứ nhưng không ai tìm được cái mà họ muốn tìm.

Và khi họ thay quần áo cho chàng họa sĩ để khâm liệm, họ thấy trên ngực trái của chàng có một vết thương. Đó là một vết thương cũ, có lẽ nó đã ở đó suốt đời chàng, vì miệng vết thương đã chai lại... Cái chết, kẻ hàn gắn mọi thứ, đã khép miệng vết thương và gắn liền lại.

Rồi họ chôn cất chàng. Mọi người vẫn tiếp tục hỏi nhau: "Không hiểu anh ta lấy ở đâu ra cái màu ấy nhỉ?"

Thế rồi một thời gian sau chàng họa sĩ rơi vào quên lãng - nhưng tác phẩm của chàng thì sống mãi.

LÊ TIẾN dịch

Ở THẾ GIỚI XA XĂM

TRÊN một vì sao xa xăm có một thế giới đang tồn tại, và những gì xảy ra trên đó đều khác với thế giới của chúng ta.

Ở thế giới ấy có một người đàn ông và một người đàn bà. Họ làm việc cùng nhau, và họ sánh bước bên nhau ngày nọ sang ngày kia, rồi họ kết bạn với nhau - đó là điều đôi khi cũng xảy ra trong thế giới của chúng ta.

Nhưng ở thế giới ấy có một điều mà thế giới của chúng ta không có. Trên đó có một khu rừng rậm, cây cối ken dày cành lá giao nhau làm nắng chói chang mùa hè cũng không lọt xuống được. Giữa rừng có một ngôi đền. Ban ngày tất cả đều vắng vẻ tịch liêu. Nhưng đêm đến, khi các vì sao và ánh trăng bạc lấp lánh trên ngọn cây, ở

dưới vẫn vắng lặng tịch mịch, nếu có ai lên vào được một mình và quỳ xuống bậc thềm dẫn lên đền, rồi phanh ngực áo và lấy đá sắc cửa vào da thịt để máu nhỏ xuống thềm đá thì bất cứ điều gì kẻ đó cầu xin cũng được linh ứng. Tất cả đều đúng như vậy, vì như tôi đã nói, đó là một thế giới xa xăm và những gì xảy ra trên đó đều khác với thế giới của chúng ta.

Ngày lại ngày, người đàn ông và người đàn bà vẫn sánh bước bên nhau và người đàn bà luôn cầu chúc cho người đàn ông những điều tốt lành nhất.

Một đêm, khi ánh trăng bạc trải dẫm trên thế giới ấy làm muôn ngàn cây lá lấp lánh và những ngọn sóng biển long lanh ánh bạc, người đàn bà một mình rẽ lối vào rừng. Trong rừng tối mịt, ánh trăng lọt xuống lấm tấm bạc trên thảm lá vàng dưới chân nàng. Càng đi sâu vào rừng đêm càng đen đặc, cho đến khi chẳng còn một giọt trăng nào lọt xuống lá nữa. Cuối cùng nàng đến được ngôi đền. Nàng quỳ xuống bậc đá lạnh và cầu khẩn, mãi vẫn không có tiếng đáp lại. Sau đó nàng lần cởi áo và nhặt một mảnh đá sắc cửa vào ngực mình. Những giọt

286

máu nóng hồi trào ra nhỏ xuống thêm đá lạnh, tức thì một giọng nói cất lên: "Người nguyện cầu cái gì?".

Nàng đáp: "Có một người đàn ông mà con hằng ôm ấp, gần gũi hơn tất cả mọi thứ trên đời. Con muốn được dâng chàng phúc lành lớn lao nhất trong các phúc lành".

Giọng nói tiếp: "Đó là gì?".

Nàng đáp: "Con không biết. Nhưng con cầu mong chàng được ban cho những gì tốt lành nhất".

Giọng nói đáp: "Điều người nguyện cầu sẽ được linh ứng. Chàng sẽ được ban cho điều ấy.!"

Nàng đứng dậy. Nàng khép vạt áo và lấy tay ghi chặt áo vào vết thương, sung sướng chạy ra khỏi cánh rừng. Thảm lá vàng xôn xao dưới chân nàng.

Ngoài kia dưới ánh trăng bạc ngàn, những làn gió trong trời đang mơn man làn cát trắng lóng lánh trên bãi biển. Nàng chạy dọc trên bãi biển mịn màng. Bỗng nhiên nàng đứng sững lại. Xa xa trên những lớp sóng biển, chợt thấy một con thuyền đang lướt đi. Nàng che mắt dõi theo, con thuyền đang lướt đi như bay trên biển trắng bạc, ra khơi.

Có một người đang đứng trên thuyền, khuôn mặt người đó khuất ánh trăng nhưng dáng hình thì quen thuộc. Con thuyền tự lướt đi mà không có ai chèo lái. Trong ánh trăng mờ nàng như thấy một bóng hình khác nữa đang ngồi phía đuôi thuyền. Thuyền cứ lướt đi mỗi lúc một nhanh, xa mãi. Nàng chạy theo dọc bờ biển nhưng cũng không thể tới gần thêm chút nào. Thất vọng, nàng buông ngực áo bay phấp phới và dang rộng hai tay chơi với, ánh trăng bạc lóng lánh chảy trên những sóng tóc vừa xoã ra của nàng.

Bỗng một giọng nói cất lên ngay bên tai nàng: "Có gì xảy ra vậy?"

Nàng kêu lên: "Con đã đem máu để đổi lấy món quà tuyệt vời nhất trong các món quà cho chàng Con đang mang đến cho chàng thì chàng lại bỏ con mà đi!".

Giọng nói thì thầm êm ái: "Điều con nguyện đã được linh ứng đấy. Nó đã được ban cho chàng".

Nàng kêu lên: "Đó là điều gì?".

Giọng nói đáp: "Đó là điều chàng có thể rời bỏ con".

Người đàn bà đứng chết lặng.

Xa tít ngoài khơi con thuyền đã khuất hẳn sau tấm rèm trắng bạc.

Giọng nói lại nhẹ nhàng cất lên: "Con có bằng lòng không?"

Nàng đáp: "Con bằng lòng".

Dưới chân nàng những lớp sóng vỡ ra thành dải mỏng cứ hôn mãi lên bờ cát mịn.

LÊ TIẾN *dịch*

CẢNH BƯỚM NGÀN THU

QÚC ấy vừa hay trời đổ mưa, mặt đường nhựa ẩm ướt loang loáng ánh đèn vàng, xanh, đỏ. Hai chúng tôi đứng dưới hiên bên hè tránh mưa, nhìn sang đường bên kia, nơi có thùng thư đứng đơn độc dưới ánh đèn xanh. Trong túi áo choàng mỏng màu trắng của tôi có một bức thư, bức thư cần gửi cho mẹ tôi ở miền nam.

Anh Tử bảo nàng có ô, nàng qua bên kia đường bỏ thư cho tôi. Tôi lặng lẽ gạt đầu, đưa thư cho nàng.

- Chỉ tại chúng mình mang có mỗi cái ô nhỏ!

Nàng mỉm cười, vừa nói vừa giương ô chuẩn bị qua đường bỏ thư. Mấy giọt mưa từ mái ô của nàng bắn tung lên mắt kính của tôi.

Tiếng phanh rít xé tai. Theo tiếng rít, tuổi xuân của Anh Tử vụt bay lên rồi vĩnh viễn đậu xuống mặt đường ẩm ướt như một cánh bướm đêm.

Đang là mùa xuân mà đường như đã là cuối thu.

Nàng chỉ vì bỏ thư cho tôi mà qua đường. Chỉ một hành động đơn giản ấy đã khiến tôi suốt đời khôn nguôi. Tôi từ từ mở mắt, ngơ ngẩn đứng dưới hiên, mắt nhòa lệ nóng hổi.

Tất cả xe trên đời đều dừng cả lại, mọi người đổ xô vào giữa đường cái. Chẳng ai biết đậu giữa đường là cánh bướm của tôi.

Lúc ấy nàng chỉ đậu cách tôi có năm thước nhưng sao mà xa vời đến thế. Những giọt mưa nặng hạt bắn lên mắt kính tôi, đập vào sinh mệnh tôi.

Tại sao kia chứ? Tại sao chỉ mang theo mỗi một cái ô?

Nhưng trước mắt tôi vẫn là Anh Tử mặc áo choàng mỏng màu trắng, giương ô thông thả qua đường. Nàng muốn bỏ giùm tôi bức thư, đây là bức thư gửi cho mẹ tôi ở miền nam. Tôi vẫn ngẩn ngơ đứng dưới hiên, vẫn

nhìn thấy Anh Tử ngàn thu bước ra tới giữa lòng đường. Thật ra trận mưa ấy chẳng lấy gì làm to song là trận mưa lớn nhất trong đời, trong ngàn đời chúng tôi.

Lá thư ấy mang nội dung như sau, nào Anh Tử có hay biết?

"Thưa mẹ, con định tới tháng sáu sẽ cưới Anh Tử".

PHẠM TÚ CHÂU dịch

KHI NGƯỜI ĐÀN BÀ CHUẨN BỊ ĐI ĐÂU ĐÓ...

NGUỒI đàn bà chuẩn bị đi đâu đó... Bất kể là đi đâu: đi xem kịch, đi nghe hòa nhạc, đi đến nhà ai chơi - thì cũng vậy. Dù báo trước cho cô một ngày, hay một năm, cô vẫn cứ muộn một tiếng đồng hồ! Và ta chẳng cần xem kịch xem biểu diễn ca nhạc nữa, vì việc chuẩn bị đi của người đàn bà cũng đã là một cảnh tượng tuyệt diệu rồi.

Sự chuẩn bị của người đàn bà khiến cả căn nhà như bị tích điện, gây nên một không khí như trước cơn dông. Thoạt tiên là việc lựa chọn quần áo. Đây là dịp để cô "tổng kiểm tra" toàn bộ kho quần áo của cô. Cô ném từ tủ này sang tủ khác nào áo dài, áo sơ mi, nào váy, nào

tất, tiếng cô ném các thứ rất to, dù đứng đâu trong nhà, người đàn ông cũng nghe thấy. Anh còn nghe thấy tiếng cô phàn nàn ít quần áo quá. Anh an ủi cô, không đồng ý với cô, anh nói rằng số quần áo của cô có thể bày thành cả một cửa hàng, nhưng lời anh không có kết quả. Bởi vì ở đây, hai người nhìn cùng một sự việc từ hai cực: nếu anh cho rằng cô đã có NHỮNG HAI cái xác cho mỗi chiếc áo liền váy, thì cô lại tin rằng cô chỉ có MỖI MỘT cái áo hợp với từng cặp hai chiếc xác.

Sau khi khổ sở chọn xong váy áo rồi, người đàn bà nhớ tới lời Sêkhốp nói rằng con người phải đẹp để không chỉ về quần áo, mà còn về các thứ khác nữa, cô liền lo trang điểm khuôn mặt. Quá trình này bắt đầu từ việc cô soi gương một lúc lâu, luôn miệng than thở: "Trời ơi, sao mình xấu thế này nhi!", rồi cô bắt đầu tô tô trát trát.

Khi má cô đã phớt hồng, mắt cô đã chìm rợp trong bóng xanh của thuốc đánh mắt, còn mi giả mỗi khi cô chớp chớp lại phát ra tiếng lóc cóc như tiếng gõ mõ, cô mới bắt tay vào những cái "vật vãnh" cuối cùng: hoa tai, nhẫn, dây xích, khăn tay...

"Cái hoa tai nữa của em đâu ấy nhỉ? - Cô rên ri - Nó vừa ở đây cơ mà! Này, em hỏi anh đây!" Nếu người đàn ông phẫn nộ: sao em lại hỏi anh? - cô sẽ nhắc anh rằng anh là hay vút lung tung các thứ lắm, áo vét tông lấn lóc dưới bếp, áo sơ mi trong bồn tắm, dép lê thì dưới gầm lò nướng... mặc dù không hiểu dép lê và hoa tai có liên quan gì đến nhau. Nhưng tốt nhất, người đàn ông đừng cố tìm hiểu gì cả. Anh hãy quì xuống, hoặc áp bụng xuống đất dưới chân vợ mà lẳng lặng tìm hoa tai cho cô. Cho đến khi chính cô tìm thấy chiếc hoa tai ấy đã cài ở tai cô.

Nói chung, trong vở diễn "Người đàn bà chuẩn bị đi đầu đó", người đàn ông sắm vai khán giả khá phức tạp. Anh không chỉ xem, anh còn phải tích cực tham gia vở diễn. Nếu anh thấy vợ chuẩn bị lâu quá, lại bực bội đập đập vào đầu mình và giở mặt đồng hồ vào mũi vợ, thì anh thật ngây thơ. Anh còn chưa hiểu rằng anh nói một câu bực tức trong 2 giây, vợ anh sẽ xoắn ra một tràng độc thoại dài 10 phút là ít!

Anh cần nhận cũng không được. Nếu anh nói băng quơ (chứ có nói với cô đâu!) rằng đến nhà hát là để xem kịch

trên sân khấu, chữ đâu phải để cho người khác ngắm, vợ anh sẽ khó chịu và do vậy tay rung nên tô hồng lông mày, cô sẽ phải tô lại từ đầu, thành thử đã muộn lại càng muộn hơn!

Bởi vậy, có lẽ người đàn ông nên gắng chịu. Anh có thể bình tĩnh hút thuốc, hoặc xem ti-vi, hoặc đọc báo, hoặc ngồi đếm từ 1 đến 1000 rồi lại đếm ngược lại... Anh biết càng giục cô, cô chuẩn bị càng lâu! Nhưng thái độ thụ động như vậy của anh lại không vừa ý cô. Cô lập tức lôi anh vào cuộc, bắt anh kéo hộ phéc-mơ-tuya ở áo, bắt anh cài sợi dây chuyền, cô lại còn hỏi ý kiến anh: "Anh thấy cái trâm này có hợp với em không?" hoặc "Em trang điểm có bị đậm quá không?" Nếu khôn ngoan, anh chỉ nên trả lời "có" hoặc "không". Chứ nếu nói: "Theo anh thì...", "có lẽ em nên..." thế nào cô cũng thay trâm khác hoặc trang điểm lại. Chả biết bao giờ mới xong.

Khi cô đã hoàn tất mọi việc, người đàn ông phải đóng vai trò cuối cùng là người khen ngợi. Nhưng bỗng anh cảm thấy không phải anh khen nịnh, mà là anh khen thật. Sao trông vợ anh xinh đẹp nhường kia? Trẻ trung nhường kia? Có thể họ muộn giờ lắm rồi, nhưng người

đàn ông nghĩ: muộn thì có sao, chỉ là chuyện vặt so với vẻ quyến rũ tươi mát tuyệt vời của vợ ta.

Anh còn nghĩ: hay vợ ta chuẩn bị lâu thế, kỹ thế là cho ta, chứ hoàn toàn không phải cho bản thân cô ấy?

Người đàn ông vừa ngắm nghía vợ vừa suy nghĩ mãi... Trong khi đó, người đàn bà lại gần chồng bằng những bước đi nhẹ như bay - cô đang hoàn hảo, cho nên cô rất thoải mái và thanh thản - rồi cô trách nhẹ anh: "Kìa em xong lâu rồi, sao anh vẫn chưa tắt ca-vát?".

MỸ HÀ dịch

NGƯỜI HAI THẾ HỆ

I

BỐ ơi, bố bảo, lúc còn trẻ bố đã tìm kiếm tình yêu một cách cuồng nhiệt. Nhưng bố ơi, bố có biết không? Vào lúc bố chạy vòng quanh cây hoa đào hết lượt này đến lượt khác dưới ánh trăng, vào lúc bố chạy vào cánh đồng nở đầy hoa dại và lăn tròn hết vòng này đến vòng khác, cả người bố rạo rục một bầu máu nóng, đây là con, con cũng đang tìm bố đấy.

Bố ơi, bố bảo, bố và mẹ cưới nhau, bố là người hạnh phúc nhất trên đời. Nhưng bố ơi, bố có biết, vào lúc bố và mẹ cùng ăn quả táo treo ở buồng cưới trong đêm vui tân hôn, vào buổi bình minh đầu tiên của tuần trăng mật, ngọn nến sáng mãi trên bàn cửa sổ kết thành đèn lồng,

298

thì cái hạt trong quả táo ấy là con, cái bắc trong ngọn
lửa ấy là con.

Từ đó, bố đã có kẻ đối đầu chọi lại!

II

Bố ơi, bố lúc nào cũng khoe bố là người bảo vệ mẹ, còn mẹ lương thiện đã tặng cho bố tuổi trẻ một cách vô tư. Nhưng bố ơi, bố có biết không? Mẹ đã mang thai ai, mới trở nên ngưng ngưng e thẹn như thế, sự dịu dàng như hoa sen sợ gió lạnh đã trở nên khoan thai hòa nhã, như trăng rằm trung thu đầy đặn? Lại đã sinh ra ai, đã phai dần hết vẻ trắng hồng trên mặt, đã mất đi ánh sáng lung linh, thoăn thoắt nhẹ nhàng?

Bố ơi, bố lúc nào cũng tự phụ nói mình là người chinh phục mẹ, còn mẹ thảo hiền thì một lòng một dạ quan tâm chăm sóc bố. Nhưng bố ơi, bố biết không? Khi mẹ mang thai con, bố có dám động nhẹ đến con một chút không? Mẹ cười trộm một mình, là cười với bố ư? Bố có thể bảo mẹ nói rõ lần đầu tiên bố mọc răng, mọc răng

trên trước hay mọc răng dưới trước? Tiếng khóc đầu tiên của đời bố, mẹ có nghe thấy không?

III

Bố ơi, bố luôn soi gương và ưu sầu vì mái tóc của bố. Bố có biết, ai đã ăn trộm màu đen của mái tóc bố? Lúc nào bố cũng sờ mặt mình lo buồn cho da thịt của bố. Bố có biết kẻ nào đã ăn trộm nét hồng hào trên mặt bố? Bố ơi, con đây, là con đây. Trước mặt mẹ, bố con ta luôn là kẻ quyết đấu, con đã từng thua, bố đã từng thắng. Nhưng cuối cùng bố đã thua hoàn toàn. Cho nên bố đã ganh ghét con, từ nhỏ đã không chịu nhìn với con, thường đánh con.

Bố ơi, khi tắm thân bố mỗi ngày một gù xuống, mỗi lần như cây liễu cong, bố có biết ai đã lấp cái cung trên lưng bố không? Khi đờm của bố càng ngày càng nhiều, mỗi lần ho lại hỗn hển lắc lư, bố có biết là ai đã đặt thùng gió trong họng bố? Bố ơi, con đây, là con đây. Trước mặt mẹ, bố con mình luôn luôn là kẻ quyết đấu, con đã từng thua. bố đã từng thắng, nhưng cuối cùng bố đã thua

triệt để. Cho nên bố đã nịnh con, đã từng đặt con lên cổ bố và nựng: con cưng của bố.

IV

Ôi, bố ơi, con biết sâu sắc rằng, không có bố, sẽ không có con, mà có con, thì con lại là người chôn bố trong tương lai. Nhưng bố ơi, bố không nên bi thương, bố đừng có oán giận, bố nên hiểu sâu sắc rằng: đứa con là tài sản đặc ý nhất của một đời làm mẹ. Con thuộc về mẹ của con, bố chẳng phải cũng đã từng thuộc quá khứ của mẹ bố ư?

Ôi, bố ơi, con hiểu sâu sắc, có con, sau này con sẽ mai táng bố. Nhưng, bố ơi, bố chớ có buồn thương, bố chớ nên oán giận, bố phải tin sâu sắc, bố đã từng mai táng cha của bố, bố không quên bố là con trai của Người. Vậy thì con làm sao từ đó lại quên được bố?

VŨ CÔNG HOAN *dịch*

HÒN ĐÁ XÙ XÌ

Tôi thường tiếc cho hòn đá xù xì trước cửa nhà mình: Nó đen sì sì nằm sấp ở đó như con trâu, chẳng ai biết nó có từ bao giờ, chẳng ai để ý đến nó. Mỗi mùa gặt hái, phơi rom rạ trước cổng, bà nội lại bảo: hòn đá vương quá, bao giờ mới vằn nó đi được.

Vậy là, bác tôi làm nhà muốn lấy đá xây tường, nhưng khổ một nỗi nó chẳng ra hình thù gì cả, không bằng phẳng, không góc cạnh, dùng búa đục thì tốn sức quá, chẳng bằng ra bãi sông gần đó thả sức chọn vác về còn tốt hơn chán vạn. Nhà xây xong, làm bậc hè, bác tôi cũng không chọn đến nó. Năm ấy có bác thợ đá về làng, đục đẽo cho gia đình tôi chiếc cối đá, bà nội bảo: lấy quách hòn đá này, khỏi phải vằn từ xa. Bác thợ đá ngắm nghía mãi, rồi lắc đầu, chê chất đá mịn quá không dùng được.

Nó không thể khắc chữ trở hoa như loại Bạch Ngọc đời Hán mịn màng, cũng không trơn nhẵn như loại đá xanh to, có thể dùng để giặt vò vải sợi. Nó nằm lặng lẽ ở đó, bóng râm của cây hòe bên sân không che được nó, hoa cũng chẳng bao giờ mọc trên mình nó. Cỏ dại mọc, dây leo lan dần phủ lên nó một lớp rêu xanh màu đen lốm đốm. Bọn trẻ chúng tôi cũng ghét hòn đá, đã từng tú nhau vằn đi, song không vằn nổi. Tuy luôn luôn mắng chê nó, song chẳng biết làm thế nào, đành kệ nó nằm chết gí ở đó.

Có một chút ít an ủi chúng tôi là trên thân hòn đá có một hồ trùng vừa phải có thể chứa được nước mưa. Thông thường mưa được ba hôm thì mặt đất đã khô sạch, chỉ còn nước mưa đọng trên chỗ trùng của hòn đá, đàn gà thường tìm đến uống nước. Cứ đêm rằm hàng tháng chúng tôi mong trăng tròn mọc, lại leo lên hòn đá nhìn về phía chân trời. Bà nội cứ mắng hoài sợ chúng tôi ngã xuống. Quả nhiên có một lần ngã thật, tôi bị toạc đầu gối.

Ai cũng chê nó là hòn đá xù xì, xấu xí đến mức không còn chê vào đâu được. Cuối cùng có một hôm, có một nhà thiên văn về làng. Ông đi qua ngõ nhà tôi, chợt phát hiện

ra hòn đá này, ánh mắt cứ cuốn hút vào hòn đá. Ông đã ở lại không đi nữa và sau đó lại có vài người kéo đến, bảo đó là hòn đá rơi từ vũ trụ xuống đã hai ba trăm năm, là một hòn đá rất ghê gớm. Sau đó không lâu một chiếc ô tô đến đã cẩn thận chở hòn đá đi.

Chuyện này khiến bọn tôi đưa nào cũng hết sức ngạc nhiên. Hòn đá vừa xù xì xấu xí, vừa tai quái này, thì ra từ trên trời rơi xuống. Nó đã vá trời, đã từng tỏa nhiệt, tỏa ánh sáng trên trời. Tổ tiên của chúng ta có lẽ đã nhìn thấy nó, nó đã đem lại cho tổ tiên ánh sáng, lòng ngưỡng mộ và ước ao, song nó đã rơi xuống trong bùn đất, trong cỏ hoang, nằm ì ở đây mấy trăm năm ư?

Bà nội bảo:

- Thật chẳng thể nhận ra, hòn đá không bình thường, ngay đến tường cũng không xây nổi, bậc lên xuống cũng chẳng thể lát được!

- Nó xấu xí quá mà! - nhà thiên văn bảo.

- Đúng, nó xấu xí quá.

- Nhưng đó chính là cái đẹp của nó, - nhà thiên văn nói tiếp - nó lấy xấu làm đẹp.

- Lấy xấu làm đẹp ư?

- Đúng, xấu đến tận cùng là đẹp tới tận cùng. Chính vì thế nó không phải là hòn đá bướng bỉnh thông thường, đương nhiên không thể xây tường, lát bậc lên xuống, không thể điêu khắc và giặt vò quần áo. Nó không phải là thứ để làm những trò ấy, cho nên thường bị người đời chê bai.

Bà nội đã đỏ mặt. Tôi cũng đỏ mặt.

Tôi cảm thấy mình xấu hổ, cũng cảm thấy cái vĩ đại của hòn đá, thậm chí tôi còn oán giận hòn đá tại sao đã im lặng chịu đựng tất cả bao nhiêu năm nay? Song tôi lại lập tức cảm nhận sâu sắc sự vĩ đại của hòn đá sống âm thầm và không sợ hiểu lầm.

VŨ CÔNG HOAN dịch

M. GORKI (Nga)

BÀI CA CHIM BÁO BÃO

RÊN bình nguyên bạc đầu của biển cả, gió đang
dồn mây đen lại. Khoảng giữa mây đen và biển
rộng, chim báo bão kiêu hãnh bay lượn tựa hồ một ánh
chớp đen.

Khi sà xuống sát biển, cánh chạm ngọn sóng, khi lao
vút lên mây như một mũi tên, chim cất tiếng kêu, và
mây nghe thấu nổi vui mừng trong tiếng kêu ngang tàng
của chim báo bão.

Trong tiếng kêu có niềm khát khao bão táp! Mạnh lực
của phần nộ, lửa sáng của say mê và niềm tin ở chiến
thắng - mây nghe rõ trong tiếng kêu này.

Đàn hải âu rên siết trước trận bão, - chúng rên rỉ, bay
cuồng quít trên mặt biển và sẵn sàng dấn sâu xuống đáy
biển nổi kinh hoàng trước trận phong ba.

Lũ chim lặng cũng rên rỉ, - chúng không sao hiểu nỗi niềm khoái lạc trong chiến trận của cuộc đời: chúng kinh sợ tiếng sấm của đấu tranh.

Con vịt băng khờ khạo run rẩy nấu tâm thân bệu mỡ vào các vách đá... chỉ riêng mình chim báo bão bay lượn ngang tàng và tự do trên biển dẫy sóng bạc đầu!

Mây là là buông thấp dần xuống mặt biển, mỗi lúc một u ám, và sóng biển réo lên, vươn cao lên đón sấm. Sấm gầm vang dậy. Sủi bọt căm hờn, sóng cất tiếng than đáp lại lời gió. Gió ôm đoàn sóng biển trong đôi tay hùng vĩ và tung sóng lao vào vách đá trong con hung hãn man dại, và những khối nước khổng lồ màu ngọc bích vỡ tung tóe thành muôn hạt bụi trong.

Chim báo bão cất tiếng kêu và bay lượn, tựa hồ một ánh chớp đen, như mũi tên xuyên thẳng vào mây bão, cánh sắc xé sóng bạc đầu.

Nó lao đi như một hung thần, vị hung thần đen kiêu hãnh của bão táp - và cất tiếng cười, và khóc nức nở. Nó cười lũ mây đen, nó vì vui mừng mà nức nở!

Trong tiếng sấm gầm giận dữ, chim tinh ý đã từ lâu nghe ra những âm thanh mệt mỏi, chim biết chắc mây đen sẽ không che nổi ánh mặt trời, không bao giờ che nổi!

Gió rú... Sấm gầm...

Ngọn lửa xanh lè của mây bùng bùng trên vực biển. Biển hút lấy những mũi tên điện của chớp và chìm tắt trong lòng sâu. Tựa hồ những con rắn lửa, ánh phản chiếu của các tia chớp ngoằn ngoèo trên mặt biển và tan đi.


- Bão! Trận bão sắp nổi lên rồi!

Ấy là chim báo bão ngang tàng đang kiêu hãnh bay lượn giữa các ánh chớp trên mặt biển đang réo lên giận dữ; ấy là tiếng reo hò của sứ giả chiến thắng.

- Dữ dội hơn nữa; bão táp hãy nổi lên!

CAO XUÂN HẠO *dịch*

GÃ DO THÁI Ở AN-ĐO-RA

 An-đo-ra có một người còn trẻ, vậy mà ai cũng coi gã là dân Do Thái. Kể cũng nên mô tả cái lai lịch mờ ám của gã, sự giao lưu hàng ngày của gã với những người dân An-đo-ra: họ thấy ở gã một người Do Thái, thế là quy chuẩn ấy được khẳng định mọi chỗ, mọi nơi. Chẳng hạn, sự nghi ngờ của họ đối với tâm hồn gã, mà dân An-đo-ra thì biết tổng là người Do Thái thì làm gì có tâm hồn. Người ta nhận xét về trí thông minh sắc sảo hơn. Hoặc giả, thái độ của gã đối với đồng tiền, thứ đóng vai trò cực lớn ở An-đo-ra: Gã biết, gã cảm thấy hết những gì người ta không nói ra nhưng vẫn để bụng, gã tự kiểm điểm xem kỳ thực gã có chỉ tập trung đầu óc vào chuyện tiền bạc hay không, - gã cứ tự kiểm điểm đi kiểm điểm lại cho đến lúc phát hiện ra rằng quả là có

thê: trên thực tế, gã chỉ nghĩ đến tiền. Gã nhận thức ra điều đó, công nhận chuyện đó, thê là dân An-đo-ra đưa mắt nhìn nhau, lảng lạng, hầu như không thèm bĩu môi. Gã cũng biết đích xác người ta nghĩ về gã như thế nào, nếu như câu chuyện chuyển sang đề tài tổ quốc, và bất luận thế nào chẳng nữa, gã cũng chẳng tội gì hé răng, họ bỏ rơi gã như bỏ quên một đồng tiền xu đã bị ngâm trong bùn bẩn. Bởi vì đã là người Do Thái thì, dân An-đo-ra biết tỏng, gã có vô khối Tổ quốc, gã chọn lấy những Tổ quốc và mua được những Tổ quốc, chứ không như bọn ta chỉ quen có mỗi một Tổ quốc nơi ta lọt lòng mẹ. Họ biết rằng trong đầu gã nghĩ gì mỗi khi những người đang ở đây bàn về lợi ích của An-đo-ra - tiếng nói của gã lọt thỏm trong im lặng như thể rơi vào đồng bóng. Về sau gã mới hiểu rằng hình như gã không đủ tế nhị, có lần gã đã nói thẳng ra như thế, khi gã gặp nỗi tuyệt vọng trong quan hệ với ai đó, suýt nữa gã đã khóc rống lên. Tổ quốc là của những kẻ khác, dứt khoát là như thế, chứ chẳng ai thèm nghĩ rằng gã cũng yêu Tổ quốc, mà ngược lại, những sự phân trần gặng gỏi của gã, những lời thề thốt cam đoan của gã chẳng qua chỉ càng khoét

sâu vực thăm của nổi nghi ngờ: gã dẻo lưỡi phỉnh phờ chắc là để mưu cầu một lợi ích nào đó, để gã được tin tưởng. và để lợi dụng sự tin tưởng đó nhằm đạt được mục đích của mình, dẫu rằng mục đích ấy có đáng kể hoặc không đáng kể. Quả là như thế, cho đến một lần gã khám phá ra rằng gã chưa từng phát huy hết chí tiến thủ và óc thông minh sắc sảo của mình, rằng gã thật ra cũng chẳng yêu quý gì Tổ quốc, ngay cả bản thân hai tiếng đó, gã đã chẳng ưa gì, vậy mà lần nào gã mở miệng nói ra cũng gây cho người ta nỗi khó chịu. Rõ ràng là họ đã đúng. Rõ ràng là gã đã mất khả năng yêu, yêu trong ý nghĩa của người An-đo-ra, gã có bản tính say mê nồng nhiệt, chắc chắn là có cả một bộ óc tinh táo lạnh lùng nữa chứ, vậy mà người ta cứ coi gã như một thứ vũ khí bí mật của hận thù: Gã không có đủ tâm hồn, không có đủ cái yếu tố khởi nguyên và liên hoàn đó, gã không có đủ - thế là đã rõ - hơi ấm của sự tin cậy. Tiếp xúc với gã thì cũng hay hay, nhưng mà không dễ chịu, nhưng mà không ấm áp. Gã không trở thành được như những người khác, và sau những lần thử nghiệm vô kết quả, gã không bộc lộ được cái sự khác của mình với tư

cách một cá tính nào đó hàm chứa niềm kiêu hãnh và sự thù địch ngấm ngấm, vả chăng cái đó thì cũng không hợp với gã, cho nên gã phải ngụy trang dưới một lớp vỏ hào nhoáng và lịch sự: Ngay cả khi gã rập mình kính cẩn chào ai, gã cũng biểu thị một sự trách cứ, làm như cả thế giới chung quanh gã đều có lỗi bởi vì gã là người Do Thái tinh ranh... Phần lớn dân An-đo-ra chẳng buồn làm gì gã.

Như thế có nghĩa là cũng chẳng có gì hay ho.

Mặt khác, dân An-đo-ra có tinh thần khá là tự do và khá là tiên tiến, theo như họ tự nhận, đó là tinh thần có trách nhiệm đối với tính người. Họ trọng người Do Thái đấy, như họ nhấn mạnh, chính vì tính chất Do Thái, vì trí thông minh sắc sảo và vì nhiều nhiều thứ nữa của người Do Thái. Họ ca ngợi người Do Thái cho đến khi người ấy chết đi, một cái chết khủng khiếp, khủng khiếp và ghê rợn đến mức khiến cho tất cả những người dân An-đo-ra cũng phải hãi hùng. Mà với dân An-đo-ra thì chẳng có ác mộng nào đùng chạm nổi cuộc đời của họ. Tức là họ, cùng kỳ lý, họ không khóc thương người Do

Thái mới qua đời, họ công khai nói rằng tổn thất chính là họ chỉ bận tâm bởi nỗi có kẻ đã giết gã Do Thái, giết bằng cách nào thì cũng vậy mà thôi.

Người ta còn bàn tán rất lâu về điều đó.

Cho tới khi, một hôm, bỗng người ta phát hiện ra rằng, gã chết rồi mà không hề biết gã là đứa con bất được, và về sau mới biết, hóa ra, gã có bố mẹ hẳn hoi.

Gã cũng là người An-đo-ra chính gốc, như tất cả những người An-đo-ra chúng ta...

Người ta chẳng nói gì về gã nữa.

Còn dân An-đo-ra thì, mỗi người trong số họ, và lần nào cũng thế, hễ nhìn vào gương, họ lại hoảng hốt thấy rằng trên mặt mình lờ mờ những đường nét của Giu-đa quý sứ.

HOÀNG NGÀN *dịch*

CÙN ĐẾN THỂ LÀ CÙNG !

(Buổi tối. Chàng và nàng ngồi trên ghế đá).

- Anh thật trơ trẽn, vừa mới hôn qua hôn cô khác, mà hôm nay đã lại mò đến với tôi.

- Ai cơ, tôi mò đến ấy à?

- Sao anh lại có thể xử sự thế được nhỉ, vừa mới hôn qua anh hôn cô gái khác.

- Ai cơ, tôi hôn ấy à?

- Chứ còn ai nữa?

- Vậy tôi hôn ai.

- Anh hôn một cô gái. Váy áo cô ta chẳng hợp một chút nào. Anh và cô ta ôm nhau.

- Tôi mà ôm? Cô nhầm tôi với ai đó rồi.

- Tôi nhầm sao được, chắc chắn đúng là anh.
- Không, thật là quá quắt, cô bị hoang tưởng rồi.
- Nhưng chính tôi trông thấy mà. Anh còn nhắm mắt lại, môi thì "chụt! chụt". Thế mà bây giờ anh lại mò đến với tôi.

- Tôi không mò đi đâu cả. Tôi đến một cách đường hoàng, nhưng cô cự tuyệt tôi. Hãy để cho tôi từ tốn hôn cô một cái đi. Sao cứ mắng mỏ tôi?

- Anh thật trơ trẽn.

- Thì đã sao? Tôi có làm điều gì xấu cho cô đâu?

- Vâng, anh đi mà hôn hít cô ấy.

- Nhưng tôi muốn hôn cô cơ.

- Tầm thường quá.

- Có gì mà tầm thường? Rất cuộc thì tôi cũng có sự kiên nhẫn, nhưng bây giờ tôi hết kiên nhẫn rồi.

- Tầm thường là quan hệ giữa con người anh lại đem so sánh với con ruồi ấy chứ.

- Nghĩa là chẳng qua tôi không được cô thích. Tôi đã hiểu điều đó từ cách đây nửa giờ đồng hồ. Tôi muốn hôn

cô, có vậy thôi. Nếu tôi không được cô thích, cô hãy nói thẳng điều đó vào mặt tôi.

- Được, tôi sẽ nói, nhưng anh lại sẽ hôn cô gái nó.

- Nhưng tôi hoàn toàn không được cô thích cơ mà!

- Nếu anh hoàn toàn không được tôi thích, tôi đã chẳng ngồi đây. Nhưng tôi không thể chiều ý anh, một khi hôm qua anh đã hôn cô gái khác.

- Tôi hôn cô ấy có mỗi hai lần, thêm nữa, tôi chẳng thấy thích.

- Nhưng dù sao sau khi anh đã hôn cô ra, tôi cũng không thể để anh hôn tôi.

- Được. Thế thì cô hôn tôi vậy.

- Không đời nào.

- Vậy tôi sẽ hôn cô.

- Nhất quyết không.

- Cả ngày mai cũng không được?

- Cả ngày mai, cả ngày kia.

- Thế thì luôn hôm nay vậy. Kẻo tôi không biết tôi sẽ gây ra chuyện gì với bản thân tôi đây này.

- Anh sẽ gây ra chuyện gì?
- Tôi sẽ hôn cô, thế thôi.
- Anh không có quyền.
- Đúng vậy. Nói chung, tôi có thể không hôn ai cả. Nhưng cô, thì thế nào tôi cũng hôn.
- Anh mà dám thế, tôi... tôi sẽ tát cho anh một cái.
- Cô cứ tát đi.
- Tôi dám tát anh đấy.

(Nàng dang tay ra tát chàng một cái. Chàng ngã xuống đất).

- Sao cô tát tôi? Tôi có động chạm đến cô đâu.
- Ôi, xin lỗi anh, tôi không ngờ sự việc lại diễn ra như thế. *(Chàng liền ôm lấy nàng và hôn nàng).*

VĂN TÂM dịch

LỜI KHUYÊN CỦA TÌNH YÊU

TÔI đã ngán độc thân lắm rồi, bây giờ tôi quyết định lấy vợ. Nhất là ngày nay tìm vợ không khó lắm. Trên báo chí bao nhiêu là quảng cáo mỗi lá, ví dụ, tôi đọc thấy một quảng cáo nhiều màu sắc:

"TÌNH YÊU"

Văn phòng làm môi rất nổi tiếng.

Chúng tôi đã giúp đỡ để có được hàng nghìn cuộc hôn nhân hạnh phúc. Chỉ riêng ở chỗ chúng tôi là áp dụng hệ thống dịch vụ mới nhất của Mỹ!

Chỉ phải trả 20 phơ-răng!

Văn phòng "Tình Yêu" ở trung tâm Pari. Một người gác cổng mặc chiếc áo có hai hàng khuy hình trái tim mở cửa cho tôi. Rồi một cô gái quyến rũ đón tôi, mỉm cười nhận của tôi 20 phơ-răng. Cô nói:

- Xin mời ông sang phòng bên cạnh. Ở đó có hai cái cửa. Ông đọc tấm biển trên cửa, rồi vào cửa nào ông thích. Tôi bước vào. Đứng là có hai cửa thật. Một cửa có tấm biển: "Vợ suốt đời", tấm biển ở cửa hai "Vợ sẵn sàng ly dị".

"Đã cưới thì phải suốt đời chứ!" - Tôi nghĩ rồi vào cửa thứ nhất. Vào đó, tôi lại thấy hai cái cửa. Ở một cửa có dòng chữ: "Trẻ trung, ngây thơ", cửa kia: "Đúng tuổi, đã ly dị hoặc goá chồng". Chính tôi cũng còn ngây thơ lắm, tôi bèn vào cửa thứ nhất. Tôi lại thấy hai cửa: "Xinh đẹp, cân đối" và "To béo, có những khuyết tật nhỏ".

"Cân đối là quan trọng lắm", - tôi nghĩ, rồi vào cửa thứ nhất.

Đến phòng thứ năm, tôi phải vào một trong hai cửa "Nhiều họ hàng" hoặc "Chỉ có một mình".

"Vợ thì chỉ được quan tâm đến một người, là chồng!" - Tôi nghĩ, và vào cửa thứ hai. Vào đó, tôi lại thấy hai cửa "May vá, nấu ăn giỏi" và "Chơi bài giỏi, phải có người giúp việc". Tất nhiên, tôi vào cửa với những người biết

may vá, và cũng tất nhiên, tôi lại thấy ở đó có hai cửa nữa. Vấn đề đặt ra ở hai tấm biển thật quan trọng "Giàu sang, có biệt thự, ô tô" và "Nghèo rớt mùng tơi". Các bạn cũng biết tôi lao vào cửa nào rồi chứ?

Tôi mở toang cửa ra, thì thấy mình ở ngoài phố!

Người gác cổng ban nãy kính cẩn đưa cho tôi một gói giấy màu hồng. Anh ta dặn:

- Về nhà ông hãy mở gói này.

Nhưng sột ruột quá, đi được vài bước, tôi mở luôn. - Trong gói có một tấm gương nhỏ và một mảnh giấy, trên đó viết: "Để dám yêu cầu người vợ tương lai NHƯ THẾ, ông nên soi gương kỹ xem mình như thế nào đã! Chớ quên điều đó lần sau!

Chúc may mắn!"

VĂN TÂM dịch

NHÂM SỐ ĐIỆN THOẠI

SÔM ấy, vợ của tổng giám đốc một công ty xây dựng có bạn gái đến chơi. Bà chủ nhà niềm nở:

- Chị cứ tự nhiên nhé. Nhà tôi đi vắng, hôm nay anh ấy phải đi gặp ai đó để giải quyết công việc.

... Hai tiếng đồng hồ trôi qua. Tổng giám đốc vẫn chưa về, chắc là công việc đòi hỏi phải giải quyết hơi lâu. Bà bạn mãi mê đọc mấy tạp chí một Paris. Bà chủ nhà ra bàn đặt máy điện thoại, cầm lấy cuốn sổ điện thoại của chồng để trên bàn rồi mở chữ cái "A". Bà quay số.

- Ackêman nghe đây, - một giọng nữ trẻ trung nói.

- À, chào cô Ackêman, cô là nhân viên điều phối nhà máy xi măng phải không?

- Không, tôi là nữ nhân viên bán hàng ở cửa hàng quần áo đàn ông. Bà là ai vậy?

- Chắc tôi nhầm số điện thoại, - bà xin lỗi, đặt máy xuống, rồi lật trang sổ tay và quay số khác.

- Brauc đây, - một giọng nữ trẻ trung đáp lại.

- Chào cô, cô là đại diện văn phòng vận tải?

- Không, tôi là vũ nữ. Ai nói chuyện với tôi đây?

- Xin lỗi, tôi quay nhầm số - Bà đặt máy, rồi quay thêm một số khác.

- Camden nghe đây, - giọng một phụ nữ trẻ đáp lại.

- Chào cô, cô là đại diện xí nghiệp sản xuất vải?

- Không, tôi là người mẫu. Tôi đang được hân hạnh nói chuyện với ai đây?

- Xin lỗi, chắc tôi quay nhầm số, - bà vợ ông tổng giám đốc trả lời rồi đặt ống nghe xuống, thần thờ...

HÀNG MINH dịch

T. M. ILDIKO (Hungari)

VÌ SAO CÔ GÁI 16 TUỔI LẠI GIẾT ĐỨA CON MỚI SINH CỦA MÌNH

Một hình hài trẻ sơ sinh đã bị phát hiện tại Djôkehed. Người mẹ của đứa trẻ, còn hai tháng nữa mới đến tuổi 17. Tòa án tỉnh Xobôch - Xotmar đã nghiêm khắc kết tội bị cáo 3 năm 6 tháng tù...

CÔ gái người dong dỏng, thanh mảnh trong chiếc quần bò và áo sơ mi rất mỏng. Cô đi đôi giày "xịn". Mái tóc màu hạt dẻ bao quanh khuôn mặt hình trái xoan, đôi mắt tròn màu nâu và đôi môi mỏng. Cô đứng đó với dáng vẻ vô tội và bị xúc phạm, nghe những lời kết tội, cô lại chồm lên giận dữ phản ứng. Trên ngón tay và cổ tay cô đeo những chiếc nhẫn, chiếc vòng óng ánh. Trong

khi trình bày, mặt cô đôi lúc đỏ lên và ánh mắt nhìn xuống nguơng ngùng. Nhìn cô, không ai tin rằng cô gái ấy lại dám dang tay chôn sống đứa con gái sơ sinh mình vừa đẻ ra. Nghe cô trả lời câu hỏi: "Từ trước tới nay cô sống ra sao". thì mọi người đều kinh ngạc:

- Cuộc sống của tôi khá tồi tệ, mẹ tôi mất khi tôi mới mười một tuổi, bà chết vì uống rượu. Cha tôi sau ba năm bị tai nạn cụt chân đã chết. Tôi luôn bị anh trai tôi đánh, nhất là sau khi cha tôi chết đi.

Cô gái đó đã lớn lên như một cái cây dại, bởi cô không muốn vào trại mồ côi. Mà các họ hàng của cô đều không muốn nuôi dạy cô như ruột thịt. Mọi người đối xử với cô thô bạo bởi cho cô là kẻ hư hỏng. Ví dụ cô đi vũ hội ở trường về muộn quá là sẵn sàng bị vài bạt tai ngay.

- Nhất là anh trai tôi, coi tôi như kẻ thù vậy, không bao giờ tôi làm việc gì mà anh ấy hài lòng. Tháng mười năm ngoài anh ấy đã lấy vợ. Anh ấy bao giờ cũng về vào lúc nửa đêm hoặc một giờ sáng. Sau khi lấy vợ thì anh ấy mới về trước nửa đêm. Nhưng anh ấy là người đi làm

324

và kiếm tiền chính, anh ấy thỉnh thoảng cũng cho tôi tiền để cùng các bạn đi xem phim, đi vũ hội...

- Ai là người đã yêu cô đầu tiên, cô biết đến chung đụng với đàn ông từ bao giờ?

Sau một lúc ngập ngừng khá lâu cô âm ờ trả lời:

- Đó là Pisto... anh trai một cô bạn gái đã *cưỡng ép* tôi làm tình... Sau đó chúng tôi đã chung đụng với nhau nhiều lần nữa. - Cô nói nhỏ. - Chính anh ấy là bố của đứa trẻ.

Maria (tên cô gái) có mang vào tháng ba - đã có cô bạn dẫn cô đến bệnh viện để khám chứng bệnh nhức đầu chóng mặt... Nhưng chính cô có thai mà không biết, cái thai lớn dần. Cô đã gặp bạn tình để thổ lộ. Và không ngờ anh bạn đó lại nhún vai mà nói rằng: - Anh không quan tâm đến việc cái thai.

- Tôi đã rất căm thù anh ta. - Cô nói về chân thật. - Mặc dù vậy, tôi đã chần chừ để ngày tháng trôi qua bởi vì tôi muốn sinh đứa con ấy. Tôi muốn nói với anh trai tôi, nhưng tôi lại sợ vì anh ấy rất dữ đòn.

- Thế không ai để ý đến cái bụng to ra của cô sao?

- Cũng có người để ý, nhưng đa số các bạn đều không quan tâm đến. Rốt cuộc mẹ của anh Pisto cảm thấy và thế là bà cấm Eva (em gái Pisto) đi chơi với tôi.

- Thế cô có suy nghĩ gì, nếu đẻ con ra cô sẽ nuôi nó thế nào?

- Tôi cũng đã từng nghĩ nhiều. - Cô bắt đầu nức nở và sau đó ngồi ngây ra im lặng.

Tám thám kịch lúc bình minh

Một đêm tháng mười hai, bé gái có khuôn mặt tròn, đôi mắt nâu ra đời. .. Mẹ cô bé đọc ở trong cuốn sách sinh con biết rằng sau khi ra đời, đứa trẻ cần được cắt rốn - và thế là cô gái đã làm việc đó bằng chiếc kéo nhỏ cắt móng tay, gói rau lại và vắt thùng rác. Sau khi lấy tám khăn bông lau sạch máu trên người đứa hài nhi, cô bế nó lên và cho nó bú, đứa bé đã ngủ ngon lành, môi chóp chép - cô bọc nó vào chiếc áo sơ mi, đặt nó xuống giường và đi thu dọn tất cả những thứ vấy máu bọc vào tám ga trải giường. Khi mọi việc hoàn tất, cô ngồi trên giường và suy nghĩ đến mọi việc sẽ xảy ra khi mà mọi việc bại lộ... và đứa bé.

Phải, cô đã không hề chuẩn bị tã lót, quần áo cho trẻ sơ sinh. Và giờ đây cô sẽ làm gì với nó? Nếu như vợ chồng anh cô chấp nhận nó thì dân làng sẽ nghĩ gì, ngàn ấy cái miệng ngòi lê đôi mách, họ sẽ cười giễu cô, nhục mạ cô và con cô sẽ bị coi là con hoang như một con chó... Có thể những ý nghĩ này quá cổ hủ, nhưng Maria chắc rằng bạn bè cô sẽ chế giễu cô.

Bên cạnh đó 7 giờ sáng hôm nay cô sẽ cùng anh cô đi ra uỷ ban nhận một ngôi nhà mới (một nhà ba buồng, có vườn xung quanh mà lại là hàng xóm nhà Pisto, vì đứa bé này mà cô đã bị nhà Pisto xa lánh).

Sáu giờ sáng... bầu trời đã rạng. Cô quyết định cầm xẻng ra vườn và đào một cái hố nhỏ, sau đó vào nhà cho đứa trẻ bú lần nữa, bọc nó vào chiếc áo sơ mi đồ rồi ôm cái bọc đó ra vườn đặt nó vào cái hố. Đứa bé khóc, Maria giật mình rồi một cách vô hồn, cô vội vàng lấp các tầng đất xuống: Im lặng! Một sự im lặng tàn nhẫn và đáng sợ - Cô đứng lên phủi sạch đất ở quần rồi vào ghi vào nhật ký hai chữ cái S (có nghĩa là sinh) và C (có nghĩa là chôn). Sau đó cô lấy xe đạp và đợi anh cùng đi ra uỷ ban nhận nhà.

- Cô có bao giờ mơ thấy con gái cô không? Tôi hỏi Maria.

- Một lần, tôi mơ thấy cho con bú, nó nhìn tôi mỉm cười. - Cô nói giọng run rẩy; Tôi cũng đã tìm và hỏi chuyện bạn bè của Maria - Sau đây là cô em gái của Pisto nói:

-Em cũng không nghĩ rằng bạn ấy chôn sống đứa bé. Khi bạn ấy có mang, bạn ấy có nói với em. Nhưng lâu lâu em không thấy bụng bạn ấy to nữa, em hỏi thì cô ấy đã bảo sảy thai.

- Cô ấy khẳng định rằng đó là đứa trẻ của anh cô.

- Bạn ấy nói vậy đây. - Cô bảo vệ anh mình, - Bạn ấy quan hệ với nhiều bạn trai khác trong vùng. Ai cũng cảm thấy bạn ấy đã có mang, nhưng không ai nghĩ bạn ấy dám giết con mình cả. Khi em nghe chuyện đó em đã khóc, mẹ em cũng khóc và nói rằng không thể tin được bạn ấy lại làm chuyện đó.

Eva không thích anh trai của Maria và cô cho rằng anh trai của Maria thô bạo, hay chửi tục và đánh em mình.

Ianôs - anh trai của Maria, người thấp, gầy có ria mép. Như người ta vẫn nói bé hạt tiêu và cay lâu. Trông anh ta thấy rõ anh ta dám bạt tai cô em. Vừa rút thuốc anh ta vừa nói:

- Cũng có lúc tôi đánh em tôi, nhưng tôi là người đỡ đầu của nó. Tôi cần phải nuôi dạy nó. Nó rất ham chơi, có hôm nó đi mua bánh mì về ăn sáng vậy mà đến hai giờ chiều nó mới về. Tôi sợ rằng nếu nó gây ra chuyện gì tôi là người chịu trách nhiệm. Bạn bè nó rù rê vào con đường chơi bời, tôi dạy Maria mà vô ích - Tôi đã bảo nó chọn những người bạn học giỏi mà chơi, nó đã chê giễu tôi!

- Nếu như anh nhìn thấy đứa bé gái ấy ở trong nhà anh, anh sẽ làm gì?

- Làm gì ư? Tôi sẽ bợp tai em tôi hai cái, sau đó tôi chạy ngay đến nhà nữ hộ sinh hoặc bác sĩ. Nhưng mà tôi không tin rằng tự em tôi đỡ để lấy được. Chắc chắn phải có ai bên cạnh nó chứ, nó cũng chẳng thể tự ra vườn để đào cái lỗ được...

Chị dâu Maria, hai bàn tay run rẩy, chị đã không thể làm gì được khi biết Maria đã hành động như vậy. Chị nói:

- Tôi không thể tin em nó lại làm như thế, nó không được phép chôn sống đứa trẻ như vậy được. Không! Không! Tôi đã luôn luôn nói với nó rằng nếu có chuyện sinh con hãy nói với tôi. Tôi sẽ đưa tã lót của con tôi cho nó. Hôm cảnh sát bắt nó đi, tôi hỏi nó: "Liệu em có bị tù không?" Nó trả lời: "Tù là thế nào? Chẳng có chuyện gì đâu". Tôi thật kinh ngạc khi nghe nó nói thật đơn giản...

HÀ ANH MY *dịch*

NGƯỜI TÙ

NGHE nói chuyện này xảy ra ở Hu-nin hay Ta-pan-ca gì đó. Sau cuộc đột nhập, đứa trẻ biến mất, người ta đồn là bị dân da đỏ bắt cóc. Cha mẹ hoài công tìm kiếm. Nhiều năm sau, một người lính miền trung đến, kể rằng có gặp một da da đỏ mắt xanh, có thể là con trai họ. Họ hàng thân thích cuối cùng đã tìm ra được (không rõ trong hoàn cảnh nào, sử sách không chép, mà tôi thì không muốn bịa đặt), và tin chắc rằng đó là đứa con bị mất tích. Sống cùng với mọi rợ, người đàn ông đã biến đổi, không còn hiểu được tiếng mẹ đẻ, nhưng ngoan ngoãn và thờ ơ để cho người ta dẫn về nhà. Đến nơi gã đứng sững lại. Gã nhìn chăm chăm vào cửa, dường như không hiểu gì, sau đó đột nhiên cúi gập người, rú lên, lao vào trong, băng qua hai mảnh sân rộng và biến mất trong

bếp. Thọc tay vào vòm cửa lò bắm đầy bồ hóng, gã lôi ra con dao cán sừng giấu kỹ từ hồi còn nhỏ. Mắt gã loé sáng, còn cha mẹ nức nở khóc. Vậy là họ đã tìm lại được đứa con.

Chắc là tiếp đó còn nhiều hồi ức khác lần lượt sống lại, nhưng người đàn ông da đỏ không sao thích nghi được với bốn bức tường, cho đến một hôm gã lại bỏ trốn vào rừng.

Tôi khao khát muốn biết cảm giác của gã trong khoảnh khắc chóng mặt ấy, khi quá khứ và hiện tại hòa trộn với nhau. Có thể là trong niềm hân hoan, đứa con chết rồi đã đột ngột sống lại, cũng có thể - giống như lũ chó hoặc trẻ con - gã bắt đầu nhận ra ngôi nhà và bố mẹ mình.

NGÔ TỰ LẬP dịch

CỐT TRUYỆN

BÀO thời điểm chấm dứt mọi sợ hãi, bị những lưỡi kiếm của bè bạn ép vào chân bức tường, Xê-da trông thấy Mác Giu-ni-a Brút, con đờ đầu, mà có thể là con đẻ của mình. Ông ngừng chông cự và kêu lên: "Ồi, con ta!". Tiếng kêu xúc động ấy đã được Sếch-xpia và Kê-vê-đô chớp lấy⁽¹⁾.

Số phận về bản chất là những sự lặp lại, biến tướng và điểm danh. Mười chín thế kỷ sau, gã gau-chô bị tấn công và ngã xuống dưới những mũi dao ở phía nam tỉnh Bu-ê-nôt Ai-ret bỗng nhận ra đứa con riêng của mình. Về

(1) Tác giả nhắc đến tác phẩm của Sếch-xpia *Giuli Xêda* và của Kê-vê-đô *Cuộc đời Mác Brut*.

ngạc nhiên và hơi trách móc, gã nói (những lời này phải nghe chứ không đọc): "Ôi, thằng bé!" Người ta giết gã, còn gã không ngờ rằng lịch sử đã lặp lại nhờ cái chết của mình

NGÔ TỰ LẬP *dịch*

ĐÊLIA ELÊNA XANMÁCCÔ

CHÚNG mình chia tay ở ngã tư cạnh quảng trường
On-xe.

Anh nhìn theo em qua đường phố. Em ngoảnh lại và
vẫy tay tạm biệt.

Giữa chúng mình là cả một dòng sông người và xe cộ.
Đã đến năm giờ, một buổi chiều chẳng có gì đặc biệt.
Anh đâu biết rằng đây chính là dòng A-nê-rôn u buồn
không thể vượt qua.

Chúng mình không còn gặp lại nhau - em mất một
năm sau đó.

Anh hình dung lại, nhìn đắm đắm vào cánh tượng ngày
nào chợt hiểu rằng nó không chân thực, rằng ẩn sau cuộc
chia tay bình thường ấy là sự xa cách vô biên.

Hôm nay, sau khi ăn tối, anh ở lại nhà và cố lý giải những điều ấy. Anh đọc lại lời giáo huấn cuối cùng của Pla-tôn. Anh đọc, rằng thân thể sẽ chết đi, nhưng linh hồn sống mãi.

Đến tận giờ anh vẫn không hiểu nổi đâu là chân lý - những lời giảng giải này hay cuộc chia tay chân thành ngày ấy.

Bởi vì, nếu linh hồn bất tử thì cần gì phải xúc động lúc chia tay?

Tạm biệt - nghĩa là phủ nhận chia ly, nghĩa là: HÔM NAY CHÚNG TA LÀM BỘ XA NHAU, BIẾT RẰNG CHẮC CHẮN NGÀY MAI SẼ GẶP LẠI. Người ta nghĩ ra việc tạm biệt nhau, bởi vì tin vào sự bất tử của mình bằng cách này hay cách khác, mặc dù vẫn cho rằng cuộc đời chỉ là thoáng chốc ngẫu nhiên.

Đê-li-a, có một lần - bên dòng sông nào nhỉ? - Chúng mình ngập ngừng đối thoại, và rồi bỏ nhau, có thật là ở một trong những thành phố giữa bình nguyên bát ngát, chúng mình đã từng là Boóc-hêl và Đê-li-a.

NGÔ TU LẬP dịch

J. L. BOOCHÉT (Achéntina)

NGŨ NGÔN VỀ XECVANTÉT VÀ ĐÔN KIHÔTÊ

Bì đã chán ngấy mảnh đất Tây Ban Nha của mình, người lính già của nhà vua cảm thấy vui thích khi gặp không gian bất tận ở A-ri-ô-xtô, bức tường vàng của Ma-hô-mét mà Ri-an Môn-tan-van đã đánh cắp và thung lũng đầy ánh trăng nơi thời gian trôi qua trong những giấc mơ trông rộng.

Vừa tự chế nhạo mình, gã vừa tưởng tượng ra một người cả tin, loạn óc vì đọc truyện hoang đường, cất bước đi tìm chiến công và phép màu ở những vùng đất buồn tẻ mang tên Mông-ti-en và Tô-bô-xô.

Thất vọng vì thực tại và Tây Ban Nha, Đôn-ki-hô-tê từ trần tại làng quê năm 1914. Sau đó ít lâu Mi-ghen đờ


Xéc-van-tét cũng mất. Đối với cả hai người - nằm mơ và giấc mơ ấy - toàn bộ bản chất của câu chuyện là sự tương phản của hai thế giới: thế giới tưởng tượng trong tiểu thuyết hiệp sĩ và thế giới đơn điệu hàng ngày của thế kỷ XVII.

Họ không ngờ rằng thời gian sẽ xoá nhòa sự khác biệt ấy, không ngờ rằng cả La Măng-xơ, cả Mông-ti-en, cả bóng dáng khắc khổ của nhà hiệp sĩ phiêu lưu đối với các thế hệ sau đều hóa thành thơ, chẳng khác gì cuộc vượt biên của Xin-bat hay không gian vô tận của A-ri-ô-xtô.

Bởi lẽ văn chương bắt đầu từ huyền thoại và kết thúc cũng chính bằng điều đó...

NGÔ TỰ LẬP *dịch*

BOOCHÊT VÀ TÔI

 Ó là ông ấy, Boochêt, mới liên luy phù hòa. Còn tôi thì lặng lẽ đi dạo trên Bu-ê-nốt Ai-rét, và, có thể đã vô thức, chậm bước lại trước đài chính môn hay khung cửa thép đan cuộn. Về Boochêt, tôi nhận tin tức qua bưu điện và thấy họ ông ta lúc trong danh sách thay thế vị trí giáo sư, lúc trong từ điển các nhân vật. Tôi thích các bản đồ địa lý, bộ chữ của thế kỷ XVIII, các từ nguyên, đồng hồ cát, vị cà phê và văn xuôi của Stivenson. Người kia cũng có những đam mê ấy, nhưng ông ta lại hơi quảng cáo chúng và biến chúng thành đạo cụ của diễn viên. Tôi sống, tôi cố gắng sống để Boochêt có thể viết những cuốn sách của mình và những cuốn sách đó biện hộ cho tôi. Có thể nói không cần vờ khiêm tốn rằng, ông

ta cũng có được những trang khá, nhưng như thế với tôi cũng chẳng nghĩa lý gì, vì tôi nghĩ, sự thành công, đó không phải vật sở hữu riêng nữa - ngay cả đối với cái người khác kia - mà là thành tựu của ngôn ngữ và truyền thống văn học. Cuối cùng thì tôi cũng sẽ phải rời khỏi cuộc đời, một lần và mãi mãi, và chỉ trong khoảnh khắc tôi mới sẽ có thể sống vượt mình trong một người khác. Dần dần tôi trao cho ông ta tất cả, dù tôi thấy rõ trong ông ta một ham muốn tai hại là hư cấu và phóng đại. Spinoza đã nghĩ rằng, vật thể nào cũng muốn được là mình; đá muốn được là đá, hổ muốn được làm hổ. Còn tôi thì phải làm Boochêt, chứ không phải là mình (nếu nói chung, tôi đã có thể là ai đó), nhưng trong các cuốn sách của ông ấy, càng ngày tôi càng ít thấy mình hơn cả trong nhiều thứ khác hay trong tiếng vang điệu nghệ của cây đàn ghi ta. Trước đây, tôi cũng từng định chia tay với ông ta - tôi rời những huyền thoại về vùng ngoại ô của chúng ta để chơi theo chủ đề về thời gian và cõi vô tận, nhưng những trò chơi này chỉ làm vui lòng ông Boochêt hiện nay, chứ tôi đã đến lúc phải nghĩ ra những

trò mới. Điều đó có nghĩa là, cuộc đời tôi là những cuộc chạy bất tận và tôi đang đánh mất tất cả, đang làm cho tất cả bị quên lãng hoặc thành những người khác. Tôi không rõ, ai trong hai chúng tôi viết những dòng này.

QUANG ANH *dịch*

BÓNG DÁNG TRONG GƯƠNG

TRƯỚC khi lấy chồng, nàng đã thích đến cửa hàng ăn này, bởi cửa hàng có một mặt tường toàn bằng gương, một cái gương thật lớn. Nàng thích ngồi quay mặt vào gương, quay mặt vào gương không bức bối như quay mặt vào tường, lại có thể quay lưng với đám người ồn ào phía sau. Sau khi lấy chồng, nàng chưa đến lại lần nào bởi chồng nàng không thích ăn cơm tiệm. Rất nhiều điều nàng thích thì chồng nàng lại không cảm thấy hứng thú.

Hôm ấy bếp ga trong nhà bị hỏng, vợ chồng nàng đành đi tiệm. Nàng bèn thừa dịp dẫn chồng đến đây. Cửa hiệu vẫn như cũ, và theo lệ cũ, nàng lại chọn bàn ăn bên cạnh bức tường gương và ngồi quay mặt vào gương. Chồng

342

nàng ngồi bên trái nàng. Anh không để ý gì đến tấm gương, khi thức ăn đưa lên là anh cầm cúi ăn, và chẳng vợ chồng vốn đã ít chuyện trò với nhau.

Khi ăn xúp, nàng vô tình ngẩng đầu nhìn vào gương, chợt đờ người ra như bị điện giật. Nàng nhìn thấy chàng, người yêu của nàng mấy năm trước. Chàng đang cùng một cô gái trẻ đi vào và ngồi cách nàng một quãng không xa. Năm ấy khi chàng và nàng yêu nhau, họ thường đến đây ăn cơm. Nổi đau chia tay mấy năm trước đến nay nàng vẫn nhớ như in và vẫn còn giữ nguyên cảm giác, đó là nỗi đau khi phải cắt rời một phần của cơ thể. Lúc này, nàng cảm thấy người nóng bừng bừng, lòng bồn chồn rạo rục như phần cắt rời cơ thể đó sắp trở lại với mình.

Chàng cũng ngồi quay mặt vào gương. Nàng nhìn chàng trong gương như thấy chàng trong mơ. Lạ thật, chàng xem ra vẫn trẻ trung như xưa, dường như không hề thay đổi chút gì, duy đường ngôi rẽ sang phía khác trước. Nhưng lập tức nàng nghĩ ra ngay, đó là vì nhìn chàng qua gương. Nàng liếc nhìn chàng chờ đợi...

Quả nhiên chàng cũng ngẩng đầu lên nhìn vào gương, sau đó chàng đã nhận thấy nàng và nhận ra nàng, bởi nàng thấy vẻ mặt chàng trước hết căng thẳng sau dần dần mới giãn ra, như tờ giấy thấm dẫm nước rồi mới từ từ dần trải ra. Nàng nhìn chàng đăm đăm, chàng chưa bao giờ tỏ ra dịu dàng và ân cần đến thế khiến cho nỗi đau và niềm oán hận trong lòng nàng cũng dần dần thu giãn ra. Trước đây chàng thường bảo đôi mắt nàng biết nói, giờ đây nàng thử dùng mắt để hỏi chàng:

- Anh có được khoẻ không? Mấy năm nay có nhớ em không?

Chàng cũng nhìn lại nàng buồn bã, ánh mắt thoáng vẻ trách móc tình tứ, dường như chàng muốn nói:

- Em hỏi thế để làm gì? Chúng mình làm khổ nhau đến thế còn chưa đủ sao?

Mắt nàng dần dần nhòa lệ, nàng thăm thì với chàng qua gương:

- Chúng ta còn có thể làm lại từ đầu phải không anh?...

Nhưng chàng chỉ rầu rĩ nhìn nàng và từ từ lắc đầu.

Nàng buồn bã quá chừng, không sao chịu nổi được nữa, bèn đột ngột giần mạnh cái thìa ăn xúp. Lúc ấy chồng nàng mới hơi ngạc nhiên ngẩng đầu lên. Nàng hít mạnh một hơi rồi ngoảnh hẳn đầu lại: nàng cần nhìn chàng, nhìn thật mặt chàng chứ không phải qua gương.

Bên chiếc bàn sau lưng nàng quả có hai người ngồi, một nam và một nữ, nhưng là hai người lạ lẫm chưa từng gặp mặt bao giờ.

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

CHẤN ĐỘNG BẤT NGỜ

RÊN xe buýt đưa đón đều là người trong một nhà máy.

Vừa lên xe, người đầu tiên anh đưa mắt tìm là nàng, nhưng khi bốn mắt nhìn nhau, nàng lại đứng lên đi về phía cuối xe. Hàng ghế cuối cùng có năm cô thợ trẻ, họ ngồi sát vào nhau dành cho nàng một chỗ ngồi rộng rãi. Còn chỗ nàng vừa đứng lên thì người ngồi cạnh đã lập tức lấn sang để ngả lưng cho thoải mái. Thế là mọi người trên xe đều có chỗ ngồi, chỉ riêng mình anh đứng. Một lúc sau cũng chẳng ai lên tiếng. Anh lẩn tránh ánh mắt của mọi người, cố làm ra vẻ thản nhiên nhìn cảnh vật và những hàng cột điện ngoài xe. Chúng đang thi nhau chạy ngược về phía đuôi xe, dường như là cũng không muốn nhìn anh. Anh vừa muốn nhìn chúng vừa ngại, bởi

346

nếu anh đưa mắt nhìn theo chúng thì thế nào cũng lại nhìn thấy nàng, mỗi tình thâm kín vụng trộm nhưng đã không còn thâm kín nữa của anh. Qua một trận bão mùa hè, mấy cây cổ thụ bên đường đổ, bây giờ chỗ đó chỉ còn là mấy lỗ hổng lớn. Tim anh dường như cũng có lỗ hổng lớn và lúc này người trên xe đang nhìn xoáy vào đó.

Tan ca, anh trở về nhà. Đứng ngoài cửa vẫn thoang thoảng ngửi thấy mùi thuốc lá. Hai năm nay, anh thêm nhiều thứ nghiên, trong đó có thuốc lá.

- Có ai vừa đến đây? - Anh hỏi vợ.

- Có anh Tấn, cán bộ công đoàn nhà máy anh đến chơi.

- Anh ấy nói những gì?

- Anh ấy bảo đã gặp anh sáng nay rồi.

Anh trầm ngâm, cố làm ra vẻ trấn tĩnh. Nhưng mắt anh hoa lên, hình ảnh nàng trên xe sáng nay lại hiện ra trước mắt anh. Nàng cố tình tránh anh, bỏ đi về hàng ghé cuối xe. Mặc dù vậy, anh vẫn hy vọng nàng sẽ ngoảnh lại nhìn anh.

Anh lấy một điếu thuốc nhưng chưa vội châm lửa, đánh bạo hỏi vợ:

- Cô biết cả rồi đấy, định thế nào?

- Em ấy ư? Em nghĩ điều em muốn nói thì các anh trong nhà máy đã nói hết với anh cả rồi mà! - Chị rất bình tĩnh, điềm đạm, không muốn nói gì nhiều.

Chị không cãi lộn, không khóc, cũng không một lời chì chiết, oán trách. Anh ngồi trong nhà mình mà có cảm giác như xông vào nhà người khác. Chị không hề tra hỏi anh, đối xử vẫn tận tình như trước, nhưng thái độ bình tĩnh đó lại như dồn anh vào góc tường. Dường như chị bật tắt cả đèn trong nhà rồi nhìn thẳng vào anh, không nói lời nào.

May mà thằng con lên bảy vừa chơi bên hàng xóm về. Trong gia đình, khi vợ chồng bất hòa, hoặc chiến tranh lạnh, bao giờ các con cũng là sứ giả hòa bình. Nhưng vợ anh giờ hai tay đón trước và thằng bé sà vào lòng mẹ, rồi ngoảnh lại bảo anh:

- Bố ơi, mẹ bảo ở nhà máy có một cô nhất gan lắm nhé, lần nào tan ca bố cũng phải đưa cô về tận nhà. Bạn Đông ở lớp con cũng tốt lắm nhé. Hồi con mới đi học,

348

hôm nào bạn ấy cũng đưa con về tận nhà. Nhưng mà bố
a, mẹ kể chuyện đó cho con nghe rồi mẹ... óc...

Tiếng "khóc" thằng bé đã nói ra mồm nhưng mẹ nó
nhanh tay bịt miệng, thành thử chỉ một nửa tiếng lọt
được qua kẽ tay.

Người mẹ cúi xuống ôm chặt lấy con, lúc ấy anh nhìn
lại mới thấy trên đỉnh đầu chị có một món tóc bạc trắng.
Chính món tóc đó khiếm tim anh bất ngờ chấn động.

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

TIẾNG CHUÔNG CỬA

Lệ đi dưới chân núi theo con đường nhỏ rất thanh vắng. Đi mãi, đi mãi, chợt phát hiện các bạn đi đầu mất cả, Lệ đành cứ mạnh dạn đi tiếp. Tới chỗ núi bằng phẳng, trước mặt hiện ra dòng suối trong vắt. Bên suối đầy hoa dại, Lệ bước tới hái mấy bông, bông cảm thấy chỗ núi bằng và dòng suối này hình như rất quen. Giữa những cây liễu xanh bên bờ suối có hai cây đào thật to, hoa nở tung bừng khiến cả cây trông giống mái đình tròn.

Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông; Lệ sực nhớ tới câu thơ Đường. Ngay lúc đó Lệ nhìn thấy ngôi nhà nhỏ dưới gốc cây đào, trước cửa cỏ mọc um tùm như lâu ngày không có ai qua lại.

Đây chính là cảnh tượng rất quen thuộc với Lệ. Lệ xác nhận mình đã từng tới nơi này. Lệ gạt cỏ ra, đẩy cánh

cửa cũ kĩ không đóng kín được bước vào trong nhà. Trong nhà có bàn đá, ghế đá, giường đá, chẳng khác gì nơi ở của vị kiếm tiên.

"Mọi thứ như xưa:", Lệ trầm nghĩ, rồi ngồi xuống giường đá. Lệ ra chỗ này không chỉ có một mình Lệ, bao giờ Lệ cũng đến đây cùng với Nguyên, đến để được gần núi, gần suối. Nguyên ở đâu nhỉ? Trong nhiều đợt đông tổ chính trị, hai người bị quăng đi như hai viên đá nhỏ. Hôm ấy họ đang chuẩn bị làm lễ cưới. Họ nắm tay nhau, đang định bước ra cửa để đi đăng ký, dù tinh thần bị ức chế nhưng họ vẫn cảm thấy yên ổn vì có nhau. Chợt chuông cửa kêu réo lên, sắc nhọn như tiếng thanh kiếm sắc chém tới, bỏ họ ra làm đôi. Mấy người ùa tới kéo Nguyên đi. Từ đấy không được tin gì của Nguyên. Nguyên ở đâu nhỉ? Lệ thường giật mình tỉnh dậy khi đang khóc trong mơ, đã hỏi hàng ngàn lần bốn chữ đó trong mơ. Sau đó, cánh cửa kìm ức dần dần khép lại, khóa gỉ ra, bụi bám đầy. Đúng vậy, bên cạnh Lệ bây giờ nên có một người nữa ngồi mới phải. Lệ ngoảnh đầu nhìn về phía cửa. Đúng rồi, Nguyên phải ngồi ở chỗ cạnh cửa.

Chợt chuông cửa vang lên rất to như có ai đó đang nhấn chuông. Ở đây làm gì có chuông cửa nhỉ? Và cần gì đến chuông cửa kia chứ: Lệ kinh ngạc đứng lên, toan đi ra ngoài cửa xem sao.

Có ai đó bước qua cửa đi vào. Căn nhà mờ tối bỗng sáng rực lên. Ánh sáng mang theo cả sắc hoa đào chiếu vào nhà qua ô cửa sổ. Lệ nhìn thấy rõ một chàng trai vóc người cân đối đứng trước mặt, đang nhìn chằm chằm và cười với mình.

Nguyên ở đây này: Nguyên vẫn trẻ như thế, thời gian chẳng để lại tí dấu vết nào trên người Nguyên. Lệ muốn khóc, khóc vì thời gian quá tàn nhẫn với họ. Lệ lùi lại, ngã ngồi xuống giường đá.

- Bao nhiêu năm rồi, anh muốn gặp em một lần thôi cũng được. "Lệ ở đâu?", đó là câu anh nghĩ cả ngày lẫn đêm. Sau đó, anh có thể đi theo em rồi. Em có cảm thấy thế không? - Tiếng Nguyên nói vẫn trong trẻo như xưa.

Lệ cảm thấy như là mình tưởng tượng ra cảnh này. Lệ dăm dăm nhìn Nguyên cười buồn.

- Anh biết em vẫn được bình an - Nụ cười của Nguyên vẫn rạng rỡ như xưa - Anh rất mong khi em thấy anh là một ông già râu tóc bạc phơ. Nhưng anh không có dịp để trở nên già.

Lệ vẫn ngồi, Nguyên vẫn đứng. Nguyên đã yêu Lệ hồi còn là thiếu nữ. Lệ chạy rất nhanh ven bờ suối, hai bím tóc nảy trên lưng rồi chúng tuột ra. Lệ nghiêng người tựa vào cây đào để bện lại. Nguyên bước tới định bện giúp nhưng Lệ cười rồi bỏ chạy:

- Không mượn đâu, không mượn đâu!

Cảnh ấy đã trở thành ký ức khắc sâu trong tim Nguyên.

Lệ thấy Nguyên đã già, đó là tưởng tượng của Lệ. Lệ cùng sống với Nguyên, một cuộc sống rất bình dị. Một lần Nguyên ôm, Lệ tìm thầy, sắc thuốc, hết lòng chăm sóc Nguyên. Tuy vất vả nhưng Lệ lấy làm thoả mãn, cuối cùng đương nhiên là Nguyên khỏi bệnh. Trong cảnh tưởng tượng này, Nguyên đã già, ngày một già bằng cha Lệ.

Nhưng Nguyên không hề già.

Bỗng có tiếng chuông cửa. Nguyên bảo:

- Tâm nguyện của anh đã đạt được rồi.

Nguyên bước ra khỏi cửa rồi quay người lại vẫy tay với Lê dưới bầu trời sáng láng. Lê chạy theo ra cửa, rõ ràng thấy Nguyên biến mất giữa hai góc đào đại thụ.

Lê đứng sững ra tại đó. Tiếng cười nói phía xa ngày một gần, các bạn đang tới tìm Lê.

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

CHỌN BẠN ĐỜI Ở THẾ KỶ 21

SÔM nay là ngày pháp luật nhà nước quy định cho những ai 21 tuổi trở lên được chọn bạn đời. Tôi phải chọn được bạn đời trong ngày hôm nay, nếu không tôi sẽ mất cơ hội kết hôn.

Theo chỉ dẫn của phòng máy tính, tôi phải đi đến Sở đăng ký kết bạn bằng tàu điện ngầm để lấy giấy chứng nhận chọn bạn và một cái máy chọn bạn. Sở đăng ký chọn bạn chỉ là một cái máy hình tròn, đặt ngay cửa ra vào của Trung tâm không chế phẩm chất nhân khẩu Quốc gia. Tôi nhét chứng minh thư vào khe máy, trên màn hình lập tức hiện lên những điều cần biết về tôi:

"Trương Vô Kỳ, nam, sinh ngày 28/12/1983, tốt nghiệp trung học. Có khả năng nói tiếng Hoa trong trường dạy

Anh văn và khả năng nói tiếng Quảng Đông trong trường dạy tiếng Hoa phổ thông cho mọi người. Từng vi phạm luật lệ giao thông, qua đường không tuân theo đúng đèn đỏ đèn xanh, bị phạt qua đường theo đúng đèn đỏ đèn xanh trong sáu giờ liền. Từng đi nhầm sang địa phận nước láng giềng bị người đi săn nước đó tưởng là đười ươi định bắn, may chưa việc gì, chỉ bị nước đó tạm giam bảy ngày. Từng mãi nhìn theo người đẹp đến nổi ngã gãy chân trái phải vào bệnh viện bó bột mất bốn mươi ngày. Nhận xét chung: học hành không giỏi nhưng hồn nhiên, có tinh thần dũng cảm. Thuộc nhóm bạn đời từ số N.501 đến N.510. Đã báo hết những điều cần biết. Nhận lại chứng minh thư, giấy chứng nhận chọn bạn và một máy chọn bạn".

Máy chọn bạn xinh xắn như một món đồ chơi. Giữa trái tim được viền bằng kim loại là một hạt cảm ứng lóng lánh như ngọc. Trong hộp đựng máy còn có một tờ chỉ dẫn, nội dung như sau:

"Đi tàu điện ngầm đến vườn Muôn Sắc. Đeo máy trước ngực. Gặp thiếu nữ nào vừa ý, hãy nhìn chăm chú vào máy chọn bạn của đối phương ít nhất là hai chục phút.

Nếu máy đối phương loé lên ánh sáng xanh, có nghĩa đối phương cũng thích bạn. Khi ấy các bạn hãy bắt tay nhau rồi trao đổi giấy chứng nhận chọn bạn đời để kiểm tra có cùng nhóm chọn bạn hay không. Nếu không cùng nhóm, không được tiến hành bước tiếp theo. Ai vi phạm là vi phạm pháp luật nhà nước điều 32, mục 4, chương 3. Mức hình phạt cao nhất: nộp ba triệu tiền phạt hoặc ngồi tù ba chục năm, hoặc cả hai hình phạt. Hãy ghi nhớ: chớ phạm pháp”.

Đến công viên Muôn Sắc, tôi không dám đường đột đi tìm bạn đời ngay. Tôi ngồi dưới gốc cây tương tư giả mà ngắm nhìn con trai con gái đi lại trong vườn. Khi thấy máy tìm bạn của hai người nào đó loé lên ánh sáng xanh, tôi liền chăm chú nhìn họ. Sau khi họ trao đổi giấy chứng nhận tìm bạn cho nhau, họ liền qua cánh cổng hình tròn để ra bên ngoài. Có những đôi sau khi biết không cùng nhóm với nhau thì tiếc rẻ xin lỗi và bỏ đi tìm bạn khác.

Trước mặt tôi cũng có một cô gái mặc áo xanh sẫm, quần bò màu xanh nhạt ngồi dưới gốc một cây tương tư giả như tôi. Một lần cô liếc tôi một cái, tôi mỉm cười đáp

lại và cô cũng mỉm cười. Tôi lập tức đứng lên tiến về phía cô. Tôi không biết cô hấp dẫn tôi vì cái gì, chỉ biết rằng ánh mắt và nụ cười của cô thật chân thành. Rồi tôi nhìn chằm chằm vào máy chọn bạn của cô. Mới nhìn giây lát mà máy của cô đã loé ánh sáng xanh. Tôi lập tức bắt tay cô và chìa giấy chứng nhận tìm bạn của tôi ra. Thật không may, chúng tôi thuộc hai nhóm khác nhau. Cô thuộc nhóm T.101 đến T. 110 tức là nhóm thiên tài. Tôi đưa trả giấy chứng nhận tìm bạn cho cô nhưng cô không nhận mà thì thầm:

- Anh có dám phạm pháp cùng em không?

Tôi ngờ người chưa biết đáp ra sao thì cô nói tiếp:

- Em ngán sống với bọn cùng nhóm với em lắm. Họ như cùng do một khuôn đúc ra, thông minh đấy nhưng không có tình cảm mà cũng chẳng có cá tính. Anh thuộc nhóm người rất có cá tính, em hy vọng được chung sống với anh để cùng nhau sáng tạo một cuộc sống mới, anh có đồng ý không?

- Anh muốn lắm nhưng khi chúng mình qua cổng tròn, họ kiểm tra giấy tờ của chúng mình thì nguy lắm!

- Anh yên tâm đi, em đã liệu trước cả rồi. Em đã làm một giấy chứng nhận thuộc nhóm của anh cho mình. Em thuộc nhóm thiên tài mà, gì chứ chút mẹo vặt ấy, em làm bay!

Tôi mừng quá, lại cảm động vì sự mạnh bạo của nàng liền nắm tay nàng điềm nhiên bước qua chiếc cổng tròn ra khỏi vườn...

PHẠM TÚ CHÂU *dịch*

LĂNG ĐÌNH NIÊN (Trung Quốc)

BÚT TÍCH CỦA LƯU GÙ

NGUỜI ta quen gọi Tổng giám đốc Loan là ông chủ Loan. Cũng không biết có tài cán gì mà ông càng buôn càng lớn. Sau khi giàu nứt đố đổ vách, không như một số người ăn uống chơi bời cờ bạc, tiêu tiền như nước chảy, ông không cờ bạc, không bồ bịch, có bao nhiêu tiền ông dốc cả vào việc thu giữ tranh chữ của danh nhân. Có người bảo ông "Học đòi làm sang". Ông chỉ cười. Có người bảo ông tinh khôn, thu giữ tranh chữ của danh nhân an toàn hơn mua cổ phiếu, tăng giá trị nhanh hơn gửi ngân hàng, là một cách đánh bạc dưới hình thức khác. Ông cũng chỉ cười.

Ông chủ Loan thu mua tranh chữ rất đặc biệt, chỉ cần tranh nổi tiếng, ông sẽ chịu trả giá cao. Ông có một lý luận riêng của mình, ông bảo tranh chữ có tranh chữ

danh nhân và tranh chữ danh gia, tranh lấy thư hoạ nổi tiếng gọi là tranh chữ danh gia, tranh lấy thân phận danh nhân mà viết chữ làm tranh, gọi là tranh chữ danh nhân. Giống như chuyên đề sưu tập tem thư, chuyên đề thu giữ của ông là tranh chữ danh nhân.

Một ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật, một chàng trai tìm đến nhà ông, đưa ra một tác phẩm thư pháp rất cũ kỹ, nói là vật quý gia truyền, bởi cưới vợ cần tiền, định đem bán lấy một ít tiền. Chữ đẹp lắm, là một đôi câu đối. Vế trên có nghĩa là:

"Người giỏi biến hóa không vì cùng đường mà gian trá"

Vế dưới là:

"Kẻ thạo lẽ đời không vì kinh hãi mà quái lạ".

Xét về thể chữ, thì có xương của cơ thể Nhan Chính Khanh, có thịt của cơ thể Liễu Công Quyền, chịu khó xem xét, thì cũng có phần nào khí phách sách vở, dự đoán là của văn nhân nào đó đời nhà Thanh viết. Ký tên là "Thạch Am", một cái tên lạ hoắc. Đối với loại tác phẩm thư pháp của nhà thư pháp không tiếng tăm lớn này, ông chủ Loan không hào hứng lắm, nhưng ông rất thích nét chữ ấy,

liền thờ ơ bảo: "Cậu lấy bao nhiêu? " Chàng trai cũng khôn lăm, bảo: "Thế ông chủ Loan trả bao nhiêu?". Bởi không thành tâm định mua bức tranh này, ông chủ Loan có phần nào khó chịu, bảo: "Muôn bán thì vui về nói giá luôn đi, đừng ỡm ờ nữa!". Đã đến nước này, thì chàng trai mạnh dạn nói: "Dưới một vạn không bán!". Ông chủ Loan xoa xoa tay, bảo: "Cậu tưởng tôi tự in ra tiền sao?".

Hôm sau, ông chủ Loan mời anh bạn ở toà báo uống trà sáng, hai người nhắc đến bộ phim chiếu trên vô tuyến truyền hình tối hôm qua "Tể tướng lưu gù", ông bạn ở toà báo nói: "Trong lịch sử có Lưu gù thật, ông ấy truyền đời bằng thư pháp, nếu tìm được thư pháp của Lưu gù, thì nổi đình đám trong giới thu mua cất giữ tranh cổ". Sau đó, ông bạn toà báo lại hỏi gần đây ông chủ Loan có mua được tác phẩm của nhà nổi tiếng nào không? Ông chủ Loan nói: "Đào đâu ra nhiều tranh chữ của danh gia lớn cơ chứ. Loại xoàng xoàng thì có, hôm qua có một người mang đến một bức thư pháp ký tên "Thạch Am" định bán, chữ cũng...". Ông bạn vừa nghe, tai đã giồng lên, vội hỏi: "Thư pháp của ai? Ông bảo Thạch gì?". Khi

biết là Thạch Am, thì ông bạn toà báo nhảy quớ lên, rồi rít bảo: "Giẫm mòn cả giấy dính không tìm thấy đâu, nay tự dung dẫn xác đến, chẳng mất chút công sức nào". Thì ra Lưu gù, đại danh là Lưu Dung, tự là Sùng Như, Thạch Am là hiệu của ông ấy. "Bỏ lỡ dịp may rồi! Bỏ lỡ dịp may rồi!". Ông chủ Loan nhờ anh bạn ở toà báo thân thông quảng đại, đã nghiêm nhiệm tìm được người. Chỉ có điều, chàng trai kia đã biết Thạch Am tức là Lưu gù. Anh ta cậy có của lạ, đòi giá mười vạn. Ông chủ Loan bảo, mười vạn thì mười vạn, gây chấn động dư luận. Quả nhiên, chuyện này đã làm nức lòng đài truyền hình và toà báo. Lâu thành đã phát hiện được bút tích thư pháp của Lưu Dung, tin ông chủ Loan bỏ ra khoản tiền khổng lồ mua tranh truyền đi khắp nơi, xa gần đều biết.

Một lão già rất sành về giám định và thưởng thức đồ cổ, sau khi xem tác phẩm thư pháp này, đã thì thầm với ông chủ Loan: "Bức tranh này không phải bút tích thật của Lưu Dung, mà do người họ Hoàng ở Gia Hưng làm việc trong phủ Lưu Dung viết, ông đã bị lừa, biết đâu có người đã cài bẫy, nhử ông...". Ông chủ Loan chận đứng

lời nói của lão già, bảo: "Điều tôi cần là hiệu quả tuyên truyền, chứ không quan tâm đến bản thân tranh chữ. Ông thử nghĩ xem, nếu tôi bỏ mười vạn đồng làm quảng cáo, liệu có hiệu quả này không?"

Lão già im lặng, bao nhiêu lời định nói, nằm chết gí ở trong bụng.

VŨ CÔNG HOAN dịch

VÌ TÌNH YÊU

TÔI yêu anh ấy ngay từ cái nhìn đầu tiên. Anh giỏi giang, có văn hóa, tinh tế, dáng dấp rất thể thao. Nhược điểm duy nhất của anh là anh không yêu tôi. Tôi muốn được anh chọn làm bạn đời. Vì tình yêu đối với anh, tôi quyết định sẽ phấn đấu để có được mọi ưu điểm của anh.

Tôi bắt đầu từ công việc. Sau một tuần lễ, tôi thanh toán hết các nợ nần, và tôi tạo ra được một hệ thống kế toán hoàn hảo nhất thế giới. Ở cơ quan, tôi được nêu gương và được thưởng một món tiền lớn. Chỉ riêng anh vẫn thản nhiên, anh bảo anh đứng đưng với những phụ nữ thành đạt trong công việc.

Thấy vậy, tôi bèn quyết định ăn mặc thật diện. Vì tình yêu đối với anh, tôi chi tiêu hết tiền vào váy áo, giày

dép. Tôi may rất nhiều quần áo các kiểu và mất hết bạn gái. Chúng nó ghen tị với tôi và đâm ra ghét tôi. Nhưng cả bộ quần áo bò của tôi, cả những chiếc váy bằng da cá sấu của tôi, cả giày cao gót mười mấy xăng-ti-mét của tôi đều không gây cho anh một ấn tượng gì. Chẳng những thế, một lần anh còn tuyên bố rằng anh không tin cậy những phụ nữ ăn diện.

Tôi đành trở thành một phụ nữ có nhiều hứng thú phong phú. Sau giờ làm việc, tôi đến thư viện. Tôi đọc sách về địa lý và lịch sử, đọc các hợp tuyển văn học và các cuốn cẩm nang về lịch sử nghệ thuật. Tôi nghiên cứu các công trình triết học và tác phẩm của các nhà soạn nhạc nổi tiếng, tôi học ngoại ngữ và đến tất cả các nhà bảo tàng, các phòng triển lãm tranh. Mọi người bắt đầu gọi tôi là "bộ bách khoa toàn thư sống". Nếu ai đó muốn biết có bao nhiêu ngôi sao trên bầu trời hoặc cái hồ nhỏ nhất ở Nicaragua sâu bao nhiêu, tôi trả lời được ngay. Nhưng một hôm, khi cùng anh điếm lại những tác phẩm lừng danh nhất của Picasso, tôi thấy anh có vẻ ngán. Anh bảo chưa bao giờ anh thích những phụ nữ có học vấn cao.

Đó là cú đòn đau nhất giáng vào tôi. Tôi chỉ còn khoản thể thao là thứ tôi vốn ghét. Nhưng vì tình yêu đối với anh, tôi ghi tên vào câu lạc bộ thể thao và sau một thời gian cực kỳ cố gắng, tôi đã nắm vững tất cả các bài thể dục trên dụng cụ, trên thảm, trên không trung và trên mặt nước. Nhưng cả lần này tôi cũng thất bại cay đắng. Không một chút thương hại, anh nói rằng những phụ nữ chơi thể thao chẳng những anh không ưa, mà anh còn thấy ghê ghê.

Thấy vậy, tôi bèn chơi thêm một con bài nữa. Chợt nhớ anh là chuyên cán thép, cho nên vì tình yêu đối với anh, tôi bắt đầu nghiên cứu tất cả sách báo kỹ thuật ngành ấy. Tôi còn đến cả một vài nhà máy luyện kim để hiểu rõ thêm vấn đề. Khi tôi và anh lại gặp nhau, tôi liền giảng giải cho anh ấy nghe những tinh tế của kỹ thuật cán thép. Được năm phút, anh bảo anh sẽ gọi tắc-xi để đưa tôi về nhà tôi. Trên đường đi, anh bảo chuyện cán thép không phải là dành cho phụ nữ.

Vô cùng đau đớn, tôi đành chia tay hẳn với anh.

Sau đó một tháng, một cô bạn báo tin cho tôi biết cô đã lấy anh. Nói thật lòng, cô ta chẳng hề có một ưu điểm nào của anh. Tôi hỏi làm cách nào cô ta lấy được một người đàn ông khó tính như thế, mà lại lấy nhanh như thế.

Cô ta trầm ngâm đáp:

- Mình đã cất công tìm hiểu mãi mới biết anh ấy quý trọng điều gì nhất ở người phụ nữ đấy.

- Thế đó là điều gì vậy? - tôi hỏi.

Không méch lòng vì câu hỏi thiếu tế nhị của tôi, cô ta trả lời ngay:

- Biết làm món thịt bò hầm thật ngon.

MỸ HÀ dịch

TU TƯỜNG MINH (Trung Quốc)

MA ĐAM PARI

MADAM Pari không phải là người Pari, cũng không có ở tại Pari.

Madam Pari ở trong một ngôi lâu nhỏ bên bờ biển Thanh Đảo.

Thanh Đảo là một thành phố xuất xứ của nhiều đồ xịn. Bia đen Thanh Đảo, giấy da Song Tinh, tủ lạnh Hải nhĩ, có thể nói là lừng danh Trung ngoại.

Thanh Đảo cũng là xứ của gái đẹp. Con gái Thanh Đảo uống nước Lao Sơn, hóng gió biển Hoàng Hải, nước da vừa trắng, vừa nuột, họ dài dãi, eo lượn, thân hình yếu điệu. Dáng đi của họ càng ưa nhìn, cứ như bước trên nhịp trống vậy, hoặc có thể nói là dáng họ đi có một thứ nhạc cảm.

Madam Pari lại thuộc dân nổi trời háh trong đăm gái đẹp Thanh Đảo.

Kỳ thực thì Madam Pari vẫn còn là một cô gái, cái ông Mesù Pari người Pháp gốc Hoa hơn cô hai mươi tuổi ấy, hứa hẹn khi mang cô qua Paris rồi sẽ làm lễ cưới, giờ đây, cô chỉ mới là tình nhân của vị Mesù Pari đó mà thôi.

Dương nhiên, Mesù Pari cũng khá là hào phóng và sẵn sọc đối với Madam Pari, không những cho cô được ở cái ngôi lầu trang hoàng hoa mỹ này, đáp vàng đeo bạc vào người cô, mỗi năm cung phụng cô vài vạn đồng nhân dân tệ tiền tiêu xài. Mesù Pari còn mua cho cô con chó phúc lông lá trắng tuyền, để phúc làm bạn với cô. Tàu con chó này mất năm ngàn đồng tệ, làm hộ khẩu cho nó cũng hết năm ngàn, đồ ăn và chăm sóc y tế cho nó cũng hết những hơn ngàn đồng tệ một tháng cơ.

Mesù Pari còn có một quy ước đối với Madam Pari, bắt cô mỗi ngày sau khi cùng chú phúc ra siêu thị sắm đủ đồ dùng thức ăn trong ngày, phải đóng cửa tạ khách, không có tiếp xúc vãng lai với bên ngoài. Đây là Mesù Pari muốn Madam Pari phải chung tình với ông.

Madam Pari là người chung tình. Những khi cô đọc,

(870)

buồn tủi, cô hoàn toàn có thể kiếm một người đàn ông tri kỷ tới ngôi lầu nhỏ vùng trộm thú vui hoan lạc, nhưng cô không phải thứ hơi hợt nhẹ dạ, cô là người đàn bà có giáo dục. Mỗi ngày trên con đường lui tới siêu thị cùng con chó phốc, mắt cô không nhìn ngang liếc xiên, cô chỉ nhìn vào mấy mét mặt đường trước mũi giày, hoặc có thể nói ánh mắt cô luôn hướng tới Pari trong tim cô. Người đàn bà đẹp tới cỡ cô chỉ cần chun chút bóc lột tâm tình, là thứ giông hoa lá phong tình đeo bám dính liền.

Madam Pari là người đàn bà chín chắn. Nội cô chín chắn, một mặt là vì cô đáng điều cứ chỉ chứng chạc lịch duyệt, một mặt khác, là vì nhìn cô cách nào cũng không còn giống một cô gái ngây thơ nữa, mà là cả con người và con tim đều đã từng bị tình yêu đốt cháy, hoặc giả nói cô giống như một chiếc dương cầm đã bị đàn vượt đến tởm ảnh rục rở, chứ không phải là hàng đập hộp mới lấy ra.

Về sau, người tình ý có thể nhận thấy trong đôi mắt ông ánh của Madam Pari có một thứ chua xót và bị ai ngậm ản.

Cứ cách một năm hơn là Mesur Pari lại về ân ái với

Madam Pari quăng một tháng giời. Trong cái khoảng thời gian ấy, Madam Pari giống như bông hoa héo gập làn sương sớm, đầy lộng lẫy quyền rũ, trông cứ như sắp bay tới Pari làm cô dâu vậy...

Mesù Pari đã một năm hơn không thấy về rồi.

Mesù Pari đã mấy năm không có về rồi.

... Vậy, Madam Pari thế nào rồi?

Giống như mọi ngày, hôm nay cô lại cùng chó phốc của cô ra tới siêu thị.

Điều khác với mọi ngày là, con chó phốc đang chạy lòng lên cuồng cuồng tứ phía, sủa âm ỉ, vẻ khó chịu như có lửa cháy trong bụng vậy. Trên tai con chó phốc có đeo đôi khuyên bằng đá cẩm thạch to hơn quả táo tàu, trên cổ nó đeo một sợi dây chuyền bằng vàng ròng to bự, trên mình nó còn treo cả một chùm chìa khóa của cái ngôi lầu nhỏ ấy - trước đây, đó là những thứ được đeo trên người của Madam Pari...

Madam Pari thì đã lạng lẽ chen vào dòng người đang hối hả.

PHỐ THIÊN TÙNG *dịch*

CÂU CHUYỆN KHÓ TIN

ANDECGOT ở một khách sạn bên bờ hồ; hôm ấy ăn sáng nhanh hơn thường lệ. Trời mưa lâm thâm, nước hồ gợn sóng nhẹ - thời tiết này mà câu cá thì tuyệt!

Ăn xong, anh đứng dậy định đi, bỗng một cô gái tới chỗ anh.

- Anh Andecgot, anh cho em đi câu cá với, được không?

- Được lắm chứ.

Lời yêu cầu của cô gái không làm Andecgot vui thích. Anh chỉ nhớ rằng tên cô là Ghitta, và tối qua, ở nhà hàng, anh có mời cô khiêu vũ mấy lần, cũng ngẫu nhiên thôi, vì cô và bố mẹ cô ngồi ở gần bàn anh ngồi. Nhưng dù anh có thích cô chẳng nữa, anh cũng vẫn không thích cô có mặt trên thuyền khi anh câu cá.

Nhưng anh nhả nhận mỉm cười và nói:

- Được lắm chứ.

Họ ngồi trên thuyền đã hai tiếng đồng hồ. Mặt nước hồ chỉ hơi gợn. Xung quanh yên tĩnh, trên thuyền hai người cũng im lặng.

Cuối cùng, Andecgot cất tiếng:

- Cô thích câu cá không?

- Câu cá thì em ghét lắm.

- Nhưng...

- Tại sao anh lại ngạc nhiên thế, Andecgot? - Ghitta mỉm cười. - Chẳng lẽ anh tưởng thật rằng em cùng anh ra hồ là để câu cá à?

- Tất nhiên.

Ghitta hát lộn tóc rữ xuống trán.

- Anh là một người kỳ lạ, Andecgot, - cô nói - em rất thích anh. Có thể anh hiểu ít nhiều về chuyện câu cá, nhưng về đám đàn bà con gái thì anh chẳng hiểu gì cả.

Về mặt câu cá, anh rút lưới câu lên xem rồi lại thả xuống nước. Anh nói, giọng giễu cợt:

- Cô tưởng bây giờ sau khi cô cho biết những điều tuyệt diệu vừa rồi, tôi sẽ...

- Em không nghĩ thế, nhưng mẹ em lại tin như vậy.

- Mẹ cô?

- Vâng. Anh ạ, em học dốt lắm. Hoạt động làm ăn cũng tồi. Thành thử mẹ em muốn em lấy chồng quách cho xong. Chính vì thế gia đình em mới đến đây. Rồi ở chân trời xuất hiện anh - mẹ em thích anh ngay. Rất thích nữa ấy chứ. Anh giàu có, gia đình em thì nghèo. Cho nên mẹ em lập tức bảo em ra hò cùng với anh, điều đó có gì lạ đâu?

Andegot sùng sốt nhìn Ghitta.

- Tôi ngạc nhiên về sự thật thà của cô đấy.

- Anh không nên ngạc nhiên.

- Tại sao?

- Nếu em đồng ý với kế hoạch của mẹ em, thì em đã chẳng nói gì. - Cô không thích tôi?

- Ngược lại, em rất thích anh, - Ghitta nói, - em thích anh ngay từ lúc mới thoát nhìn thấy anh. Nhưng em không tin ngày nay có ai lấy vợ lại chỉ vì một lần cùng

nhau đi câu cá. Quan điểm của mẹ em cũ kỹ lắm rồi. Mặc dù vậy, mẹ em vẫn thảo ra một kế hoạch. Anh có trông thấy quả đồi kia không? Mẹ em đang nấp ở sau cái cây kia kia, để quan sát chúng ta. Còn giữa đám lau sậy kia có một túp lều. Bố em chờ ở đó. Nếu chuyện giữa em và anh không tiến triển tốt, đúng mười hai giờ em phải nhảy xuống nước. Tất nhiên anh sẽ cứu em, lôi em lên bờ, em sẽ ôm chặt lấy anh, lúc ấy bố em sẽ chạy tới, tình huống đã rõ ràng, anh hiểu chứ.

- Vậy tại sao cô không làm như thế? Và tại sao cô lại kể hết với tôi?

Trên mặt cô gái thoáng gọn một nét buồn.

- Tại vì...

- Tại vì sao?

- Tại vì em hình dung hạnh phúc của em khác cơ... Có thể em rất ngốc nghếch, nhưng em tin ở tình yêu.

Hai má cô ửng hồng.

- Tiếc nhỉ, - Andecgot nói.

- Tại sao?

- Kế hoạch ấy cũng có thể thành công lắm chứ.

- Nhờ dối trá ư? Không đời nào!

Andecgot kéo cô gái lại gần.

- Anh làm gì vậy? Nhờ mẹ trông thấy thì sao?

Andecgot dịu dàng hôn môi cô:

- Mẹ phải tin rằng kế hoạch của bà đã thành công, - anh đáp, - anh rất mừng vì đã có may mắn gặp được một người trung thực. Nếu câu hỏi của anh không làm em buồn cười, thì anh muốn hỏi: em có sẵn lòng làm vợ anh không?

Ở khách sạn, bố mẹ Ghitta nóng lòng chờ cô về. Mẹ cô đã ra hiên ngắm cô mấy lần. Cuối cùng, tấm áo xanh của cô đã thấp thoáng sau hàng rào. Mẹ cô chạy vội ra đón.

- Mẹ lo cho con quá, Ghitta. Con ở đâu về thế?

- Ở ngoài hồ mẹ ạ. Con đi câu cá. Cùng với Andecgot.

- Cùng Andecgot? Có phải đó là cái ông hôm qua nhảy với con không?

- Vâng ạ.

- Ông ấy mời con đi câu?

- Còn tự mời con thôi, mẹ ạ. Con thích anh ấy.

Bà mẹ hoảng sợ:

- Con gái thời nay thật quá thế! Vậy mà mẹ cứ lo có chuyện gì xảy ra với con.

- Đúng là có xảy ra một chuyện, mẹ ạ.

- Chuyện gì thế, hả con?

- Con vừa đính hôn xong.

Bà mẹ luống cuống:

- Đính hôn? Với Andecgot? Nhưng con vừa quen ông ấy hôm qua thôi mà! Sao mọi chuyện xảy ra nhanh thế?

Ghitta mặt mày rạng rỡ:

- Con đã kể cho anh ấy nghe một câu chuyện nhỏ do con tưởng tượng ra, và anh ấy rất thích, mẹ ạ.

VŨ ĐÌNH BÌNH *dịch*

NÓI HAY LÀ IM LẶNG

NGAY xưa ngày xưa tại một vương quốc nọ có hai người bạn thân. Một người tên Crugơ người kia là Smirnốp. Crugơ thông minh, sáng dạ, lại mau mồm mau miệng, còn Smirnốp thì kém thông minh hơn, hiền lành và làm lì ít nói.

Một lần hai người bạn cùng đi trên một chuyến xe lửa. Ngồi cùng toa với họ có một cô gái xinh đẹp và cả hai đều muốn lấy lòng cô. Suốt dọc đường Crugơ ngồi cạnh cô gái, xun xoe tán tỉnh cô. Smirnốp chỉ biết im lặng, mắt hấp háy và liếm môi đầy thèm muốn. Khi tàu nghỉ tại một ga xép, Crugơ kéo cô gái ra khỏi toa tàu và họ biến đi đâu đó rất lâu. Lúc trở lại Crugơ nháy mắt đầy ngụ ý với Smirnốp.

- Cậu làm thế nào mà tài thế! - Smirnốp nói giọng đầy ghen tỵ - cái gì cậu cũng làm được. Vừa ngồi với cô ta là đã xong ngay rồi. Cậu thật là tốt số!

- Cậu nhìn cái gì? Ngồi với cô ta ba tiếng mà không nói được một lời, cứ nhìn như thế là thế nào? Cậu mà cứ im lặng mãi thế thì sẽ chẳng kiếm được cái gì trong cuộc đời này đâu. Phải nói năng hoạt bát lên một chút chứ. Cậu cho rằng cậu luôn không thành công ư? Cậu có biết tại sao không? Vì cậu là đồ rẻ rách.

Smirnốp cứng họng trước những nhận xét ấy và quyết định thay đổi tận gốc tính cách của mình. Một giờ sau, sau khi tự đấu tranh với sự rụt rè của mình, anh ta đánh liêu ngời sang ghé đối diện cạnh người đàn ông mặc bộ veston xanh và hồ hởi bắt chuyện với ông ta. Người đàn ông kia hóa ra là một người rất thích nói chuyện và bắt đầu hỏi Smirnốp vô số các câu hỏi liên quan đến khoa học, hỏi xem Smirnốp có thích trái đất và bầu trời hay không, anh ta có bằng lòng với các quy luật của thiên nhiên hay không? Họ có động đến một số vấn đề về tư tưởng tự do của Châu Âu, về vị thế của phụ nữ ở nước Mỹ và nhiều chuyện khác nữa. Smirnốp tỏ ra thông minh

và rất hào hứng với câu chuyện. Thật ngạc nhiên khi đến một ga nọ người đàn ông mặc bộ veston xanh bỗng nắm chặt cánh tay Smirnốp, nở một nụ cười nham hiểm và nói:

- Anh hãy đi theo tôi.

Smirnốp đi theo ông ta và biến mất luôn không biết đi đâu.

... Hai năm sau vô tình Crugơ gặp lại người bạn cũ, lúc này thật xanh xao, gầy guộc, trông tiều tụy như một bộ xương khô.

- Cậu biến đi đâu suốt mấy năm qua thế? - Crugơ ngạc nhiên hỏi. Smirnốp nở nụ cười cay đắng và kể lại cho bạn nghe những đau khổ, gian truân mà anh ta đã phải trải qua trong ngục tù và tra tấn.

- Bạn của tôi ơi, nếu không muốn trở thành một thằng ngốc thì đừng bao giờ nói ra những điều không cần nói. Thời buổi này hãy kín miệng một chút - Crugơ nói với bạn.

HÀ VIỆT ANH *dịch*

MỤC LỤC

1. Nhu nhược	A.P.TCHEKHOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	5
2. Cái đình	A.P.TCHEKHOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	10
3. Vì sao tôi hút thuốc	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	15
4. Triết gia	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	17
5. Bức tượng	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	19
6. Những bông hoa	V.KUVINOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	21
7. Nụ hôn và ly dị	L.PALASHTI (Hung) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	26
8. Người phụ nữ đi làm	A. NÊXIN (Thổ Nhĩ Kỳ) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	33
9. Cách giữ vợ	E.PACKHOMOVSKI (Nga) <i>Mỹ Hà dịch</i>	39

10. Hàng ngoại	U.ZOSHENKO (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	44
11. Tài đánh hơi của chó	ZOSHENKO (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	48
12. Chuyện cổ tích	A.I.KUPRIN (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	52
13. Hâm lại chất lãng mạn	A.BUCVAN (Mỹ) <i>Hàng Minh dịch</i>	56
14. Các bà vợ lý luận về chồng	K.BERGROTH (Phần Lan) <i>Văn Tâm dịch</i>	59
15. Trẻ thơ	L.PETRUSHEVSKAYA (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	64
16. Thế giới riêng	L.PETRUSHEVSKAYA (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	69
17. Khổ vì lôgich	X.MROZĚCH (Ba Lan) <i>Lê Bá Thư dịch</i>	72
18. Vị hôn phu	A.P.TCHEKHOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	74
19. Lời khuyên	A.P.TCHEKHOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	78
20. Ở bưu cục	A.P.TCHEKHOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	82
21. Ba lần gặp	O-LÊ-HOA (Trung Quốc) <i>Phan Văn Các dịch</i>	86

22. Nguy tài của sự gần dờ	P.PAL (Hungari) <i>Hà Huy Anh dịch.</i>	90
23. Hạnh phúc	I.BONDAREV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	94
24. Bức họa kiệt xuất	I.BONDAREV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	97
25. Chồng và vợ	C. BILLE (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch.</i>	99
26. Quảng trường	C. BILLE (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch.</i>	101
27. Đối thoại	C. BILLE (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch.</i>	103
28. Chân lý	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	106
29. Tiếng hót chim họa mi	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	111
30. Mèo và chuột	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	113
31. Đồng tác giả	S.ANTOV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	115
32. Mong đợi	H. ROMANOVA (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch.</i>	118
33. Hai cây táo	SINH HIẾU THANH (Trung Quốc) <i>Đoàn Hồng dịch</i>	122

34. Bối cảnh đặc biệt	SA MIÊN NÔNG (Trung Quốc) <i>Đoàn Hồng dịch</i>	125
35. Mỹ viện	SINH HIẾU THANH (Trung Quốc) <i>Lương Duy Thứ dịch</i>	127
36. Thợ cười	H.BOLL (Đức) <i>Mỹ Hà dịch</i>	129
37. Hình tam giác nhọn	F.RAPHAEL (Anh) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	133
38. Người vợ có óc hài hước	S.DARVASH (Hunggari) <i>Vũ Đình Bình dịch.</i>	138
39. Con nhái	R.AKUTAGAWA (Nhật) <i>Văn Tâm dịch</i>	143
40. Như tôi nghĩ	R.AKUTAGAWA (Nhật) <i>Văn Tâm dịch</i>	147
41. Chiếc bàn bên cạnh	D.BOULANGER (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	150
42. Hấn ta	T.SLOUTSKAYA (Nga) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	155
43. Tràng hoa héo	S.JAIARAM (Ấn Độ) <i>Văn Tâm dịch</i>	162
44. Adam, Eva và kinh tế	K.PETILEV (Bungari) <i>Văn Tâm dịch</i>	166
45. Cuộc đời buồn tẻ quá	I.DIAOROTAS (Thổ Nhĩ Kỳ) <i>Trí Dũng dịch.</i>	169

46. Tình cờ	M.VELER (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	173
47. Tình yêu	M.VELER (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	178
48. Những con bướm	C.BILLE (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	182
49. Người đàn bà bị chém bằng máy chém	C.BILLE (Pháp) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	183
50. Løgich phụ nữ	L.PLOTMIKOVA (Nga) <i>Mỹ Hà dịch</i>	185
51. Một gia đình hòa thuận	V.LASKIN (Nga) <i>Mỹ Hà dịch</i>	187
52. Lãng mạn	S.GRODZENSKALA (Ba Lan) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	192
53. Mơ ước tình yêu	S.JAIARAM (Ấn Độ) <i>Trí Dũng dịch</i>	196
54. Tôi mua sách	D.MIKES (Hungari) <i>Trí Dũng dịch</i>	203
55. Chơi đuổi bắt	R.AKUTAFAWA (Nhật) <i>Trí Dũng dịch</i>	206
56. Tình yêu vĩnh cửu	B.GARLASCHELLI (Ý) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	208

57. Nàng thơ của nhà văn châm biếm	J.RIOSLO (Đức) <i>Mỹ Hà dịch</i>	210
58. Thần giao cách cảm	V.ROMANY (Nga) <i>Vũ Đình Bình dịch</i>	214
59. Tuyển nhân viên	TRẦN PHÚC NHÂN (Trung Quốc) <i>Phạm Tú Châu dịch</i>	217
60. Con chim sẻ nhỏ	I.BONDAREV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	220
61. Đồng cảm	I.BONDAREV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	222
62. Không phải tình yêu mà là nỗi đau	I.BONDAREV (Nga) <i>Hà Việt Anh dịch</i>	224
63. Con ma ghen tuông	MENOMINI (Mỹ) <i>Lê Huy Bắc dịch</i>	226
64. Sherlock Holmes mặc váy	L.CURERA (Séc) <i>Mỹ Hà dịch</i>	231
65. Ngày kỷ niệm	W.BRIINHOLST (Đan Mạch) <i>Mỹ Hà dịch</i>	234
66. Một người lính không quan trọng	BẶNG TÂM (Trung Quốc) <i>Vũ Công Hoan dịch</i>	240
67. Giếng vàng	L.ASKENAZY (Rumani) <i>Dương Tất Từ dịch</i>	245
68. Giáo dục cổ điển	I.HASEK (Rumani) <i>Dương Tất Từ dịch</i>	251

69. Người đào sâm	GIÁ BÌNH AO (Trung Quốc) <i>Phạm Tú Châu dịch</i>	256
70. Biết	GIÁ BÌNH AO (Trung Quốc) <i>Vũ Công Hoan dịch</i>	263
71. Thợ săn	GIÁ BÌNH AO (Trung Quốc) <i>Phạm Tú Châu dịch</i>	267
72. Người ta xì xào	L. KUNTREV (Bungari) <i>Thanh Long dịch</i>	272
73. Mai táng	LÝ GIANG (Trung Quốc) <i>Trần Lan Anh dịch</i>	276
74. Yêu và hận	Hà Ni (Trung Quốc) <i>Trần Lan Anh dịch</i>	279
75. Bí mật của chàng họa sĩ	O.SRAINO (Nam Phi) <i>Lê Tiễn dịch</i>	283
76. Ở thế giới xa xăm	O.SRAINO (Nam Phi) <i>Lê Tiễn dịch</i>	285
77. Cảnh bướm ngàn thu	TRẦN KHẢI HUY (Trung Quốc) <i>Phạm Tú Châu dịch</i>	290
78. Khi người đàn bà chuẩn bị đi đầu đó	A.ININ (Nga) <i>Mỹ Hà dịch</i>	293
79. Người hai thế hệ	GIÁ BÌNH AO (Trung Quốc) <i>Vũ Công Hoan dịch</i>	298
80. Hòn đá sù sù	GIÁ BÌNH AO (Trung Quốc) <i>Vũ Công Hoan dịch</i>	302

81. Bài ca chim báo bão M.GORKI (Nga) 306
 Cao Xuân Hạo dịch
82. Gã Dò Thái ở André M.PHRIT (Thụy Sĩ) 309
 Hoàng Ngân dịch
83. Cùn đến thế là cùng L.IZMAILOV (Nga) 314
 Văn Tâm dịch
84. Lời khuyên của tình yêu J.ALBERT (Pháp) 318
 Văn Tâm dịch
85. Nhầm số điện thoại R.VINE (Đức) 321
 Hằng Minh dịch
86. Vì sao cô gái 16 tuổi lại giết đứa con mới sinh của mình T.M.ILDIKO (Hunggari) 323
 Hà Anh My dịch
87. Người tù J.L.BOUCHET (Achentina) 331
 Ngô Tự Lập dịch
88. Cốt truyện J.L.BOUCHET (Achentina) 333
 Ngô Tự Lập dịch
89. Đêlia Elêna Xanmácô J.L.BOUCHET (Achentina) 335
 Ngô Tự Lập dịch
90. Ngu ngôn về Xecvantet và Đôn Kihôtê J.L.BOUCHET (Achentina) 337
 Ngô Tự Lập dịch
91. Bouchet và tôi J.L.BOUCHET (Achentina) 339
 Quang Anh dịch
92. Bóng dáng trong gương LÝ LÊ (Trung Quốc) 342
 Phạm Tú Châu dịch

93. Chấn động bất ngờ NGAO HỮU DU (Trung Quốc)
Phạm Tú Châu dịch 346
94. Tiếng chuông cửa TÔNG PHÁC (Trung Quốc)
Phạm Tú Châu dịch 350
95. Chọn bạn đời ở thế kỷ 21 TRƯƠNG HUY (Xingapo)
Phạm Tú Châu dịch 355
96. Bút tích của Lưu Gù LÃNG ĐÌNH NIÊN (Trung Quốc)
Vũ Công Hoan dịch 360
97. Vì tình yêu V. BERTOH (Rumani)
Mỹ Hà dịch 365
98. Madam Pari TU TUÔNG MINH (Trung Quốc)
Phó Thiên Tùng dịch 369
99. Câu chuyện khó tin L.H. REDELE (Đức)
Vũ Đình Bình dịch 372
100. Nói hay là im lặng A.P. TCHEKHOV (Nga)
Hà Việt Anh dịch 379

100 TRUYỆN CỰC NGẮN THẾ GIỚI
NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGÔ VĂN PHÚ

Biên tập:

VŨ ĐÌNH BÌNH

Vẽ bìa:

VĂN SÁNG

In 800 cuốn, khổ 14 x 14 cm, tại Nxb. Chính trị quốc gia.
Giấy đăng ký kế hoạch xuất bản số: 9/1215/CXB.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 3 năm 2000.

100 TRUYỀN
CỰ CÙNG
THẾ GIỚI



B 37 000